

S. Zweig

Truyện ngắn chọn lọc

Điều bí mật khủng khiếp



NHÀ XUẤT BẢN HỘI NHÀ VĂN

Stefan
Zweig

**ĐIỀU BÍ MẬT
KHỦNG KHIẾP**



TÁC PHẨM KINH ĐIỂN THẾ GIỚI

Stefan
Zweig

ĐIỀU BÍ MẬT
KHÙNG KHỦNG



NHIỀU NGƯỜI DỊCH

NHÀ XUẤT BẢN HỘI NHÀ VĂN

NỘI SỌ

*R*a khỏi căn hộ của người tình, bước xuống thang Iren lại thấy một nỗi sợ đột ngột và vô lý ập tới. Một con quay màu đen quay đảo trước mắt chị, đâu gối tê dại và chị buộc phải níu vội tay vịn cầu thang để khỏi bị ngã lao về phía trước.

Đây đâu phải lần đầu chị đi thăm một cách nguy hiểm thế này và cảm giác rùng mình đột nhiên này cũng có gì xa lạ; lần nào cũng vậy, khi về, tuy trong thăm tâm mình chị cố chống lại, nhưng chẳng hiểu sao chị vẫn rơi vào những cơn sợ nực cười và kỳ cục ấy.

Để đến nơi hẹn hò, sự thể diễn ra vô cùng dễ dàng. Sau khi bảo xe dừng lại ở góc phố, chị cúi gầm mặt bước vội mấy bước tới cổng ra vào và hấp tấp leo lên các bậc thang; nỗi lo ban đầu có cả tâm trạng nóng lòng, tan biến trong vòng tay ôm đón nồng ấm. Nhưng sau đó, khi quay về, chị lại tí ấy rợn khắp người một cảm giác rùng mình bí ẩn, lờ mờ xen lẫn lòng ân hận về lỗi lầm và nỗi lo tưởng phát điên dược là ra đến ngoài phố bất kỳ ai cũng

đều có thể đọc rõ qua nét mặt, chị đã từ đâu về và mỉm cười xác xược trước vẻ bối rối của chị. Linh cảm về những điều đang chờ đợi mình đã đầu độc những giây phút cuối cùng bên người tình. Khi săn sàng ra về, tay chị run lên vì bồn chồn, chị lơ đãng nghe những lời anh nói và vội vàng cự tuyệt những bộc lộ tình cảm cuồng nhiệt của anh. Ra đi, toàn bộ con người chị chỉ muốn ra đi, rời khỏi căn hộ này, ngôi nhà này, thoát ra trò tình mạo hiểm này để trở về thế giới trưởng giả yên ổn của mình và rồi tới những lời nói cuối cùng cố tìm cách trấn an chị một cách vô hiệu, nhưng chị còn bụng dạ nào để lọt tai nữa. Cuối cùng là giây phút lắng nghe xem ngoài cửa có ai lên xuống cầu thang không. Ở bên ngoài, nỗi sợ dương rình mò, nóng lòng muốn chụp lấy chị và bóp chặt trái tim một cách tai ác đến nỗi vừa xuống máy bậc thang đầu tiên chị đã đứt hơi thở hổn hển.

Chị cứ đứng như vậy, mắt nhắm lại trong một phút, hít thở một cách thèm thuồng làn khí mát hoàng hôn như đang bồng bềnh noi cầu thang. Thinh linh ở tầng trên một cách cửa đóng sập lại; hoảng hốt, chị cố trấn tĩnh và vừa hồi hả bước xuống vừa đưa tay kéo chiếc mạng dày ở trên mũ xuống che mặt như một cái máy. Giờ đây còn một giây phút khủng khiếp nữa phải trải qua, đó là việc rời căn nhà lạ, bước ra ngoài phố; chị cúi đầu tựa

một nhà thể thao lấy đà để nhảy, rồi thình lình lao tới cánh cổng ra vào đang hé mở.

Chị xô phải một người đàn bà hình như cũng đang muốn bước vào nhà. "Xin lỗi", chị bối rối nói, đồng thời cố lách người qua. Nhưng người kia khuỳnh khuỳnh đứng chặn ngang cửa và vừa giận dữ nhìn thẳng vào mặt chị vừa la to, giọng cục cằn và lỗ mang:

- Cuối cùng tôi đã bắt được người ta. Tất nhiên đây là một phụ nữ đức hạnh, đức hạnh thứ rởm! Chồng con, tiên bạc, mọi thứ chưa đủ, người ta còn đi quyến rũ người tình một cô gái tội nghiệp.

- Lạy chúa... chị làm sao thế?... chị nhầm rồi!... - Iren vừa ấp úng nói vừa vụng về tìm cách tháo lui; nhưng cô gái lại càng cố lấy thân hình đồ sộ của mình bịt kín cửa và hét toáng lên, giọng the thé:

- Không, tôi không nhầm... Tôi biết rõ cái mặt bà rồi... Bà vừa ở chõ Êđua người tình của tôi... Bây giờ bắt được quả tang, tôi mới vỡ lẽ tại sao những ngày gần đây anh ấy dành quá ít thời gian cho tôi... thì ra là vì bà... Đồ...!

- Lạy chúa, Iren ngắt lời, giọng lạc hẵn đi - xin chị đừng hét lên như vậy, - rồi bất giác chị lùi lại dưới vòm cửa.

Cô gái nhìn chị, vẻ giêu cợt: nỗi sợ choáng váng, vẻ thảm hại quá lộ liêu của chị hình như đã làm ả thích thú và ả bắt đầu quan sát nạn nhân

của mình, miệng cười chế nhạo, đầy thỏa mãn. Giọng ả hồn hở, gần như vui vẻ:

- Té ra những phụ nữ có chồng, các bậc mệnh phụ xinh đẹp, khi cuỗm đàn ông của bọn này, là như thế đấy! Họ đeo mạng, một tấm mạng dày để có thể sau khi ăn vụng, sắm vai phụ nữ đức hạnh khắp nơi...

- Sao?... Chị muốn gì ở tôi?... Tôi không quen biết chị... Tôi phải về đây...

- Bà phải về... đúng... về chỗ đức ông chồng nhà bà trong một căn hộ có lò sưởi ấm, để làm ra vẻ ta đây và bắt kẻ hầu người hạ cởi áo xống cho... Còn bọn này có thể chết đói hay không, bà chẳng buồn bận tâm, hử!... Những phụ nữ đức hạnh, họ đang tâm cuỗm cả thứ duy nhất còn lại của chúng tôi...

Iren cố lấy lại bình tĩnh và tuân theo một linh cảm mơ hồ, chị thọc tay vào túi xách của mình, vớ được bao nhiêu tiền chị lôi hết ra. "Đây, chị cầm lấy... Còn bây giờ, chị để tôi đi... Tôi sẽ không bao giờ trở lại nữa... Tôi thế với chị như vậy."

Ánh mắt gườm gườm chộp lấy tiền. "Con phò!" lẩm bẩm, Iren run người trước lời chửi rủa ấy, nhưng thấy ả đứng né sang một bên, chị liền lao ra như người gieo mình từ trên tháp cao xuống tự vẫn. Khi chạy, chị thấy những khuôn mặt lướt bên cạnh như những chiếc mặt nạ nhăn nhó; khó nhọc lầm chị mới tiến tới chỗ một chiếc xe đỗ ở góc phố. Chị buông mình xuống dệm xe để ở góc phố. Chị

buông mình xuống đệm như một khối thịt, rồi toàn thân bất động và cứng đờ; một lát sau, khi bác đánh xe ngạc nhiên lên tiếng hỏi bà khách kỳ cục này muốn đi đâu, chị ngơ ngác nhìn cho đến lúc đầu óc đờ dẫn của chị nấm được câu hỏi, chị vội bảo: "Đến nhà ga phía Nam"; và chợt nghĩ rằng người kia có thể đuổi theo mình, chị thúc: "Nhanh, nhanh lên, gấp lên!"

Chỉ tới khi xe chạy bon trên đường chị mới nhận thấy cuộc gặp gỡ vừa rồi đã làm chị chấn động đến mức nào. Chị chấp hai bàn tay vẫn buông thõng bên người cứng đơ và lạnh buốt như những vật chết. Bỗng người chị run bần bật như lên cơn thần kinh. Chị thấy cổ họng đắng ngòm, buồn nôn, đồng thời một cơn cuồng nộ mù loà, phi lý làm ngực chị bị thắt chặt. Chị những muốn gào lên hay đầm đá để vùng thoát ra khỏi cảm giác khủng khiếp của ký ức kia nó đã măc sâu trong đầu chị như một chiếc lưỡi câu, để khôi thấy hiện ra trước mắt cái bộ mặt độc ác, nhăn nhở ấy, cái miệng hôi thối và đầy hàn học đó đã phun vào giữa mặt chị những lời bỉ ổi đến thế, cái nắm tay đó khua đầy doạ nạt. Lúc này chị buồn nôn đến thắt cả cổ họng, hơn nữa xe chạy nhanh nên người chị cứ bị hất lùc sang phải, lùc sang trái; chị định nói bác lái xe cho xe chạy chậm lại thì chợt nhận thấy rằng mình đã cho á nợ gần hết cả số tiền trong túi xách và có thể không còn đủ tiền trả xe. Chị vội ra hiệu cho dừng xe và

trước vẻ ngạc nhiên một lần nữa của bác lái, chị đột nhiên bước xuống xe. Cũng may mà số tiền còn đủ để trả tiền xe. Nhưng chị bỗng thấy mình trôi trong một khu vực xa lạ giữa những người hối hả đi lại và mỗi động tác, mỗi cái nhìn của họ đều làm chị đau đớn trong cơ thể. Đầu gối chị như mềm nhũn vì sợ không còn mang nổi người chị nữa: đâu sao chị vẫn cứ phải về nhà. Chị tập trung toàn bộ sức lực, vận dụng một nghị lực phi thường, cố buộc mình lê lết từ phố nọ sang phố kia, khó khăn hệt như đang lội trong một đầm lầy hoặc vượt qua một bãi tuyết. Cuối cùng, chị về tới nhà mình và cố ghìm nổi bồn chồn để tránh gọi sự chú ý, chị lao ngay lên gác.

Lúc này, khi có người hầu cởi áo khoác ngoài cho chị, khi vắng bên tai chị là tiếng cậu con trai đang nô đùa với em gái và cặp mắt đã nguôi sợ vì xung quanh thấy toàn những đồ vật quen thuộc, Iren mới lấy lại được vẻ ngoài bình tĩnh, trong lúc những đợt sóng ngầm xúc động vẫn tiếp tục dội lên đau đớn trong lồng ngực căng thẳng. Chị bỏ mạng ra, đưa tay vuốt mặt, thèm muốn mãnh liệt lấy được vẻ tự nhiên và bước vào phòng ăn nơi chồng chị đang ngồi đọc báo trước chiếc bàn đã chuẩn bị đầy bữa ăn tối.

- Em về hơi muộn, Iren yêu của anh, - ông nói, giọng trách móc nhẹ nhàng. Và rồi ông đứng lên hôn má vợ, chiếc hôn gây cho chị cảm giác nặng nề.

Họ ngồi vào bàn ăn và người chồng lên tiếng hỏi, giọng thản nhiên vẫn còn vương vấn nội dung bài báo vừa đọc:

- Em kể cà ở đâu thế?
- Em ở... ở... ở chỗ Ameli... chị ấy bạn phải đi mua máy thứ... và em đi cùng chị ấy, - chị bỗng điện tiết lên với bản thân mình vì đã nói dối quá tôi. Mọi lần chị đều chuẩn bị những lời nói dối dâng vào đây có thể đối phó với mọi khả năng kiểm tra, nhưng hôm nay nỗi sợ đã làm chị quên băng không chuẩn bị, do đó mới xảy ra việc ứng đáp vụng về này. Nếu chồng chị gọi điện cho cô bạn để xem thực hư ra sao như trong vở kịch họ vừa coi?

- Em làm sao thế?... Anh thấy em bồn chồn thế nào ấy... Tại sao em vẫn đội mũ? - Chồng chị hỏi. Iren giật mình, một lần nữa chị lại cảm thấy bối rối và chạy vội về phòng mình để bỏ mũ ra; chị đứng trong phòng ngắm bóng mình qua gương cho đến khi nhận thấy ánh mắt lo âu của chị hình như đã trở nên bình tĩnh và vững tin, chị mới quay ra phòng ăn.

Người hầu gái bày bữa tối ra, và sau đây là một tối như mọi tối khác, có lẽ hơi lặng lẽ, hơi lạnh lẽo hơn mọi ngày, một tối trò chuyện tẻ nhạt, nghèo nàn, nhiều lúc chêch choạc. Đầu óc Iren lúc nào cũng nghĩ tới chuyện vừa qua và rùng mình ghê sợ khi nghĩ tới lúc chị vấp phải mụ đàn bà độc địa; để cảm thấy an toàn chị ngẩng đầu lên và cặp mắt

lướt nhẹ trên những đồ vật xung quanh, mỗi vật đều có một ý nghĩa hoặc gợi lên một kỷ niệm riêng giúp cho chị cảm thấy hơi yên lòng. Và chuyển động bình thản của quả lắc chiếc đồng hồ treo tường giữa cảnh yên tĩnh đã thẩm vào trái tim chị nhịp tích tắc đều đều của nó.



Hôm sau khi chồng đã đi làm và các con đã đi đạo chơi, lúc cuối còn lại một mình, dưới ánh sáng của một sớm đẹp trời và của suy nghĩ, Iren nhận thấy cuộc gặp gỡ khủng khiếp hôm qua đã mất đi rất nhiều tầm quan trọng của nó. Thoạt đầu, chị nhớ lại là tấm mạng của mình rất dày, do đó á nọ không thể nhận thấy rõ được chính xác nét mặt chị. Chị chậm rãi cân nhắc mọi biện pháp phòng ngừa. Bất luận thế nào chị cũng sẽ không đến chọc người tình nữa, như vậy loại bỏ được khả năng sẽ xảy ra cuộc tấn công mới. Chỉ còn mối nguy tình cờ chạm trán nhau, một sự kiện kể cũng khó xảy ra vì đã dùng xe chạy trốn và á nọ không thể đuổi theo kịp. Á chẳng biết cả tên lẩn địa chỉ của chị một khi chỉ nhìn sơ qua như vậy. Với lại, dù cho có nhận ra đi nữa thì chị cũng đã sẵn sàng rồi. Do không còn nằm trong gọng kìm của nỗi sợ, có thể chị sẽ có một thái độ bình tĩnh; chị sẽ chối phảng tắt, lạnh lùng quả quyết rằng đây là một sự nhầm lẫn và do

không có bằng chứng gì về cuộc viếng thăm của chị, chị còn có thể buộc tội ả là tống tiền bất hợp pháp. Iren quả đáng mặt vợ một vị luật sư nổi tiếng trong thành phố, chị biết rằng một mưu toan tống tiền chỉ có thể dập tắt được ngay khi nó còn manh nha, và hết sức bình tĩnh; mọi do dự, mọi biểu hiện lo sợ của nạn nhân chỉ càng làm cho đối phương thêm táo tợn.

Biện pháp phòng thủ đầu tiên của chị là một bức thư ngắn viết cho người tình báo rằng ngày hôm sau, cũng như những ngày tiếp theo đó chị sẽ không thể đến được vào thời gian đã ước định. Lòng kiêu hãnh của chị bị tổn thương bởi sự phát hiện đáng buồn là chị đã kế vị một mụ đàn bà hạ cấp như vậy trong vòng tay người tình, chị hằn học cắn nhắc từng câu chữ, thích thú trước thái độ lạnh lùng trong quyết định quan hệ giữa hai người từ nay một cách hoàn toàn chủ động.

Chị biết anh chàng trẻ tuổi này, một nhạc công dương cầm nổi tiếng, trong một buổi dạ hội và ít lâu sau trở thành tình nhân của anh tuy trong lòng thực sự chị chẳng muốn vậy và cũng chẳng hiểu tại sao. Đây không phải tiếng gọi của trái tim cũng không phải một đòi hỏi dục cảm hay một cuốn hút về tinh thần, chị đã buông thả chẳng phải do nhu cầu, chẳng phải do ham muốn cuồng nhiệt mà do một sự lười biếng nào đó về ý chí và một thứ tò mò đầy thấp thỏm. Cả dục vọng đã được cuộc sống

hạnh phúc vợ chồng hoàn toàn làm nguôi dịu, lấn ý thức - rất thường thấy ở phụ nữ đã có chồng - về một sinh hoạt tinh thần cằn cỗi, chẳng gì có thể làm nảy sinh trong lòng Iren ý nghĩ phải có một người tình. Uể oải thu mình trong cảnh thanh bình của một cuộc sống trưởng giả và đầy đủ, chị thấy mình hoàn toàn hạnh phúc bên người chồng giàu có, cao hơn chị về mặt trí tuệ và hai đứa con. Nhưng một không khí êm dịu dễ gây ham muốn nhục dục hơn cả phong ba bão táp và một hạnh phúc đều đặn khiến ta mệt mỏi hơn cả nỗi bất hạnh. Sự quá no đủ cũng kích thích chẳng kém gì cơn đói và đời sống tình yêu ngoài vòng nguy hiểm đánh thức trong Iren hương vị tò mò của phiêu lưu.

Khi chàng nghệ sĩ trẻ tuổi bước vào xã hội trưởng giả của Iren, nơi đàn ông thường tỏ lòng cảm phục một người phụ nữ xinh đẹp như chị, qua những lời đùa cợt nhạt nhẽo, tán tỉnh chị một cách kính nhe viễn chi, đây là lần đầu tiên từ tuổi dậy thì, chị cảm thấy rùng mình từ sâu thẳm đáy lòng. Có lẽ chẳng gì ở nơi anh ta có sức quyến rũ chị ngoài một thoáng buồn phảng phất quá đều đặn trên khuôn mặt của anh. Chị tưởng như mình bắt gặp trong đó nỗi u sầu này, xa lạ với những người no đủ ở quanh chị, một thế giới cao hơn và, vô tình, chị đã nhoài người ra khỏi cuộc sống thường ngày của mình để chiêm ngưỡng nó. Một lời khen, chắc thốt lên với một nhiệt tình hơi quá mức cần thiết,

đã làm chàng nghệ sĩ ngẩn đầu nhìn người phụ nữ hâm mộ mình. Và ánh mắt đầu tiên này đã chinh phục được Iren. Cảm giác rùng mình sợ hãi và thích thú lan chạy khắp người chị, ít phút trò chuyện trong đó mọi thứ hình như lóa sáng và cháy rực bởi những ngọn lửa nổi lên thu hút và kích thích lòng tò mò đã được khêu gợi tới mức chị không tìm cách lẩn tránh một cuộc gặp gỡ thứ hai tại một buổi hoà nhạc khác. Hai người thường gặp lại nhau và chẳng bao lâu, không ai còn có thể bảo đó là kết quả của sự tình cờ. Tự hào là đã thu hút được sự chú ý đến mức say mê của một nghệ sĩ thực thụ, là đã hiểu rõ và khuyên nhủ anh, như anh ta luôn mồm đầm bảo với chị, mấy tuần sau chị dại dột chiều theo ý muốn của anh được biểu diễn tại nhà một tác phẩm mới của anh cho chị, cho riêng chị. Lời hứa, có lẽ cùng một nửa thành thật, nhưng ngay sau đó bị nhận chìm giữa những chiếc hôn và cuối cùng bị lãng quên trong sự buông thả bất thần của Iren. Cảm giác đầu tiên là sự hãi hùng khi nhận ra rằng mỗi quan hệ của họ đã bất ngờ mang tính nhục dục: vẻ quyến rũ trong quan hệ giữa hai người bỗng bị phá vỡ và cảm giác thích thú mang tính chất kiêu căng cho là mình đã chủ động từ bỏ xã hội thương lưu quen thuộc, chỉ làm dịu phần nào nỗi ân hận về cuộc ngoại tình không cố ý. Sự kiêu căng của chị đã biến cảm giác rùng mình trước lối lầm từng làm chị khiếp sợ trong những

ngày đầu thành niềm kiêu hãnh. Nhưng tất cả những điều đó chỉ thực sự có giá trị lúc ban đầu. Bản năng của Iren đã lên tiếng phản đối con người này và nhất là phản đối cái yếu tố mới, đặc biệt mà chị đã nhận thấy ở anh ta và nó đã quyết rũ sự tò mò của chị. Nếu cách chơi nhạc của anh làm chị ngây ngất thì quan hệ thân mật, sự đam mê của anh làm chị bối rối; thậm chí không mấy thích thú cách ôm ấp đột ngột và khốc liệt của anh và dù không muốn chị không thể không so sánh sự thô bạo gần như áp đặt này với những cử chỉ dịu dàng của chồng, tuy qua nhiều năm tháng ăn ở với nhau vẫn không kém phần tế nhị. Nhưng đã một lần không giữ được lòng thủy chung, chị không cắt đứt được với anh chàng chơi dương cầm, chẳng thỏa mãn và cũng chẳng thất vọng, coi như đây là một thứ nghĩa vụ, một thói quen. May mắn sau, chị đã dành cho người tình trẻ một vị trí rất rõ ràng trong sự tồn tại của mình và dành cho anh mỗi tuần một ngày, như đã dành cho bố mẹ chồng. Nhưng mối quan hệ mới này của chị không hề làm thay đổi mấy may trong nếp sống cũ của chị, ngược lại nó đã thêm một chút gì vào đó. Chẳng bao lâu, người tình đã trở thành một phần bổ sung cho hạnh phúc, như đưa con thứ ba hoặc một chiếc xe mới, và chị coi mỗi tình ngoại lệ này cũng bình thường chẳng khác gì mối tình hợp pháp.

Hôm nay khi mối nguy cơ đã sờ sờ ra đó, khi

chị có thể phải trả giá cho cuộc dan díu, chị bắt đầu tính toán giá trị của nó một cách bùn xỉn. Được số phận nuông chiều, gia đình nâng niu gần như dung dung với mọi thứ do sự giàu có của mình, chị cảm thấy đau đớn trước việc phiêu lưu đầu tiên này. Lắm lúc chị nhận thấy rằng bất luận thế nào cũng không được để mất chút gì trong sự vô tư lự về mặt tinh thần và chị săn sàng hy sinh người tình một cách không do dự để bảo đảm đời sống an lạc của mình.

Ngay hôm đó, một người đưa thư đã chuyển cho chị thư trả lời của anh ta, lời lẽ hoảng hốt, bồn chồn, nhát ngừng, một bức thư cầu xin, vật nài và buộc tội, do đó đã làm cho cái quyết định muôn chấm dứt cuộc tầng tịu thảm vụng của chị bị lung lay. Tính dũ dội của cuộc tình này đã ve vuốt lòng kiêu căng, nỗi tuyệt vọng vô bờ này đã làm chị say mê. Người tình khẩn thiết vật nài chị cho được gặp để trao đổi, dù chỉ dăm ba lời để ít ra cũng biết rõ mình đã làm gì xúc phạm chị. Thế là chị lại bị cám dỗ trước một trò mới: hòn đồi không một lời giải thích thì lại càng được ao ước. Chị chợt nhớ rằng, hồi còn con gái, chị đã gặp một diễn viên tại một phòng trà có bán mứt kẹo, do đó chị liền hẹn anh ta ở đấy. Thật ra, lúc này chị nhớ lại cuộc gặp gỡ trong trăng, ngày thơ và trong sáng mới đây đúng là một trò trẻ con. Chị cười thầm khi nghĩ rằng tính lâng mạn sau ngày cưới đã khô héo nay lại trở

hoa trong đời chị. Thâm tâm chị như hài lòng về việc xảy ra hôm qua vì từ rất lâu, lần đầu tiên, chị thấy dấy lên trong lòng một tình cảm có sức mạnh và cường độ làm thán kinh chị, bình thường chùng giãn, lại ngầm rung động.

*

Chị mặc một chiếc áo dài màu sẫm và kín đáo, đội chiếc mũ khác để nếu đang đi trên đường mà có gặp ả tai quái nọ, ả sẽ không nhận ra chị. Chị đã chuẩn bị một tấm mạng che mặt, nhưng do nổi máu bốc đồng nên bỗng không cần đến nó nữa. Sao, người như chị, một phụ nữ được quý mến và kính trọng, không dám ló mặt ra phố vì sợ một cô gái nào đó không hề quen biết?

Chỉ khi ra tới ngoài phố chị mới hơi thấy sợ, thấy rùng mình rờn rợn như cảm giác của một người đi tắm khi nhúng chân xuống nước trước lúc buông mình trên sóng. Nhưng tâm trạng này chỉ tồn tại trong giây phút; chị bỗng thấy tự trong lòng mình dội lên một niềm vui kỳ lạ, niềm vui được đưa chân thoăn thoắt bước nhẹ nhàng và mềm mại mà chị chưa từng biết. Chị tiếc là phòng trà ở quá gần nhà, vì một ý muốn là lạ cuốn xô chị vào vòng hút đầy hấp dẫn của cuộc phiêu lưu. Nhưng sắp tới giờ hẹn và chị linh cảm thấy người tình đang đợi mình. Bước qua ngưỡng cửa phòng trà, Iren thấy anh ta

dã ngồi ở một góc và lao ra đón chị, vẻ bồn chồn làm chị vừa thấy dễ chịu đồng thời lại vừa thấy khó chịu. Trong lúc tinh thần đang rối loạn, anh buông ra một tràng câu hỏi và những lời trách móc buộc chị phải để nghị anh nói khe khẽ. Không rõ lý do thực của lần thất hẹn bữa trước, chị nghĩ rằng sự không chính xác càng hun cháy anh ta. Chị khăng khăng khước từ những ao ước của anh, dè sỉn ngay cả những lời hứa hẹn vì chị nhận thấy rằng sự khước từ đột ngột và bí ẩn này dã kích thích anh ta biết bao... Sau nửa tiếng trò chuyện sôi nổi, khi chia tay người tình chị không bộc lộ với anh ta một dấu hiệu triu mến nào, chị thấy lòng mình bốc lên một ngọn lửa kỳ lạ mà chị chỉ được biết lúc thời con gái. Chị tưởng như ở nơi sâu kín trong bản thân mình bùng lên một ngọn lửa nhỏ sẵn sàng lan khắp người. Khi đi ngang qua những người đàn ông, chị đón nhận ánh mắt họ và thành công bất ngờ này khơi gợi ý muốn nhìn ngắm mặt mình mãnh liệt tới mức chị đột nhiên dừng lại trước cửa kính một quầy bán hoa để soi bóng mình trong khung bày hoa hồng đỏ và hoa tím lấp lánh sương. Từ hồi con gái đến nay, chị chưa bao giờ thấy mình nhẹ nhõm và giác quan của chị bị kích thích như thế này; cả những ngày đầu sau khi cưới lẫn vòng tay ôm của người tình cũng không thể kích thích da thịt chị như vậy, và đầu óc chị không chịu đựng nổi với ý nghĩ là mình dã bỏ phí hàng giờ để đưa vào khuôn phép sự nhẹ nhõm kỳ dị, nỗi

ngây ngất ngọt ngào này ở trong máu. Đến trước nhà mình chị do dự dừng lại để một lần nữa hít đầy lồng ngực làn không khí bị nung đốt, giây phút bối rối hiện tại để cảm thấy trỗi dậy từ nơi sâu kín trong lòng mình đợt sóng cuối của cuộc phiêu lưu.

Lúc đó chị thấy có người đụng vào vai chị. Chị quay lại.

- Chị còn muốn gì... ở tôi nữa? - Iren ấp úng, chị sợ chết khiếp khi đột nhiên nhìn thấy bộ mặt ghê tởm của ả đáng gồm nọ. Chị còn kinh hoàng hơn khi nghe nỗi lên những lời tai hại ấy. Thế mà chị đã hứa là sẽ cãi phăng không quen biết ả nếu ả nhận ra chị, chối tất, sẽ đương đầu với ả vô lại đó. Bây giờ thì muộn rồi.

- Tôi đã đợi bà suốt nửa giờ rồi đấy, bà Vagnoạ.

Iren giật thót người. Ả này biết cả tên, lân địa chỉ của chị. Hỗn to rồi, chị bị trói chặt tay chân, nằm trong tay ả.

- Đúng, đã nửa tiếng đồng hồ nay rồi, bà Vagnoạ, - ả nọ nhắc lại, giọng trách móc và đe dọa.

- Chị muốn gì nào?... Chị muốn gì ở tôi nào?...

- Thì bà biết rồi đấy, bà Vagno, - Iren rùng mình khi nghe ả thót kêu tên chị, - bà thừa biết vì sao tôi đến rồi.

- Tôi đã không gặp gỡ anh ta... Bây giờ để tôi yên... Tôi sẽ không bao giờ gặp anh ta nữa..., không bao giờ.

Ả nọ bình tĩnh đợi cho tới khi, do xúc động, Iren

không nói được nên lời, sau đó ả mới lấy giọng nghiêm khắc bảo Iren như nói với kẻ hầu người hạ:

- Thôi đừng dối trá nữa! Tôi đã đi theo bà đến tận phòng trà kiêm bán bánh ngọt, - khi thấy Iren không cãi lại, ả nói thêm, giọng chế nhạo: - Tôi ấy à, tôi chẳng bận công việc gì! Người ta đã thải hồi tôi ra khỏi cửa hàng, ấy cũng chẳng qua vì nạn thất nghiệp và khủng hoảng. Do đó, tất nhiên! Tôi lợi dụng để đi dạo một chút... hết như các bà chuyên chính ấy mà.

Ả nói tất cả những điều đó với vẻ lạnh lùng độc ác quát thẳng vào tim Iren. Chị thấy mình bất lực trước sự tàn nhẫn đến như vậy và mỗi lúc một sợ ả nọ sẽ cất cao giọng nói oang oang hoặc sợ chồng chị đi ngang qua: nếu vậy thì sẽ mất hết! Chị vội lục túi xách, lôi ví ra lấy tiền.

Nhưng lần này, sau khi đã đựng vào mấy tờ giấy bạc, bàn tay xác láo đã không chịu nhún nhường hạ xuống; nó vẫn chìa và xòe ra như móng vuốt con chim mồi.

- Đưa cả cho tôi cái ví để khỏi đánh rơi mất cái gì hết, - cái miệng giễu cợt khẽ rúc rích cười rồi thốt lên mấy lời đó.

Iren nhìn thẳng vào mắt ả, nhưng chỉ được một giây. Chị không thể chịu đựng nổi sự mỉa mai thô bạo và trác tráo này. Một nỗi ghê tởm cực kỳ ừa vào lòng chị. Chị chỉ còn mong mỗi một điều: đi cho khuất mắt đỡ phải thấy bộ mặt ả nọ! Chị chìa ví ra,

mặt ngoảnh đi chỗ khác, chạy vội vào cầu thang, nơi nỗi kinh hoàng đang vây dồn.

Chồng chị chưa về, chị gieo mình nằm vật bất động trên tràng kỷ như bị đánh chết ngất. Mãi khi nghe thấy tiếng ông luật sư, chị mới dần nỗ lực cuối cùng để nhởm dậy và lê bước sang phòng bên, đầu óc trống rỗng, tay chân nhúc nhác như cái máy.



Nỗi kinh hoàng đến trú ngụ tại nhà chị và không chịu rời khỏi căn hộ. Những hình ảnh trong buổi gặp gỡ ghê rợn cứ liên tục quay về trong ký ức chị suốt những giờ nhàn rỗi dài lê thê, chị nhìn thấy rõ rệt tình thế bi thảm của mình. Chẳng hiểu sao ả nợ đã lẩn ra tên, địa chỉ của chị và lúc này, một khi những toan tính đầu tiên của ả đã thành công như vậy, ả sẽ thường xuyên khai thác phát hiện này mà không chịu lùi bước trước một lý do nào. Ả sẽ là một cơn ác mộng ám chị; không một nỗ lực nào, dù tuyệt vọng nhất có thể giải thoát được cho chị, vì tuy có của và vợ một người giàu sang, nhưng Iren không thể thu xếp lên chồng một khoản tiền lớn để có thể giải thoát hắn khỏi ả nợ. Hơn nữa - chị biết được điều này qua các câu chuyện chồng kể lại và qua các vụ kiện chồng chị đã giải quyết - lời hứa của mấy kẻ bất lương và xấu xa loại đó, những

thỏa thuận đã được chấp nhận với bọn chúng, đều chẳng có giá trị gì. Chị ước tính là mình chẳng có thể xua tai biến giật xa được độ một hoặc hai tháng, sau đó tòa lâu đài hạnh phúc trong gia đình sẽ sụp đổ. Tin chắc rằng mình sẽ kéo theo cả cái đồ vô lại cùng sụp đổ theo, điều đó cũng chẳng làm chị thỏa mãn được bao lăm.

Lúc này chị cảm thấy với một nỗi kinh hoàng rõ nét là mình không tránh thoát khỏi bất hạnh, là hết phương tự giải thoát. Nhưng... nhưng... rồi sẽ xảy ra chuyện gì nhỉ? Suốt từ sáng tới tối, chị cứ bám lấy câu hỏi này. Một ngày nào đó chồng chị sẽ nhận được một bức thư; chị đã nhìn thấy trước cảnh chồng bước vào, mặt tái nhợt, ánh mắt tối sầm, nắm tay chị mà vặn hỏi... Nhưng sau đó... Sẽ xảy ra chuyện gì? Chồng chị sẽ làm gì? Đến đây những hình ảnh đột nhiên biến mất trong cảnh âm u của nỗi sợ chưa rõ nét và ghê rợn. Chị hoàn toàn không rõ rồi sau sẽ ra sao và những giả định của chị bỗng nhào xuống vực sâu thăm thẳm. Vào những lúc trầm ngâm suy nghĩ như vậy, chị hãi hùng nhận thấy có một điều: thật ra chị biết về chồng quá ít, chị không thể tính toán trước những quyết định của chồng. Chị lấy ông là theo ý bố mẹ, chị đã không hề phản đối, hơn nữa chị còn có một mối thiện cảm dễ chịu là năm tháng không gây cho chị thất vọng; chị sống tám năm hạnh phúc, thanh bình và vô tư bên người chồng; hai người đã có mấy

mụn con, một căn hộ riêng, biết bao giờ phút chung dung, nhưng đúng lúc chị tự hỏi không biết thái độ của chồng ra sao thì chị lại thấy ông xa lạ với mình. Mỗi lúc này chị mới cố tìm kiếm trong cuộc đời mình một vài nét có thể soi tò tính cách ông. Nỗi sợ của chị ngập ngừng gõ cửa từng kỷ niệm nhỏ để lần tìm một lối bí mật lén vào tim chồng. Và do lời ông đã không để lộ ra, chị chất vấn khuôn mặt ông nổi bật dưới ánh điện vào hôm ông ngồi đọc sách ở ghế hành. Chị ngắm kỹ khuôn mặt chồng như đang chăm chú nhìn mặt một người lạ, cố bút ra khỏi những đường nét quen thuộc đột nhiên trở nên lạ lẫm này, tính cách mà tám năm chung sống đã lần tránh trước sự thò ơ của chị. Chiếc trán thanh cao và sáng sủa được đúc lên do một nỗ lực tinh thần ghê gớm, ngược lại miệng trông thật nghiêm khắc và không khoan dung. Mọi nét trên khuôn mặt ông đều rắn rỏi, toát lên một vẻ tràn đầy nghị lực và sức mạnh. Nhưng cặp mắt, chắc chắn bộc lộ điều bí mật thực sự thì lại cúi gầm trên các trang sách và lần tránh sự khảo sát của chị. Chị chỉ có thể dồn cặp mắt dò hỏi vào khuôn mặt nhìn nghiêm, tựa như đường cong này biểu lộ một lời ân xá hoặc buộc tội, khuôn mặt lạ nhìn nghiêm này để lộ sự nghiệt ngã làm chị hoảng sợ, nhưng qua dáng vẻ cương nghị, lần đầu tiên chị thấy nó đẹp. Chị chợt nhận thấy mình vui thích và tự hào cứ những muốn đứng ngắm mãi khuôn mặt chồng.

Ông ngẩng đầu lên. Chị vội lùi vào chỗ tối để tránh ánh dò xét rực sáng trong khóe mắt chị không kholi gợi nỗi băn khoăn ngờ vực.



Iren không rời khỏi nhà đã ba ngày rồi. Chị khó chịu nhận thấy rằng sự có mặt bỗng thường xuyên của chị đã làm mọi người ở xung quanh để ý vì hiếm có ngày, hoặc chỉ vài tiếng thôi, chị không ra khỏi nhà.

Người đầu tiên phát hiện ra sự thay đổi này là các con chị, nhất là đứa nhỡn đã để lộ vẻ ngạc nhiên với một vẻ ngây thơ đến là phiền; người hầu kẻ hạ chỉ dám thì thầm với nhau và trao đổi đủ mọi giả thiết với bà bảo mẫu. Iren cố gắng, nhưng vô ích, tìm mọi lý do để giải thích sự có mặt của mình, đôi lúc nghe cũng khá lọt tai, nói rằng ấy là do công việc nội trợ bắt buộc; định thử giúp đỡ công việc phục dịch, chị lại thấy ngượng và nếu cứ khăng khăng đòi làm thì càng gây thêm nghi ngờ. Hơn nữa chị không khôn khéo giữ ý tránh có mặt nhiều, cứ ngồi yên trong phòng mình đọc sách hoặc làm việc; trú ngụ tại nhà chị, nỗi sợ, như một tình cảm mãnh liệt, hoá thân thành một thứ tính dễ bị kích thích lùa chị đi từ phòng này sang phòng kia. Mỗi khi có tiếng chuông gọi cửa, mỗi lần điện thoại nổi lên, chị lại giật mình và cảm thấy toàn bộ cuộc

sống thanh bình của mình bị giằng rách toạc và sụt lở. Trước sự bất lực chị thấy thế nào là cuộc đời bị đổ vỡ, chị cảm thấy ba ngày cầm tù trong nhà dài dằng dặc như tám năm lấy chồng vậy.

Ngày thứ ba, chị phải viếng thăm một nơi đã nhận lời từ mấy tuần trước và lúc này, nếu không có lý do xác đáng thì không thể khuất từ được. Với lại, nếu chị không muốn chết rủi thì ngày một ngày hai chị phải bẽ gãy chấn song khiếp sợ vô hình dang giam hãm cuộc đời chị. Chị cần phải đi đây đi đó, cần phải nghỉ ngơi vài tiếng sống xa cách bản thân mình, xa cách sự cô đơn chết người của nỗi sợ. Vả lại, còn chốn nào an toàn hơn cho chị bằng ngôi nhà lạ, chỗ bè bạn? Còn nơi nào che chở chị kín đáo hơn trước sự hành hạ vô hình quẩn quanh bên chị? Chị chỉ sợ nhất cái phút giây ngắn ngủi khi bước ra khỏi nhà lần đầu tiên sau lần gặp gỡ với á nọ, chưa biết chừng á đang rình rập ở ngoài phố. Bất giác chị nắm cánh tay chồng, nhắm tịt mắt và rảo cảng bước vội ra xe; khi ô tô lăn bánh chạy qua các dãy phố đèn vắng vẻ thì gánh nặng đè trùi người Iren mới tuột rời, và khi bước lên bậc thềm ngôi nhà lạ chị mới yên tâm. Chị sẽ được sống vài giờ cuộc sống của chị trước đây: vui tươi vô tư; niềm vui, nỗi hân hoan của chị sẽ lớn hơn, sẽ tự giác hơn vì đây là những tình cảm của một tù nhân ra khỏi ngục tối và được thấy lại ánh mặt trời. Ở đây có một bức tường bảo vệ chị trước mọi nỗi day dứt; sự thù hận không thể đụng

chạm vào chị, nơi đây có những người ngưỡng mộ, kính trọng, yêu quý chị, những người lịch sự, chẳng có ý định xấu, lòng phơi phới thích những phù phiếm, khói lạc như bắn thân chị vào lúc này. Khi bước vào, thấy mọi con mắt đổ dồn nhìn mình, nên chị biết rằng mình xinh đẹp và chị lại càng thấy mình xinh đẹp hơn một khi đã ý thức được điều đó chứ không mù mờ như trước. Làn âm nhạc ở ngay bên chị, đã quyến rũ chị và thấm vào da thịt nóng bỏng của chị. Cuộc khiêu vũ bắt đầu và chị uốn người nhảy múa. Chị nhảy như chưa từng được nhảy bao giờ. Người xoay tròn như thể đã giải thoát chị khỏi mọi sự đe nén, nhịp điệu lan truyền vào tay chân chị và làm cơ thể chị uốn ưỡn dũ dội. Khi nhạc cụ bắt tiếng, cành im lặng gây nhức nhối cho chị, chị bực dọc siết chặt làn da thịt run rẩy của chị và nhạc vừa nổi lên chị liền lao vào cơn lốc như lao vào buồng tắm, vào làn nước tươi mát, gây lảng dịu trong lòng, thư giãn đầu óc. Chị bao giờ cũng là người khiêu vũ tồi, quá đắn đo, quá chín chắn, quá thận trọng trong các động tác của mình, nhưng tối nay, do ngây ngất trước niềm vui vừa tìm lại được, chị chẳng còn biết một giới hạn nào. Sợi xích sắt được rèn nên do thái độ gìn giữ, ý tứ và e lệ, bình thường cột giữ không để chị vượt quá những đam mê điên loạn nhất bỗng bị dứt tung và buông thả chị lao vào những phóng túng bừa bãi, trộn vẹn, cực độ. Chỉ thấy quanh mình những cánh tay và bàn tay

bồn chồn, những động chạm nhẹ lướt, những cái sờ nắn, làn hơi thở thoát ra qua những lời kích động nóng bỏng, những tiếng cười khêu gợi, trong lúc đó âm nhạc làm cho máu thịt chị như muôn sôi lên. Cơ thể chị căng ra đến nỗi quần áo chị nóng bỏng và chị cứ muốn giật phăng vứt bỏ mọi thứ che đậy để niềm ngây ngất vô hạn này xâm nhập được sâu hơn nữa vào bản thân chị.

- Iren, em làm sao thế?

Hãy còn xúc động vì đôi vòng tay ôm của người bạn nhảy, chị quay lại, lảo đảo và tươi cười. Cặp mắt nghiêm nghị và lạnh lùng của chồng làm chị bối rối. Chị sợ. Chị đã tỏ ra quá đắm say, chị đã để lộ mình trước sự cuồng nhiệt của chị?

- Giả cơ?... Anh định bảo gì, anh Fritz?- Chị áp úng trước cặp mắt của chồng sắc như dao găm đâm sâu vào tim chị.

- Lạ thật - Cuối cùng ông khẽ nói, giọng âm thầm và sững sốt.

Chị không dám hỏi ý ông định hỏi gì. Nhưng chị rùng mình khi chồng quay đi và chị nhìn thấy đôi vai rộng và lực lưỡng nhô hẳn lên dưới chiếc gáy trông như bằng sắt. "Đôi vai của một kẻ sát nhân", ý nghĩ điên rồ này thoảng qua trong đầu chị. Chị tựa như lần đầu tiên được nhìn thấy chồng mình, chị khiếp sợ thầm nhủ ông ấy đến là khoẻ và đáng sợ.

Âm nhạc lại nổi lên. Một ông tiến đến bên Iren,

chị vui lòng đón nhận cánh tay ông ta. Nhưng lòng chị trêu nặng và giai điệu trong sáng không còn đủ sức lôi cuốn chân tay tê dại của chị. Một khối nặng từ tim dần xuống chân làm chị hổn hển bước lại thấy nhói đau. Chị buộc phải xin phép người bạn nhảy cho mình được lui. Khi lùi bước, chị ló đèn đưa mắt nhìn quanh để xem chồng mình đang ngồi đâu, ông đứng ngay sau chị, tựa như đợi chị và một lần nữa cặp mắt ông lại đụng vào mắt chị. Chồng chị muốn gì? Chồng chị biết được đôi điều rồi? Chị bất giác sửa lại chiếc áo dài như vội che bộ ngực để tránh. Sự im lặng của chồng cũng bám riết chị như cặp mắt ông.

- Ta về chứ? - Iren hỏi, giọng lo sợ.

- Ủ, - giọng chồng chị khó chịu và thù địch. Chị lại nhìn thấy chiếc gáy lực lưỡng và đầy vẻ đe doạ của ông. Tuy cuốn chặt chiếc áo hành tó quanh người nhưng chị vẫn thấy lạnh. Trên đường trở về, hai người im lặng không nói gì. Chị không dám mở miệng. Chị âm thầm cảm thấy một mối nguy khác đe dọa chị. Böyle giờ chị bị bao vây.



Đêm đó chị đã mơ một giấc mơ nặng nề. Âm nhạc ầm ầm nổi lên trong một căn phòng cao lồng lộng và sáng sủa; chị bước vào, bao nhiêu là người và màu sắc hòa vào các động tác của chị; một chàng

trai trẻ mà cứ nghĩ rằng mình quen biết nhưng không tài nào nhớ tên chàng, lách người tiến lại gần chị, nắm cánh tay chị và cung chị khiêu vũ. Chị cảm thấy thật thoái mái, một làn sóng nhạc nâng lên, chị không còn cảm thấy sàn nhà dưới chân mình, và hai người cứ khiêu vũ như vậy từ phòng này sang phòng khác, đèn chùm màu vàng ở tít trên cao lấp lánh như của vì sao và gương san sát phản chiếu nụ cười của chị ra mãi vô tận. Âm nhạc mỗi lúc một sôi nổi, cuộc khiêu vũ mỗi lúc một đắm say. Lúc này, chàng trai siết chặt chị và bàn tay chàng ấn sâu vào cánh tay Iren làm chị rên rỉ vì đau và vì khói cảm. Bây giờ ánh mắt chị đắm trong ánh mắt người bạn nhảy thì chị thấy mình đã nhận ra chàng. Đây là nghệ sĩ mà chị yêu như điên lúc đang tuổi dậy thì. Ngày ngất say đắm, chị định thốt lên một cái tên, nhưng chàng liền dùng đôi môi nóng bỏng của mình dập tiếng kêu khe khẽ của chị. Mỗi kẽ môi, cơ thể tan ra bốc thành một ngọn lửa duy nhất, cứ như vậy họ lướt bay qua các phòng tựa hồ như một cơn gió êm ãi cuốn đi. Tường biến mất khi họ sắp đụng phải; da thịt hai người được giải thoát không còn tìm thấy trần nhà đâu nữa, thời gian nhẹ nhõm đến là khó tả. Chợt có người đụng nhẹ vai chị. Chị dừng lại; âm nhạc cũng ngừng chơi; đèn tắt ngóm, tường sừng sững hiện ra quanh chị, người bạn nhảy đã biến đâu mất. "Trả lại chồng cho ta, đồ ăn cắp!" ả ghê tởm nọ gào lên,

vì đúng cái tiếng the thé của á cứ oang oang như lệnh vỡ, còn các ngón tay ả bấu chặt cổ tay Iren. Iren vùng vẩy ra và thốt lên một tiếng kêu, những tiếng la ó ghê sợ inh ỏi nổi lên một cách đên cuồng, hai người đàn bà vật lộn nhau nhưng ả nọ khoẻ hơn, ả giật chuỗi hạt trai của Iren và giật bung nửa tấm áo dài để lộ trần cánh tay và bộ ngực còn vương vài mảnh vải rách. Mọi người bất thình lình đổ xô đến. Họ từ tất cả các phòng chạy ủa tới giữa cảnh ồn ào huyên náo ghê rợn và mỗi lúc một đông, mắt họ chăm chăm nhìn Iren, trong lúc đó ả nọ cứ gào lên: "Mụ này đã cuỗm mất chồng của tôi, đồ voi già, đồ đĩ thõa". Iren không còn biết chui vào đâu, quay nhìn về hướng nào, vì mọi người mỗi lúc lại càng nhích vào gần chị và những cặp mắt tò mò, hau háu sờ soạng sự lõa lồ của chị. Đột nhiên, khi đưa cặp mắt hoảng hốt tìm lối thoát, chị trông thấy chồng mình đứng im không nhúc nhích giữa khung cửa tối om, tay phải giấu ở sau lưng. Chị thốt kêu lên một tiếng rồi bỏ chạy trốn. Chị chạy qua các phòng, đám người tà dâm chạy ủa theo chị; chị cảm thấy chiếc áo dài cứ tụt dần, tụt dần, hầu như chị không còn giữ níu lại được nữa. Một cánh cửa bật mở ở trước mặt chị, chị lao xuống cầu thang, nhưng dưới chân thang, ả độc địa mặc váy đen, móng tay đẽ dài và cong vút nọ vẫn đang đợi chị. Chị nhảy né sang một bên và lao như một kẻ điên vào không gian; ả nọ chạy đuổi theo chị và cả hai người chạy

băng qua đêm tối, dọc theo các đường phố im lặng, dưới ánh đèn đường méo mó. Tiếng guốc của ả nọ vẫn lọc cọc phía sau Iren và cứ sau mỗi chỗ rẽ ngoặt chị lại thấy ả vọt lên đuổi theo chị. Biến hóa không ngừng thành muôn vạn ả, đâu đâu Iren cũng thấy ả xuất hiện để níu lấy chị, đầu gối chị đã bắt đầu bùn rún, cuối cùng chị về được tới trước cửa nhà mình, nhưng khi mở cửa thì thấy chồng chị tay lâm lâm nấm một con dao; cặp mắt sắc của ông nhìn chị chàm chàm. "Cô đi đâu về?" - ông hỏi, giọng như tắc nghẹn. "Chẳng ở đâu cả" chị nghe thấy có tiếng đáp lại, đồng thời một tiếng cười ré nỗi lên ở cạnh chị. "Tôi đã thấy bà ta! Tôi đã thấy bà ta!" Ả nọ thét bên tai rồi cười như điên dại. Chồng chị giơ dao lên. "Cứu tôi với!", Iren gào to. "Cứu tôi với!".

Iren nhởn dậy và ánh mắt thảng thốt của chị đắm trong ánh mắt chồng. "Gì thế? Có chuyện gì vậy?" Chị đang ở trong phòng mình, ánh đèn tỏa nhợt nhạt, chị đang ở nhà mình trên giường mình, chị đã nằm mê. Nhưng tại sao chồng chị lại ngồi bên mép giường và nhìn chị như chị bị ốm? Ai đã bật đèn? Tại sao chồng chị lại nghiêm trang và lạnh lùng như vậy? Chị rùng mình. Chị vô tình đưa mắt nhìn tay chồng: không, bàn tay đó không cầm dao. Tinh thần đờ dẫn do còn mơ ngủ và những hình ảnh vụt thoáng qua đã từ từ lìa khỏi chị. Chắc khi chị mơ đã kêu thét và làm chồng thức dậy.

Nhưng tại sao mắt chồng lại có cái nhìn đăm đăm soi mói như vậy?

- Gi vậy?... có chuyện gì thế? Tại sao anh cứ nhìn em như vậy? Chắc em nằm mê thấy điều chẳng lành.

- Đúng, em đã kêu ầm lên. Ở phòng anh cũng nghe được tiếng em kêu.

Mình đã kêu những gì, mình đã nói gì? - Iren hoảng sợ và thầm hỏi. Không biết bây giờ chồng mình đã biết những gì? Chị gần như không dám nhìn thẳng vào mắt chồng. Nhưng ông vẫn nhìn chị với vẻ nghiêm trang, rất bình tĩnh.

- Em sao thế, Iren? Xem ra em có điều gì không được ổn lắm. Mấy ngày nay em thay đổi hẳn, em lơ đãng, bồn chồn và trong khi ngủ em đã kêu cứu.

Iren cố mỉm cười.

- Em chẳng nên giấu anh điều gì hết. Em có chuyện buồn phiền à? Em bị dằn vặt điều gì? Mọi người ở trong nhà đều nhận thấy sự thay đổi của em. Tin anh, Iren.

Ông từ từ nhích lại gần vợ, rất từ tốn, khó nhận biết, chị thấy ông ve vuốt cánh tay trần của chị; một làn ánh sáng kỳ lạ ngời sáng trong đôi mắt của chồng. Lúc này chị những muốn nép mình vào người chồng ôm thật chặt, thú hết mọi chuyện và không buông ra một khi chưa được chồng tha thứ.

Nhưng ngọn đèn hắt làn ánh sáng trắng rọi

sáng khuôn mặt chồng và chị thấy xấu hổ. Chị sợ không dám nói ra.

- Dũng lo anh Fritz, - chị nói và vẫn cố gượng mím cười, trong khi lòng chị run rẩy. - Em chỉ hơi bị căng thẳng thần kinh. Sẽ qua khỏi thôi mà, anh.

Bàn tay đang ôm ghì chị chợt liền rụt trở lại, chị rùng mình khi thấy mặt chồng tái đi dưới ánh sáng nhợt nhạt, vầng trán sẫm tối trước những suy nghĩ nặng nề. Ông từ từ đứng dậy.

- Anh không rõ lầm nhưng anh nhận thấy mấy ngày gần đây em có điều gì muốn nói với anh. Điều gì đó chỉ liên quan tới anh và em thôi. Nói đi, Iren, chỉ có mỗi hai chúng mình thôi mà.

Iren nằm im không nhúc nhích như bị cặp mắt trang nghiêm và mờ đục của chồng thôi miên. Mọi chuyện sẽ tốt đẹp, chị thầm nghĩ, nếu mình chỉ cần nói mấy lời, mấy lời thật ngắn gọn: xin lỗi. Chồng chị sẽ không vặn hỏi lý do. Nhưng tại sao lại có làn ánh sáng này, làn ánh sáng gắt, ngạo mạn rình mò họ? Trong bóng tối, chắc chị sẽ nói đấy. Nhưng ánh sáng đã bẻ gãy ý chí của chị.

- Thế nào? Em đúng là chẳng có gì, chẳng có gì để nói với anh hay sao?

Toan tính thiêt mạnh mẽ, nhưng giọng ông nghe đến dịu dàng! Chưa bao giờ chị nghe chồng nói dịu dàng như vậy. Làn ánh sáng đáng ghét soi mói biết bao?

Iren bình tĩnh lại.

- Anh cứ tưởng tượng ra những gì thế, anh Fritz? - Chị vừa nói vừa cười, lòng thầm hốt hoảng trước giọng nói dối trá của mình. - Em ngủ không yên giấc nên chắc vì vậy anh nghĩ em có điều gì bí mật? Biết đâu chẳng lại là chuyện dan díu? Chị rùng mình trước giọng nói dối trá và đạo đức giả của mình; chị tự thấy ghê tởm bản thân mình, chị quay mặt nhìn đi chỗ khác.

- Nếu vậy, chúc em ngủ ngon. - Ông nói giọng cộc lốc, giọng ông trở nên khác hẳn: đe dọa hay nhạo báng.

Sau đó chồng chị tắt đèn. Chị thấy bóng ông biến mất - một bóng ma lặng lẽ, hiện lên trong đêm tối. Khi cánh cửa khép lại, chị có cảm giác như nắp quan tài vừa sập đóng. Cả thế gian dường như đã chết, chỉ mỗi trái tim chị, nambi sâu trong thân hình băng giá của chị, đập dữ dội giữa khoảng trống và mỗi nhịp đập lại làm tăng thêm nỗi đau của chị.



Hôm sau, khi mọi người ngồi vào bàn để ăn tối - hai đứa trẻ vừa cãi nhau, phải chật vật lăm moi can ngăn được chúng - thì người hầu gái đưa vào một phong thư. "Thư gửi bà ạ, thưa, người ta đang đợi bà trả lời".

Iren sững sốt nhìn nét chữ lạ, cuống cuồng bóc thư ra và tái mét mặt.

Chị đứng bật dậy, thấy mọi người sững sốt, chị lại càng hãi hồn khi nhận ra rằng thái độ vụng về của mình đã để lộ mình.

Bức thư rất ngắn gọn, gồm có hai dòng: "Làm ơn trao cho người chuyển thư này hai trăm curon". Thư chẳng có chữ ký, chẳng đề ngày tháng chỉ vền vẹn mỗi cái lệnh hống hách, nét chữ giả mạo. Iren chạy về phòng mình để lấy tiền, nhưng chị lại bỏ nhầm chìa khóa vào tráp đựng đồ nữ trang, do đó đã nháo nhào đảo tung và lục các ngăn kéo mãi sau mới thấy. Chị lấy bẩy bỏ số tiền vào một phong bì và đích thân trao cho người đưa thư đứng đợi ngoài cổng. Chị làm tất cả những điều đó với đáng diệu của một người đang trong cơn mộng du, chẳng suy ngẫm, chẳng do dự và sau hai phút vắng mặt chị lại quay trở lại phòng ăn.

Mọi người im không nói gì cả. Chị ngồi vào bàn, vẻ lúng túng, e sợ, định quay quá dăm ba lời giải thích qua quýt thì bỗn rủn chân tay sợ hết chỗ nói, khi nhận thấy trong lúc đang xúc động chị đã để bức thư mở rộng ở ngay bên đĩa ăn của mình. Tay chị run lẩy bẩy đến nỗi phải đặt chiếc cốc vừa cầm xuống mặt bàn. Chị len lén vo viên tờ giấy và đúng lúc chị giấu nó đi, chị bắt gặp cặp mắt chồng; một cặp mắt nghiêm nghị, đau xót, sắc mà trước đây chị chưa bao giờ nhận thấy. Mới mấy ngày nay thôi mối ngờ vực trong cặp mắt đó đã gây cho chị những cảm giác đột ngột xúc động mà chị không tài nào

kiềm chế được và làm chị lung lay tận sâu trong cõi lòng. Chính chồng chị đã nhìn lại bằng cặp mắt tương tự khi chị khiêu vũ; cũng chính cặp mắt đó, đêm trước đã loé sáng như một lưỡi dao vung trên người chị khi chị đang ngủ. Lúc còn đang cố lựa lời nói một đôi điều, thì bỗng một kỷ niệm đã quên bêng từ lâu chợt nảy ra trong đầu chị. Một hôm chồng chị kể với chị rằng ông quen một viên dự thẩm, khi hỏi cung, ông ta giả vờ cận thị giật mắt nghiên cứu hồ sơ, và giây phút quyết định ông ta bất chợt ngược mắt nhanh như chớp lao thẳng như ta cầm dao găm vào mắt bị cáo. Trước cái nhìn như móc mắt ra ấy bị cáo liền cuống lên và phải phun ra hết sự thật. Hiện nay lẽ nào chồng chị sẽ áp dụng cái nghệ thuật nguy hiểm ấy và liệu chị có sẽ là nạn nhân của ông không? Chị càng run hơn vì chẳng lạ gì nỗi đam mê của chồng đối với những vấn đề thuộc về tâm lý, một nỗi đam mê vượt quá mức cần thiết đòi hỏi của nghề nghiệp. Ông hăng say nghiên cứu một vụ kiện chẳng khác gì người ta mê một canh bạc hay si một mối tình. Những lúc như thế người ta có thể nói rằng ông bị thúc ép; tâm trạng bị kích thích nên đang đêm ông thường vùng dậy lật giở hồ sơ ra xem, nhưng ban ngày chị đã hoàn trả ông tấm mặt nạ lạnh như thép; ông uống và ăn ít, hút thuốc liên tục, ông hình như dè xem lời nói dành cho phiên tòa. Chị dự mỗi một lần nghe chồng biện hộ và cũng chỉ dự mỗi buổi đó thôi

vì chị hoảng sợ trước nỗi đam mê mãnh liệt gần như hung dữ trong bài biện hộ của chồng, trước nét mặt tai ác và nghiệt ngã của ông mà chợt chị tưởng như thấy lại qua cái nhìn chăm chăm dưới hàng lông mày đầy hăm dọa này.

Những kỷ niệm xa xưa đó chợt ùa dội lên trong đầu chị chặn đứng những lời sấp trào qua làn môi chị. Chị cảm lặng và lòng lại càng bối rối khi cảm thấy nỗi nguy của sự cảm lặng đó. Cũng may bữa ăn đã kết thúc nhanh và lũ trẻ ùa ngay về phòng trong lúc ấy bà bảo mẫu đã cố làm giảm thanh âm giọng nói trong trẻo và vui vẻ của chúng. Chồng chị cũng đứng dậy và năn nỉ lê bước đi thẳng sang phòng bên, không buồn ngoảnh lại.

Khi còn mỗi mình chị lôi bức thư nguy hại từ trong áo chen ra đọc lại: "Làm ơn trao cho người chuyển thư này hai trăm curon". Chị điên tiết xé vụn nó định vứt vào sọt rác nhưng chợt nghĩ lại, chị cúi xuống bên lò sưởi ném nó vào ngọn lửa đang nổ lép bék. Chị yên tâm trước sự ngẫu nhiên thiêu hủy của ngọn lửa tráng.

Đúng lúc ấy, chị nghe tiếng chân chồng bước quay vào phòng. Chị vội đứng thẳng người, mặt đỏ bừng bừng vì lửa nóng và thẹn. Cửa lò sưởi còn mở đã để lộ chị; chị vụng về đứng che đi. Chồng chị tiến đến bên bàn, đánh diêm châm xì gà hút và khi ngọn lửa rơi sáng khuôn mặt ông, chị cảm thấy cánh mũi chồng pháp phồng, đấy là dấu hiệu chứng

tổ chồng chị nổi giận. Ông bình tĩnh nhìn chị rồi nói: "Em biết rằng em không bị bắt buộc phải đưa thư từ của em cho anh. Nếu em có điều gì muốn giữ kín, em hoàn toàn được tự do tùy ý em". Chị im lặng không dám nhìn chồng. Ông đợi một lát, nhả một luồng khói dày đặc trước mặt mình rồi từ từ rời khỏi căn phòng.



Chị chẳng muốn suy nghĩ gì hết, chị chẳng muốn sống nữa, chẳng muốn tự huyền hoặc, chẳng muốn bận tâm suy nghĩ tới những chuyện chẳng đâu vào đâu và chẳng có ý nghĩa gì cả. Chị không thể ngồi lì ở nhà nữa, chị thấy phải ra phố nhìn thấy người này người nọ để khỏi bị phát khùng vì kinh sợ. Với trăm curon, chị hy vọng mua được tự do cho bản thân trong vài ngày và chị quyết định ra phố; chị cần mua một số thứ và hơn nữa cần xoá đi ấn tượng ngạc nhiên do cách xử sự của chị đã gây nên. Từ chỗ cửa ra vào, chị như người đang đứng trên sàn nhảy, nhấp nghiên mắt lao vào dòng thác của đường phố. Một khi đã cảm thấy lớp gạch lát hè rắn chắc ở dưới chân và cảm nhận nhiệt ở ngay bên mình, chị cứ nhấp nháy trước mặt mà đi, tâm trạng bị kích thích, chị rảo cẳng bước nhanh trong chừng mực cho phép đối với một phu nhân mà không bị để ý, đầu cúi gầm và lòng bị giằng xé trước

nỗi lo sợ dẽ hiểu là nhỡ lại bắt gặp đôi mắt nguy hiểm của á chết tiệt nọ. Nếu bị theo dõi, chị cố lờ đi coi như không thấy. Thế nhưng, chị thấy mình không thể nghĩ tới chuyện gì khác và chị rùng mình khi có ai vô tình khẽ chạm phải người chị.

Có một ông chào chị. Ngước mắt lên, chị nhận ra đây là một người bạn cũ của gia đình, một ông đã đứng tuổi, tính tình dễ chịu, phải cái nói hơi nhiều và chị hay lần tránh ông ta vì ông thường quấy rầy mọi người hàng tiếng đồng hồ kể lể những chuyện hắt hơi xổ mũi của bản thân mà có lẽ ông đã tưởng tượng ra. Hôm nay, chị thấy tiếc là chỉ đáp lại lời chào hỏi của ông ta chứ không tìm cách mời ông đi cùng và sự có mặt của ông sẽ chở che chị trước cuộc tấn công bất ngờ của kẻ hành hạ chị. Chị luống lự định quay lại, nhưng chợt chị nhận thấy có ai đang từ phía sau cố đuổi theo chị. Chị chẳng cần nghĩ ngợi nữa, lao thẳng về phía trước mặt. Song trực cảm của chị, bị nỗi sợ kích thích, đã mách bảo chị rằng kẻ bám theo chị cũng rảo cảng bước; Iren không thể di nhanh mãi được, chị nghĩ rằng cuối cùng mình sẽ bị thua bại trong cuộc đuổi bắt này. Vai chị run lên - tiếng chân bước mỗi lúc càng xích gần rõ hơn - khi nghĩ là chỉ một lát nữa thôi, một bàn tay sẽ đụng vào người chị; nhưng chị càng vội, đầu gối chị càng nặng chịch. Người nọ đã tiến sát gần chị, chị cảm thấy như vậy. "Iren", - một tiếng người nào đó, tuy cương quyết, nhưng

dịu dàng gọi chị, thoát đầu chị không nhận ra tiếng ai, song dẫu sao đây không phải là tiếng của người chị lo sợ, tiếng của kẻ gieo tai họa ghê tởm. Chị quay lại và thở dài nhẹ nhõm: đây là người tình của chị, anh ta suýt va phải chị vì chị đột nhiên quay ngoài người lại. Mặt anh ta nhợt nhạt, bối rối, để lộ nỗi xúc động và bối rối do đang đứng trước ánh mắt hốt hoảng của Iren. Anh luống lụ chia tay ra và liền buông xuống vì Iren không giơ tay. Chị nhìn anh chầm chằm. Trong những ngày đầy lo âu này, chị không ngờ lại gặp anh. Khi thấy sát bên mình, bộ mặt tái nhợt và dò hỏi, vẻ trống rỗng, thể hiện rõ mọi sự do dự qua đáy đồng tử của anh ta thì chị tức điên người.

Môi run run, Iren không nói được lời nào và nỗi kích thích quá độ đã lộ rõ đến nỗi anh tình nhân hốt hoảng chỉ ấp úng hỏi:

- Iren, em sao thế? - Và khi thấy vẻ sốt ruột của chị, anh nhún nhường hỏi tiếp: - Anh đã làm gì em?

Chị đưa mắt nhìn anh ta vẻ phẫn nộ chẳng cần ghìm nén.

- Anh đã làm gì tôi? - Chị nói giọng nhát gừng - Chẳng làm gì cả! Chẳng làm gì hết! Chỉ toàn những điều tốt lành! Chỉ toàn những điều tử tế!

Anh chàng há hốc miệng kinh ngạc, càng để lộ rõ cái lố bịch trong hành vi của anh ta.

- Nhưng Iren... Iren?

- Đừng ồn lên, - chị nói, giọng hống hách. -

Đừng đóng kịch nữa. Có lẽ cái cô bạn gái xinh đẹp của anh đang ở gần đâu đây rình mò tôi để lại tấn công tôi.

- Ai?... Nhưng ai mới được cơ chứ?

Iren chỉ muốn tống cho anh ta một quả vào mặt, cái bộ mặt ngô ngǎn và gàn dở ấy. Chị đã nắm chặt cán ô của mình. Chưa bao giờ chị thấy căm thù và khinh bỉ một gã đàn ông như vậy.

- Nhưng Iren... Iren, - anh ta ấp úng, giọng mỗi lúc một bối rối. - Anh đã làm gì em nào?... Em dột nhiên không tới chỗ anh nữa... Anh đã ngày đêm ngong ngóng trông em... Hôm nay anh đứng suốt ngày trước nhà em lòng những hy vọng được nói chuyện với em, dù chỉ một phút thôi.

- Anh đã ngóng trực tôi... đúng... cả anh nữa!

Chị giận điên người. Nếu được vả cho anh ta một cái thì hả giận biết bao. Nhưng chị ghìm được, chị lại đưa mắt ghê tởm nhìn anh ta tựa như thảm tự hỏi không biết có nên nói thẳng vào mặt anh ta tất cả nỗi giận của chị không, sau đó chị quay ngoắt người đi, lẩn vào dám người đi đường, không thèm ngoảnh nhìn lại. Anh ta vẫn đứng trong giây lát nguyên chỗ đó, tay chìa ra vể van vỉ, sưng sờ và run rẩy, sau đó dòng người xô anh ta và kéo băng di theo tựa một chiếc lá chao đảo và xoay tròn trước khi bất lực để dòng sông cuốn đi.



Số phận hoàn toàn không muốn Iren được thả mình buông theo những hy vọng êm dịu. Ngay hôm sau chị đã nhận được một bức thư mới, đúng là một ngọn roi quắt tinh nỗi sợ đã lảng dịu. Lần này người ta đòi hai trăm curon mà chị phải trao ngay không nhùng nhằng. Chị hoảng sợ trước đòi hỏi ngày càng cao mà chị sẽ không thể tiếp tục đáp ứng được. Chị biết chắc rằng ngày mai người ta sẽ hạch sách bốn trăm curon và rồi một ngàn; chị càng đáp ứng thì người ta lại càng hạch sách; cuối cùng khi cạn tiền, người ta sẽ tổng luôn bức thư nặc danh và tai họa sẽ giáng xuống đầu. Điều chị dành được bằng tiền chỉ là một chút nghỉ ngơi vừa vặn đủ để hít thở lấy lại sức, hai hoặc ba ngày được nghỉ, có thể một tuần, rồi nỗi căng thẳng thần kinh và những dồn vặt sẽ làm giảm giá trị thời gian đó chẳng còn là bao. Cái nỗi sợ quái ác ấy đã vây đồn chị đến mức chẳng còn tâm địa đâu đọc sách và say mê làm bất kỳ việc gì nữa. Chị bị ốm. Đôi lúc tim chị đập mạnh tới mức chị phải nằm nghỉ; chân tay bủi hoài mệt rã rời và gần như đau bại. Thần kinh chị phồng phồng, tuy vậy chị vẫn cố tươi cười và vui vẻ chẳng một ai đoán được rằng chị đã phải tốn biết bao nỗ lực để cố tạo nên cái vui giả tạo đó, đã đổ bao công sức quả cảm vào cuộc vật lộn hàng ngày vô tích sự này.

Iren cảm thấy quanh mình chỉ có mỗi một người hình như đã đoán được nỗi khủng khiếp đang

diễn ra trong đời chị; ấy chẳng qua là vì người đó quan sát chị. Chị đoán rằng người đó luôn chú tâm tới chị như chị chú tâm đến người đó. Chính vì vậy lúc nào chị cũng phải thận trọng. Hai người ngày đêm rình nhau, có thể nói người nọ muốn chộp được điều bí mật của người kia đồng thời cố giấu điều bí mật của mình. Thời gian gần đây chồng chị đã thay đổi. Thái độ hà khắc lúc đầu của ông nhường chỗ cho những cử chỉ thân thiện và chăm chút làm Iren vô tình nhớ tới thời đính hôn của hai người. Ông chăm sóc vợ như chăm sóc một bệnh nhân với một sự ân cần làm chị thấy ngượng. Đôi lúc chị rùng mình cảm thấy chồng gợi chị thổ lộ những lời sẽ giải thoát chị, động viên chị thú nhận; chị hiểu rõ ý định của chồng và rất biết ơn ông. Nhưng lòng biết ơn của chị càng sâu nặng thì nỗi hổ thẹn càng tăng thêm, đây chính là trở ngại lớn hơn nhiều so với mỗi ngờ vực bữa trước làm chị không dám thú nhận.

Trong những ngày đó, có một lần mắt nhìn mắt, chồng chị đã nói rất thẳng thắn với chị. Chị vừa đi về và ở phòng ngoài chị đã nghe thấy những tiếng ồn ào: giọng của chồng mạnh mẽ và quả quyết; giọng trách móc của bà bảo mẫu; có những tiếng khóc và tiếng nức nở nổi lên cùng những giọng đó. Chị hốt hoảng, mỗi lần chỉ nghe thấy có ai to tiếng hoặc có chuyện gì xảy ra trong nhà, chị bùn rùn cả tay chân. Chị sợ mất hồn lo là bức thư

tố cáo đã được gửi tới nhà, lo là bí mật đã bị phát hiện. Bao giờ cũng vậy, mỗi khi mở cửa ra, việc đầu tiên là chị đưa mắt dò xét các khuôn mặt để xem xem có chuyện gì đã xảy ra không, xem xem tai họa đã xảy ra hay chưa lúc chị vắng nhà. Lần này cũng vậy, chị thở phào nhẹ nhõm khi đây chặng qua chỉ là một vụ xǔ kiện bất ngờ, xǔ vụ trẻ chành chọc cãi nhau. Mấy bùa trước một bà cô đã đem cho thằng anh trai một con ngựa đẹp; cô em gái được tặng một món quà không quý bằng nên đã đau khổ ghen tức; cô bé tìm mọi cách chứng tỏ rằng mình cũng có quyền được chơi đồ chơi đó, nhưng vô hiệu; cô bé cứ một mực kháng khăng bảo rằng anh trai đã cấm bé không được đụng tới con ngựa, do đó bé tức điên lên, rồi từ tức giận trở thành im lặng rầu rĩ, xảo trá, ngoan cố. Sáng sau, không thấy con ngựa đâu nữa và cậu anh trai đã cố công tìm kiếm nhưng không thấy, rồi tình cờ người ta phát hiện ra con ngựa ở trong lò sưởi, bụng bị rạch toác ra và bị bẻ gãy thành mấy mảnh. Tất nhiên cậu anh trai nghi ngay cô em gái nên liền vừa khóc vừa chạy vội đến chỗ bố để lên án hành động độc ác; cuộc tra hỏi vừa mới bắt đầu.

Phiên xét xử không kéo dài lâu mấy. Mới đầu, bị can chối quanh co, mắt cúi gầm sợ hãi và giọng run run đã để lộ bé ra. Bà bảo mẫu làm chứng buộc tội bé; bà đã nghe thấy trong khi tức giận bé đã dọa anh là sẽ quẳng con ngựa qua cửa sổ, bé khăng

khăng cãi không phải vậy, nhưng vô hiệu. Trong suốt thời gian đó, Iren chỉ chăm chăm nhìn chồng: chị có cảm giác rằng không phải cô con gái mà chính chị đang bị xét xử; biết đâu ngày mai sẽ là chị phải đứng trước mặt chồng như thế và giọng cũng run rẩy ngắt ngửu như vậy. Do cô bé một mực quanh co nói dối, ông bố phải lên mặt nghiêm khắc, nhưng chỉ tìm cách át dần sự kháng cự của bé gái, ông không hề nổi giận. Khi những lời chối cãi của bỉ cáo mang tính chất ngoan cố ngấm ngầm thì ông dịu dàng giảng giải để bé hiểu rõ động cơ hành động của bé và tuyên bố gần như chắc chắn rằng trong khi giận dữ thiếu suy nghĩ bé đã có hành động xấu như vậy chẳng qua là vì đã không biết được nỗi đau khổ mà bé gây cho anh trai. Chồng chị đã trình bày với bao nhiệt tình, bao nài nỉ lỗi lầm của cô bé, dần dần thuyết phục được bé, ông cho rằng sai sót đó cũng dễ hiểu nhưng đáng chê trách, cuối cùng cô bé bật khóc nức nở. Sau đó, nước mắt giàn giụa, cô bé áp úng thú nhận.

Iren chạy tới định ôm con vào lòng, nhưng bé đẩy mẹ ra, trong khi đó chồng chị phản đối cái cách nhanh chóng xuê xoa đó; ông cho rằng dấu sao cũng không thể bỏ qua không trừ phạt hành động xấu và đã chọn hình thức phạt cô bé, tuy không nặng, nhưng cũng làm bé xúc động: ngày mai bé sẽ không được đi dự một buổi lễ mà bé đã háo hức mong đợi từ mấy tuần nay. Khi nghe thấy

quyết định này cô bé càng nức nở khóc to hơn; cậu anh để lộ vẻ đắc chí một cách lè lưỡi, nhưng thái độ vui mừng trên đau khổ của người khác này cũng phải bị trừng phạt, nên ông bố đã quyết định cả cậu cũng không được đi dự lễ. Cuối cùng hai đứa trẻ tiu nghỉu về phòng chúng, phần nào được an ủi là cả hai đều phải chịu hình phạt như nhau, trong khi đó còn lại mình Iren với chồng.

Chị chợt nhận thấy rằng nhân trò chuyện về lối lầm của con gái thì đây là cơ hội để cập đến lối lầm của chị. Nếu chồng chị khoan dung tiếp nhận những lời biện hộ cho con thì có lẽ chị sẽ mạnh dạn biện hộ cho vụ xử của chính chị.

- Anh Fritz này, - chị mỉm cười, - anh định cấm thật hai con không được đi dự lễ ngày mai đấy à? Nếu anh khăng khăng như vậy, hai con sẽ khốn khổ lắm đấy, nhất là con bé. Thật ra, tội của con cũng chẳng ghê gớm lắm. Tại sao anh lại phạt con một cách nghiêm khắc như vậy? Anh không thương con à?

Ông nhìn chị.

- Em hỏi là con có làm anh thương không à? Về chuyện đó anh trả lời em thế này nhé, con không để anh phải thương hại nữa. Từ lúc anh phạt con, dù hình phạt có gây cho con đau khổ đi nữa, thì con đã thấy nhẹ nhõm. Hôm trước con thật đáng thương, do đó con phải giấu mấy mảnh vụn của con ngựa con tội nghiệp trong lò sưởi, làm cả nhà bỗ

tìm nháo nhào và con lúc nào cũng nơm nớp lo bị người ta phát hiện ra lỗi của con. Nỗi sợ còn tệ hại hơn hình phạt nhiều, vì hình phạt là một cái gì đó rõ ràng; phạt nặng hay nhẹ thì bao giờ nó cũng dễ chịu hơn nỗi căng thẳng ghê gớm của tâm trạng không dứt khoát. Khi con đã biết rõ mức độ bị trừng phạt, con cảm thấy thanh thản hơn. Em không nên để bị lừa trước nước mắt của con; nó cần phải được trào ra, vì trước lúc đó nó cứ bị ghìm né, ghìm nén vậy rất không tốt.

Iren ngược mắt lên. Chị có cảm giác mỗi lời chồng nói là có ý nhầm nói với chị. Nhưng ông không hề để ý tới chị.

- Hãy tin anh, đúng thế đấy em ạ, - chồng chị nói tiếp. - Kinh nghiệm đã dạy cho anh rõ điều đó. Bị cáo đau khổ ghê gớm về sự giả dối của họ, về mối đe dọa không thể chối quanh được; cuộc vật lộn bảo vệ lời nói dối của họ chống lại trăm ngàn mũi tấn công nhỏ được ngụy trang là nỗi đau to lớn và ghê gớm mà bị cáo sê co dùm lại và oằn oại mỗi khi người ta muốn moi một lời thú tội. Đôi lúc lời thú tội này đã buột tới cổ họng, nằm gần như chẹn cổ thủ phạm, một sức mạnh không thể cưỡng lại được cứ muốn tống nó bật ra, lời thú tội sắp được thoát lên thành lời, nhưng bắt chợt một sức mạnh khác lớn hơn, một sự hòa trộn khó hiểu giữa tình cảm sợ hãi và ngoan cố đã làm thủ phạm nuốt ngay lời thú tội đó, và rồi sau đó cuộc vật lộn lại bắt đầu. Đôi

lúc thẩm phán còn đau khổ hơn các bị cáo. Thế nhưng bị cáo luôn coi thẩm phán là kẻ thù của họ, tuy thẩm phán thực ra là phụ tá của họ. Về phần anh, với tư cách một luật sư, lê ra anh nên khuyên khách hàng của anh không nói sự thật, lê ra anh phải chống đỡ những lời nói dối của họ, nhưng thường anh không dám làm vậy, vì anh biết rằng họ sẽ đau khổ hơn khi lê ra thú nhận tội lỗi và chấp nhận hình phạt của mình thì lại phủ nhận tất. Thực lòng, anh không thể hiểu được rằng người ta phạm một cách có ý thức một hành động nguy hiểm và không dám dùng cảm thụ nhận nó. Anh cho rằng nỗi sợ ti tiện không dám nhận tội còn thảm thương hơn bất kỳ một tội phạm nào.

- Anh cho rằng... thường nỗi sợ... đã cản trở người ta à? Đôi lúc thế nhõ... sự hổ thẹn... hổ thẹn không dám bộc lộ tâm can... hổ thẹn vì bị bóc trần trước mọi người thì sao?

Chồng chị sững sốt ngược mắt lên nhìn vì ông ít khi thấy Irene tranh luận điều gì. Nhưng ông chú ý tới cách suy nghĩ của vợ.

- Sự hổ thẹn... nhưng đấy... cũng là một dạng của nỗi sợ... nhưng đâu sao ít đáng bị phê phán hơn... vì nó không sợ bị trừng phạt...

Chồng chị đứng dậy đi đi lại lại, ông rất bồn chồn. Những lời vợ vừa nói hình như làm ông hồi hộp và xúc động. Đột nhiên ông dừng bước:

- Anh hiểu rõ tâm trạng hổ thẹn trước những

người lạ... Trước đám người nhấm nháp những sự kiện xảy ra trong cuộc đời người khác đăng trên các báo... Nhưng còn trước người thân thuộc...

- Có lẽ, Iren quay mặt đi chỗ khác vì chồng chị đang nhìn chị và chị cảm thấy giọng ông như run, - có lẽ... sự hổ thẹn còn mạnh hơn... đối với những người thân thuộc...

Chồng chị đứng im như bị một sức mạnh ở bên trong mình chi phối.

- Nếu vậy, em cho rằng... em cho rằng... - bỗng giọng ông thay đổi, trở nên dịu dàng và khàn khàn, anh cho rằng... con nó thú nhận lỗi của mình dễ dàng hơn với người khác... với bà bảo mẫu chẳng hạn...

- Em tin chắc rằng... Nếu con cứ khăng khăng không chịu thú nhận với anh vì... con coi trọng sự phán xử của anh hơn bất kỳ một ai... chẳng là con quý anh nhất...

- Có lẽ em nói đúng đây.... Lạ thật, chưa bao giờ anh nghĩ đến chuyện đó cả... chắc chắn là em nói đúng rồi. Anh không muốn em nghĩ rằng anh không có khả năng tha thứ... Không đâu... Nhất là với em, Iren à....

Chồng chị nhìn chị chằm chằm và Iren cảm thấy mình đỏ mặt. Chồng chị nói vậy là do chú ý hay do tình cờ, do xảo trá và do một tình cờ nguy hiểm? Mỗi ngờ vực kinh khủng lại hành hạ chị.

- Bản án bị hủy, - ông kêu lên, hình như ông có

điều gì vui mừng, - bấy giờ hình phạt đối với Hêlen và đích thân anh sẽ đi báo tin này với con. Như vậy, em có hài lòng về anh không? Hay em còn nguyện vọng gì nữa muốn nói với anh? Em thấy đấy, hôm nay anh đang ở trong tâm trạng độ lượng... Chắc vì anh đã sung sướng kịp thời nhận ra một sự bất công. Điều đó luôn mang lại cho chúng ta một niềm an ủi, Iren à, luôn luôn đây.

Iren nghĩ rằng đã hiểu rõ vì sao chồng lại nhẫn mạnh mấy từ cuối. Chị xích lại bên chồng, chị cảm thấy như những lời nói đã nảy ra trong đầu chị; chồng chị cũng tiến lên, tựa như muốn dùng hai tay cất bỏ đi điều bí mật đang đè nặng lòng chị như vậy. Nhưng đúng lúc đó, chị bắt gặp cặp mắt hau háu và thiếu nhẫn耐 của chồng và chẳng còn lòng dạ nào nói ra lời thú nhận vừa mới có ý định bộc lộ. Chị mệt mỏi buông thõng hai tay xuống và quay mặt nhìn chỗ khác. Vô ích thôi, chị nhận thấy chẳng bao giờ chị có thể nói lên được lời giải thoát đã đốt cháy tâm can và phá tan sự yên tĩnh trong chị. Sự đe dọa cảnh cáo mỗi lúc một thôi thúc chị nói, nhưng chị biết rằng mình sẽ không thoát khỏi số phận.

Và rồi ước muôn sâu kín của chị đòi hỏi điều mà cho tới lúc này chị vẫn lo sợ biết bao: thổ lộ lối lầm của chị.

Xem ra ước muốn của Iren trở thành hiện thực sớm hơn chị nghĩ. Cuộc vật lộn kéo dài từ hai tuần nay và chị cảm thấy mình đã kiệt sức. Bốn ngày nay không thấy á nọ ló mặt tới; nhưng nỗi sợ đã thấm sâu vào máu thịt chị đến nỗi hễ động nghe có tiếng chuông gọi cửa là chị liền nhảy bổ tới cửa ra vào để đích thân nhận bức thư tống tiền hợp pháp mà lúc nào chị cũng thấp thỏm đợi. Trong sự bồn chồn của chị có một vẻ gì như nóng lòng, hay có thể nói gần như là một ước ao vì sau mỗi lần nhả ra một khoản chị sẽ có được một tối bình tâm, vài giờ thanh thản bên hai con, một cuộc dạo chơi ngắn ngủi ở ngoài phố.

Một tiếng chuông gọi cửa lại buộc chị chạy ra cửa, chị mở cửa ra và thoát đầu sững sốt khi thấy một người đàn bà lạ mặt, nhưng sau đó chị hoảng sợ lùi lại vì chị nhận ra người đàn bà mặc áo dài mới và đội chiếc mũ lịch sự này là á ghê tởm đã hành hạ chị:

- A! Bà đấy à! Bà Vagond, tôi rất vui được thấy bà. Tôi có chuyện quan trọng muốn nói với bà.

Không đợi Iren trả lời, lúc này chị rụng rời cả người, phải vén bàn tay run lẩy bẩy vào quả đấm cửa, á nọ bước vào nhà và cùp ô xuống, chiếc ô của á màu đỏ chói chắc mua bằng tiền đã lấy được của Iren. Á di đứng với vẻ đầy tự tin cứ như đang ở nhà mình không bằng, vừa đi vừa hài lòng tán thưởng ngắm cách bày biện tuyệt vời, á chẳng cần

đợi mời cứ lừng lững tiến đến bên cánh cửa phòng khách hé mở.

- Nói chuyện ở đây chứ? - Ả nói với vẻ giễu cợt cố giàn lại.

Thấy Iren hốt hoảng không cất được lời nào và định đứng chặn đường, ả nói tiếp để chị yên tâm:

- Bà đừng lo, nói chuyện với nhau nhanh thôi mà.

Iren ngoan ngoãn đi theo ả. Thấy kẻ hành hạ mình dám xộc vào nhà mình, sự táo tợn này vượt quá mọi giả thuyết khủng khiếp nhất của chị đã làm chị đờ đẫn cả người. Chị cứ ngỡ mình như đang trong cơn mê.

- Nhà bà đẹp thật, đẹp lắm, - ả nọ vừa tìm một chỗ ngồi vừa để lộ rõ vẻ hài lòng và nói: - Chà! Ngôi trong ghế bành này thoải mái ghê! Lại còn những bức họa đẹp kia nữa! Chỉ trong những bối cảnh thế này thì mới biết bọn này sống nghèo khổ biết bao. Đúng, chỗ bà ở đẹp thật, rất đẹp, bà Vagone à.

Thấy ả xấu xa nọ ngồi chึêm chệ trong phòng khách nhà mình, Iren chẳng cần kìm néń đã nổi điên lên.

- Chị cần gì ở tôi, đồ khốn nạn! Lại định giở trò dọa tố cáo tôi? Và chị dám cả gan theo đuổi tôi vào tận nhà. Nhưng tôi sẽ không để nhà chị hành hạ tôi như vậy đâu? Tôi...

- Thôi đừng to tiếng thế, - ả nọ nói, giọng suồng sã đến khó chịu. - Cửa để ngõ, người ăn kẻ ở trong

nàng có thể nghe rõ tiếng của bà. Tôi thì chuyện đó chẳng can hệ gì. Tôi cần quái gì, vì, lạy chúa, nếu có bị đi tù thì cũng chẳng tồi tệ hơn cuộc đời chó má hiện nay của tôi. Còn bà, bà Vagorné à, bà cần phải thận trọng hơn. Trước hết tôi ra đóng cửa lại cái đã, có thể bà sẽ có đôi lời đùi co nhưng tôi xin nói luôn là có xỉ vả tôi cũng bằng thừa.

Trong lúc giận dữ, Iren xem ra có vẻ khá kiên quyết, nhưng trước quyết định không thể lay chuyển được của đối phương, thái độ kiên quyết của chị bị nhanh chóng xùa hẳn. Lúc này chị cứ như một đứa trẻ chờ đợi người ta bảo cho biết mình sẽ phải làm gì, vẻ lo âu và gầy như khum num.

- Thế nào, bà Vagorné, tôi sẽ không vòng vèo quanh co đâu. Bà biết đấy, tôi đang gặp khó khăn. Thì tôi cũng đã kể bà nghe rồi mà. Hôm nay, tôi cần tiền để lo liệu nơi ăn chốn ở của tôi. Lẽ ra tôi đã phải giải quyết việc này cũng như một số việc khác từ lâu rồi. Nhưng tôi muốn chỉnh đốn lại một chút công việc của tôi. Do đó tôi đến gặp bà, để xin bà độ bốn trăm curon.

- Không được đâu, - Iren áp úng, chị hốt hoảng trước khoản tiền đòi quá cao mà lúc này quả thực chị không có. - Tôi không thể có ngần ấy được. Tháng này, tôi đã đưa chị ba trăm curon rồi. Tôi kiếm đâu ra khoản tiền như vậy?

- Bà nghĩ kỹ đi, bà sẽ thu xếp được mà. Một phụ nữ giàu có như bà thì muốn bao nhiêu tiền mà

chẳng được. Nhưng cái chính là có thực lòng muốn hay không! Bà chịu khó suy nghĩ một tí, bà Vagoton a, là ổn ngay.

- Nhưng quả thực tôi không có số tiền đó. Tôi sẵn sàng đưa chị ngay nếu tôi có. Tôi không thể có một khoản tiền lớn như vậy. Tôi có thể đưa chị một ít... Một trăm curon chẳng hạn.

- Tôi đã bảo với bà tôi cần bốn trăm curon.

À tàn nhẫn buông lời tựa hồ như bị xúc phạm trước đề nghị đó.

- Một lần nữa tôi cam đoan với chị là tôi không có bốn trăm curon, - Iren tuyệt vọng kêu lên. (Đồng thời chị thầm nghĩ: chồng mình có thể về bây giờ! Ông ấy có thể bất chợt về nhà). - Thế với chị tôi không có số tiền đó...

- Nếu vậy bà cố thu xếp...

- Không thể được.

À nọ nhìn Iren chòng chọc từ đầu tới chân như ước lượng giá trị trên người chị.

- Thế chiếc nhẫn này, chẳng hạn... Nếu đem cầm thì ổn ngay. Tôi không biết giá trị của những đồ trang sức... Tôi có bao giờ có đâu... Nhưng tôi tin rằng cái của này phải đáng giá tới bốn trăm curon ấy...

- Chiếc nhẫn của tôi! - Iren kêu lên. Đây là chiếc nhẫn cưới của chị, vật duy nhất không bao giờ chị rời ra cả và nhẫn còn nạm một viên đá quý.

- Thế nào, sao lại không nhỉ? Tôi sẽ gửi đến cho bà giấy biên nhận, như vậy bà muốn thuộc lại nhẫn lúc nào thì tùy. Chắc chắn bà sẽ đòi lại được thôi. Tôi chẳng giữ làm gì. Một cô gái nghèo khổ như tôi giữ làm gì một chiếc nhẫn quý như thế này?

- Tại sao chị cứ hành hạ tôi như vậy? Tại sao chị cứ giày vò tôi đến nước ấy? Tôi không thể làm thế được... Tôi không thể làm thế được. Mong chị hiểu cho tôi... Chị thấy rõ là tôi đã làm tất cả những gì có thể làm được. Mong chị thông cảm cho tôi. Thương tôi!

- Nào ai thương tôi. Người ta bỏ mặc tôi gần chết rồi. Tại sao tôi, tôi lại phải thương hại một bà giàu sang như bà?

Iren định lén tiếng gay gắt đáp lại. Nhưng bỗng máu trong mạch chị như ngừng chảy: hình như cửa ra vào vừa được mở và khép lại? Chắc chắn chồng chị từ văn phòng trở về. Không suy nghĩ gì hết, chị tháo nhẫn ra đưa cho ả nọ, ả liền vội chộp lấy cát giấu ngay.

- Đừng lo, tôi đi đây, - ả nói khi thấy nỗi kinh hoàng khó tả để lộ rõ trên vẻ mặt Iren lúc chị nghe tiếng chân người bước vào phòng ngoài. Ả mở cửa ra, chào ông luật sư bước vào, ông đưa mắt lướt nhìn ả một giây và không hề bận tâm về sự có mặt của ả ở trong nhà mình, sau đó ả biến mất.

- Đây là một người đến hỏi ý kiến em, - Iren vội nói ngay khi cửa vừa đóng lại sau lưng ả lạ nọ, chị

đã dồn nốt chút sức còn lại vào mấy lời giải thích đó. Chị vừa sống một giây phút bi thảm.

Chồng chị không nói gì, ông tiến về phía phòng ăn đã được dọn ra.

Iren có cảm giác không khí đốt cháy chỗ thường chị vẫn đeo nhẫn; chị cảm thấy mọi con mắt đổ dồn nhìn chỗ da thịt trơ ra như một vết ô nhục. Do đó trong khi ăn, chị cố giấu bàn tay đã đeo nhẫn; nhưng giác quan bị kích thích quá độ đã nhao báng chị, gây cho chị tin rằng ánh mắt của chồng không rời khỏi ngón tay chị, dõi theo mọi cử chỉ của chị. Chị đã cố đánh lạc hướng sự chú ý của chồng. Chị nói chuyện với chồng, với các con, với bà bảo mẫu; chị đưa ra những câu hỏi để khơi ngọn lửa nhỏ trong câu chuyện bùng lan ra, nhưng lần nào cũng vậy, do thiếu nhiệt tình, nó liền xẹp lui. Chị cố làm bộ vui và làm cho những người khác cũng vui theo; chị chòng ghẹo các con và xúi chúng chòng ghẹo nhau nhưng chúng chẳng cãi cọ nhau và cũng chẳng buồn cười nữa: chị cảm thấy sự vui vẻ hồn nhiên của mình không tự nhiên và ai nấy đều ý thức được rõ điều đó. Chị càng tốn công gắng sức thì lại càng ít đạt kết quả. Cuối cùng chị im lặng do mệt mỏi.

Mọi người cũng im lặng; chị chỉ còn thấy tiếng đĩa kêu lách cách và tự trong lòng mình thấy dội lên tiếng nói của nỗi sợ. Thình lình chồng chị hỏi:

- Sao hôm nay em không đeo nhẫn?

Iren rùng mình. Trong đầu chị bật lên một tiếng kêu lớn: Thế là xong! Nhưng bản năng chị vẫn chống đỡ. Phải tập trung toàn bộ sức lực, chị thầm nhủ, lại phải phia ra một câu gì đó, một lời giải thích. Phải nói dối, lời nói dối cuối cùng.

- Em... em đã đưa nó đi lau chùi.

Quá yên tâm trước lời tuyên bố đó, chị nói tiếp, giọng dứt khoát: "Ngày kia em sẽ đi lấy nhân về". Ngày kia. Bây giờ chị cảm thấy mình đã bị trói chặt, lời nói dối của chị sẽ bị lộ và cả chị nữa, trước sự thật. Chị đã tự ấn định một thời hạn. Một tình cảm mới, đại loại như một niềm sung sướng được biết sự việc sắp được định đoạt bỗng xen vào toàn bộ nỗi kinh hoàng lộn xộn của chị. Ngày kia: bây giờ thì chị đã xác định được rõ, và sự xác định này làm dịu một cách kỳ lạ nỗi sợ hãi của chị. Một sức mạnh mới nảy sinh trong lòng chị, chị những muốn được sống và cũng những muốn được chết.



Do sự việc sắp kết thúc và tin chắc như vậy, chị nhìn nhận rất rõ vấn đề. Sự bồn chồn đã nhường chỗ cho một suy nghĩ sáng suốt, nỗi sợ đã nhường chỗ cho sự bình tâm rất thanh thản, do đó chị nhìn nhận mọi việc phơi bày ra rõ mồn một và xác định được mức độ của chúng. Chị cân nhắc kỹ cuộc đời mình và cảm thấy rất đáng sống, nếu được sống, và

làm cho nó thêm phần có ý nghĩa và cao đẹp hơn mà những ngày lo sợ này đã chỉ cho chị thấy rõ phải sống như thế nào, chị sẵn sàng làm lại cuộc đời. Nhưng nếu kéo lê cuộc sống ngoại tình, cuộc đời một phụ nữ bỏ chồng, một đời hoen ố bị tai tiếng thì chị quá mệt mỏi; chị cũng quá mệt mỏi nếu cứ tiếp tục cái trò nguy hiểm này mà cứ phải trả giá cắt cổ cho từng giây phút được yên lòng ngắn ngủi. Chị cảm thấy không thể cưỡng lại được nữa rồi, sắp chấm dứt đến nơi; chị thấy mình bị đe dọa từ tứ phía: chồng, con, mọi người ở xung quanh và cả bản thân mình nữa. Không thể chạy thoát khỏi một đối phương có mặt ở khắp mọi nơi. Bây giờ chị cảm thấy rằng không thể thú nhận - một sự hỗ trợ đáng tin cậy - được nữa rồi. Chỉ còn lại mỗi một lối thoát, nhưng lối đó bị chặn đường quay trở lại.



Hôm sau chị đốt sạch mọi thư từ của mình, sắp xếp gọn gàng mọi thứ linh tinh vật vãnh, nhưng cố tránh không giáp mặt hai con. Chị không muốn cuộc đời níu chị với những niềm vui, sự cảm dỗ của nó và những do dự vô ích gây khó dễ cho quyết định mà chị đã định. Sau đó chị ra phố để thử thách lần cuối cùng số phận và hy vọng sẽ gặp ả nợ đã khai thác chị. Chị đã đi khắp các phố phường, nhưng không còn hứng thú như những ngày trước.

Lòng chị tan vỡ và chị không còn sức đấu tranh lâu hơn nữa. Chị đi, đi suốt hai giờ liền như một nghĩa vụ. Chị chẳng thấy ả nọ ở đâu cả, chị chẳng vì vậy mà buồn phiền. Chị hầu như không mong gặp lại ả vì chị cảm thấy mình bất lực. Chị nhìn kỹ mặt người qua đường và đối với chị, những khuôn mặt đó thật xa lạ, đờ đẫn và không sức sống. Tất cả không còn gần gũi đối với chị, đã bị lãng quên, thuộc về một thế giới không còn là của chị nữa.

Một lần duy nhất chị giật nẩy mình. Khi đưa mắt nhìn sang bên kia đường, chị có cảm giác bất gặp ánh mắt chồng, ánh mắt kỳ lạ, nghiêm nghị, soi mói mà chị chỉ mới thấy xuất hiện thời gian gần đây. Hốt hoảng, chị đưa mắt tìm trong đám đông, nhưng người nọ đã bị khuất sau một chiếc ô tô và chị yên tâm khi nghĩ ra rằng lúc này chồng chị vẫn đang ở tòa án. Nỗi xúc động làm chị quên cả thời gian, chị về hơi muộn để ăn sáng. Thường chồng chị chính xác đến kỳ lạ, nhưng ông về sau chị vài phút và xem ra hơi bồn chồn.

Lúc này chị nhẩm đếm giờ, phát hoảng thấy chúng trôi đến là lâu, vì để vĩnh biệt tất cả những thứ vô nghĩa mà người ta không thể mang đi được thì đâu có cần mất nhiều thời gian. Chị uể oái. Chị lại ra phố, đi hú họa, không hề suy nghĩ cũng như không buồn nhìn ngó gì hết, đi như cái máy. Tại một ngã tư, chị suýt bị một chiếc xe ô tô cán nát. Lái xe chửi toáng lên, chị chẳng buồn ngoảnh nhìn

lại: như vậy là thoát nạn hay chỉ là một sự chậm hoãn. Chị vẫn đi hoài, tuy hơi mệt mỏi: thật dễ chịu biết bao khi đầu óc chẳng phải suy nghĩ gì cả, khi cảm thấy cảm giác âm u trước cái chết của bản thân, khi cảm thấy có một đám sương mù buông phủ trong lòng và che khuất tất cả.

Lúc ngược mắt nhìn lên đường phố chị giật mình: bước chân chị đã đưa chị đến ngay trước cửa nhà người tình. Đây hẳn là một sự chỉ dẫn của định mệnh? Có lẽ anh ta có thể giúp chị vì chắc chắn anh ta biết chỗ ở của á dã hành hạ chị. Chị run lên vì vui mừng. Tại sao chị đã không nghĩ tới một điều đơn giản như vậy? Bỗng chân tay chị linh hoạt hẳn lên, hy vọng chấp cánh cho những suy nghĩ nặng nề và lộn xộn của chị. Phải buộc anh ta cùng đi với chị tới chỗ á nọ để dứt điểm cái vụ này. Anh ta phải ra lệnh cho á không được giở cái trò tống tiền công khai như vậy nữa; có lẽ á sẽ chấp nhận rời khỏi thành phố nếu được đến bù cho một khoản tiền? Chị hồi hận là bữa trước mình đã xử tệ với anh chàng tội nghiệp, nhưng chị tin chắc rằng anh ta sẽ giúp chị. Kể cũng lạ là mãi lúc này chị mới nghĩ ra điều đó!

Chị hối hả leo lên thang gác và bấm chuông. Không thấy ai ra. Chị lắng tai nghe: hình như trong phòng có tiếng chân người bước thận trọng. Chị lại bấm chuông. Chị vẫn không thấy ai ra mở cửa đồng thời nghe có tiếng động nhẹ ở trong nhà.

Chị sốt ruột bấm chuông liên hồi: chẳng là cuộc đời chị đang bị đe dọa.

Cuối cùng khóa cửa kêu lách cách, cánh cửa khẽ hé mở. "Tôi đây, chị khẽ nói".

Cửa mở toang ra.

- Em... bà đây à... Thưa bà, - Éđua áp úng, rõ ràng là anh ta bối rối. - Tôi... xin lỗi... tôi không ngờ bà lại đến thăm... Mong bà tha lỗi cho tôi đã ăn mặc thế này, - anh ta chỉ cổ áo không cài khuy và ống tay xắn lên.

- Tôi có chuyện gấp muốn nói với anh... Anh phải giúp tôi, - chị nói, giọng nổi cáu vì anh ta đã để chị đứng ngoài hành lang như một mụ ăn mày. Rồi chị nói tiếp giọng cựt lủn: - Anh để tôi vào nhà và nghe tôi nói một phút được không?

- Xin lỗi bà - anh ta bối rối khẽ nói, mắt nhìn chỗ khác, - nhưng lúc này... thành thực là... tôi không thể...

- Anh phải nghe tôi nói. Tất cả mọi chuyện xảy ra với tôi đều do lỗi tại anh. Anh có bổn phận phải giúp tôi... Anh phải đòi hộ tôi chiếc nhẫn, anh phải đòi hộ tôi. Hay ít ra anh cũng cho tôi biết địa chỉ... Có ta lúc nào cũng đeo đuổi tôi, thế tại sao lúc này lại biến đâu mất... Anh phải giúp tôi, anh nghe rõ chứ, anh phải giúp tôi.

Anh ta nhìn chị, sững sốt. Mãi lúc này chị mới nhận thấy mình đã nói lung tung chẳng đâu vào đâu

- À, ừ nhỉ! Đúng là anh không biết thật... Đây là tình nhân của anh, người cũ ấy, cái cô bùa trước đã thấy tôi từ chỗ anh bước ra, cô ta đeo đuổi tôi và đã công khai tống tiền tôi bằng cách dọa tố cáo... Cô ta hành tình hành tội tôi đủ điêu. Lần cuối cùng cô ta đòi chiếc nhẫn của tôi, tôi phải, tôi phải lấy lại chiếc nhẫn. Tôi phải lấy lại trước tối nay, tôi đã nói là tôi sẽ lấy lại chiếc nhẫn. Anh giúp tôi với!

- Nhưng... Nhưng tôi...

- Anh có muốn giúp tôi hay không thì bảo?

- Nhưng tôi không quen biết ai thuộc loại người đó. Tôi không rõ bà định nói tới ai. Tôi không bao giờ quan hệ với loại đàn bà tống tiền bằng cách dọa tố giác...

Anh ta xử sự gân như thô bạo.

- A!... Anh đã không quen biết cô ta? Cô ta đã bịa ra tất cả những chuyện đó? Nhưng cô ta biết rõ tên, địa chỉ của anh. Có lẽ cô ta cũng đã chẳng tống tiền tôi bằng cách dọa tố giác? Có thể tôi đã nằm mơ...

Iren cười khanh khách. Anh ta thấy khó chịu. Anh ta đã nghĩ trong giây lát là Iren bị điên. Ánh mắt chị loé lên rất kỳ lạ. Thái độ của chị thật khó hiểu, lời lẽ rất vô lý. Sau đó anh ta vừa đưa mắt lơ sơ đảo nhìn quanh vừa cố xoa dịu chị.

- Thưa bà, tôi van bà... mong bà đừng nỗi cău. Tôi đảm bảo là bà nhầm đấy thôi... Không, bản

thân tôi cũng chẳng hiểu rõ chuyện này. Tôi không quen biết loại đàn bà đó, xin cam đoan với bà như vậy. Trong thời gian ngắn tôi dọn tới đây, tôi đã có hai người tình - như bà đã biết đấy - không thuộc loại người kia... Tôi không muốn nêu tên ra đây, nhưng... kỳ cục thật... Tôi xin đảm bảo đây có thể là một sự lầm lẫn...

- Như vậy anh không muốn giúp tôi!
- Dạ có chứ... nếu tôi có thể giúp được.
- Nếu vậy... ta đi thôi. Chúng ta cùng đến chỗ cô ta...

- Nhưng đến nhà ai... nhà ai?

Iren túm lấy cánh tay anh ta, anh ta lại sợ rằng chị bị điên.

- Đến chỗ cô ta. Anh có đi hay không?
- Tất nhiên là đi thôi, - nỗi lo ngại của anh ta mỗi lúc một tăng trước thái độ một mực khăng khăng của Iren, - tất nhiên là đi thôi...
- Nếu vậy ta đi thôi. Đôi với tôi đây là vấn đề sống còn!

Anh ta cố nhịn để khỏi bật cười. Sau đó anh ta đột nhiên trở nên lạnh lùng.

- Xin bà tha lỗi cho, thưa bà... Bây giờ thì không thể được... Tôi đang có buổi dạy đánh dương cầm... Tôi không thể bỏ giờ được...
- À!... À!... - Iren cười vào mặt anh ta. - anh sấn tay áo sơ mi... dạy đàn dương cầm... Đồ dối trá!

Và chợt chị bị thôii thúc trước một ý nghĩ, liền xông thẳng lên phía trước. Anh ta giữ chị lại.

- Ả ta đang ở chỗ anh, ả dã tống tiền tôi bằng cách dọa tố giác ấy. Như vậy anh cùng hội cùng thuyền với ả và có lẽ cùng ả chia nhau những gì đã cưỡng đoạt được của tôi. Nhưng tôi muốn gặp ả. Böyle giờ tôi chẳng sợ gì hết.

Iren gầm lên. Anh ta túm hai tay chị, chị vùng vẫy cố thoát ra và chạy bổi tối cửa phòng ngủ.

Một người nào đó, chắc chắn đứng nghe ở bên cửa, vội bước lùi trở lại, Iren ngơ ngác trông thấy một người lạ, áo xống xốc xêch, người nọ liền quay nhìn đi chỗ khác. Éđua lao theo sau Iren mà anh tưởng đã thực sự phát rõ để ngăn không để xảy ra điều bất trắc, nhưng chị đã bước ra khỏi phòng. "Xin lỗi", chị khẽ nói. Chị hoàn toàn mất phương hướng. Chị không trình bày gì nữa; chị vô cùng chán nản và hết sức mệt mỏi.

- Xin lỗi, - Iren nhắc lại trước cặp mắt lo lắng của Éđua. - Ngày mai... Ngày mai anh sẽ hiểu rõ . tất... Hôm nay bản thân tôi cũng chẳng hiểu gì hết.

- Chị nói với anh ta như nói với một kẻ lạ. Chẳng giì gọi chị nhớ lại dã có lúc chị từng thuộc về con người này; chị lờ mờ cảm thấy mình vẫn còn đang tồn tại. Chị vật lộn giữa bao điều lộn xộn chưa từng thấy; chị chỉ còn biết mỗi điều: mình bị lừa dối ở một chỗ nào đó. Nhưng chị quá mệt mỏi để suy nghĩ tiếp,

quá mệt mỏi để tìm hiểu cho rõ ngọn nguồn, chị bước xuống thang, mắt nháu chặt, như một tử tù bước lên ngọn dâu dài.



Khi Iren bước ra ngoài, đường phố đã tối om. Có lẽ ả đang đợi mình ở đằng kia, có lẽ sự giải thoát sẽ đến vào giây phút cuối cùng. Chị gần như muốn chắp hai tay vái Chúa đã bị lãng quên từ lâu. Ôi! Giá như chị có được hai tháng nghỉ ngơi nữa, như mùa hè ấy? Lúc đó chị sẽ được sống yên ổn, xa hẳn kẻ đã hành hạ mình, sống giữa các cánh đồng cỏ và cánh đồng. Chị đưa cặp mắt tò mò soi mói nhìn vào đêm tối. Chị thấy hình như ở cửa vòm đằng kia có một bóng người đang rình mìn, nhưng khi chị tới gần, người đó đã đi lùi sâu vào trong cửa. Chị thoáng nghĩ hình như đấy là bóng chồng chị. Đây là lần thứ hai chị cảm thấy như bắt gặp chồng và ánh mắt chồng ở ngoài phố. Chị bước chậm lại để xem thực hư thế nào. Nhưng cái bóng nọ liền mất hút. Chị bước đi lòng lo sợ và rờn rợn cảm thấy có một ánh mắt rọi cháy sau gáy chị. Một lần chị quay lại nhìn xem sao, nhưng chẳng thấy ai.

Một cửa hiệu dược phẩm nằm ngay gần đây. Chị bước vào với một cảm giác khẽ rùng mình. Ông dược sĩ cầm lấy đơn thuốc và chuẩn bị pha chế.

Trong mấy phút ngắn ngủi này, chẳng gì có thể thoát khỏi cặp mắt Iren: chiếc cân lấp lánh, những quả cân xinh xắn, những nhãn hiệu nhỏ, và ở cao trên các tủ có một đồng lợ đựng những tinh chất dán nhãn để bằng tiếng La-tinh kỳ cục mà chị vô tình đưa mắt đánh vần. Chị nghe rõ tiếng đồng hồ kêu tích tắc, ngửi thấy một mùi thơm đặc biệt, mùi vô vị và nồng của thuốc tân dược; chợt chị nhớ lại lúc còn nhỏ chị thường vòi mẹ để được đến hiệu thuốc, vì chị thích ngửi cái mùi này và nhớ ra rằng mình quên chưa đến vĩnh biệt mẹ và chị thấy thương người mẹ tội nghiệp sẽ kinh hoàng rụng rời tay chân khi được biết tin. Nhưng ông dược sĩ đã đếm những giọt trong vắt chảy từ một thấu phinh bụng sang một lọ con màu xanh nước biển. Chị đứng lặng người nhìn, cái chết chảy từ một bình này sang bình kia; tay chân chị lạnh toát. Như bị thôi miên, chị đưa mắt dõi theo các ngón tay của nhà bào chế đang đậm nút chiếc lọ đã được đổ đầy và dán một băng giấy quanh lọ thủy tinh nguy hiểm. Chị sững sờ khi nghĩ tới sự việc thảm sát xảy ra và cảm giác của chị bị tê cứng.

- Hai curon, - ông dược sĩ nói.

Iren bừng thoát ra khỏi tình trạng bất động và đưa mắt nhìn quanh vẻ lơ đãnh. Sau đó chị thọc tay vào túi xách để lấy tiền. Đầu óc chị còn rất lộn xộn, chị nhìn chõi tiễn của mình và như cái máy, kể cà đếm.

Đúng lúc ấy, chị thấy có ai túm cánh tay mình. Hai đồng tiền rơi leng keng trên quầy bán hàng. Một bàn tay ở cạnh bên chị nhoài ra tóm luôn lấy lọ thuốc.

Iren quay người lại. Cặp mắt chị dò ra. Chồng chị cũng đang ở đây. Ông mím chặt môi, mặt tái mét, trán đẫm mồ hôi.

Chị suýt ngất xỉu và phải bám chặt vào quầy bán hàng. Chị liền nhận ra rằng đúng là chị đã thấy chồng chị ở ngoài phố và đã đứng rình chị nơi cổng vòm; linh cảm của chị đã không nhầm.

"Đi" ông nói, giọng khản đặc và tắc nghẹn. Chị nhìn chồng chằm chằm và hết sức ngạc nhiên lại răm rắp phục tùng ông. Chị đi theo chồng.

Hai người đi bên nhau, không ai nhìn ai. Chồng chị vẫn cầm chiếc lọ trong tay. Dọc đường, ông đứng lại và lau trán. Chị vô tình bước chậm lại mà không biết. Nhưng chị không dám nhìn chồng. Cả hai người đều không hề hé răng nói một lời nào. Cảnh náo nhiệt của đường phố ô ạt lách giữa hai người.

Trong cầu thang, chồng chị để chị lên trước. Khi không đi bên chồng, chị lảo đảo. Chị đứng nắm chặt lấy tay vịn. Ông đỡ cánh tay chị. Chị rùng mình trước sự tiếp xúc này và leo vội lên mấy bậc thang còn lại.

Iren bước về phòng mình. Ông đi theo chị.

Tường tối sầm nên chẳng nhận rõ đồ vật nữa. Hai người vẫn không nói gì với nhau. Ông xé lớp giấy bọc ngoài lọ, mở nút ra, dốc ngược lọ rồi ném mạnh nó vào góc phòng. Nghe thấy tiếng thủy tinh chí rùng mình.

Hai người vẫn im lặng không nói gì. Iren đoán rằng chồng đang cố tự kiềm chế, chị đoán thế thôi chứ mắt vẫn không nhìn chồng. Cuối cùng, ông tiến lại gần vợ, sát bên vợ. Chị nhận thấy hơi thở khó nhọc của chồng và thấy ánh mắt chồng loé lên trong căn phòng tối. Chị chờ đợi cơn giận của chồng bùng nổ và run rẩy chờ bàn tay thô bạo giáng xuống. Tim chị như ngừng đập, chỉ các dây thần kinh của chị rung lên như dây đàn lên căng; cả con người chị chuẩn bị đón nhận hình phạt chị gần như mong muốn phải bị trừng phạt. Nhưng chồng chị vẫn im lặng và thật hết sức ngạc nhiên, chị nhận thấy ông không giận dữ.

- Iren, - ông nói, giọng cực kỳ dịu dàng, - chúng ta còn hành hạ nhau bao lâu nữa, em?

Và thế là bao nỗi thốn thức bị kiềm chế và dồn nén trong mấy tuần qua bỗng trào ra mãnh liệt thành một tiếng kêu hung dữ và điên loạn. Chị có cảm giác như bị một bàn tay giật dữ nào đó túm chặt và lắc mạnh làm chị lảo đảo như người say rượu và nếu không có chồng đỡ thì chắc chắn đã bị ngã rồi.

- Iren, Iren em, - chồng chị gọi, giọng mỗi lúc

một dịu dàng và trìu mến, cố làm lảng đi trận phong ba tuyệt vọng nỗi lên qua các dây thần kinh chị. Ông chỉ nghe thấy mỗi tiếng nức nở đáp lại tiếng gọi của mình, ông hết sức bối rối trước cơn bùng nổ đau đớn này. Ông dùi vợ đến bên tràng kỷ và đỡ tấm thân hồi hộp của vợ nằm xuống ghế. Nhưng những tiếng nức nở vẫn không lắng dịu. Tay chân người đàn bà khốn khổ cứ co giật như bị gí điện, trong lúc đó, những đợt sóng nóng, lạnh lan trên làn da bị dày dọa. Bị căng đến hết mức suốt mấy tuần nay, các dây thần kinh Iren không thể chịu đựng lâu hơn nữa và nỗi đau khổ dữ dội hoành hành trong cơ thể bất lực của chị.

Lòng bối hồi xúc động mạnh, chồng chị ôm chị vào lòng; ông nắm đôi bàn tay vợ lạnh toát, hôn áo dài và gáy vợ, thoát đầu dịu dàng, sau đó mãnh liệt, say đắm và kinh hoàng; nhưng tấm thân co quắp vẫn dùm lại và tiếng nức nở vẫn thốn thức. Ông đưa tay sờ khuôn mặt lạnh toát và ướt đầm nước mắt của vợ, đưa tay luốt nhẹ mạch máu hằn rõ nơi thái dương vợ. Một nỗi sợ khó tả tràn ngập lòng ông. Ông quỳ xuống để mà kể mà trò chuyện với vợ

- Iren, - ông ôm vợ trong vòng tay, - sao em lại khóc khi lúc này... lúc này mọi chuyện đã chấm dứt... Sao lại bắn khoan day dứt làm gì nữa, em... Em chẳng còn phải lo sợ gì nữa... Cô ấy sẽ không đến nữa... không bao giờ đến nữa...

Tâm thân của người đàn bà đau khổ lại co giật dữ dội. Nó run lên vì ghê rợn trước nỗi đau xé ruột. Người chồng cảm thấy như mình đã giết vợ. Ông vừa hôn tới tấp vừa áp úng nói những lời xin lỗi lộn xộn:

- Không... sẽ không bao giờ nữa... Anh thề với em đây... Anh không ngờ em hoảng sợ đến mức ấy... Anh chỉ muốn làm em nhớ... làm em nhớ tới nghĩa vụ của em... Để em từ bỏ anh ta... Từ bỏ hắn... Anh muốn em quay về với gia đình... Anh không còn cách nào khác, lúc do vô tình biết được sự việc.. Dẫu sao bản thân anh không thể nói lên với em điều đó... Anh tin... Anh luôn tin rằng em sẽ quay về... Chính vì vậy anh đã phái người đàn bà đó dồn em quay về... Đây là một cô gái tội nghiệp, một nghệ sĩ bị thải hồi... Cô ấy không muốn làm chuyện đó, nhưng anh đã nài nỉ... Anh nhận thấy làm thế là không đúng... Nhưng anh muốn em quay về... Anh thường để lộ cho em thấy rõ anh săn sàng tha thứ cho em... Anh chỉ mong muốn có vậy... nhưng em đã không hiểu anh... Anh không muốn... xô đẩy em đi xa thế... Bản thân anh cũng rất đau khổ khi thấy em như vậy... Anh theo dõi từng bước đi của em... Vì các con, em cũng biết rõ đây, chỉ vì các con mà anh muốn buộc em quay về... Nhưng bây giờ mọi chuyện đã kết thúc... Mọi chuyện đã được sửa chữa...

Iren nghe thấy từ chốn xa thăm thăm dội lại

những tiếng bị tắc nghẹt đập vào tai chị, nhưng chị không hiểu gì hết. Một tiếng động nổi lên trong đầu chị lấn át tất, cảm giác của chị chỉ còn là một sự lộn xộn không phân biệt nổi gì hết. Chị thấy như có ai vuốt nhẹ, hôn, ve vuốt chị, chị còn thấy cả nước mắt đã lạnh nguội của chị, mạch máu chị đập mỗi lúc một rộn rã và lúc này dội mạnh, gợi chị nhớ đến những tiếng chuông kéo liên hồi. Chị ngất xỉu. Khi tỉnh chị lờ mờ nhận thấy mình đang được cởi áo xống và nhìn thấy qua đám mây mù khuôn mặt dịu dàng, đầy lo âu của chồng. Sau đó, chị lách mình vào bóng tối dày đặc của giấc ngủ không mộng mị mà bấy lâu nay đã bị tước mất.



Sáng hôm sau, khi mở mắt ra, Iren thấy căn phòng tràn ngập ánh sáng. Chị cũng cảm thấy lòng mình người sáng: đám mây không còn lớn vờn trước mắt, máu chảy êm dịu trong mạch. Chị thử nhớ lại câu chuyện vừa xảy ra, nhưng chị thấy mình như vẫn đang trong giấc mơ, không vững chắc, không có mối ràng buộc, không thực, tựa một người đang bay trong khi nằm mơ và để biết rõ đúng là mình không ngủ, chị sờ nắn hai tay mình.

Chị bỗng giật mình, hốt hoảng: chiếc nhẫn lấp lánh trên ngón tay. Thế là chị nhìn ra rõ mọi việc. Những lời lộn xộn nghe được trong lúc nửa tỉnh

nửa mê và mồi linh cảm ngầm ngầm mà trước đây chị không hề dám nghĩ và nghi ngờ tới, có mối liên quan rất chặt chẽ với nhau. Chị liền hiểu rõ tất, những câu hỏi của chồng, nỗi sững sốt của người tình, tất cả những mắt của mạng lưới khủng khiếp mà chị bị sa vào đã xổ tung ra. Chị thấy cay đắng và hổ thẹn, thần kinh chị run rẩy và chị gần như hối tiếc là đã thức giấc.

Những tiếng cười nỗi lên ở phòng bên. Các con chị đã dậy và nô đùa ầm ī, như bầy chim chào đón một ngày mới. Chị phân biệt rõ tiếng con trai và lần đầu tiên ngạc nhiên nhận thấy tiếng con rất giống tiếng bố nó. Một nụ cười luôt nhẹ trên làn môi chị rồi đọng ở đó. Chị nhắm mắt lại và nằm im để tận hưởng tất cả những cái đó đã trở thành cuộc sống và từ nay cũng là niềm hạnh phúc của chị. Chị còn hơi thấy nhói đau, nhưng đấy là cái đau sung sướng và đầy hứa hẹn, tựa như những vết thương gây nhức nhối trước khi đậm seо lành hẳn.

TRỊNH XUÂN HOÀNH *dịch*

ĐIỀU BÍ MẬT KHỦNG KHIẾP

BẢN CHƠI

Chiếc đầu máy hơi nước rúc lên một hồi còi khìn khịt. Đoàn tàu đã đến Zemmorinh. Những chiếc toa tàu màu đen dừng lại một phút trong ánh sáng bạc của vùng núi, vài hành khách lên tàu, vài người khác thì bước xuống, những tiếng người í ới gọi nhau, rồi chiếc đầu máy lại khản khản rúc còi, kéo theo một chuỗi các toa tàu đen ngòm ầm ầm lao vào con đường hầm xuyên núi. Xung quanh lại hiện ra một cảnh trí yên tĩnh trong lành, được quét sạch bởi làn gió ẩm.

Một trong những hành khách vừa xuống - một thanh niên tuổi trẻ, nổi bật giữa đám người khác bởi cách ăn vận sang trọng và phong thái tự nhiên, nhanh nhẹn - đi vuốt lên trên mọi người, đến thuê một cỗ xe ngựa để về khách sạn. Những con ngựa thông thả gó móng trên con đường núi dốc cao. Không khí phảng phất mùa xuân. Trên trời những đám mây trắng bồng bềnh trôi, những đám mây thường chỉ gặp vào tháng năm, tháng sáu, khi

chúng vô tư và tươi trẻ, đùa giỡn lao đi trên con đường xanh, lúc thì trốn sau những dãy núi, lúc thì quấn vào nhau rồi bỏ chạy, lúc thì cuộn vào như một chiếc khăn, lúc lại tản ra thành những dải nhỏ, và cuối cùng, tinh nghịch chụp vào đỉnh núi những cái mũ trắng. Gió cũng không chịu thua chúng, nó ra sức đung đưa những cái cây mảnh mai còn ướt sũng sau cơn mưa, khiến cho thân cây kêu răng rắc, rồi tựa như những tia sáng, làm bắn tung hàng nghìn giọt nước. Thảng hoặc, từ trên đỉnh núi bay tới mùi vị tươi mát của tuyết, khi đó không khí trở nên vừa ngọt ngào vừa hăng hắc. Mọi vật trên trời và dưới mặt đất đây ắp những chuyển động. Những con ngựa thở phì phò, lúc này vui vẻ chạy xuống núi, tiếng chuông cổ của chúng nghe xa dần.

Tại khách sạn công việc đầu tiên của chàng trai trẻ là liếc qua danh sách những người đã đến, nhưng chàng gạt nó ra ngay. Mình đến đây làm gì nhỉ? - Chàng bực dọc tự hỏi mình. - Ngồi một mình trên núi, không bạn bè quen thuộc, quả là còn chán hơn ở văn phòng. Có thể, tại mình đến sớm quá hoặc muộn quá. Bao giờ mình cũng không may mắn trong kỳ nghỉ. Chẳng tìm thấy một cái tên họ quen thuộc nào. Giá như có vài phụ nữ nào đó, ít ra cũng có thể tán tỉnh chơi bời cho khỏi uổng phí một tuần!

Chàng trai trẻ đó - nam tước thuộc dòng dõi không danh giá thế phiệt lăm trong giới quan chức

quý tộc nước Áo, - làm việc trong một cơ quan chính phủ; chàng không cần phải nghỉ nhưng vẫn lấy một tuần đi phép bởi tất cả các bạn đồng nghiệp của chàng đều đã xoay xở được một đợt nghỉ xuân, nên chàng cũng muốn sử dụng cái quyền này.

Không thể gọi chàng là một thanh niên vô công rồi nghê, nhưng chàng không thể sống thiếu bạn bè. Là một người được mọi người quý mến, đến đâu cũng được đón tiếp nồng nhiệt, chàng không chịu được sự cô đơn và ý thức được rất rõ điều này. Không có một chút thiên hướng nào sống một mình, chàng vẫn cố tránh những cuộc gặp gỡ đó bởi chàng hoàn toàn không có ý định kết thân hơn với người của mình. Chàng biết rằng chàng cần tiếp xúc với mọi người để tất cả những tài năng của chàng có thể thi thoả - đó là nét hào hoa phong nhã, sự nhiệt tình sôi nổi của chàng. Lúc cô đơn chàng trở nên lạnh lùng và vô vị như que diêm cát trong hộp.

Chàng cứ thẫn thờ đi lại lại trong tiền sảnh vắng vẻ, lúc thì lơ đãng lật giờ những cuốn tạp chí, lúc lại vào phòng khách, ngồi vào dàn dương cầm đọc một bản vanxơ, - nhưng bản dàn nghe không đạt. Cuối cùng tức mình, chàng ra ngồi bên cửa sổ ngắm ánh chiều tà đang bắt đầu xuống dần sau rừng thông, và lớp sương mù bàng bạc đang cuộn cuộn bay lên. Chàng phải ngồi giết thời gian trong tâm trạng buồn bực khó chịu như thế đúng một tiếng đồng hồ, sau đó đi vào nhà ăn.

Ở đó chỉ có vài chiếc bàn là có người ngồi: Chàng đảo mắt nhanh nhìn họ. Vô ích! Không một người nào quen. Ở đằng kia - chàng lơ đãng khẽ cúi đầu đáp lại cái chào - là người huấn luyện viên cưỡi ngựa ở sân quần ngựa, và một khuôn mặt quen nữa ở Rinhstrat - ngoài ra không còn ai. Không một người phụ nữ, không một hi vọng gì để lao vào một cuộc phiêu lưu dù chỉ chốc lát. Điều đó càng làm cho chàng cáu tiết hơn. Chàng thuộc về số những người trẻ tuổi mà nhờ cái bể ngoài điển trai của mình luôn luôn được thành công và lúc nào cũng sẵn sàng lập những chiến công mới, lúc nào cũng thích đi tìm những cuộc phiêu lưu mới. Đôi với họ không có gì làm họ phải lúng túng, bởi tất cả đã được tính toán từ trước, không con mồi nào thoát khỏi tay họ. Ngay cái nhìn đầu tiên mà họ ném cho người phụ nữ - cho dù đó là người vợ của bạn hay cô hầu phòng của anh ta - đã đánh giá được người đàn bà ấy từ khía cạnh này. Về loại người này người ta thường nói với vẻ hơi khinh thường giễu cợt mà không biết đến một nhận xét chính xác rằng họ là những người đi săn đàn bà bởi với niềm say mê và sự tàn nhẫn không kém gì những người đi săn thú, họ cũng rình mò đánh hơi và truy bắt con mồi của mình. Họ luôn luôn ở tư thế canh chừng, sẵn sàng lẩn theo dấu vết, bắt kể chúng dẫn họ đi đâu. Trong con người họ lúc nào cũng cháy âm ỉ một ngọn lửa, nhưng đó không phải là nhiệt huyết

của trái tim đang yêu, mà là nỗi khao khát của kẻ chơi bạc, lạnh lùng, tính toán và nguy hiểm. Trong số những người này có những người rất kiên trì mà đối với họ không chỉ có thời trai trẻ, mà cả cuộc đời cho đến khi già, là một chuỗi dài những cuộc phiêu lưu tình ái. Một ngày của họ phân ra thành hàng trăm những ấn tượng cảm xúc nhỏ - cái nhìn lướt, một nụ cười thoáng, cái chạm tay nhẹ vào đùi người phụ nữ ngồi cạnh - còn một năm lại bao gồm hàng trăm ngày như vậy. Chạy theo phụ nữ - đó là động cơ duy nhất và thường xuyên của cuộc đời họ.

Ở đây không có người cùng tham gia trò chơi, chàng nam tước nhìn thấy ngay như vậy. Không có sự bực mình nào đối với người chơi bài ngồi sau chiếc bàn xanh với cỗ bài trong tay và đã linh cảm trước sự chiến thắng bằng sự uổng công chờ đợi người cùng chơi. Nam tước yêu cầu một tờ báo. Ánh mắt cau có của chàng lướt qua các dòng chữ, nhưng các ý nghĩ thì đã lơ mơ, và hệt như người say rượu, thỉnh thoảng lại vấp phải các từ.

Bỗng chàng nghe thấy phía sau lưng có tiếng vẩy sột soạt và một giọng nói quở trách một cách yếu điệu :

- Mais tais - toi donc, Edgar!⁽¹⁾

Tà vẩy lụa khẽ sột soạt và một dáng người nở nang cân đối lướt qua mặt chàng. Đi theo nàng là

⁽¹⁾ Khẽ chửi, Edgarl (tiếng Pháp).

một chú bé có nước da xanh tái, mặc bộ comlê bằng nhung đen, chú ném cho nam tước một cái nhìn tò mò. Họ ngồi vào chiếc bàn đã dọn trước ngay đối diện với bàn chàng. Cậu bé rõ ràng muốn tỏ ra đàng hoàng, nhưng qua cặp mắt đen cứ ánh lên một cách không yên, thì biết đối với cậu việc đó không dễ dàng chút nào. Người đàn bà - nam tước chỉ chăm chú nhìn nàng - ăn mặc rất sành điệu và thuộc loại phụ nữ mà nam tước đặc biệt thích: đó là một phụ nữ châu Âu có vóc người hơi đầy, nhan sắc đang ở thời kỳ rực rỡ, có đam mê, nhưng biết che đầy niềm đam mê ấy dưới cái vẻ ngoài lạnh nhạt quý phái. Chàng chưa nhìn được kĩ đôi mắt của nàng, mới chỉ trầm trồ trước đôi lông mày rất đẹp, chiếc mũi thanh tú, mặc dù để lộ xuất xứ của nàng, nhưng qua cái đường nét cao quý vẫn cho thấy sự quyến rũ. Mái tóc, cũng như toàn bộ mọi cái trong thân hình đầy đặn của nàng, cũng cực kỳ sang trọng. Rõ ràng đó là người phụ nữ quá thừa người ngưỡng mộ, và rất tự tin về sức quyến rũ của mình. Bằng giọng nói nhỏ nhẹ nàng gọi món ăn và nhắc nhở cậu bé đang khua leng keng cái dĩa, - tất cả những cái đó nàng làm với vẻ rất tự nhiên, tựa hồ không để ý đến ánh mắt đang kín đáo nhìn lén của nam tước, mặc dù chính sự chú ý theo dõi ấy là nguyên nhân khiến nàng cư xử rất thanh tao trong bữa ăn.

Khuôn mặt đang cau có của nam tước bỗng rạng

rõ hẳn lên, mấy nếp nhăn đã biến mất, một luồng điện vô hình truyền qua bộ não chàng, các cơ bắp căng lên, toàn bộ cơ thể chàng như sống động hẳn, ánh mắt sáng ngời. Chính bản thân chàng cũng giống như số phụ nữ cần có sự có mặt của đàn ông để biểu lộ tất cả vẻ khả ái của mình. Sự hăng hái của chàng chỉ được đánh thức khi chàng cảm thấy được mùi vị quyến rũ của cuộc phiêu lưu tình ái. Lúc này cũng vậy - người đi săn đã đánh hơi thấy con mồi. Chàng săn tìm một cách khiêu khích ánh mắt của nàng, cái ánh mắt đã vài lần lướt qua khuôn mặt chàng, nhưng không đáp lại rõ ràng lời khiêu khích ấy. Chàng có cảm giác như đôi môi nàng hơi thoáng nở một nụ cười nhẹ, nhưng tất cả những cái đó đều rất mơ hồ và chính sự mơ hồ ấy càng đốt cháy chàng hơn. Cái duy nhất khiến chàng hi vọng là ánh mắt nàng ngang bướng không nhìn thẳng vào chàng - chàng cảm thấy trong đó vừa có sự đối phó, vừa có sự bối rối, - rồi lại cả cái giọng mà nàng nói chuyện với con, nó cũng cố ý nhầm cho người khán giả là chàng. Chàng cảm thấy đằng sau cái vẻ làm ra bình thản quá cố ý của nàng ẩn chứa một thoáng hồi hộp. Chính chàng cũng đang hồi hộp: trò chơi đã bắt đầu. Chàng không vội vàng với bữa ăn trưa. Trong vòng nửa tiếng đồng hồ chàng hầu như không rời mắt khỏi người đàn bà này, chừng nào chưa nghiên cứu kỹ từng nét cơ thể đầy đặn của nàng. Bóng chiều sẩm dần sau cửa sổ, rùng

cây thở có vẻ gấp gáp, tựa như bị nỗi sợ hãi xâm chiếm, những đám mây lớn nặng trĩu nước mưa đã chìa những cánh tay xám như chì của chúng xuống khu rừng, trong phòng trở nên tối hơn, sự im lặng vẫn bao trùm nơi đây càng mạnh hơn. Câu chuyện giữa hai mẹ con càng ngày càng có vẻ gì miên cưỡng, giả tạo; thấy rõ là cuộc nói chuyện sắp sửa kết thúc. Khi đó nam tước bèn quyết định làm một thí nghiệm. Chàng đứng dậy trước, nhìn thẳng về phía cửa sổ qua mặt nàng rồi chậm rãi đi về phía cửa. Đến gần cửa chàng ngoái đầu lại thật nhanh như để quên cái gì, - và bất ngờ ánh mắt nàng đang chăm chú nhìn theo mình.

Điều đó làm chàng thấy lâng lâng trong người. Chàng dừng lại ở phòng ngoài. Sau đó nàng xuất hiện, tay dắt cậu bé, trên đường đi lật máy tờ tạp chí, và chỉ cho con xem mấy tấm ảnh. Nhưng khi nam tước tiến lại chỗ bàn, ra vẻ như để lấy tờ tạp chí, nhưng thực ra để nhìn gần hơn vào đôi mắt sáng long lanh và hơi ướt của nàng, và thậm chí, để bắt chuyện với nàng, thì nàng vội quay đi vô vào vai cậu bé và nói : "Viens, Edgar! Au lit!"⁽¹⁾ rồi bình thản đi qua mặt chàng. Nam tước nhìn theo không khỏi không cảm thấy hơi giận. Thực ra chàng đã trù tính phải làm quen được với nàng ngay buổi tối hôm nay, và sự bỏ đi dứt khoát của

⁽¹⁾ Thôi đi thôi Edgar, đến giờ đi ngủ rồi!

nàng làm cho chàng thất vọng. Nhưng suy cho cùng, trong sự chống cự ấy lại có cái hay, và chính cái yếu tố không chắc thắng ấy càng khích lệ chàng. Nói gì thì nói, dù sao chàng cũng đã tìm được bạn chơi, và đã có thể bắt đầu cuộc chơi.

TÌNH BẠN BẤT NGỜ

Sáng hôm sau, khi bước vào tiễn sảnh, nam tước đã nhìn thấy cậu con trai của người đàn bà lạ mặt xinh đẹp đang sôi nổi chuyện trò với hai chú bé trong thang máy: cậu đang giở cho chúng xem những bức tranh trong cuốn sách của Kaclø Mây. Mẹ cậu không có ở đây; có lẽ nàng còn đang bận trang điểm. Chỉ đến bây giờ nam tước mới chú ý đến cậu bé. Đó là một đứa trẻ có thể lực yếu đuối, nhút nhát, dẽ cáu, trạc mười hai tuổi; có những động tác đột ngột, với đôi mắt sầm, sợ sệt. Như nhiều đứa trẻ khác ở tuổi này, cậu bé có vẻ như sợ hãi điều gì, tựa như cậu vừa bị người ta đánh thức và đưa đến một nơi xa lạ. Cậu có khuôn mặt dễ thương nhưng những đường nét chưa định hình hẳn, sự xung đột giữa tuổi thơ và tuổi thiếu niên rõ ràng là chỉ mới bắt đầu; mọi cái mới chỉ là dấu hiệu, chưa một nét nào hoàn chỉnh trên khuôn mặt xanh tái yếu ớt của cậu. Hơn nữa, như vẫn thấy ở cái lứa tuổi khó dạy này, khi mọi cái còn chưa được phép, còn tinh hiếu danh chưa bắt buộc chúng phải chăm chút cho cái

bề ngoài của mình, bộ comlê cậu mặc không vừa người, hai ống quần và tay áo quá rộng đối với đôi chân và đôi tay khẳng khiu của cậu.

Cậu bé cứ tha thẩn không biết làm gì trong gian tiên sảnh gây ra một ấn tượng hơi tội nghiệp. Thực ra cậu làm vướng chân tất cả mọi người. Lúc thì cậu bị người gác cổng đẩy ra vì cậu cứ sán đến hỏi hết chuyện này đến chuyện khác, lúc thì cậu bị ai đó gạt ra khỏi cửa. Rõ ràng cậu không có ai để nói chuyện. Cái nhu cầu con trẻ cần có người trò chuyện đã thúc đẩy cậu tìm người nói chuyện trong số những người phục vụ ở khách sạn; những người này trả lời cậu khi họ rỗi, nhưng khi có người lớn hoặc công việc cần náo đó gọi thì câu chuyện bị ngắt ngay. Nam tước mỉm cười theo dõi cậu bé đáng thương đang nhìn mọi thứ với ánh mắt tò mò nhưng cặp mắt đen của cậu ngay lập tức sợ hãi nhìn đi chỗ khác và trốn sau hai mi mắt cụp xuống. Điều đó khiến nam tước thấy buồn cười. Cậu bé khiến chàng quan tâm, và chàng nghĩ, sự sợ hãi của cậu ta có lẽ là do tính nhút nhát, và biết đâu cậu có thể là mắt xích trung gian để chàng nhanh chóng làm quen với mẹ cậu. Dù sao cũng phải thử xem sao. Chàng đi theo cậu bé vừa chạy ra ngoài sân, ở đây cậu cũng không gặp may - người trông ngựa đuổi cậu đi một cách khá thô bạo. Bực mình và chán chường, cậu cứ tha thẩn quanh sân. Cái nhìn của cậu trống rỗng và hơi buồn. Đúng lúc này nam tước bắt chuyện với cậu.

- Thế nào, anh bạn trẻ, cậu có thích ở đây không? -
Chàng hỏi, cố lấy giọng thật giản dị và vui vẻ.

Cậu bé đỏ mặt sợ sệt nhìn nam tước. Hết như người hoảng hốt, cậu áp hai tay vào ngực, rụt rè đổi chân nọ sang chân kia. Chưa bao giờ có người lớn nào hỏi chuyện cậu.

- Cảm ơn, cháu rất thích, - ấp úng mãi cậu mới nói được.

- Điều đó làm chú ngạc nhiên đấy, - nam tước cười to và nói - Thực ra ở đây hơi chán - Nhất là đối với một cậu bé như cháu. Thế cháu làm gì cả ngày?

Cậu bé vẫn còn quá bối rối không biết trả lời thế nào. Vì từ trước đến giờ không ai muốn biết đến cậu, - chả lẽ người sang trọng này thật sự muốn nói chuyện với cậu? Ý nghĩ đó làm cậu vừa thấy hân diện vừa thấy sợ sệt. Cuối cùng cậu lấy can đảm.

- Cháu đọc sách, cháu cũng đi dạo với mẹ cháu nhiều. Thỉnh thoảng cháu và mẹ cháu cưỡi ngựa. Cháu buộc phải thích ở đây, vì cháu bị ốm. Bác sĩ nói cháu phải ngồi nhiều ở ngoài nắng.

Mấy câu cuối cùng cậu nói tự tin hơn. Trẻ con bao giờ cũng hân diện với căn bệnh mà chúng phải chịu, chúng biết rằng vì lo sợ cho chúng mà những người trong gia đình phải quan tâm đến chúng gấp đôi.

- Phải, ánh nắng mặt trời rất có ích đối với các thiếu niên như cháu; cháu phải sưởi nắng. Nhưng cháu ngồi suốt ngày ở đây làm gì? Ở tuổi cháu cần

phải chạy nhảy nhiều hơn, phải nghịch, thậm chí còn phải quậy phá một chút. Chú cảm thấy cháu là một cậu bé hơi ngoan ngoãn quá, suốt ngày ngồi trong buồng với cuốn sách cầm tay. Chú nhớ hồi bằng tuổi cháu chú nghịch ngợm như thế nào! Chiều nào cháu về nhà quần áo cũng rách tươm. Không nên ngoan ngoãn hiền lành quá!

Cậu bé bất giác mỉm cười và nỗi lo sợ đã biến mất. Cậu muốn trả lời, nhưng điều đó cậu cảm thấy quá liều lĩnh và hồn hào đối với ông khách lạ dễ mến này, người đã nói chuyện với cậu rất dịu dàng. Cậu không bao giờ bạo dạn, bao giờ cũng dễ bị lúng túng, còn lúc này vì sung sướng và bối rối cậu lại hoàn toàn luống cuống. Cậu rất muốn tiếp tục câu chuyện, nhưng cậu không sao nghĩ được điều gì để nói. May sao một con chó to màu vàng của khách sạn xuất hiện, nó ngửi ngửi cả hai người và cho phép họ vuốt ve nó.

- Cháu có thích chó không? - Nam tước hỏi.
- Cháu thích lắm! Bà cháu cũng có một con chó. Khi chúng cháu sống ở Baden, biệt thự của bà, suốt ngày con chó ở bên cháu. Nhưng chỉ vào mùa hè thôi, khi chúng cháu về chơi nhà bà.

- Còn ở trang trại của cháu có lẽ phải có gần hai chục con chó. Nếu cháu ngoan ngoãn cháu sẽ tặng cho cháu một con. Màu nâu, có đôi tai trắng. Cháu thích không?

Cậu bé đỏ bừng mặt vì sung sướng.

- Cháu rất thích!

Câu nói đó bật ra khỏi miệng cậu với vẻ say sưa và thèm muốn. Nhưng lập tức cậu lại nói thêm với vẻ hoài nghi sợ sệt.

- Nhưng mẹ cháu không cho phép đâu. Mẹ cháu nói mẹ cháu không chịu được nếu có chó trong nhà, phải vất vả vì nó.

Nam tước mỉm cười. Cuối cùng câu chuyện đã đề cập tới mẹ cậu bé.

- Cháu lẽ mẹ cháu nghiêm khắc thế ư?

Cậu bé hơi suy nghĩ nhìn nam tước, tựa như muốn thăm hỏi không biết có thể tin tưởng vào người khách lạ này không. Câu trả lời của cậu do đó có vẻ thận trọng:

- Không, mẹ cháu cũng không nghiêm khắc lắm. Nay giờ, sau khi cháu bị ốm, mẹ cháu cho phép cháu làm tất cả. Có thể mẹ cháu sẽ cho phép cháu mang chó về nhà.

- Cháu có muốn chú xin mẹ cháu cho cháu không?

- Vâng, chú làm ơn xin mẹ cháu cho cháu! - Cậu bé mừng rỡ. - Chú xin chắc mẹ cháu sẽ cho. Thế con chó của chú như thế nào? Nó có đôi tai trăng phải không? Nó có biết ngậm đồ vật không?

- Có, nó biết hết. - Nam tước mỉm cười khi thấy những lời nói của chàng làm mắt cậu bé sáng lên. Vẻ rụt rè sợ sệt biến đâu mất, và vẻ hăng hái sôi nổi, từ nãy vẫn bị nỗi sợ kìm giữ, nay đã thoát ra

ngoài. Trong phút chốc đứa trẻ nhút nhát sợ sệt đã biến thành cậu bé hăng hái nhanh nhẹn. "Giá như đằng sau vẻ điềm tĩnh của mẹ cậu cũng ẩn giấu một niềm đam mê như thế!" - Bất giác nam tước nghĩ thầm. Nhưng cậu bé đã tới tấp hỏi chàng:

- Con chó của chú tên là gì?

- Karô!

- Karô ! - Cậu bé trầm trồ. Cậu cười giòn tan và sung sướng trước mỗi lời chàng nói, cậu sung sướng vì bỗng dung có người đối xử thân thiết với cậu. Chính nam tước cũng bất ngờ trước thành công nhanh chóng của mình, và chàng quyết định phải rèn sắt ngay khi nó còn đang nóng. Chàng đề nghị cậu bé cùng đi dạo, và cậu bé đáng thương nhiều tuần nay khao khát được có người làm bạn tỏ ra vô cùng thích thú. Cậu vô tình nói lộ ra những điều mà người bạn mới của cậu già cho cậu nói bằng cách đưa ra những câu hỏi có vẻ bâng quơ, vô tình. Chỉ một lát sau nam tước đã biết tất cả mọi chuyện về gia đình cậu: rằng Edgar là cậu con trai duy nhất của một luật sư ở Viên, mà chắc hẳn thuộc về tầng lớp tư sản châu Âu giàu có, rằng mẹ cậu không hứng thú ở Zemmorinh lấm, và thường kêu ca về việc không có nhóm bạn bè nào thú vị; từ câu trả lời lảng tránh của Edgar đối với câu hỏi mẹ cậu có yêu bố cậu nhiều không, chàng nắm bắt được ở cậu bé cả tin này tất cả những bí mật nhỏ nhoi đó. Trong khi đó Edgar, hân diện trước việc có người

chú ý nghe mình như thế, hầu như tỏ ra rất thành thực với người bạn mới của mình. Nam tước ôm lấy vai cậu bé, và Edgar, nghĩ rằng mọi người đều có thể nhìn thấy cậu chuyện trò thân mật với một người lớn, dần dần quên đi sự khác biệt về tuổi tác và nói năng rất vô tư và tự nhiên, như với người cùng tuổi với cậu.

Cứ qua mọi cái thì thấy Edgar là cậu bé rất thông minh và khôn trước tuổi; giống như hầu hết những đứa trẻ bệnh tật, thường sống với người lớn nhiều thời gian hơn so với những đứa bạn cùng trường, và có nhạy cảm, đặc biệt sâu sắc trong tình yêu hoặc trong sự căm thù. Cậu không có thái độ bình tĩnh đối với bất cứ vấn đề gì; về bất cứ người nào, bất cứ đồ vật nào cậu cũng đều nói hoặc với vẻ rất thán phục, hoặc với vẻ ghê tởm đến nỗi khuôn mặt cậu nhăn nhó hẳn lại, trở nên xấu xí và độc ác. Trong cái giọng sôi nổi lúc cậu nói có cái gì đó mãnh liệt bồng bột không kiềm chế nổi; có thể đó là hậu quả để lại từ căn bệnh mà cậu bị cách đây không lâu. Có cảm tưởng như sự gai góc của cậu không phải cái gì khác, mà là nỗi sợ hãi bị kìm nén trước niềm say mê của chính mình.

Nam tước chẳng cần tốn công sức gì để chinh phục được lòng tin của cậu. Chỉ cần nửa tiếng đồng hồ là đủ để chàng thu phục được trái tim sôi nổi, đập một cách không yên này. Thật dễ biết chừng nào đánh lừa những đứa trẻ, những sinh vật ngày

thơ chất phác ấy, nhưng chiếm được tình yêu của chúng thì lại khó biết bao. Chàng chỉ việc trở về với quá khứ và chàng nhập vào cách nói chuyện của trẻ con một cách tự nhiên đến nỗi cậu bé cảm thấy hình như đang được nói chuyện với người cùng trang lứa, và chỉ vài giây sau, bao nhiêu sự rụt rè, e lệ của cậu biến mất sạch. Cậu sung sướng vì ở đây, một nơi xa vắng này bất ngờ cậu lại có được một người bạn và là người bạn tuyệt vời như thế nào! Những bạn bè của cậu ở Viên cùng với mớ tóc thừa và cách nói chuyện ngây thơ của chúng đã bị quên lãng, bị xoá khỏi trí nhớ cậu kể từ giờ phút đáng ghi nhớ này. Toàn bộ sự quyến luyến mê mẩn của cậu giờ đây thuộc về người bạn lớn tuổi mới quen này. Trái tim cậu tràn ngập niềm kiêu hãnh khi nam tước, lúc chia tay với cậu, đã đề nghị cậu sáng mai sẽ lại cùng đi dạo, rồi từ xa còn gật đầu chào cậu lần nữa như người anh em. Có thể đó là giây phút sung sướng nhất trong đời cậu. Không có gì dễ hơn là đánh lừa trẻ con.

Nam tước mỉm cười nhìn theo cậu bé đang chạy đi. Thế là đã tìm được người trung gian. Chàng biết rằng bây giờ cậu bé sẽ làm bà mẹ phải mệt vì những câu chuyện của cậu, cậu sẽ truyền đạt lại từng lời một, và chàng hài lòng nhớ lại chàng đã khôn khéo lồng vào câu chuyện với cậu bé vài lời khen ngợi đối với mẹ cậu, chàng thường xuyên gọi bà là "mẹ xinh đẹp của cháu". Có thể không ngờ rằng cậu bé

xởi lối kia sẽ không yên tâm chừng nào chưa giới thiệu được chàng với mẹ cậu. Bây giờ chàng không cần làm gì thêm để thu hẹp khoảng cách giữa chàng và người phụ nữ xa lạ xinh đẹp kia.

Chàng có thể thanh thản đi ngắm cảnh đẹp thiên nhiên và mơ ước: chàng biết rằng đôi tay trẻ con hăng hái sẽ bắc cho chàng chiếc cầu dẫn đến trái tim nàng.

BỘ BA

Kế hoạch của nam tước, như đã được chứng minh ngay ngày hôm đó, tỏ ra rất tuyệt vời và đã thành công đến từng chi tiết nhỏ. Khi chàng - cố tình đến hơi chậm một chút - bước vào phòng ăn, Edgar đứng ngay dậy, cúi người chào chàng với nụ cười sung sướng và giơ tay vẫy chàng, sau đó cậu kéo ống tay áo mẹ, thì thầm và xúc động nói gì rất nhanh vào tai mẹ và hất đầu về phía nam tước. Nàng, đỏ mặt và bối rối, mắng con vì hành vi quá ám ĩ, nhưng buộc phải nhượng bộ ý muốn dai dẳng của cậu bé, đưa mắt nhìn về phía chàng lúc này đã không chậm trễ chớp lấy thời cơ, đáp lại bằng cái cúi chào lịch sự. Vậy là cuộc làm quen đã được diễn ra. Nàng buộc phải đáp lại cái chào của chàng, nhưng sau đó nàng lại cúi xuống đĩa thức ăn và trong suốt bữa ăn không nhìn chàng thêm một lần nào nữa. Edgar thì lại khác, cậu luôn luôn ngó sang bên nam

tước, thậm chí một lần còn định tìm cách nói chuyện với chàng qua chiếc bàn, nhưng làm như vậy là quá ư mất lịch sự, nên mẹ cậu nghiêm mặt ngăn cậu lại. Sau khi ăn xong, mẹ cậu ra lệnh cho cậu về đi ngủ, cậu thì thầm điều gì vào tai mẹ, có lẽ là năn nỉ và cuối cùng cậu được phép đi sang bàn bên cạnh để chia tay với người bạn của mình. Nam tước nói với cậu mấy lời âu yếm khiến mắt cậu bé lại ánh lên, rồi chàng tán dóc với cậu chừng hai phút. Sau đó nam tước đứng dậy, bằng một động tác duyên dáng xoay người về phía người phụ nữ lúc này hơi bối rối, chúc mừng nàng về đứa con thông minh, khôn sớm, nhắc đến cuộc dạo chơi buổi sáng nay với cậu bé đã làm chàng rất hài lòng - Edgar đứng ngay gần đấy, mặt đỏ bừng vì kiêu hãnh và sung sướng - rồi cuối cùng chàng hỏi thăm sức khoẻ cậu bé một cách ân cần và tỉ mỉ đến nỗi nàng không thể không trả lời. Thế là cuộc nói chuyện cứ kéo dài một cách tự nhiên, mà cậu bé chăm chú nghe gần như rạng rỡ hẳn lên vì hạnh phúc. Nam tước tự giới thiệu, và chàng cảm thấy hình như tên tuổi và tước vị của chàng làm hài lòng tính kiêu hãnh của nàng. Ít ra là nàng đã tỏ ra rất lịch thiệp với chàng, mặc dù vẫn còn giữ gìn, và thậm chí còn sớm đứng dậy chia tay, lấy cớ cậu bé đã đến giờ đi ngủ.

Edrar cố phản đối, cậu sôi nổi nói với mẹ rằng cậu hoàn toàn không mệt và có thể ngồi suốt đêm cũng được, nhưng mẹ cậu đã chia tay ra cho nam tước và chàng nghiêng mình lè phép hôn tay nàng.

Đêm đó cậu bé trằn trọc không ngủ được. Trong tâm hồn trẻ thơ của cậu niềm vui đang xen lẫn sự thất vọng. Ngày hôm nay có cái gì đó mới mẻ đã đi vào cuộc sống của cậu. Lần đầu được tham dự vào cuộc sống của người lớn. Trong giấc ngủ chập chờn cậu quên mất tuổi của mình và tưởng rằng chính cậu không còn là đứa trẻ nữa. Cậu bé lớn lên là một đứa trẻ ốm yếu cô đơn, có rất ít bạn bè. Để thoả mãn sự khát khao được vuốt ve âu yếm, cậu chỉ có thể đến với bố mẹ, những người ít chú ý đến cậu, và với cô người hầu. Sức mạnh của tình cảm bột phát không thể chỉ do bằng cái nguyên nhân trực tiếp dẫn đến nó, mà không lưu ý tới cái mảng cô đơn và buồn bã là tiền đề cho mọi sự kiện lớn lao trong đời sống nội tâm. Edgar từ lâu đã mệt mỏi bởi một gánh nặng những cảm xúc không được sử dụng, nên bây giờ cậu sẵn sàng lao ngày vào vòng tay của người đầu tiên mà cậu cảm thấy đáng yêu. Cậu nằm trong bóng tối, lòng bồi hồi hạnh phúc. Cậu chỉ muốn cười to, nhưng nước mắt cứ trào ra, vì cậu yêu quý con người này, như chưa bao giờ cậu yêu quý một ai, kể cả bạn bè, cha mẹ, thậm chí cả đức Chúa trời. Bằng tất cả trái tim non nớt thơ ngây cậu hướng tới con người mà tên của người đó cậu chỉ mới biết cách đây hai tiếng đồng hồ.

Nhưng cậu không phải là cậu bé ngu ngốc, và sự bất ngờ của tình bạn kỳ lạ này không làm cậu bối rối. Điều làm cậu lo lắng là cái khác: đó là việc ý thức được sự thấp kém của mình. "Liệu mình có

xứng đáng làm bạn với chú ấy không, mình, một đứa trẻ mười hai tuổi, còn phải cắp sách đến trường, một đứa trẻ luôn bị giục đi ngủ sớm hơn tất cả mọi người? - Cậu tự vấn mình - Mình có thể làm gì cho chú ấy, mình có thể đem lại cho chú ấy cái gì?" Chính cái cảm giác về sự thấp kém ấy, sự bất lực trong biểu lộ tình yêu của mình ấy, đã khiến cậu thấy thất vọng. Thông thường, khi đã quý mến ai trong số bạn cùng lớp, điều trước tiên là cậu chia sẻ với người đó những đồ vật quý giá cậu cất trong ngăn bàn: những quả hạt dẻ hay những con tem, nhưng tất cả những thứ đó chỉ là những đồ chơi vặt vãnh của trẻ con, mới hôm qua đối với cậu còn là vô giá, nhưng bây giờ chúng đã mờ nhạt, vô vị và chẳng còn vẻ đẹp gì trong con mắt của cậu. Lê nào cậu có thể đem tặng chúng cho người bạn mới của mình, người mà cậu thậm chí không dám xưng "cậu tớ"? Có cách nào, có khả năng nào thể hiện với chú ấy những tình cảm của mình không? Cậu càng thấy đau khổ hơn nữa bởi ý thức được sự chưa trưởng thành của mình, ý thức rằng cậu mới chỉ là một nửa con người, chỉ là một đứa bé mười hai tuổi. Chưa bao giờ cậu nguyên rúa dữ dội như thế cái tuổi trẻ con của mình, chưa bao giờ cậu khao khát đến thế được khi thức dậy cậu sẽ biến thành con người khác giống như thấy trong giấc mơ: một người đàn ông cao lớn, khoẻ mạnh, như tất cả mọi người đàn ông khác.

Xen vào những ý nghĩ lo lắng như thế là những ước mơ đẹp đẽ đầu tiên về thế giới mới của người đàn ông trưởng thành. Cuối cùng Edgar cũng thiếp đi với nụ cười trên môi, nhưng cậu ngủ không thanh thản, thậm chí trong lúc ngủ cậu vẫn không quên nghĩ đến cuộc gặp ngày mai. Sự muộn, cậu bật dậy khỏi giường từ bảy giờ, vội vã mặc quần áo, rồi vào phòng để chào mẹ, làm cho mẹ cậu rất ngạc nhiên, vì mọi khi mẹ cậu không tài nào lôi cậu khỏi giường được, rồi không trả lời những câu hỏi của mẹ, cậu lao xuống dưới nhà. Cho đến tận chín giờ cậu cứ thơ thẩn đi lại trong gian tiền sảnh, bụng rất sốt ruột, quên cả ăn sáng, trong đầu chỉ có một ý nghĩ - đừng để người bạn mới của cậu phải đợi.

Cuối cùng, vào lúc chín rưỡi, nam tước mới xuống tiền sảnh, dáng diệu hết sức thản nhiên không vội vàng. Tất nhiên chàng đã quên lời hứa từ lâu nhưng khi Edgar chạy lao như mũi tên đến chỗ chàng, thì chàng mỉm cười trước cảm xúc mãnh liệt này và biểu lộ sẵn sàng giữ lời hứa. Chàng nắm tay cậu bé, cùng đi một lúc với người bạn trẻ tuổi khuôn mặt đang rạng rỡ vì sung sướng này, song chàng từ chối, một cách nhẹ nhàng nhưng cương quyết - việc cùng đi dạo chơi ngay vào lúc này. Căn cứ vào ánh mắt chàng cứ sốt ruột nhìn ra phía cửa, có thể đoán dường như chàng đang chờ đợi cái gì. Bỗng nhiên nam tước khụng lại. Mẹ của Edgar bước vào tiền sảnh, nàng niềm nở đáp lại cái gật đầu chào của

nam tước rồi tiến lại phía hai người. Nàng mỉm cười tán thưởng khi nghe nói về cuộc đi dạo do chàng đề nghị mà Edgar không kể với nàng, vì cậu bé muốn giữ riêng điều bí mật thiêng liêng, và nàng trả lời đồng ý trước lời mời của nam tước mời nàng cùng tham dự cuộc đi chơi.

Edgar lập tức cau mặt, cắn môi. Tức quá, mẹ cậu lại xuất hiện đúng vào phút này! Cuộc dạo chơi này phải hoàn toàn thuộc về cậu: nếu cậu có giới thiệu người bạn mới với mẹ cậu thì chẳng qua chỉ vì cho đúng phép, chứ cậu hoàn toàn không có ý định nhường người bạn đó cho mẹ. Nhận thấy thái độ lịch sự chu đáo của nam tước đối với mẹ mình cậu đã cảm thấy cái gì như lòng ghen tị.

Họ đi chơi cả ba người, và cái thái độ chú ý quá mức mà cả hai người lớn dành cho cậu bé đã củng cố ở trong cậu một ý thức nguy hiểm về giá trị của bản thân mình. Edgar hầu như trở thành đế tài duy nhất trong câu chuyện của họ: người mẹ thì với sự lo lắng hơi cường điệu nói về sự yếu đuối và tính khí không ổn định của cậu con trai, còn chàng thì mỉm cười cãi lại, không ngót lời khen ngợi "người bạn" của mình, như cách chàng gọi cậu bé. Chưa bao giờ Edgar thấy hạnh phúc như vậy. Lần đầu tiên cậu có được những cái quyền mà cậu luôn luôn bị tước mất. Cậu được tham gia vào câu chuyện mà không bị ai ngăn cản; thậm chí cậu nói ra những nguyện vọng táo bạo mà cũng không bị quở trách.

Không có gì ngạc nhiên nếu cái cảm giác đánh lừa lương tâm mình đã là người lớn trong con người cậu mỗi lúc một tăng. Cậu tự huyễn hoặc mình bởi ý nghĩ rằng tuổi trẻ con đã ở lại phía sau, như bộ quần áo cậu mặc đã chật bị vứt bỏ đi.

Trong lúc ăn trưa, theo lời mời của mẹ Edgar mà mỗi lúc một vui vẻ hơn, nam tước ngồi cùng với họ. Người đối diện biến thành người bên cạnh, người quen biến thành người bạn. Cả ba người đều có suy nghĩ riêng, và ba giọng nói - phụ nữ, đàn ông và trẻ con - vang lên trong sự hoà hợp hoàn toàn.

TẤN CÔNG

Chàng đi săn sot ruột cho rằng đã đến lúc tiến đến con mồi. Câu chuyện gia đình nhanh chóng làm chàng thấy chán. Ba người ngồi trò chuyện trông thật vui vẻ, nhưng suy cho cùng, mục đích của chàng không phải là trò chuyện. Và chàng biết rằng cái cách trò chuyện phòng khách đòi hỏi người ta phải che đậm những ước muốn bên trong này bao giờ cũng cản trở việc đạt được mục tiêu, vì nó làm mất đi sự hăng hái. Cần phải làm sao để sau cuộc trò chuyện quý phái này nàng không quên đến những ý đồ thực mà - chàng không nghi ngờ gì điều này - nàng đã đoán ra.

Có rất nhiều khả năng cho thấy những nỗ lực

của chàng đang có kết quả. Nàng đã đạt tới chính độ tuổi khi người phụ nữ bắt đầu cảm thấy hối hận vì cả đời đã chung thuỷ với người chồng mà thực sự chưa bao giờ nàng yêu, và khi cái sắc đẹp rực rỡ sắp bắt đầu tàn đi của nàng còn cho phép nàng làm một sự lựa chọn: chỉ làm người mẹ, hay một lần nữa - lần cuối cùng - làm người phụ nữ.

Con đường đời tưởng như từ lâu đã rõ ràng, vào giây phút này một lần nữa bỗng lại trở thành đáng ngờ, lần cuối cùng chiếc kim nam châm của ý chí lại dao động giữa hy vọng đam mê và sự tự chối bỏ dứt khoát. Nàng đứng trước sự lựa chọn có tính quyết định - sống cuộc sống riêng của mình hay sống cuộc sống của con cái mình, sống theo những tình cảm của người mẹ hay sống theo những tình cảm của người phụ nữ. Và nam tước, người hiểu sâu sắc những vấn đề như vậy, đã nhận thấy ở người mẹ Edgar những dấu hiệu do dự đó. Trong lúc nói chuyện nàng không bao giờ đả động đến chồng, và thực ra, hết sức ít khi nàng nói về cuộc sống nội tâm của đứa con mình. Nét buồn được phủ bởi tấm màn của vẻ lạnh lùng làm mờ đi cặp mắt phượng của nàng và chỉ hơi làm yếu đi ngọn lửa ẩn chứa trong đó. Nam tước quyết định phải tiến nhanh tới đích, nhưng đồng thời không được để lộ sự vội vàng. Trái lại, giống như người câu cá thả lưỡi câu để dù mồi, chàng khoác vẻ mặt thờ ơ để bắt người nói chuyện với mình phải cố giành được

sự chú ý trong khi thực ra chính chàng mới là người đang cố được như thế. Chàng quyết định tỏ ra hơi cao ngạo một chút, nhấn mạnh sự khác biệt về địa vị xã hội; chàng bị cảm dỗ bởi ý nghĩ phải chiếm đoạt cái sắc đẹp đang ở thời điểm chín muồi rạng rỡ này, và chỉ hy vọng vào cái vẻ ngoài của mình cùng cái tước hiệu quý tộc cao sang và thái độ lạnh lùng.

Trò chơi đã bắt đầu khiến chàng hồi hộp thực sự, chính vì vậy chàng tự buộc mình phải thận trọng. Hầu như suốt ngày chàng ngồi trong phòng thích thú nghĩ đến chuyện người ta đang đợi chàng và luyến tiếc về sự vắng mặt của chàng. Những phương sách ấy không gây ấn tượng mạnh lầm đối với người phụ nữ mà chàng nhắm đến, nhưng cậu bé đáng thương thì hoàn toàn đau khổ. Edgar cả ngày cảm thấy mình bất hạnh vô cùng. Với sự chung thuỷ bướng bỉnh vốn có ở tuổi cậu, suốt những tiếng đồng hồ dài dằng dặc ấy cậu cứ ngóng chờ không mệt mỏi người bạn của mình. Bỏ đi hay tìm việc gì khác làm trong lúc cô đơn đối với cậu là sự phản bội. Cậu cứ lo lắng đi lại lại trong hành lang, mỗi giờ trôi qua cậu lại càng thấy đau khổ hơn. Cậu đã gần như tin rằng có chuyện gì không may xảy ra với nam tước, hay là do cậu, Edgar, đã vô tình làm chàng giận, và cậu bé chỉ muốn khóc vì sốt ruột và lo sợ.

Buổi tối khi nam tước xuất hiện tại bàn ăn, một

buổi chiều đãi sang trọng đã được dọn sẵn cho chàng. Edgar, bất chấp tiếng kêu nghiêm khắc của mẹ, và ánh mắt ngạc nhiên của những người đang ăn, chạy như bay đến gặp chàng và ôm chầm lấy chàng bằng đôi tay gầy nhô.

- Chú ở đâu? Chú đi đâu vậy? - Cậu bé hồn hển thở. - Mẹ và cháu tìm chú khắp nơi.

Nghé chữ "mẹ và cháu" mẹ Edgar đỏ bừng mặt và nói gần như giận:

- Sois sage, Edgar? Assieds - toi?⁽¹⁾ (Bao giờ nàng cũng nói với cậu bằng tiếng Pháp, mặc dù nàng nắm thứ tiếng ấy chưa thật hoàn hảo và trong những trường hợp phải giải thích dài dòng hơn nàng thường bị tắc).

Edgar biết lỗi, nhưng vẫn tiếp tục sán vào nam tước

- Con quên là nam tước có quyền làm điều gì chú ấy muốn hay sao? Có thể chú ấy chán chúng ta. - Lần này thì chính nàng đã tự nói cho mình và nam tước sung sướng cảm thấy nàng đã tự đưa ra lời khen.

Linh cảm của người đi săn trỗi dậy trong người chàng - chàng cảm thấy lâng lâng xúc động - chàng đã nhanh chóng lần ra được dấu vết, và con mồi đã ở ngay tầm của phát súng. Đôi mắt chàng sáng lên, máu trong huyết quản chảy mạnh, lời nói tuôn ra một cách lưu loát dễ dàng. Như bất cứ người đàn

⁽¹⁾ Hãy tỏ ra lịch sự, Edgar, con về chỗ ngồi đi!

ông nhạy cảm nào, chàng trở nên tốt bụng gấp đôi khi thấy người phụ nữ thích mình. Cũng giống như nhiều nghệ sĩ chỉ biểu diễn một cách hưng phấn khi cảm thấy cả nhà hát đang bị họ chinh phục. Chàng luôn luôn nổi tiếng là người kể chuyện rất có duyên, biết kể một cách sinh động và hấp dẫn, nhưng hôm nay, do uống liền mấy cốc rượu sâm banh được mang đến nhân cuộc làm quen mới, chàng còn vượt xa cả chính mình. Chàng kể về những cuộc đi săn ở Ấn Độ, mà chàng có dịp tham dự khi đến chơi nhà một người bạn - một nhà quý tộc người Anh. Chàng cố ý chọn cái đề tài ít nguy hiểm như vậy; ngoài ra chàng còn đoán được rằng cái câu chuyện bí hiểm xa lạ chắc chắn sẽ làm người phụ nữ này thích thú. Còn Edgar thì đã bị chàng chinh phục hoàn toàn. Cậu không ăn, không uống mà cứ thèm khát nuốt từng lời của chàng. Cậu có nằm mơ cũng không thấy được là có lúc mình được tận mắt gặp con người đã từng trải qua tất cả những cuộc phiêu lưu khó tin mà cậu chỉ được đọc trong sách ấy: những cuộc săn hổ, những người dân da đỏ, và Giatternaut - cỗ xe thần khủng khiếp đã nghiền nát hàng nghìn người. Cho đến bây giờ cậu vẫn không tin là trên đời có những con người như vậy, cũng như không tin rằng có tồn tại những xứ sở thần tiên, và những câu chuyện của nam tước đã bất ngờ mở ra trước mắt cậu cả một thế giới huyền bí khổng lồ. Cậu không rời mắt khỏi

người bạn của mình; cậu nín thở nhìn đôi tay của người đã giết hổ. Thỉnh thoảng cậu mới dám hỏi dăm ba câu bằng cái giọng run run. Trí tưởng tượng sinh động đã vê ra cho cậu những bức tranh rực rõ. Đây là cảnh người bạn của cậu đang cưỡi trên lưng một chú voi có phủ tẩm chăn màu đỏ thẫm, đi bên trái và bên phải là những người da ngăm đen mặc váy sắc sỡ, và bỗng từ trong rừng vọt ra một con hổ nhẹ bộ răng nanh ra và dùng cái chân dữ tợn tát vào cái vòi voi. Böyle giờ nam tước kể sang những chuyện còn hấp dẫn hơn - khi săn voi người ta phải dùng đến những cái mèo như thế nào; những con voi già đã thuần hoá dụ những con voi non hoang dã vào những khu bãi có rào chắn. Mắt cậu bé sáng rực lên. Và bỗng, - tựa như con dao sáng loáng rơi trước mặt cậu - mẹ cậu nhìn đồng hồ bảo :

- Neuf heures? Au lit⁽¹⁾.

Edgar tái mặt. Đối với tất cả mọi đứa trẻ mấy chữ "Đến giờ đi ngủ" thật khủng khiếp, bởi đó là sự sỉ nhục rõ ràng nhất, là dấu hiệu thua kém hiền nhiên nhất, là sự khác biệt rõ ràng nhất giữa người lớn và trẻ con. Nhưng cái sự sỉ nhục ấy chết người gấp bao nhiêu lần vào lúc này, vào đúng lúc thú vị nhất, khi nó làm cậu mất đi cái quyền được nghe nốt câu chuyện trong lúc gay cấn ấy!

⁽¹⁾ Chín giờ rồi! Đến giờ đi ngủ rồi!

- Con van mẹ, một phút nữa thôi, để con nghe nốt chuyện con voi.

Cậu định giờ trò nhõng nhẽo, nhưng chợt nhớ ra cái phẩm chất mới của mình là một người đàn ông trưởng thành, nên lại thôi. Cậu chỉ dám thử một lần xem sao. Nhưng không hiểu sao hôm nay mẹ cậu lại nghiêm khắc lạ thường.

- Không, không, muộn rồi. Đi lên gác ngay. Mẹ sẽ kể lại chi tiết cho con nghe những gì ngài nam tước sê kề.

Edgar miễn cưỡng đứng dậy. Thường mọi hôm mẹ cậu phải đưa cậu đi ngủ. Nhưng hôm nay cậu không bắt mẹ cậu như thế, vì không muốn tự hả mình trước mặt người bạn mới. Lòng kiêu hãnh trẻ con bắt cậu phải giữ ít ra là cái vẻ tự nguyện khi phải chia tay.

- Mẹ nói thật chứ? Mẹ sê kể lại tất cả chứ? Cá về những con voi, cá về tất cả những chuyện khác?

- Mẹ sê kể, sê kể!

- Kể ngay hôm nay cơ!

- Được rồi, bây giờ đi ngủ đi. Đi đi!

Edgar cũng không ngờ cậu lại có thể bình tĩnh đưa tay cho mẹ và nam tước, mặc dù những tiếng nghẹn ngào đã bắt đầu đưa lên cổ. Nam tước thản mật vỗ tóc cậu, làm cho nụ cười nở trên khuôn mặt đang căng thẳng của cậu. Nhưng sau đó cậu cắm đầu chạy ra cửa - nếu không mọi người sẽ nhìn thấy những giọt nước mắt to đang lăn trên má cậu.

NHỮNG CON VOI

Mẹ của Edgar và nam tước còn ngồi lại một lúc nữa, nhưng họ không còn nói chuyện về những cuộc săn hổ nữa. Khi cậu bé đã đi, giữa hai người bỗng có cái gì hơi lúng túng, có một sự lo lắng mơ hồ nào đó. Cuối cùng họ đi sang phòng ngoài và ngồi vào một góc. Nam tước tỏ ra vẫn còn tỉnh táo, còn nàng thì hơi ngây ngất vì rượu sâm banh, và cuộc nói chuyện của hai người lập tức chuyển hướng một cách nguy hiểm. Thực ra, nam tước không thể được coi là đẹp trai, nhưng chàng còn trẻ, khuôn mặt hơi ngăm đen đầy nghị lực, mái tóc cát ngắn như trẻ con, những động tác nhanh nhẹn, gần như sầm sỡ, quyến rũ nàng bởi vẻ tự nhiên trẻ trung. Bây giờ nàng cảm thấy hài lòng nhìn chàng từ gần và không còn e ngại nhìn thẳng vào mắt chàng nữa. Nhưng dần dần cách ăn nói của chàng phóng túng hơn, trong những lời nói của chàng lộ sự ham muốn không che giấu - tựa như chàng đã chạm vào thân thể nàng, - và khi đó nàng đỏ mặt bối rối. Sau đó chàng lại cười vui vẻ tự nhiên, và điều đó làm cho tất cả những lời nói thiếu khiêm tốn vừa rồi có vẻ như trò đùa của trẻ con, đôi lúc nàng cảm thấy cần phải nghiêm khắc ngăn chàng lại, nhưng nàng là người dàn bà vốn dĩ đồng hành, nên cái trò tán tỉnh ấy làm nàng thích thú; cuối cùng chính nàng cũng bị cuốn theo, và thậm chí còn bắt chước chàng. Nàng ném cho chàng những cái nhìn nhiều hứa

hẹn, để mặc các lời nói và cử chỉ của chàng khi chàng xích lại gần đến nỗi nàng cảm thấy trên vai mình hơi thở ấm áp, hồn hển của chàng. Như tất cả những người đang mải chơi, họ không để ý đến thời gian trôi qua và chỉ sực nhớ ra khi đã quá nửa đêm, khi đèn đã bắt đầu tắt.

Nàng bỗng đứng phắt dậy, sợ hãi nghĩ rằng nàng đã cho phép mình đi quá xa. Chơi với lửa đối với nàng không phải là mới mẻ. Nhưng nàng linh cảm hiểu ra lần này nàng sẽ gặp nguy hiểm. Nàng hoảng hốt cảm thấy nàng không còn sự tự tin nữa, rằng đất đai trôi đi dưới chân nàng, và tất cả đối với nàng có vẻ gì mờ ảo như trong mơ. Đầu nàng quay cuồng vì hồi hộp, vì rượu và những lời tha thiết, một nỗi sợ hãi không còn lý trí xâm chiếm nàng - như đã nhiều lần nàng cảm thấy vào những giây phút như thế - nhưng đây là lần đầu tiên nó xâm chiếm nàng với một sức mạnh ghê gớm như vậy.

- Chúc ngủ ngon. Hẹn ngày mai - nàng nói vội vã rồi như muốn vùng chạy. Nàng muốn chạy thoát khỏi chàng chỉ một phần, cái chính là nàng muốn trốn thoát khỏi sự nguy hiểm của giây phút này của cái cảm giác mất tự tin mà bây giờ nàng mới thấy. Nhưng nam tước, bằng sự dai dẳng nhẹ nhàng nắm lấy bàn tay nàng đưa ra để chào tạm biệt, và hôn vào bàn tay ấy, không phải một lần như phép xã giao yêu cầu, mà nhiều lần - hôn từ đầu những ngón tay thon nhỏ đến mu bàn tay, và

nàng khẽ run lên cảm thấy hàng ria mép cứng của chàng khẽ gai vào bàn tay mình. Một luồng hơi nóng dịu ngọt mệt mỏi lan ra khắp cơ thể, máu bốc lên đầu nàng, đập mạnh hai bên thái dương, một nỗi sợ hãi mơ hồ lại bùng lên mạnh mẽ hơn và nàng vội vàng rút tay lại.

- Em đừng đi, - nam tước thì thào. Nhưng nàng đã chạy đi với vẻ vội vàng luồng cuồng, nó đã tố giác sự sợ hãi và bối rối của nàng. Chàng đã đạt được mục đích: nàng hồi hộp xúc động, chính nàng đã không còn hiểu điều gì đã xảy ra với nàng. Nàng bị rượt đuổi bởi một cảm giác sợ hãi khủng khiếp và tàn nhẫn rằng, chàng sẽ đuổi theo và bắt được nàng, nhưng đồng thời nàng lại luyến tiếc vì chàng đã không làm như thế. Vì có thể sắp xảy ra điều mà nàng đã vô tình chờ đợi hàng bao năm nay, đó là cuộc phiêu lưu tình ái thực sự mà nàng lúc nào cũng thầm mơ ước, nhưng cho đến giờ vào giây phút cuối cùng lúc nào nàng cũng lùi bước, - một cuộc phiêu lưu hấp dẫn và nguy hiểm chứ không phải là một sự táo bạo nhất thời. Nhưng nam tước tỏ ra quá kiêu hãnh nên đã không lợi dụng cơ hội thuận lợi đó. Tin chắc ở chiến thắng, chàng không muốn chiếm đoạt người phụ nữ này vào giây phút yếu đuối và chênh choáng say; luật chơi đòi hỏi phải trung thực - nàng phải tự thừa nhận mình thua. Nàng sẽ không thể thoát khỏi tay chàng. Chàng thấy chất độc đã ngấm vào máu nàng.

Đến đầu cầu thang nàng dừng lại, thở hổn hển, một tay đặt vào chỗ trái tim đang đập mạnh. Thần kinh nàng căng thẳng đến tột độ. Từ lồng ngực phát ra một tiếng thở dài vừa mừng vừa luyến tiếc; bao ý nghĩ lẫn lộn, đầu óc ngây ngất... đôi mắt lim dim như người say rượu, nàng về đến phòng mình và khi nǎm được tay nǎm của lạnh lẽo nàng mới thở phào. Bây giờ nàng mới cảm thấy mối guy hiểm đã hết.

Nàng khẽ mở cửa và bỗng hoảng hốt lui lại. Có cái gì đó đang động đậy trong bóng tối. Thần kinh quá căng thẳng không chịu nổi nữa nàng đã há hốc mồm định kêu thì bỗng nghe thấy giọng nói ngủ khẽ khàng.

- Mẹ đây à?

- Trời ơi, con làm gì ở đây thế? - Nàng chạy tới chỗ đi vắng, nơi Edgar đang nằm cuộn tròn. Ý nghĩ đầu tiên ập đến trong đầu nàng là cậu bé bị ốm hay gặp tai nạn gì.

Nhưng Edgar đã lên tiếng trách móc bằng giọng ngủ:

- Con chờ mẹ lâu quá nên ngủ thiếp đi.
- Con chờ mẹ làm gì?
- Thế còn những con voi?
- Những con voi nào?

Mãi lúc này nàng mới hiểu ra. Vì sáng hôm nay nàng có hứa sẽ kể lại cho cậu bé về những cuộc đi

sẵn. Và cậu bé đã lén vào phòng mẹ mình, cậu bé ngây thơ, ngốc nghếch, và cứ tin tưởng chờ mẹ cậu về cho đến lúc ngủ thiếp đi. Cái hành động ngu ngốc ấy làm nàng điên tiết. Hay đúng hơn, nàng tự tức giận với mình, nàng bỗng muốn đè nén trong lòng cái cảm giác xấu hổ và có lỗi.

- Đi về phòng ngủ ngay, thằng bé vô tích sự. - Nàng quát lên.

Edgar tròn mắt kinh ngạc nhìn mẹ. Tại sao mẹ cậu lại cău với cậu, vì cậu có làm điều gì xấu đâu? Những sự ngạc nhiên của cậu càng làm mẹ cậu cău hờn.

- Mẹ bảo con đi về phòng mình ngay! - Nàng lại giận dữ quát to lần nữa trong khi cảm thấy mình sai.

Edgar bỏ đi không nói một lời. Cậu mệt kinh khủng và chỉ qua tấm màn mờ ảo của cơn buồn ngủ đang đè lên cậu, cậu mới mơ hồ cảm thấy là mẹ cậu đã không giữ lời hứa, và đã đối xử với cậu không tốt. Nhưng cậu không cãi. Mọi cảm xúc trong con người cậu đã mờ đi vì mệt mỏi. Ngoài ra cậu còn hối tiếc vì mình đã ngủ quên, trong khi lẽ ra phải chờ được đến khi mẹ về. "Đúng như một đứa con nít", - cậu bức mình nghĩ, trước khi lại bắt đầu thiếp đi.

Bởi từ ngày hôm qua cậu bắt đầu căm thù tuổi thơ của mình.

BẮN NHAU

Đêm ấy nam tước trần trọc mãi không ngủ được. Đến năm sau một cuộc phiêu lưu bị đứt đoạn bao giờ cũng nguy hiểm; một giấc ngủ lo âu nặng nề rất nhanh buộc chàng phải hối tiếc vì cơ hội bỏ lỡ. Sáng hôm sau, người ủ rũ vì một đêm mất ngủ, chàng đi xuống dưới nhà. Cậu bé đã rình chờ chàng từ sáng nháy bổ ra đón chàng, ôm chầm lấy chàng một cách sung sướng vì được hoàn toàn chiếm giữ người bạn lớn tuổi của mình dù chỉ một lát và không phải nhường cho mẹ cậu. Cậu muốn chàng chỉ kể cho mình cậu, chứ không cho mẹ cậu nghe, - cậu nài nỉ, - vì mẹ cậu đã không giữ lời và đã không kể lại cho cậu tất cả những chuyện phiêu lưu tuyệt vời. Cậu tối tấp đặt ra hàng trăm những câu hỏi trẻ con cho chàng nam tước còn đang mệt mỏi và bị tóm một cách bất ngờ. Vì quá hạnh phúc, cậu còn hấp tấp chen vào những lời giải thích cậu sung sướng như thế nào khi cuối cùng lại được một mình ở bên người bạn mà cậu đã chờ từ sáng sớm.

Nam tước trả lời một cách lạnh nhạt. Cái việc suốt ngày bị theo dõi như thế này, những câu hỏi ngây thơ của cậu bé, cùng cái tình yêu quá mức và không yêu cầu của cậu ta bắt đầu làm chàng thấy phiền toái. Cứ suốt ngày quanh quẩn bên cậu bé mười hai tuổi và nói đủ các thứ chuyện không đâu thì làm sao chịu được. Nam tước chỉ muốn một

điều: rèn sắt từ khi còn nóng, ở lại một mình với mẹ của Edgar, nhưng việc đó không dễ dàng chút nào. Vì tất cả chỉ vì sự bám dai như đỉa của cậu bé. Lần đầu tiên chàng bức mình nghĩ rằng chàng đã hành động một cách sơ suất khi khơi dậy ở cậu bé một tình bạn quá sâu sắc như thế, và lúc này chàng chưa biết cách nào để thoát khỏi cậu bé quá quyến luyến này.

Dù sao nam tước cũng thử tìm cách. Cho đến mười giờ, tức là cái giờ mà theo sự hẹn hò của hai người, chàng sẽ phải dẫn mẹ Edgar đi dạo, nam tước vẫn nhẫn nại chịu đựng những câu chuyện luyên thuyên của cậu bé, mà chàng gần như không nghe, chỉ thỉnh thoảng chém vào một câu để khỏi làm cậu phát ý, đồng thời chàng vẫn cứ giở xem các tờ báo. Khi kim đồng hồ vừa sắp sửa chỉ đúng mười giờ, nam tước làm như chợt nhớ ra điều gì nhở Edgar chạy sang khách sạn bên kia đường để hỏi xem người anh họ của chàng là bá tước Grunhem đã đến hay chưa.

Không mấy may nghi ngờ, cậu bé cảm thấy hạnh phúc khi cuối cùng có dịp giúp đỡ người bạn của mình, và hân diện vì được giao nhiệm vụ quan trọng, vội đứng dậy ngay và chạy băng qua đường nhanh đến nỗi những người đi đường phải nhìn theo cậu một cách ngạc nhiên. Nhưng cậu muốn chứng tỏ sự nhiệt tình của mình để thực hiện nhiệm vụ được giao phó. Tại khách sạn người ta

cho cậu biết bá tước chưa đến và cũng không thấy bảo là sẽ đến. Mang theo thông tin ấy cậu bé lại chạy như bay về. Nhưng nam tước không còn trong tiền sảnh. Edgar đến gần cửa buồng chàng cũng không có ai! Lô lăng, cậu bé chạy đi khắp các phòng, ngó vào phòng khách nơi có đặt chiếc đàn dương cầm, vào phòng uống cà phê, sau đó lao vào phòng mẹ cậu để hỏi xem sao, nhưng mẹ cậu cũng không có trong đó! Người gác cổng mà cậu tuyệt vọng đến hỏi nói rằng cách đây vài phút thấy hai người cùng đi với nhau, điều làm cậu bé hết sức ngạc nhiên.

Edgar kiên nhẫn chờ đợi. Với bản chất thật thà của mình cậu không nghi ngờ điều gì xấu. Cậu tin là họ sẽ quay về ngay vì nam tước đang cần tin trả lời. Nhưng giờ khắc cứ trôi qua - và nỗi lo lắng dần dần xâm chiếm người cậu. Nói chung kể từ ngày con người xa la có sức quyền rũ này len vào cuộc sống vô tư, nhở bé của cậu, thì lúc nào cậu bé cũng lo lắng hồi hộp, đứng ngồi không yên. Trong cơ thể mõng manh non trẻ bất cứ một cảm xúc nào quá mạnh cũng đều để lại dấu ấn sâu sắc như trên một miếng sáp mềm. Đôi mí mắt cậu cứ giật liên hồi, đôi má lại bắt đầu tái nhợt. Edgar cứ chờ mãi, chờ mãi - lúc đầu còn bình tĩnh, sau bắt đầu đứng ngồi không yên, và cuối cùng thì cảm thấy muốn khóc. Nhưng cậu vẫn chưa nghi ngờ chuyện gì, cậu cho rằng chắc đã có sự hiểu nhầm nào đó, và cậu bắt

đầu thấy khổ tâm vì nỗi lo sợ thầm kín rằng có thể cậu đã hiểu nhầm nhiệm vụ được giao phó.

Nhưng cậu cảm thấy hết sức kinh ngạc khi cuối cùng nhìn thấy mẹ cậu và nam tước trở về vẫn tiếp tục cười đùa vui vẻ mà không hề biểu lộ chút ngạc nhiên nào. Tựa hồ như hai người hoàn toàn không để ý đến sự có mặt của cậu.

- Chúng ta đi dón cháu, Edi à, và nghĩ là sẽ gặp cháu ở giữa đường, - nam tước nói mà chẳng hỏi về câu trả lời, và khi cậu bé hốt hoảng vì sợ hai người đã mất công đi tìm cậu, bắt đầu thè thót rằng cậu vẫn đi theo đường cũ và hỏi xem hai người đi theo đường nào, thì mẹ cậu cắt ngang câu chuyện.

- Lại sắp sửa! Trẻ con không được phép nói nhiều như thế.

Edgar đỏ mặt vì uất ức. Đây là lần thứ hai cậu bị sỉ nhục trước mặt người bạn mới. Mẹ cậu làm thế để làm gì? Sao bà cứ cố coi cậu là đứa con nít trong khi cậu biết chắc rằng cậu đã lớn. Rõ ràng mẹ cậu đã ghen với cậu và muốn cướp đi người bạn mới của cậu. Và chắc chắn mẹ cậu đã cố tình dẫn nam tước đi theo đường khác. Nhưng cậu không cho phép người ta đối xử với cậu như thế, - cậu sẽ chứng minh cho mẹ cậu thấy điều đó. Cậu biết cách tự bảo vệ mình. Và Edgar quyết định trong bữa cơm hôm nay cậu sẽ không nói lời nào với mẹ cậu và chỉ nói chuyện với nam tước thôi.

Nhưng ý đồ đó không thành công. Đã xảy ra cái

điều mà cậu ít ngờ tới nhất: không ai nhận ra cậu đang dỗi. Thậm chí họ còn hầu như không để ý đến cậu, vậy mà mới tối qua câu chuyện giữa hai người còn chỉ xoay quanh về cậu: bây giờ họ nói chuyện riêng với nhau, cười đùa với nhau tựa như không có mặt cậu ở đó, tựa như cậu đã chui xuống gầm bàn. Máu bốc lên mặt và một cục gì đưa lên cổ làm cậu thấy khó thở. Cậu cay đắng nghĩ về sự bất lực của mình. Nghĩa là cậu phải ngồi im và nhìn cảnh mẹ cậu đang cướp đi của cậu một người bạn - người duy nhất mà cậu yêu mến, và cậu không thể làm gì để chống lại, ngoài việc im lặng. Cậu chỉ muốn đứng phắt dậy, nắm tay đấm đấm xuống bàn - ít ra là để nhắc nhở họ về sự có mặt của cậu. Nhưng cậu cố nhịn, chỉ đặt thia dĩa xuống bàn và không động đến thức ăn. Song ngay cả thái độ này của cậu cũng rất lâu không được để ý đến, mãi khi người phục vụ mang đến món cuối mẹ cậu mới nhận thấy cậu không ăn gì và hỏi xem cậu có bị ốm hay không. "Thật đáng ghét, cậu nghĩ - trong đầu bà ta lúc nào cũng chỉ có một ý nghĩ là mình có bị ốm hay không còn ngoài ra bà ta không quan tâm đến chuyện gì khác!" Câu trả lời cộc lốc là cậu không muốn ăn, và thế là mẹ cậu yên tâm. Vậy là không có gì, tuyệt đối không có gì, cậu có thể làm để lôi kéo chú ý của mọi người. Nam tước hầu như đã quên hẳn cậu, ít ra là chàng không nói với cậu một lời nào. Edgar bắt đầu thấy cay mắt, thậm chí cậu còn phải dùng đến cái mánh khoé của trẻ con là lấy

khăn ăn che mặt để không ai nhìn thấy những giọt nước mắt buồn tủi trẻ con đang lăn trên má cậu và để lại trên môi một vị mặn mặn. Cuối cùng bữa ăn kết thúc. Và cậu thở phào nhẹ nhõm.

Trong lúc đang ăn mẹ cậu gợi ý một cuộc đi chơi đến vùng Manasut. Nghe nói thế Edgar cắn môi. Không phút nào mẹ cậu để yên cậu một mình với nam tước. Nhưng cậu căm giận mẹ biết bao khi đứng lên khỏi bàn bà nói:

- Edgar, bao nhiêu môn học ở trường rồi con sẽ quên hết. Con hãy ngồi nhà mang sách vở học một chút đi.

Edgar nắm chặt hai bàn tay nhỏ. Một lần nữa mẹ cậu lại sỉ nhục cậu trước mặt người bạn, một lần nữa bà lại nhắc đến chuyện cậu hãy còn là một đứa bé con, rằng cậu phải đến trường, và rằng người ta chỉ chịu đựng cậu khi có mặt người lớn. Nhưng lần này ý đồ của mẹ cậu quá lộ liễu, - cậu thậm chí quay lưng đi không thèm nói một lời.

- Đây, lại dỗi rồi đấy - mẹ cậu mỉm cười và nói với nam tước; - chả lẽ ngồi học độ một tiếng đồng hồ lại đáng sợ đến thế sao?

Và lúc này - trái tim cậu bé như đông cứng - nam tước, người mà cậu gọi là bạn, nam tước, người đã từng chế giễu cậu là suốt ngày chỉ biết giu giú trong nhà, bỗng nói:

- Cháu ngồi ôn bài một, hai tiếng có làm sao đâu!

Chuyện gì thế này - một sự thông đồng chẳng?

Không lẽ hai người liên kết với nhau chống lại cậu?
Ánh mắt cậu loé lên vẻ giận dữ.

- Bố cấm con học. Bố muốn con đến đây để chữa bệnh. - Cậu đập lại với tất cả niềm tự hào về bệnh tật của mình, và trong lúc tuyệt vọng, cậu phải dựa vào uy tín của bố cậu. Lời nói của cậu vang lên như một sự thách thức. Và thật ngạc nhiên: lời nói của cậu quả thực làm cả hai người thấy lúng túng. Mẹ cậu quay mặt đi, gõ gõ ngón tay xuống bàn. Một không khí im lặng khó xử.

- Tuỳ cháu thôi, Edi à - cuối cùng nam tước lên tiếng và cười một cách gượng gạo. - Chú cũng bị thi trượt, từ lâu chú đã bị trượt tất cả các môn.

Nhưng Edgar không cười trước câu pha trò của nam tước, mà nhìn chàng bằng ánh mắt chăm chú dò xét, tựa như muốn nhìn sâu vào tận tâm can chàng. Điều gì đã xảy ra vậy? Có cái gì đó đã thay đổi trong quan hệ của họ, và cậu bé không sao hiểu nổi nguyên nhân. Cậu đưa mắt đi chỗ khác. Mỗi nghi ngờ đầu tiên như một chiếc búa con đang gõ những tiếng đều đều và nhanh trong tim cậu.

ĐIỀU BÍ MẬT DAY DỨT

"Có chuyện gì xảy ra với họ thế nhỉ? - Ngồi đối diện với hai người trong cỗ xe ngựa đang phóng nhanh cậu nghĩ - Tại sao họ đối xử với mình không

giống như trước nữa? Tại sao mẹ mình không nhìn thẳng vào mặt mình? Tại sao chú ấy lúc nào cũng đùa cợt và chế giễu mình? Cả hai người nói chuyện với mình không giống hôm qua, hôm kia nữa. Thậm chí vẻ mặt của cả hai cũng thay đổi. Đôi môi mẹ mình đỏ quá - chắc mẹ đã tô son. Mình chưa bao giờ thấy mẹ tô môi cả. Còn chú ấy thì lúc nào cũng nhăn trán như tức giận ai. Mình không làm gì họ, cũng không nói một lời nào cả. Vậy thì tại sao họ lại cáu? Không, chắc nguyên nhân không phải là mình, chính thái độ giữa họ với nhau cũng không giống trước kia. Cứ như thể hai người đã làm chuyện gì và sợ phải nói về chuyện ấy, họ không chuyện trò cười đùa như hôm qua, hình như họ có điều gì xấu hổ, có điều gì che giấu. Chắc họ có điều gì bí mật không muốn cho mình biết. Nhất định bằng bất cứ giá nào mình phải khám phá ra điều bí mật ấy. Mình biết, đó chắc phải là chuyện mà vì nó những người lớn luôn luôn phải đóng sập cửa trước mặt mình, là chuyện người ta thường viết đến trong các cuốn sách và hát lên trong các vở ôpêra, khi người đàn ông và người đàn bà chìa tay cho nhau, ôm lấy nhau và sau đó đẩy nhau ra. Chắc chắn chuyện đó cũng giống như chuyện với cô giáo người Pháp, khi cô ta cãi nhau với bố mình và sau đó bị đuổi việc. Tất cả những chuyện đó, theo mình, đều là một, chỉ có điều mình không biết tại sao. Giá như mình biết được, cuối cùng mình biết

được cái bí mật ấy, chiếm được cái chìa khoá có thể mở ra tất cả những cái cửa ấy, không còn là đứa trẻ con mà mọi người phải trốn tránh, phải giấu giếm, không dể cho ai lừa dối mình được nữa! Mình phải moi được ở họ điều bí mật ấy, điều bí mật đáng sợ!

Trên trán cậu hằn lên một vết nhăn. Cậu bé mười hai tuổi gày nhom ngồi đờ đẫn suy tư trông như một ông già, không một lần cậu ngó ra ngoài, để nhìn cái phong cảnh rực rỡ màu sắc bên ngoài, nhìn những quả đồi thông xanh ròn, những thung lũng vẫn còn sáng trong ánh nắng nhạt của mùa xuân đến muộn. Cậu chỉ nhìn thấy mẹ và nam tước đang ngồi trước mặt cậu trong cỗ xe, cậu đường như muốn dùng cái nhìn cháy bỏng của mình như một lưỡi câu để tóm lấy điều bí mật từ trong đáy sâu ánh mắt long lanh của họ. Không có gì mài sắc đầu óc như mối nghi ngờ day dứt, không có gì khích lệ hoạt động của bộ óc còn non trẻ mạnh bằng cái dấu vết bị mất đi trong bóng tối. Đôi khi chỉ một cánh cửa mỏng manh cũng ngăn cách được trẻ con với cái thế giới mà chúng ta gọi là thế giới thực, và chỉ cần một làn gió vô tình cũng có thể mở toang nó ra trước mắt chúng.

Bỗng Edgar cảm thấy chưa bao giờ cậu ở gần đến thế cái bí mật vĩ đại mà cậu chưa từng biết, cái bí mật đó hiện giờ đang ở ngay trước mắt cậu, và tuy nó chưa được mở ra, chưa đoán ra được, nhưng đã ở rất gần, sát ngay bên cậu. Điều đó khiến cậu

hồi hộp và cho cậu biết về tính chất quan trọng phi thường của nó! Bởi lẽ cậu đã mơ hồ đoán ra cậu đang dừng ở ranh giới tuổi thơ của mình.

Mẹ Edgar và nam tước đã cảm thấy cái sự chong đối thầm lặng ấy, nhưng không ngờ rằng nó xuất phát từ cậu bé ngồi trước mắt họ. Họ cảm thấy chật chội và vướng víu vì có ba người trong xe. Cặp mắt sẫm sáng rực tia bồn chồn của Edgar làm họ bối rối. Hai người gần như không dám nói, không dám nhìn nhau. Quay trở lại nói chuyện theo kiểu xã giao thường lưu như trước không được nữa, họ đã quá quen với kiểu nói bóng gió mà dưới tấm màn của nó che giấu sự rung động bí mật của những thèm muốn to lớn. Câu chuyện trở nên rời rạc; thỉnh thoảng họ lại im lặng, tựa như vấp phải vật gì, sau đó lại bắt đầu nói, rồi im lặng, họ cảm thấy khó chịu bởi sự im lặng bướng bỉnh của cậu bé.

Thái độ im lặng buồn bã của cậu bé càng đặc biệt khó chịu đối với người mẹ. Nàng thận trọng quan sát cậu, nhìn thấy đôi môi mím chặt của cậu và lần đầu tiên sợ hãi nhận thấy cậu giống hệt bố cậu vào những lúc cau có hay tức giận. Việc nhớ đến người chồng quả là không thích thú tí nào vào lúc này, khi nàng đang say sưa với trò chơi tình ái. Cậu bé có nước da xanh tái và đôi mắt sẫm đang nhăn trán và có ánh mắt cảnh giác kia lúc này đối với nàng giống như một bóng ma dữ tợn, kẻ canh gác lương tâm của nàng, và do nó ngồi quá gần

nàng trong chiếc xe chật chội như thế, nên sự có mặt của nó càng đè nặng gấp đôi. Bỗng Edgar ngước mắt lên, và đúng khoảnh khắc ấy cả hai đều lập tức nhìn xuống ngay: lần đầu tiên trong đời hai mẹ con cảm thấy họ đang theo dõi người kia. Từ trước đến nay hai người vẫn tin tưởng nhau một cách mù quáng, nhưng bây giờ đã có sự thay đổi, có cái gì đó đã đứng chắn giữa hai người. Lần đầu tiên trong đời hai người quan sát nhau từ bên ngoài, tách số phận mình ra khỏi số phận người kia - và đã bắt đầu có sự căm ghét thầm, điều quá mới mẻ đối với họ, đến nỗi họ chưa dám thừa nhận nó.

Cả ba thở phào nhẹ nhõm khi xe ngựa dừng lại trước cửa khách sạn. Cuộc đi chơi không thành công. Ai cũng cảm thấy như vậy, nhưng không ai dám nói ra. Edgar là người đầu tiên nhảy xuống xe. Mẹ cậu lấy cớ đau đầu bỏ lên phòng ngay. Nàng cảm thấy rất mệt và chỉ muốn ở một mình. Edgar và nam tước ở lại dưới nhà. Nam tước trả tiền người đánh xe ngựa, nhìn đồng hồ rồi đi vào tiền sảnh, không để ý đến cậu bé. Với dáng người cân đối chàng đi ngang qua cậu với phong thái rắn rỏi, nhanh nhẹn khiến Edgar mê mẩn đến nỗi từ hôm qua cậu đã cố đứng trước gương bắt chước dáng đi ấy. Chàng đi qua chỗ Edgar đứng mà thậm chí không thèm nhìn cậu. Rõ ràng chàng đã quên cậu bé, để mình cậu đứng lại cạnh cổ xe ngựa, làm như cậu không có liên quan gì đến chàng.

Khi Edgar nhìn thấy con người, mà bất chấp mọi chuyện cậu vẫn tôn thờ, bỏ rơi cậu với vẻ thần nhiên như thế, thì một nỗi buồn tủi xâm chiếm cậu. Bỏ đi mà không thèm nói một lời nào. Tại sao vậy? Cậu cảm thấy không có lỗi gì cả. Sự tự chủ mà cậu mất bao công sức mới giữ được đã phản bội cậu; cái gánh nặng của lòng tự trọng mà cậu cố mang đã đổ trượt trên đôi vai mảnh mai của cậu và cậu trở lại là đứa trẻ con - yếu đuối, bất lực như cậu đã trở thành từ ngày hôm qua. Bất chấp ý chí của mình, không chống đỡ nổi cái cảm xúc bất ngờ ập đến, cậu đuổi theo nam tước, chạy lên đứng chắn đường lên cầu thang của chàng, toàn thân run bắn, cậu nói bằng giọng nghẹn ngào như muốn khóc:

- Cháu đã làm gì chú, mà chú không còn thèm nhìn mặt cháu nữa? Tại sao chú đối với cháu như đối với người xa lạ vậy? Cả mẹ cháu cũng thế, tại sao lúc nào cũng muốn đuổi cháu đi chỗ khác? Chả lẽ cháu làm phiền chú hay cháu có lỗi gì?

Nam tước đâm bối rối. Trong giọng nói của cậu bé có cái gì khiến chàng thấy xấu hổ, mũi lòng. Chàng thấy thương cậu bé thật thà chất phác này.

- Edi, cháu ngốc lám! Chẳng qua hôm nay chú thấy không được vui. Còn cháu là một cậu bé ngoan, cháu rất quý cháu. - Chàng vò mạnh mớ tóc xoăn của Edgar, nhưng ngoanh mặt đi để khỏi phải nhìn đôi mắt trẻ thơ đầy nước mắt như đang van xin của cậu bé. Tấn hài kịch mà chàng dựng lên

bắt đầu làm chàng khó xử. Chàng cảm thấy căm rứt lương tâm vì đã chinh phục tình cảm của cậu bé này với đau óc tính toán lạnh lùng như thế, giờ đây chàng thấy đau lòng khi nghe giọng nói yếu đuối run rẩy vì những tiếng nức nở cố kìm nén - Cháu lên gác đi, Edi, tối nay chúng ta sẽ chơi với nhau, rồi cháu sẽ thấy, - chàng nói dịu dàng.

- Nhưng chú sẽ nói để mẹ cháu đừng bắt cháu đi ngủ cơ, đúng không?

- Chú sẽ nói, sẽ nói - nam tước mỉm cười - Còn bây giờ cháu đi đi, cháu phải đi thay quần áo rồi ăn cơm.

Edgar đã yên nguôi đi lên phòng mình. Nhưng sau đó trong trái tim cậu lại có tiếng búa gỗ. Từ ngày hôm qua cậu đã già đi mấy tuổi; một người khách vĩ danh - sự nghi ngờ - đã ở lại hằn trong tâm hồn trẻ thơ của cậu.

Cậu chờ đợi. Vì mọi chuyện sắp phải được giải quyết. Trong bữa ăn cả ba người cùng ngồi, đồng hồ đã chỉ gần chín giờ, nhưng mẹ cậu vẫn không bắt cậu đi ngủ. Điều đó làm cậu lo lắng. Tại sao, đúng hôm nay, trái với thường lệ, mẹ cậu lại cho phép cậu ngồi lại dưới nhà lâu như thế? Phải chăng nam tước đã kể lại cho mẹ cậu mưu đồ của hai người? Cậu cảm thấy hết sức hối hận vì đã chạy theo nam tước và thổ lộ hết với chàng tâm tư của cậu. Đến mười giờ mẹ cậu bỗng đứng lên chia tay với nam tước. Và lạ thay: hình như chú ấy cũng không tỏ ra

ngạc nhiên vì sự chia tay sớm của mẹ cậu và không giữ mẹ cậu lại. Chiếc búa nhỏ càng gõ mạnh hơn trong lồng ngực cậu bé.

Đã đến phút quyết định. Làm như không có chuyện gì xảy ra và không một lời cãi lại, cậu cũng đứng dậy đi theo mẹ. Nhưng đi đến cửa cậu bỗng ngược mắt lên. Và đúng giây phút ấy cậu bắt gặp ánh mắt cười của mẹ cậu qua đầu cậu hướng về phía nam tước, - ánh mắt tố giác một âm mưu bí mật. Nghĩa là, nam tước đã phản bội cậu. Thảo nào mà mẹ cậu bỏ về sớm như thế. Họ quyết định hôm nay làm tan mối nghi ngờ của cậu, để ngày mai cậu đừng quấy rầy họ.

- Đồ đeу, - cậu lẩm bẩm.
- Con nói gì thế? - Mẹ cậu hỏi.
- Con không nói gì hết, - cậu đáp lí nhí. Cả cậu bây giờ cũng có điều bí mật riêng của mình. Tên của nó là lòng căm thù, lòng căm thù vô bờ bến đối với cả hai người.

IM LĂNG

Sự lo lắng của Edgar đã giảm bớt. Cuối cùng mọi cái đều sáng rõ và đi vào đúng vị trí. Đó là lòng căm thù và sự thù địch công khai. Giờ đây khi cậu biết chắc rằng cậu là gánh nặng đối với họ, thì việc có mặt cùng với họ đối với cậu đã trở thành một

niềm thích thú tếu nhí, độc ác. Cậu ngây ngất với ý nghĩ sẽ cản trở họ, cuối cùng có thể chiến đấu với họ bằng chính sự thù địch của mình. Sự thách thức đầu tiên cậu dành cho nam tước. Khi buổi sáng chàng đi xuống dưới nhà, lúc đi ngang qua cậu nói một cách dịu dàng: "Edgar, cháu yêu quý" - thì Edgar không nhìn chàng, cũng không đứng dậy, chỉ lẩm bẩm: "Chào", - còn khi nghe chàng hỏi: "Mẹ cháu đã xuống nhà chưa?", - cậu cũng không thèm rời mắt khỏi tờ báo và đáp gọn lỏn: - Cháu không biết".

Nam tước sững người. Có chuyện gì xảy ra với cậu bé vậy?

- Hôm nay cháu bước xuống giường bằng chân trái phải không, Edi? - Như mọi khi lẽ ra cậu nói đùa phải cứu vãn tình thế. Nhưng Edgar chỉ khinh khỉnh nói: "Không!" - rồi lại chui đầu vào đọc báo.

- Cậu bé ngốc nghếch, - nam tước lẩm bẩm, nhún vai và bỏ đi. Cuộc chiến tranh thế là đã được tuyên bố.

Với mẹ, Edgar tỏ ra lạnh nhạt nhưng rất lễ phép. Ý định không khôn ngoan định đẩy cậu ra chỗ sân quần vợt đã bị thất bại. Nụ cười cay đắng hơi nhếch trên đôi môi mím chặt cho thấy rằng không đánh lừa được cậu nữa.

- Tốt hơn là con đi chơi với mẹ. - cậu nói với vẻ thân thiện giả vờ và nhìn vào mắt mẹ. Câu trả lời rõ ràng làm mẹ cậu không thích. Mẹ cậu chần chừ như đang tìm cái gì.

- Con hãy chờ mẹ ở đây, - cuối cùng mẹ cậu nói và đi vào phòng ăn.

Edgar ngoan ngoãn ở lại đợi, nhưng cậu cảnh giác.

Bây giờ trong mỗi lời nói của những kẻ thù của mình cậu đều coi là có ý đồ xấu. Tính đa nghi phát triển nhanh làm cậu trở nên có tài phán đoán lạ thường. Chẳng hạn, thay vì phải ngồi đợi trong tiền sảnh như cậu được bảo, Edgar lại ra ngoài đường tìm một chỗ đứng quan sát, nơi từ đó cậu có thể theo dõi không chỉ cửa chính, mà cả các lối ra phụ. Linh cảm khiến cậu đánh hơi thấy có sự đánh lừa. Nhưng cậu sẽ không để cho họ thoát. Cậu nấp sau một đống cùi - hệt như trong những câu chuyện về người da đỏ. Nửa tiếng sau - cậu thậm chí còn cười to vì khoái chá - đúng là mẹ cậu đi ra từ phía cửa hông, tay cầm những bông hồng rất đẹp, đi cùng với nam tước - kẻ phản bội.

Cả hai trông rất vui vẻ. Họ sung sướng vì thoát được cậu và được sống riêng với điều bí mật của mình chắc? Vừa nói chuyện vừa cười đưa họ đi về phía rừng.

Đã đến lúc phải hành động. Thản nhiên như vô tình đi lạc đến đây, Edgar chui ra khỏi đống cùi. Cậu rất chậm rãi và bình tĩnh tiến về phía họ để thoả sức tận hưởng sự lúng túng của họ. Nhìn thấy Edgar, mẹ cậu và nam tước đưa mắt nhìn nhau ngạc nhiên. Không vội vàng, tựa như việc cậu tham gia

cuộc đi dạo là tự nhiên, cậu đến sát họ, mắt vẫn nhìn họ bằng cái nhìn chế nhạo.

- A, con đây rồi, mẹ tìm con mãi, - mẹ cậu nói.

"Nói dối! Thế mà không biết xấu hổ!". - Cậu bé nghĩ. Nhưng mỗi cậu vẫn mím. Điều bí mật cấm thù cậu giữ chặt sau hai hàm răng.

Cả hai người dừng lại do dự. Mỗi người theo dõi hai người kia.

- Thôi nào, chúng ta đi thôi, - mẹ cậu thở dài nói, bà bực bội hít những cánh hoa hồng. Hai cánh mũi khẽ phép phồng cho thấy mẹ cậu đang tức giận. Edgar cứ đứng như chảng có gì liên quan đến cậu, mắt nhìn ra xung quanh, và khi họ đi, thì cậu cũng đi theo họ. Nam tước thử một lần nữa.

- Hôm nay có cuộc thi quần vợt, có lẽ chưa bao giờ cháu được xem phải không?

Edgar thậm chí không trả lời, chỉ khinh bỉ nhìn nam tước và chửm môi như người sắp huýt sáo. - Cứ để cho ông ta biết. - Cuộc chiến tranh chuyển sang công khai.

Sự có mặt không được phép của cậu bé trở thành gánh nặng không chịu nổi với cả hai người. Vậy là hai người bị gông cùm ấy cứ đi trước một người áp tải, kín đáo nắm chặt hai bàn tay. Thực ra, cậu bé không làm điều gì xấu, nhưng phải chịu đựng cái ánh mắt moi, đôi mắt chưa ráo hẳn nước mắt, cái vẻ mặt cau có và sự im lặng ngang băng của cậu đối với họ mỗi lúc một khó khăn hơn.

- Con đi lên trước đi! - Bỗng mẹ cậu quát lên, lo sợ trước sự theo dõi dai dẳng của cậu. - Con cứ luẩn quẩn bên chân thế này mẹ thấy mệt lắm.

Edgar nghe lời, nhưng cứ đi được vài bước cậu lại ngó lại xem và thấy họ tụt lại phía sau thì cậu lại dừng lại, ánh mắt cậu bao vây họ, quần chật lấy họ bởi lưỡi lửa căm thù mà họ không tài nào thoát ra được.

Sự im lặng tàn nhẫn như một chất a-xít ăn mòn niềm vui của họ, cái ánh mắt nghi ngờ làm đông cứng cuộc nói chuyện. Nam tước đã không còn dám nói một lời nào tán tỉnh nữa, chàng tức giận căm thấy người phụ nữ nay sê tuột khỏi tay chàng, rằng niềm say mê mà mất bao nhiêu công sức chàng mới nhen lên được trong con người nàng sê bị người lạnh di trước thằng bé đáng ghét này. Thỉnh thoảng hai người lại tìm cách nói chuyện, nhưng lần nào câu chuyện cũng bị đứt đoạn. Cuối cùng họ thấy tuyệt vọng. Rồi cả ba lại im lặng đi, lắng nghe tiếng xào xác của cây cỏ và tiếng bước chân giận dữ của chính mình. Cậu bé đã thủ tiêu mọi hứng thú nói chuyện trong họ.

Bây giờ cả ba đều mang nặng nỗi tức giận và căm thù. Edgar, trong lúc trả thù sự phản bội, đã khoan khoái thưởng thức nỗi tức giận bất lực của họ, đồng thời với sự rối ruột và lòng căm thù chờ đợi cho nỗi tức giận ấy phải bật ra ngoài. Với cặp mắt hơi nheo nheo một cách giấu cợt cậu đưa mắt

nhìn khuôn mặt cău kỉnh của nam tước. Cậu nhận thấy nam tước đang rửa thảm qua kẽ răng và phải cố kìm néo lầm mới không trút lên đầu cậu một tràng những lời chửi rủa, và cậu hả dạ quan sát nét mặt càng ngày càng cau có của mẹ cậu. Cả hai dường như chỉ chờ có cơ để mắng cậu, để trừ bỏ hay vô hiệu hóa cậu. Nhưng cậu không cho họ bắt cứ một cơ gì. Lòng căm ghét được hun đúc hàng mấy tiếng đồng hồ liền đã dạy cho cậu cách tính toán và cậu đã không phạm sai lầm.

- Đi về thôi, - bỗng mẹ cậu đề nghị. Bà cảm thấy không thể chịu đựng hơn nữa, rằng bà phải làm điều gì đó - dù có phải hét lên trước sự tra tấn này.

- Tiếc quá, - Edgar bình thản nói. - Ở đây đang dễ chịu.

Cả hai đều hiểu cậu bé chẽ giễu họ. Nhưng họ không dám nói gì, vì tay bạo chúa nhỏ tuổi này trong hai ngày qua đã học được cách tự chủ thật tuyệt vời. Không một thớ thịt nào trên khuôn mặt cậu bé để lộ vẻ chẽ giễu độc ác. Họ quay về nhà mà không ai nói một lời nào trong suốt quãng đường.

Khi chỉ còn lại hai mẹ con ở trong phòng, mẹ cậu vẫn chưa bình tâm được. Cứ nhìn cái cách mẹ cậu ném cái ô và găng tay xuống giường là Edgar nhận ra ngay bà đang hết sức tức giận và chỉ tìm cái cơ gì để trút cơn giận của mình. Nhưng Edgar lại muốn cho nó bùng nổ nên cậu cố tình không đi để trêu tức mẹ hơn. Mẹ cậu cứ đi lại trong

phòng, sau đó ngồi xuống, gõ gõ ngón xuống bàn, rồi đột nhiên lại đứng dậy.

- Con lôi thôi, léch thêch quá! Phải biết xấu hổ trước mặt mọi người chứ! Vì con còn bé bỗng gì nữa!

Không cãi lại một lời, cậu bé đến chỗ gương chải lại tóc. Cái sự im lặng lạnh lùng, buông bình ấy cùng nụ cười giễu trên môi càng làm cho mẹ cậu điên tiết hơn. Lúc này bà chỉ muốn cho cậu một trận.

- Đi về phòng đi! - Mẹ cậu quát lên vì bà không đủ sức chịu đựng thêm được nữa sự có mặt của cậu. Edgar mỉm cười và đi ra.

Bây giờ cả hai người đang phải run sợ cậu như thế nào, cả nam tước lẫn mẹ cậu, họ sợ phải đối mặt với cậu, sợ ánh mắt soi mói tàn nhẫn của cậu! Họ càng bức dọc bao nhiêu thì ánh mắt cậu càng biểu lộ sự khoái chí bấy nhiêu, niềm vui của cậu càng công khai bấy nhiêu. Edgar tra tấn họ và cậu khoan khoái đứng nhìn sự bối rối của họ, với sự tàn ác vô ý thức của đứa trẻ con. Nam tước dù sao vẫn còn kiềm chế được cơn giận của mình vì hy vọng sẽ đánh lừa được cậu bé nên chàng chỉ nghĩ đến mục đích của mình. Nhưng mẹ cậu thì thỉnh thoảng lại mất tự chủ. Đối với bà chỉ quát mắng cậu mới làm giảm bớt sự tức giận.

- Đừng nghịch dìa! - Mẹ cậu rít lên bão lúc đang ngồi ăn - Con không biết cách cư xử thì không cho ngồi ăn cùng người lớn nữa!

Edgar chỉ hơi ngả đầu mỉm cười. Cậu biết mẹ

cậu làm thế chỉ vì bất lực, và cậu kiêu hãnh vì đã làm cho họ thường xuyên để lộ mình. Ánh mắt cậu bây giờ hoàn toàn bình thản như ánh mắt của người bác sĩ. Giá như trước kia có lẽ cậu đã nói những lời hồn xược để làm mẹ cậu tức, nhưng lòng căm thù đã dạy cậu nhiều điều. Bây giờ cậu chỉ im lặng, im lặng và im lặng, cho đến khi nào mẹ cậu phải bắt đầu rên rỉ dưới xiềng xích của sự im lặng của cậu.

Mẹ cậu không còn chịu nổi nữa. Khi họ đứng dậy khỏi bàn, và Edgar, vẫn với sự đeo bám dai dẳng như thế, chuẩn bị đi theo họ, thì bà đã mất hết kiên nhẫn. Không còn giữ thận trọng gì nữa, bà nói thẳng vào mặt cậu toàn bộ sự thật. Không chịu nổi nữa sự theo dõi không rời một bước của cậu, mẹ cậu nổi khùng như con ngựa bị lũ ruồi quấy nhiễu.

- Tại sao con cứ lặng nhắng theo mẹ như đứa trẻ lên ba thế? Mẹ không thích con lúc nào cũng chướng mắt mẹ. Trẻ con không được ngồi chung với người lớn. Nhớ đã! Tự đi làm gì một mình một lát đi xem nào! Đọc hay làm gì thì làm! Hãy để cho mẹ yên! Mẹ ngán cái trò lặng nhắng của con lắm rồi!

Cuối cùng thế là cậu đã moi được sự thú nhận của mẹ cậu! Edgar mỉm cười, còn nam tước và mẹ cậu có vẻ bối rối. Mẹ cậu quay lưng định đi, trong bụng lấy làm bức mình vì đã không giấu được con trai sự tức giận của mình. Nhưng Edgar trả lời vẫn thản nhiên:

Bố không muốn con ở một mình. Bố bắt con hứa là lúc nào cũng phải ở bên mẹ.

Cậu nhẫn mạnh đến từ "bố", vì cậu đã một lần nhận thấy việc nhắc đến từ này đã khiến hai người khó chịu như thế nào. Thành thử cả người bố cũng vô hình chung bị lôi kéo vào bí mật này. Rõ ràng bố cậu đã có một uy lực bí mật khó hiểu nào đó đối với họ, một khi mới chỉ nhắc đến ông họ đã sợ như vậy. Và lần này họ cũng không biết nói gì. Họ đã buông vũ khí. Mẹ cậu bỏ đi trước, nam tước đi bên cạnh bà. Edgar đi sau họ, nhưng không phải ngoan ngoãn như một kẻ đầy tớ, mà cậu đi một cách nghiêm nghị như người lính gác mẫn cán. Cậu rung rung sợi dây xích vô hình mà hai người muốn cố vùng thoát ra mà không được. Lòng căm thù đã tột luyện sức mạnh trẻ con của cậu. Mặc dù không biết được điều bí mật, nhưng cậu vẫn mạnh hơn những kẻ bị điều bí mật ấy trói chân tay.

NHỮNG KẺ NÓI DỐI

Nhưng thời gian đã gần hết. Kỳ nghỉ của nam tước đã sắp sửa kết thúc, cần phải vội lên. Họ hiểu rằng bể gãy sự buồng bỉnh độc ác của cậu bé là điều không thể làm được, nên quyết định dùng đến biện pháp cuối cùng, đáng xấu hổ nhất, để thoát khỏi sự giám sát bạo ngược của cậu, dù chỉ là một lát.

- Con hãy ra bưu điện gửi bảo đảm những bức thư này cho mẹ - mẹ cậu nói với cậu. Hai mẹ con đang đứng trong gian tiền sảnh, còn nam tước đứng canh ở chỗ cửa ra vào.

Edgar cầm những bức thư với vẻ ngờ vực. Trước đó một lúc cậu để ý thấy một trong những người hầu nói gì đó với mẹ cậu. Không biết có phải họ đang mưu mô chuyện gì chống lại cậu không?

Cậu chân chừ chưa đi ngay.

- Mẹ sẽ đợi con ở đâu?

- Ở đây?

- Chắc không?

- Chắc.

- Mẹ đừng có đi đấy! Nghĩa là mẹ sẽ đợi con ở đây trong tiền sảnh này; cho đến khi con quay về?

Ý thức được ưu thế của mình nên cậu nói với mẹ bằng giọng đã mang tính ra lệnh. Có nhiều cái thay đổi kể từ ngày hôm qua.

Cậu cầm mấy bức thư đi ra nhà bưu điện. Đến cửa cậu gặp nam tước và lần đầu tiên trong hai ngày gần đây cậu lên tiếng với chàng.

- Cháu chỉ di bỏ hai bức thư này thôi. Mẹ cháu sẽ đợi cháu. Chú và mẹ cháu đừng có đi mà không có cháu đấy!

Nam tước lén vào rất nhanh.

- Được, được, chúng ta sẽ đợi.

Edgar co chân chạy ra bưu điện. Cậu phải đợi:

có một ông sang trọng nào đó đứng trước cậu cứ hỏi hàng chục câu hỏi vớ vẩn. Cuối cùng cậu cũng hoàn thành nhiệm vụ được giao, tay nắm tờ biên lai, cậu cầm đầu cầm cổ chạy về. Về đến nơi thì cậu vừa kịp nhìn thấy mẹ cậu và nam tước đang rời khỏi khách sạn.

Edgar tức điên lên. Thiếu chút nữa là cậu đã nhặt hòn đá ném theo họ. Họ đã trốn cậu như thế đấy! Và họ đã nói dối một cách đều giả, hèn hạ như thế đấy! Ngay từ hôm qua cậu đã biết rằng mẹ cậu nói dối. Nhưng làm sao bà ấy có thể thắt hứa một cách tro trên như vậy, sự thắt hứa đã giết chết chút lòng tin cuối cùng còn sót lại trong cậu. Cậu đã thôi không hiểu được cuộc đời nữa kể từ khi cậu nhìn thấy những lời nói, mà cho đến nay cậu vẫn nghĩ là chúng chưa đựng sự thật, vỡ như bong bóng xà phòng. Nhưng cái bí mật đáng sợ kia là cái gì mà nó khiến cho người lớn phải đi đến chỗ nói dối một đứa bé như cậu và bỏ chạy như những tên ăn trộm? Trong các cuốn sách mà cậu đọc, người ta giết nhau, lừa dối nhau là để lấy tiền, lấy của cải hay ngai vàng. Nhưng nguyên nhân ở đây là gì? Họ muốn gì, tại sao họ phải trốn cậu; phải luôn luôn tìm cách nói dối cậu? Cậu nát óc suy nghĩ để tìm lời giải đáp, đồng thời mơ hồ cảm thấy rằng, điều bí mật của họ - là chiếc chìa khoá mở lâu đài tuổi thơ của cậu. Nǎm được chìa khoá ấy nghĩa là trở thành người lớn, nghĩa là cuối cùng trở thành người đàn

ông. Chao ôi, ước gì cậu biết được điều bí mật ấy! Nhưng cậu không thể suy nghĩ. Sự căm giận vì chuyện họ đã lỉnh đi trốn cậu làm cậu nghẹt thở, những ý nghĩ cứ rối tung lên như cậu đang trong cơn mê sảng.

Cậu chạy về phía rừng, và ở đó, trong bóng tối cứu rỗi, nơi không ai nhìn thấy cậu, cậu khóc như mưa.

- Đồ nói dối, đồ chó, đồ đều cáng!

Cậu căm thấy nếu không nói ra được những câu ấy thì chúng sẽ bóp cậu đến ngạt thở. Sự căm giận, uất ức, tò mò, sốt ruột, sự bất lực và những nỗi buồn tủi mẩy ngày vừa qua, bị kìm nén bởi nghị lực chưa trưởng thành của đứa trẻ lầm tưởng mình là người lớn, - tất cả giờ đây thoát ra bên ngoài, chảy thành những giọt nước mắt. Đó là những giọt nước mắt cuối cùng của tuổi thơ của cậu bé; lần cuối cùng cậu khóc một cách thốn thức như đàn bà. Vào lúc này cậu muốn khóc cho hả hết nỗi uất giận, cho hết cả lòng tin, tình yêu và lòng kính trọng ngây thơ - cho hết tất cả thời thơ ấu của cậu.

Cậu bé khi trở về khách sạn đã không còn là cậu bé khóc lúc nãy trong rừng nữa. Cậu không xúc động nữa và hành động có tính toán kỹ càng. Trước hết cậu về phòng mình, lau mặt thật sạch để không cho họ được hả hê khi nhìn thấy vệt nước mắt của cậu. Sau đó cậu suy tính kế hoạch trả thù họ. Cậu đợi chờ một cách kiên nhẫn và hoàn toàn bình tĩnh.

Khi cỗ xe chở hai kẻ bồ trốn đỗ ở cửa khách sạn thì trong gian tiền sảnh có khá đông người. Vài người đàn ông chơi cờ, những người khác thì đọc báo, đám phụ nữ thì trò chuyện. Ngay cạnh đó là cậu bé khuôn mặt tái nhợt, mi mắt giật giật, ngồi bất động. Khi mẹ cậu và nam tước đi vào, và hơi lúng túng khi chạm trán ngay cậu, định lẩm bẩm câu gì thanh minh, thì cậu bình tĩnh đi lại phía họ và nói bằng giọng thách thức:

- Thưa nam tước, cháu có chuyện cần nói với chú.

Nam tước lúng túng thật sự. Chàng cảm thấy như bị bắt quả tang chuyện gì.

- Được, được... để lát nữa, cháu đợi một chút.

Nhưng Edgar đã to giọng, nói rành rọt từng chữ để mọi người xung quanh đều nghe thấy.

- Cháu muốn nói chuyện với chú ngay bây giờ. Chú đã hành động một cách đê tiện. Chú đã lừa cháu. Chú biết mẹ cháu đang đợi cháu, vậy mà chú...

- Edgar! - Mẹ cậu quát lên, bà cảm thấy bao ánh mắt đang dồn về phía mình, và lao ngay về phía cậu con trai.

Nhưng cậu bé nhận thấy mẹ cậu đang muốn át đi những lời nói của mình bỗng hét thật to:

- Cháu nhắc lại lần nữa: chú đã nói dối một cách hèn hạ, trợ trẽn, đê tiện!

Nam tước tái mặt. Mọi người nhìn họ, có người cười to.

Người mẹ tóm lấy cậu bé đang run lên vì xúc động:

- Đi về phòng ngay, không tao sê đánh tan xác mày ngay tại đây! - Nàng nói lạc hản giọng.

Nhưng Edgar đã trấn tĩnh lại. Cậu hối tiếc vì cơn bột phát và cảm thấy không bằng lòng với mình: cậu muốn nói chuyện với nam tước một cách bình tĩnh, nhưng nỗi uất ức mạnh hơn ý chí của cậu. Không vội vã, cậu đi về phía cầu thang.

- Xin lỗi nam tước về sự hỗn láo của cháu. Chắc ngài cũng biết thần kinh cháu không ổn định, mẹ cậu nói lí nhí, nàng đang hết sức bối rối trước những ánh mắt giễu cợt của những người xung quanh. Cái nàng sợ nhất trên đời này là chuyện to tiếng cãi vã, và lúc này nàng chỉ nghĩ đến chuyện làm sao giữ được lịch sự. Thay vì bỏ đi ngay, nàng tiến lại chỗ người gác cửa, hỏi xem có thư từ gì không, nói vài câu chuyện lặt vặt nữa, sau đó mới khẽ vén gấu váy đi lên gác, làm như không có chuyện gì xảy ra. Nhưng sau lưng nàng có tiếng xì xào và tiếng người cố nén cười.

Lên đến cầu thang nàng đi chậm lại. Bao giờ nàng cũng bị lúng túng vào những giây phút quan trọng, và trong đáy lòng nàng lo sợ cuộc giải thích sắp tới. Nàng không thể phủ nhận lỗi của mình, ngoài ra, nàng sợ ánh mắt của cậu bé - cái ánh mắt mới mẻ, xa lạ, khác thường mà đứng trước nó nàng cảm thấy bất lực. Vì sợ, nàng quyết định hành

động một cách dịu dàng. Vì nàng biết rằng trong trường hợp tranh đấu cậu bé đang tức giận kia sẽ là người chiến thắng.

Nàng khẽ mở cửa, Edgar ngồi bình tĩnh và thản nhiên. Trong ánh mắt cậu nhìn nàng không có nét sợ hãi, thậm chí cũng không có cả sự tò mò. Cậu tỏ ra rất tự tin.

- Edgar - nàng bắt đầu bằng giọng dịu dàng của người mẹ, - cái gì đã nảy sinh trong đầu con vậy? Mẹ thấy xấu hổ vì con. Làm sao con có thể vô giáo dục như thế được? Con là trẻ con mà lại dám ăn nói với người lớn như thế được ! Con phải xin lỗi nam tước ngay!

Edgar đang nhìn ra cửa sổ. Câu trả lời "Không" của cậu tựa như nói với những cái cây.

Sự tự tin của cậu làm nàng sững sốt.

- Edgar, con làm sao vậy? Tại sao con thay đổi như thế? Mẹ không còn nhận ra con nữa đây. Con luôn luôn là đứa bé thông minh, biết nghe lời, hai mẹ con ta bao giờ cũng có thể thoả thuận với nhau được. Vậy mà con bỗng hành động như một con chó điên vậy. Con có chuyện gì phản đối nam tước? Con yêu chú ấy lắm cơ mà. Chú ấy lúc nào cũng thân thiết với con.

- Phải, bởi vì chú ấy muốn làm quen với mẹ.

Nàng hơi bối rối.

- Vớ vẩn! Con khéo tưởng tượng! Tại sao con lại có những ý nghĩ ngu ngốc như vậy?

Cậu bé nỗi khùng:

- Chú ấy dối trá, chú ấy là người đạo đức giả. Trong tất cả những chuyện chú ấy làm đều có tính toán hết. Chỉ vì muốn làm quen với mẹ mà chú ấy kết bạn với con và hứa cho con con chó. Con không biết chú ấy hứa gì với mẹ và vì sao chú ấy chơi với mẹ, nhưng chú ấy cũng muốn cái gì đó ở mẹ. Đúng thế đấy, mẹ ạ. Nếu không chú ấy đã không tử tế và lịch sự như thế. Chú ấy là người xấu. Chú ấy nói dối. Mẹ cứ nhìn kỹ chú ấy mà xem. Chú ấy có ánh mắt dối trá! Con căm thù chú ấy, chú ấy là kẻ nói dối, một tên đần...

- Edgar, chả lẽ con có thể nói như vậy được sao? - Nàng bối rối không biết trả lời thế nào. Lương tâm nàng mách bảo rằng cậu bé nói đúng.

- Phải, chú ấy là hạng người bỉ ổi, con tin chắc như vậy. Chả lẽ mẹ không thấy sao? Tại sao chú ấy sợ con? Tại sao chú ấy phải trốn tránh con? Vì chú ấy biết rằng con nhìn rõ tâm địa chú ấy, con biết tống bụng dạ chú ấy!

- Sao con có thể nói thế! Sao con có thể nói thế! - Ý nghĩ của nàng bị tê liệt, dội môi tái nhợt chỉ biết lặp đi lặp lại máy móc máy từ đó. Bỗng nàng cảm thấy một nỗi sợ hãi không chịu nổi - và nàng không biết nàng sợ ai - nam tước hay cậu bé.

Edgar hiểu rằng những lời cảnh báo của cậu đã tác động đến mẹ cậu. Và cậu muốn lôi kéo mẹ về phía mình, muốn có đồng minh trong trận chiến

thù địch này với nam tước. Cậu tiến lại gần mẹ, vỗ về và nói với mẹ bằng giọng run run vì xúc động;

- Mẹ, có lẽ chính mẹ cũng nhận thấy chú ấy có ý đồ gì xấu. Vì chú ấy mà mẹ trở nên khác hẳn. Chính là mẹ đã thay đổi, chứ không phải con. Chú ấy muốn ở một mình với mẹ, và đã tìm cách để mẹ giận con. Rồi mẹ sẽ thấy, chú ấy sẽ lừa mẹ. Con không biết chú ấy hứa với mẹ điều gì. Con chỉ biết chú ấy không giữ lời hứa. Mẹ hãy tránh xa chú ấy ra! Người nào đã lừa dối một lần, sẽ lừa dối lần nữa. Chú ấy là người ác, không tin được.

Giọng nói van xin gần như khóc ấy tưởng như thốt ra từ trái tim nàng. Từ hôm qua nàng đã thấy có một cảm giác gì nặng nề nói với nàng cũng chính những điều ấy - mỗi lúc một dai dẳng hơn. Nhưng nàng cảm thấy xấu hổ phải nghe bài học từ chính đứa con trai của mình, và như điều thường xảy ra, để che giấu sự xúc động và bối rối của mình, nàng lại tỏ ra quá gay gắt.

- Con còn quá nhỏ để hiểu những chuyện ấy. Trẻ con không được tham gia vào những chuyện như vậy. Con phải cư xử cho tử tế. Có thể thôi.

Khuôn mặt Edgar lại trở lại lạnh băng.

- Tùy mẹ thôi, - cậu nói khô khan, - con đã dặn trước mẹ rồi.

- Nghĩa là, con sẽ không xin lỗi?

- Không.

Họ đứng đối diện nhau không dung hoà. Người mẹ hiểu rằng đây là vấn đề uy tín của mình.

- Nếu vậy con sẽ ăn cơm ở đây. Một mình. Và chừng nào con chưa xin lỗi chú ấy, con sẽ không được ngồi ăn cơm cùng mẹ và chú ấy. Mẹ phải dạy con cách cư xử cho lễ phép. Con không được ra khỏi phòng khi mẹ chưa cho phép. Hiểu chưa?

Edgar cười mỉm. Cái nụ cười nham hiểm ấy dường như đã bám chắc vào đôi môi của cậu. Trong thâm tâm cậu lại tự giận mình. Thật ngu ngốc lại để lộ những cảm xúc của mình và ý muốn ngăn tránh cho người đàn bà nói dối này! Người mẹ bước thẳng ra khỏi buồng mà không ngoái lại nhìn cậu. Nàng sợ ánh mắt sắc nhọn của cậu. Nàng bắt đầu cảm thấy nặng nề khi ở bên con trai từ khi nàng nhận thấy ánh mắt cậu có cái gì tinh quái, và còn bởi vì cậu nói với nàng chính những điều mà nàng không muốn nghe, không muốn biết. Thật đáng sợ khi phải nhìn thấy cái giọng nói bên trong, giọng nói lương tâm nàng đã tách ra khỏi con người nàng để nhập vào cậu bé, đứa con đẻ của nàng, nó không để cho nàng yên, nó can ngăn nàng, gièu cợt nàng. Từ trước đến nay đứa trẻ này vẫn là một bộ phận của cuộc sống của nàng, là vật trang trí, thứ đồ chơi, một cái gì đó dễ thương và gần gũi. đôi khi có thể là gánh nặng, nhưng dù sao cuộc sống của nó cũng trôi đi theo một chiều và thuận với cuộc sống của nàng. Hôm nay, lần đầu tiên nó lung lê chống

lại nàng và từ chối tuân theo ý chí của nàng. Có cái gì đó giống như lòng căm thù xen vào trong ý nghĩ về đứa bé của nàng bây giờ.

Tuy vậy, khi đi xuống dưới nhà, người mệt mỏi vì cuộc cãi nhau, giọng nói trẻ con kia vẫn vang lên trong lòng nàng. "Mẹ hãy tránh xa chú ấy ra!" Những lời ấy của cậu bé không thể nào lấp đi được. Nhưng bỗng ánh lén một chiếc gương trước mặt nàng; nàng dò xét nhìn nó, sau đó bắt đầu ngầm nghĩa lại mình - mỗi lúc một chăm chú hơn, kiên nhẫn hơn, - cho đến khi trong tấm gương phản chiếu cặp môi hơi cười, hơi chộm lại như thể sắp nói ra một lời nguy hiểm. Giọng nói bên trong vẫn chưa im, nhưng nàng lắc vai, như muốn giữ bỏ cái gánh nặng vô hình những hoài nghi, nàng ném vào gương cái nhìn thoả mãn, và, nâng gáu váy, đi xuống dưới nhà với vẻ cương quyết của con bạc sẵn sàng ném lên bàn đồng tiền vàng cuối cùng.

NHỮNG DẤU VẾT DƯỚI ÁNH TRĂNG

Người hầu khách sạn mang bữa ăn đến cho Edgar bị nhốt trong phòng rồi khoá cửa lại. Có tiếng khóa kêu tách sau khi ông ta ra. Cậu bé nhảy chồm lên giận dữ: việc đó được làm, tất nhiên theo mệnh lệnh của mẹ cậu, cậu đã bị nhốt trong buồng như một con thú dữ. Những ý nghĩ ám đạm xâm chiếm đầu óc cậu.

"Họ làm gì ngoài kia trong lúc mình bị nhốt ở đây? Họ đang âm mưu với nhau chuyện gì? Biết đâu sắp xảy ra cái chuyện bí mật ấy mà mình không tóm được. Không biết đó là cái bí mật gì mà bất cứ lúc nào và ở chỗ nào khi có mặt cạnh người lớn mình đều tưởng tượng thấy, tại sao ban đêm họ cứ phải khoá cửa để mình không vào được, tại sao khi mình đột ngột vào phòng thì họ lại quay sang nói thì thầm? May ngày nay điều bí mật ấy đã ở ngay bên cạnh mình, đã như sắp rơi vào tay mình, vậy mà mình vẫn không sao tóm được nó? Mình đã làm hết cách để khám phá ra điều bí mật ấy! Mình đã lôi những cuốn sách trên bàn làm việc của cha, đã đọc về tất cả những chuyện kỳ lạ ấy, mà không hiểu gì cả. Chắc chắn phải có dấu niêm phong gì đó mà phải lấy được nó ra mới hiểu được tất cả những chuyện đó, - có thể cái dấu niêm phong ấy ở ngay trong người mình, mà cũng có thể nằm ở những người khác. Mình có hỏi cô hầu phòng, yêu cầu cô ấy giải thích cho những đoạn ấy trong các cuốn sách, nhưng cô ấy chỉ cười mình. Thật đáng sợ phải làm đứa trẻ có đầu óc tò mò nhưng lại không dám hỏi ai, chỉ trở thành trò cười trước con mắt người lớn và tỏ ra ngu ngốc và vô tích sự. Nhưng mình sẽ khám phá ra, mình cảm thấy mình sẽ biết tất cả. Một phần bí mật ấy đã ở trong tay mình, mình không sao yên tâm được khi chưa biết được toàn bộ bí mật ấy".

Cậu lảng nghe xem có tiếng chân ai đang đi không. Chỉ thấy một làn gió nhẹ làm lay động những cành cây ngoài cửa sổ, làm mảnh gương trăng vỡ ra hàng trăm mảnh nhỏ.

"Không thể có điều gì tốt đẹp trong đầu óc họ được, nếu không họ đã không nói dối một cách đê hèn như thế để thoát khỏi mình. Có lẽ bây giờ họ đang cười mình, bọn chét tiệt, nhưng người cười cuối cùng sẽ là mình. Mình thật ngu khi cho phép họ nhốt mình ở đây, để cho họ tự do dù chỉ một giây, trong khi lẽ ra phải bám chặt họ, theo dõi từng cử chỉ của họ. Mình biết người lớn nói chung rất không thận trọng, và họ cũng thường để lộ bản thân. Họ luôn nghĩ rằng trẻ con hãy còn bé và buổi tối chúng thường ngủ say. Họ quên rằng có thể giả vờ ngủ và nghe trộm, có thể vờ tỏ ra ngu ngốc nhưng thực ra lại rất thông minh. Cách đây không lâu dì mình để em bé, họ biết trước điều đó, nhưng trước mặt mình lại làm ra vẻ rất ngạc nhiên. Nhưng mình cũng biết, bởi vì từ lâu mình đã nghe họ nói chuyện vào buổi tối, lúc họ tưởng mình đã ngủ. Và lần này mình cũng lại tóm được họ, đồ đếu. Ước gì mình có thể quan sát được họ qua lỗ khoá, theo dõi họ lúc này, khi họ đang cảm thấy an toàn! Hay là mình gọi chuông nhỉ? Cô hầu phòng sẽ đến mở cửa và hỏi mình cần gì. Hay là hét ầm lên, khua các tách thật to - khi đó họ cũng sẽ mở cửa. Đúng lúc đó mình sẽ chuồn ngay ra ngoài và đi

thám thính họ. Không, mình không muốn như vậy. Mình không muốn ai nhìn thấy họ đối xử với mình đê tiện như thế nào. Mình phải giữ thể diện. Ngày mai mình sẽ thanh toán với họ".

Ở dưới nhà có tiếng cười của phụ nữ. Edgar bỗng rùng mình: không biết có phải tiếng mẹ cậu không? Làm sao bà không cười, không chế nhạo cậu, một đứa bé yếu đuối bất lực bị khoá chặt trong phòng, khi nó quay rầy thì quẳng vào góc nhà như một tấm gié rách. Cậu thận trọng ngó ra ngoài cửa sổ. Không, đó không phải là mẹ cậu, - đó là tiếng mấy cô gái đang trêu ghẹo một chàng trai.

Lúc này cậu chợt nhận ra từ mặt đất đến cửa sổ không cao lắm. Và lập tức tự nhiên trong đầu cậu xuất hiện ý nghĩ: nhảy xuống, bắt quả tang họ. Cậu run lên vì sung sướng. Cậu thấy hình như điều bí mật vĩ đại quyết rũ kia đã nằm trong tay cậu "Nhanh lên! Nhanh lên!". Chẳng có gì phải sợ cả. Không có ai dõi cửa sổ cả. Cậu nhảy xuống, một tiếng "soạt" của sỏi khẽ vang lên nhưng không ai nghe thấy.

Rình rập, nghe trộm - trong hai ngày vừa qua đã trở thành niềm say mê của cậu. Và lúc này cậu cảm thấy một niềm thích thú xen lẫn lo sợ trong lúc rón rén, bằng những bước chân thật êm, đi vòng quanh khách sạn, né tránh những vệt sáng hắt ra từ các ô cửa sổ. Trước hết, thận trọng áp mặt vào tấm kính, cậu ngó vào phòng ăn. Không có ai ở

chiếc bàn của họ. Cậu tiếp tục đi hết cửa sổ phòng này sang cửa sổ phòng khác tìm kiếm. Cậu không dám vào trong khách sạn vì sợ chạm trán họ ở hành lang. Không chỗ nào thấy họ. Cậu đã bắt đầu thất vọng thì bỗng từ trong cánh cửa có hai bóng người lách ra. Cậu nhảy vội vào trong bóng tối để nấp: từ trong khách sạn mẹ cậu cùng người bạn đường chung thuỷ của mình đi ra. Nghĩa là cậu đã đến nơi vừa đúng lúc! Họ đang nói chuyện gì vậy? Cậu không nghe được. Họ nói rất khẽ còn gió thì làm lá cây xào xạc quá to. Nhưng bất ngờ giọng nói của mẹ cậu lọt vào tai cậu hết sức rõ ràng, mẹ cậu cười, - chưa bao giờ cậu nghe thấy bà cười như vậy: cười khanh khách như người bị cù, tiếng cười có lúc sảng sặc khiến cậu ngạc nhiên và sợ hãi. Nhưng mẹ cậu cười, có nghĩa là không có gì bất bình thường, không có gì đáng sợ để phải tránh tránh cậu. Edgar hơi thất vọng.

Những tại sao họ lại rời khách sạn? Nửa đêm thế này họ đi đâu, và đi có hai người? Phía trên cao gió hòn là đang bay trên những chiếc cánh khổng lồ, vì bầu trời vừa quang đãng vừa tràn ngập ánh trăng bỗng tối sầm hòn lại. Những tấm màn đen như được bàn tay vô hình nào ném ra, thỉnh thoảng lại che mắt mặt trăng, và bóng tối lại trở nên đen kịt đến nỗi không còn nhìn thấy đường đi, cho mãi đến khi mặt trăng lại ló dạng. Một thứ ánh sáng bạc trải khắp xung quanh. Cái trò chơi ánh

sáng và bóng tối ấy thật là bí ẩn và quyến rũ như người đàn bà lúc thì phô bày, lúc lại che đi tấm thân trần truồng của mình. Vào đúng lúc cảnh vật hất khỏi người tấm khăn phủ, Edgar nhìn thấy hai bóng người đang đi ra xa, đúng hơn là một bóng - bởi hai người ôm nhau chặt đến nỗi tưởng như có một nỗi sợ hãi bí mật nào đó xâm chiếm họ. Nhưng họ đi đâu mới được chứ? Những cây thông rên rỉ, có một không khí bối rối nào đó bao trùm khu rừng, tựa như một cuộc đi săn điên khùng đang diễn ra ở đó. "Mình sẽ đi theo họ, - Edgar nghĩ, - họ sẽ không nghe được tiếng chân của mình vì tiếng ồn của gió và rừng cây". Và trong lúc họ đi ở phía dưới, trên con đường sáng, thì cậu lặng lẽ đi theo các bụi cây ở phía trên, chuyển từ cây này sang cây khác, từ bóng tối này sang bóng tối khác. Cậu đi theo họ một cách nhẫn耐, thầm lặng, bụng thầm cảm ơn gió vì nó đã át đi tiếng bước chân của cậu, nhưng lại nguyên rúa nó vì đã làm bay đi những lời nói mà hai người kia trao đổi với nhau. Uớc gì chỉ một lần nghe được câu chuyện của họ, và tất nhiên cậu sẽ biết được điều bí mật.

Trong khi đó họ vẫn đi trên đường mà không mấy may nghi ngờ. Hai người cảm thấy rất thoái mái trong khoảng mênh mông của cái đêm đầy gió này, và họ thanh thản thả mình cho những cảm xúc đang xâm chiếm họ. Không có gì nhắc cho họ biết phía trên họ, trong bóng tối của rừng, có một

kẻ đang theo dõi từng bước đi của họ, và đôi mắt của kẻ đó dán chặt vào họ bằng tất cả sức mạnh của sự tò mò và lòng căm thù.

Bỗng nhiên họ dừng lại. Edgar cũng dừng lại, ép sát người vào thân cây, một nỗi khiếp sợ xâm chiếm cậu. Nếu bây giờ họ quay về đến khách sạn trước và cậu không kịp trốn vào buồng mình, và mẹ cậu thấy buồng không có người thì sao đây? Khi đó tất cả đi tong hết. Họ sẽ biết là cậu theo dõi họ, và sẽ không còn chút hy vọng gì moi được điều bí mật kia nữa. Nhưng họ đang chần chờ, hình như đang tranh cãi chuyện gì. Rất may vừa lúc đó trăng hiện ra và cậu nhìn thấy tất cả. Nam tước chỉ vào con đường hẹp tối dần xuống thung lũng, nơi ánh trăng không trai ra như ở đây, trên con đường lớn, bằng một dải sáng rộng, mà chỉ có những hạt và những tia sáng thưa lọt qua các bụi cây rậm rạp. "Hắn ta đi xuống đó làm gì nhỉ? Edgar ngạc nhiên. Mẹ cậu rõ ràng phản đối, nhưng gã thuyết phục bà. Qua các động tác của gã, Edgar hiểu gã đang cố năn nì. Cậu bé sợ hãi. Gã muốn gì ở mẹ cậu? Cái gã đê tiện này rủ mẹ cậu vào rừng tối để làm gì? Từ những cuốn sách giúp thay cho thực tế, cậu nhớ lại những cảnh giết người, bắt cóc, hay những tội ác bí hiểm khác. Có lẽ gã muốn giết mẹ cậu, vì thế mới tìm cách trốn cậu và rủ rê mẹ cậu đến đây. Kêu cứu chẳng? Kẻ giết người! Tiếng kêu đã chực phát ra từ cổ họng, nhưng môi cậu khô涸 và cậu không thốt

ra được lời nào. Cậu run bắn người vì sợ, hai đầu gối chỉ muốn khuỵu xuống, cậu hốt hoảng tìm chỗ dựa, và thốt nhiên một cành cây gãy "rắc" một tiếng dưới đôi cánh tay cậu.

Họ giật mình quay lại, sợ hãi nhìn chăm chú vào bóng tối. Edgar đứng im phắc, không dám thở. Cái bóng nhỏ bé của cậu hòa vào bóng tối của cây. Mọi vật trở lại yên ắng trong sự tĩnh mịch hoàn toàn nhưng hai người có vẻ lo lắng. "Đi về thôi" - cậu nghe thấy giọng nói của mẹ, trong đó có nét sợ hãi. Nam tước có vẻ cũng hoảng nén đồng ý. Họ trở về bằng những bước đi chậm rãi, người ôm chặt lấy nhau. Sự bối rối của họ đã cứu Edgar. Cậu bò bốn chân qua những hàng cây, làm xây xước cả hai tay. Đến chỗ rẽ cậu ba chân bốn cẳng chạy muộn đứt hơi. Về đến khách sạn cậu nhảy vài bước đã lên trên nhà. Chìa khoá phòng cậu may sao vẫn cầm ở ổ khoá. Cậu vặn chìa, mở cửa, rồi nhảy ngay lên giường. Cậu phải thở ít ra vài phút. Tim cậu đập thình thịch trong lồng ngực.

Sau đó cậu quyết định dậy và đến gần cửa sổ, chờ hai người trở về. Cậu phải chờ khá lâu. Họ chắc phải đi rất chậm. Cậu thận trọng nấp sau khung cửa nhìn ra. Kia, họ đang sắp về đến nơi, quần áo trên người họ ngập ánh trăng. Trong cái ánh sáng xanh nhạt ấy trông họ như những bóng ma. Cậu bé bỗng cảm thấy một nỗi rợn người ngọt ngào: có thể gã đúng là tên giết người thật, và nếu thế cậu đã

kịp ngăn chặn một tội ác khủng khiếp biết chừng nào! Nhìn rõ cả những khuôn mặt trắng như phấn của họ. Trên khuôn mặt mẹ cậu lộ rõ vẻ hân hoan mà cậu chưa thấy bao giờ, còn nam tước, trái lại, cau có và giận dữ. Có lẽ là do ý định của gã không thành công.

Họ đã về đến nơi. Chỉ về đến khách sạn hai bóng người mới tách ra. Họ có nhìn lên trên không nhỉ. Không, không ai nhìn lên cả. "Các người quên ta rồi, - cậu bé cay đắng tủi thân nghĩ với vẻ đắc thắng bí mật, - nhưng ta không quên các người".

Các người nghĩ là ta đang ngủ, hoặc không có ta trên đời này, nhưng các người sẽ biết là các người nhầm. Ta sẽ rình từng bước đi của các người, cho đến khi nào tóm được ở gã đê tiện kia điều bí mật khủng khiếp làm ta không ngủ được. Ta sẽ chia rẽ liên minh của các người. Ta không ngủ.

Họ chậm rãi đi vào cửa. Khi họ lần lượt đi qua cửa hai cái bóng của họ trong một giây lát lại nhập vào nhau - một cái bóng đen trườn vào khung cửa sáng. Sau đó khoảng sân trước nhà lại sáng lên dưới ánh trăng như một vòng cung rộng phủ đầy tuyết.

TẤN CÔNG

Edgar thở hổn hển rời cửa sổ. Người cậu run lên như cơn sốt. Chưa bao giờ trong đời cậu đứng

bên cạnh cuộc phiêu lưu bí hiểm gần đến thế. Thế giới gay cấn của những sự kiện sóng gió và bất ngờ, thế giới của những cuộc giết người và phản bội, rất quen thuộc với cậu qua sách vở, mãi mãi đối với cậu chỉ là trong vương quốc các truyện cổ tích, ở sát ngay vương quốc của các giấc mơ, - vẫn là cái gì đó không có thực và không thể hiểu nổi. Nhưng bây giờ, có lẽ cậu đã rơi vào cái thế giới đáng sợ ấy, và ý nghĩ này làm cậu run đến tận đáy lòng. Kẻ lạ mặt mà bỗng nhiên len vào cuộc sống yên tĩnh của họ là ai? Phải chăng là tên giết người thực thụ? Không phải vô cớ mà gã luôn tìm những chỗ vắng vẻ và cố dụ dỗ mẹ cậu vào chỗ bóng tối. Mỗi nguy hiểm đáng sợ đang đe dọa họ. Phải làm gì đây? Ngày mai nhất định cậu phải viết thư hay đánh điện cho bố. Những liệu có muộn quá không? Nhỡ đâu chuyện đó xảy ra ngay đêm nay thì sao? Vì mẹ cậu vẫn chưa về đến phòng mình, bà vẫn còn ở bên con người lạ mặt đáng ghét đó.

Giữa cánh cửa trong và cửa ngoài mỏng manh là một khoảng rỗng không rộng hơn tủ quần áo. Chui người vào trong cái khe hẹp ấy, cậu bé lắng nghe tiếng bước chân ngoài hành lang. Cậu quyết định không một phút nào để mẹ cậu một mình. Đã nửa đêm, ngoài hành lang vắng vẻ chỉ còn một ngọn đèn duy nhất.

Cuối cùng - cậu thấy những giây phút kéo dài như vô tận - cậu nghe thấy những bước chân thận

trọng. Cậu cố căng tai ra nghe. Đó không phải là tiếng chân nhanh mạnh của người đang đi thẳng về phòng của mình, mà là tiếng chân chậm rãi, do dự, tựa như có ai đó bằng những nỗ lực phi thường đang vượt qua một cái dốc dựng đứng. Thỉnh thoảng tiếng chân im ắng, và nghe thấy tiếng thì thào. Edgar run lên vì hồi hộp. Có thể đó là họ chǎng? Chả lẽ mẹ cậu vẫn còn đi với gā? Tiếng thì thầm nghe quá xa. Những những bước chân, mặc dù chậm rãi, vẫn đang đến gần. Bỗng cậu nghe thấy cái giọng đáng ghét của nam tước đang nói gì rất khẽ và lạc hản giọng - Edgar không nghe rõ lời. - và ngay sau đó, tựa như tiếng rên, là cái giọng sơ hãi của mẹ cậu:

- Không! Đừng, đừng! Không phải hôm nay!
Đừng!

Edgar chết lặng: họ đã đến gần, bây giờ cậu nghe thấy tất cả. Mỗi bước chân rất nhỏ của họ cũng dội vào lồng ngực cậu đau nhói. Và cái giọng ban nãy - cậu cảm thấy nó rất hèn hạ - đang thèm khát, van nài điều gì đó.

- Em đừng tàn nhẫn như thế! Hôm nay trông em đẹp quá!

Rồi đến giọng của mẹ cậu:

- Không, không nên thế, em không thể, hãy để em yên.

Giọng của mẹ cậu nghe hoảng hốt đến nỗi cậu

thấy sợ. Gã muốn gì ở mẹ cậu? Mẹ cậu sợ cái gì? Họ đã hoàn toàn ở ngay cạnh, bây giờ họ sắp đến cửa buồng cậu. Cậu đứng sau cánh cửa mà toàn thân run bắn, cách họ chỉ gang tay, nhưng họ không nhìn thấy. Tiếng thì thầm của họ vang ngay bên tai cậu.

- Đi nào, Matilda, đi thôi! - Rồi lại tiếng của mẹ cậu, nhưng đã khẽ hơn - tiếng rên của sự chống cự gần như đã sáp bị khuất phục.

Nhưng đó là cái gì? Họ đi tiếp! Mẹ cậu đã đi qua phòng của mình! Gã lôi mẹ cậu đi đâu? Tại sao mẹ cậu không nói gì nữa? Hay là gã đã bịt miệng mẹ cậu? Có thể, gã muốn làm cho mẹ cậu ngạt thở?

Ý nghĩ ấy làm cậu phát điên. Tay run run cậu mở hé cửa. Cậu nhìn thấy cả hai người trong hành lang sáng mờ. Nam tước ôm ngang lưng mẹ cậu và khẽ dùi mẹ cậu đi: rõ ràng là mẹ cậu đã phải tuân theo gã. Kia, gã đã dừng lại trước cửa phòng gã. "Gã muốn lôi mẹ mình vào trong ấy, - cậu bé nghĩ một cách lo sợ, - chuyện khủng khiếp nhất sắp xảy ra rồi!".

Cậu đẩy một phát mở tung cánh cửa, chạy ra hành lang, đuổi theo họ. Nhìn thấy trong bóng tối có người đang lao về phía mình, mẹ cậu hét lên một tiếng sấp ngã xuống bất tỉnh, nhưng nam tước đỡ kịp. Vào ngay lúc đó nam tước cảm thấy có một nắm tay yếu đuối như nắm tay trẻ con đấm túi bụi vào môi chàng, và một sinh vật nào đó, giống như một

con mèo điên, vồ chặt lấy chàng. Chàng buông người phụ nữ đang sợ hãi ra, nàng bỏ chạy thật nhanh, còn nam tước chưa biết mình đang bị ai đánh, đánh trả lại từng cú một. Cậu bé biết mình yếu hơn đối thủ nhưng không sợ. Cuối cùng đã đến giây phút trả thù cho sự phản bội mà cậu chờ đợi từ lâu, cuối cùng cậu có thể trút lòng căm thù dồn nén bấy lâu. Nghiến răng nghiến lợi cậu cứ đấm túi bụi chẳng cần biết vào chỗ nào. Bây giờ nam tước đã nhận ra cậu, trong lòng chàng sôi lên lòng căm thù kẻ theo dõi bí mật này, kẻ đã đầu độc chàng suốt mấy ngày nay và phá hỏng cuộc chơi của chàng. Chàng không thương xót trả lại những cú đấm. Edgar hét lên, nhưng không đâu hàng và gọi người đến cứu. Chừng một phút hai người đánh nhau thầm lặng và dữ dội, trong bóng tối của hành lang. Cuối cùng, trong ý thức nam tước nhận ra toàn bộ sự ngu ngốc của việc đánh nhau với trẻ con, chàng túm vai cậu bé hẩy cậu ra, nhưng Edgar, cảm thấy đã đuối sức và biết rằng cậu sắp thua và sắp bị đánh nhừ tử, đã ngoạm vào cánh tay khoẻ mạnh rắn chắc đang muốn tóm lấy cổ cậu. Kẻ thù bất giác kêu lên một tiếng và buông cậu bé ra; ngay lập tức Edgar chạy vội về phòng mình, cài chốt cửa lại.

Cuộc chiến lúc nửa đêm kéo dài chỉ một phút. Không ai nhận thấy gì ở hành lang. Tất cả đều im lặng, mọi vật đã chìm vào giấc ngủ. Nam tước lấy khăn lau vết máu trên cánh tay và lo lắng nhìn vào

bóng tối. Không, không ai nghe thấy gì. Chỉ có ở phía trên ánh đèn nhỏ cuối cùng đang nhấp nháy như muốn giễu cợt.

GIÔNG TỐ

"Đã xảy ra chuyện gì vậy? - Nằm mơ chăng?
Cơn ác mộng chăng?" - Sáng hôm sau Edgar tự hỏi mình lúc tỉnh dậy, người uất đầm mồ hôi vì vừa trải qua những cơn ác mộng. Chân tay cậu đau như dần. Hai bên thái dương đau nhói, và khi nhìn lại mình cậu hốt hoảng nhận ra cậu đã ngủ mà không thay quần áo. Cậu bật dậy chạy ra gương rồi bất giác lùi lại khi nhìn thấy khuôn mặt xanh xao méo mó của mình với vết bầm tím trên trán. Cố tập trung suy nghĩ, cậu sợ hãi nhớ lại trận đánh nhau đêm qua ngoài hành lang, nhớ lại cậu đã run hết người chạy về buồng mình và cứ nguyên quần áo nhảy vào giường như thế nào. Chắc sau đó cậu đã ngủ thiếp đi trong một giấc ngủ nặng nề, lo âu, và một lần nữa cậu cảm thấy tất cả, nhưng theo cách khác, còn đáng sợ hơn, cậu thở ra mùi máu tươi đang chảy.

Phía dưới có tiếng sồi kêu lạo xạo. Những giọng nói bay lên như những con chim vô hình, mặt trời rọi những tia nắng vào tận giữa buồng. Chắc đã gần trưa, nhưng khi nhìn đồng hồ cậu thấy kim

đồng hồ chỉ nửa đêm. Hôm qua cậu đã quên lên giây cót và vì cái cảm giác lơ mơ tưởng mình đang lơ lửng ngoài thời gian ấy cậu càng thấy lo lắng hơn. Cậu vội vã sửa sang lại đầu tóc rồi đi xuống dưới nhà với cảm giác mơ hồ mình có lỗi và trong lòng thấy lo âu.

Trong phòng ăn, tại chiếc bàn mọi khi, mẹ cậu đang ngồi một mình. Edgar thở phào, khi thấy kẻ thù của cậu không có ở đó, rằng gã ta không được nhìn cái khuôn mặt đáng ghét mà đêm qua đã bị gã đấm này. Dù sao cậu cũng hơi rụt rè tiến lại phía bàn.

- Chào mẹ, - cậu lên tiếng.

Mẹ cậu không trả lời. Thậm chí nàng còn không nhìn cậu. Ánh mắt nàng nhìn ra cửa sổ với vẻ ngang bướng hơi lạ. Nước da nàng xanh tái, đôi mắt thâm quầng, hai cánh mũi cứ pháp phồng như mọi khi mỗi lần nàng giận. Edgar căm mô. Sự im lặng này làm cậu bối rối. Có thể cậu đã làm nam tước bị thương nặng? Liệu mẹ cậu có biết vụ đánh nhau đêm qua không? Sự không biết làm cậu khó xử. Nhưng nét mặt mẹ cậu bất động đến nỗi cậu không dám nhìn vào nó vì sợ. Cặp mắt đang nhìn xuống kia bỗng ngược lên và nhìn căm vào cậu. Cậu ngồi rất im, cố gắng không gây tiếng động nào. Cậu thận trọng nhấc bát đặt vào chiếc đĩa, khẽ liếc trộm mấy ngón tay của mẹ cậu đang nghịch nghịch cái thìa, những động tác không đều của chúng cho

thấy một sự tức giận bị kìm chế. Cậu cứ ngồi như thế khoảng mười lăm phút trong sự chờ đợi khổ chịu. Mẹ cậu vẫn không nói lời nào. Và bây giờ, khi mẹ cậu đứng dậy mà vẫn chưa để ý đến sự có mặt của cậu, cậu không biết phải làm gì nữa - ngồi lại một mình ở bàn hay đi theo bà. Cuối cùng cậu đứng dậy và ngoan ngoãn đi theo mẹ, nhưng vẫn như lúc này, mẹ cậu không hề để ý đến cậu. Cảm thấy cứ lảng nhảng bám sát theo đuôi mẹ thật là buồn cười nên cậu đi chậm lại và tụt lại phía sau một chút. Không thèm ngó lại nhìn cậu mẹ cậu đi thẳng vào phòng mình. Khi Edgar lên đến gác cậu nhìn thấy cánh cửa đã đóng.

Có chuyện gì xảy ra vậy? Cậu không hiểu gì cả. Lòng tự tin hôm qua đã rời bỏ cậu. Có thể ngày hôm qua cậu đã sai khi tấn công nam tước? Và họ đang chuẩn bị cho cậu cái gì đây: trừng phạt hay một trận mắng chửi mới? Sẽ phải xảy ra chuyện gì đó - một chuyện gì đáng sợ và không tránh khỏi. Cậu cảm thấy một gánh nặng quá sức đang đè nặng lên mình: diện thế của hai điện cực tất yếu sẽ nổ thành tia chớp. Và cái gánh nặng linh cảm ấy cậu phải mang cho đến tận bữa ăn, trong khoảng thời gian bốn tiếng cô đơn, cứ lang thang hết phòng này sang phòng khác, cho đến khi đôi vai gày nhô của cậu phải còng xuống dưới sức nặng vô hình. Cậu ngồi vào bàn đã được dọn sẵn.

- Chào mẹ, - cậu lại lên tiếng để phá tan sự im

lặng - cái im lặng dũi tợn đang treo lơ lửng như đám mây đen trên đầu cậu.

Lại không có trả lời. Mẹ cậu lại nhìn qua mặt cậu. Và với nỗi sợ hãi mới Edgar thấy mình đang phải đối mặt với sự tàn ác có tính toán mà cậu chưa hề gặp trong đời. Từ trước đến nay những cơn bức tức của mẹ cậu chủ yếu là do thần kinh căng thẳng và nhanh chóng được giải tỏa bằng nụ cười bao dung. Nhưng lần này rõ ràng cậu đã gây cho mẹ cậu nỗi tức giận dữ dội bốc lên từ đáy sâu cơ thể bà, và chắc cậu cũng thấy sợ cái sức mạnh bị đánh thức một cách thiếu thận trọng này. Cậu hầu như không động đến bữa ăn. Có một cục gì đó chặn lấy cổ họng đe doạ sê b López cậu ngạt thở. Nhưng người mẹ dường như vẫn không để ý gì. Chỉ đến khi đứng dậy khỏi bàn nàng mới quay lại và nói như thể ngẫu nhiên:

- Đi lên gác, Edgar, mẹ cần nói chuyện với con.

Những lời đó nghe không có vẻ gì đe doạ, nhưng toát lên sự giá lạnh đến nỗi làm Edgar rùng mình. Tựa như cậu bị người ta quàng sợi dây xích vào cổ. Sự chống cự của cậu đã bị bẻ gãy. Im lặng như con chó bị đòn, cậu ngoan ngoãn theo mẹ lên gác.

Nàng kéo dài đau khổ của cậu bằng cách vài phút vẫn chưa nói gì. Cậu nghe tiếng tích tắc của đồng hồ, tiếng cười đùa của trẻ con ngoài sân và tiếng dập mạnh của tim cậu. Nhưng hình như chính bà cũng không tự tin vào mình: bà nói mà không dám nhìn vào cậu, quay lưng về phía cậu.

- Mẹ sẽ không nói về hành vi hôm qua của con. Đó là điều không tưởng tượng nổi, và mẹ xấu hổ khi nghĩ tới nó. Hậu quả thế nào hãy tự trách mình mà thôi. Nhưng con phải nhớ: đây là lần cuối cùng con được ngồi cạnh người lớn. Mẹ vừa viết thư cho bố con, bảo rằng con cần một cô bảo mẫu, hoặc dành phái cho con vào trường nội trú để con học cách cư xử cho đúng đắn. Mẹ không muốn phải đau lòng vì con nữa.

Edgar đứng cúi đầu. Cậu cảm thấy dây mới chỉ là mỏ dầu, sự đe doạ, và cậu lo lắng chờ đợi phần quan trọng nhất.

- Còn bây giờ con hãy đi xin lỗi nam tước đi.

Edgar chực mở miệng, nhưng mẹ cậu không cho cậu ngắt lời mình.

- Hôm nay nam tước đã đi rồi, con hãy viết thư cho chú ấy. Mẹ sẽ đọc cho con viết.

Edgar định cãi nhưng mẹ cậu rất kiên quyết.

- Không nói gì hết. Giấy bút đây. Con ngồi xuống viết đi.

Edgar ngược mắt nhìn. Ánh mắt của mẹ cậu biểu lộ sự kiên quyết không thể lay chuyển. Chưa bao giờ cậu nhìn thấy mẹ cậu như vậy - bình tĩnh và nghiêm khắc. Cậu cảm thấy sợ. Cậu ngồi xuống, cầm bút và cúi thấp đầu trên bàn.

- Ở trên viết ngày tháng. Viết xong chưa? Trước khi viết thưa gửi xuống dòng. Thế, kính gửi nam

tước! Chấm than. Lại xuống dòng. Cháu hết sức lấy làm tiếc vừa được biết - xong chưa) - lấy làm tiếc vừa được biết chú đã rời khỏi Zemmorinh - Zemmorinh viết 2 chữ "m", nên cháu dành phải viết ra đây những lời mà lê ra cháu muốn tự mình, viết nhanh lên, không cần đẹp! - tự mình đến gặp chú để xin lỗi vì hành động tối qua của cháu. Chắc qua mẹ cháu chú đã biết, cháu còn chưa khỏi hấn sau trận ốm nặng nên cháu dẽ nổi cáu. Có nhiều chuyện cháu đã nhìn nhận một cách phóng đại, và chỉ một phút sau lại cảm thấy ân hận vì...

Cái lưng đang cúi gập trên bàn bỗng ưỡn thẳng dậy. Edgar quay lại: bao nhiêu sự bướng bỉnh lại trở lại với cậu.

- Con không viết như thế, điều đó không đúng!
- Edgar!

Trong giọng nói của nàng có sự đe doạ.

- Điều đó không đúng. Con không làm gì để phải hối hận cả. Con không làm chuyện gì xấu, và con chẳng có gì phải xin lỗi cả. Con chỉ chạy lại chỗ mẹ khi mẹ kêu cứu.

Đôi môi nàng tái nhợt, hai cánh mũi run run.

- Mẹ kêu cứu? Con điên mất rồi!

Edgar nổi khùng. Cậu đứng phắt dậy.

- Đúng, mẹ đã kêu cứu, ở ngoài đó, ngoài hành lang, đêm qua, khi chú ấy túm tay mẹ. Mẹ kêu lên: "Hãy buông tôi ra, buông tôi ra!" Mẹ kêu to đến nỗi ở trong buồng con cũng nghe thấy.

- Con nói dối, mẹ không đi cùng nam tước ngoài hành lang. Chú ấy chỉ tiễn mẹ đến cầu thang...

Edgar như chết lặng trước lời nói dối trơ trẽn ấy.

Cậu mở tròn mắt nhìn mẹ:

- Mẹ.... - cậu nói giọng đứt đoạn - mẹ không có... ngoài hành lang? Và chú ấy... không nắm tay mẹ? Không kéo mạnh?

Nàng cười to bằng giọng khô khan, lạnh lùng.

- Con nắm mơ.

Như thế này thì quá lầm. Quả thật, bây giờ cậu đã biết là người lớn nói dối, họ sẵn sàng dùng những cách nói dối quanh, đánh trống lảng, hay những cách nói lắp lủng khôn khéo. Nhưng việc chối bỏ một cách lạnh lùng thản nhiên ngay trước mặt như thế này khiến cậu phát điên.

- Thế cái vết bầm bên trái này cũng là do con nắm mơ sao?

- Làm sao mẹ biết con đánh nhau với ai? Nhưng mẹ không có ý định đôi co với con. Con phải nghe lời, có thể thôi. Ngồi xuống viết đi!

Nàng đã tái hết cả mặt, cố thu những sức lực cuối cùng để trấn tĩnh.

Nhưng trong người Edgar như có cái gì đó tan vỡ, cái tia hy vọng cuối cùng đã tắt. Đầu óc non trẻ của cậu không thể hình dung được người ta có thể giẫm đạp lên sự thật một cách đơn giản như giẫm lên que diêm cháy dở như vậy. Trái tim cậu như có

bàn tay băng giá đè nặng, và những lời nói bật ra nghe nhạo báng, cay độc.

- Thế đây? Tất cả những chuyện đó là do con nằm mơ? Còn chuyện hôm qua hai người đi chơi với nhau dưới ánh trăng và chú ấy muốn kéo mẹ đi theo con đường tối - cả chuyện ấy cũng là con nằm mơ? Mẹ tưởng rằng có thể nhốt con trong buồng như nhốt đứa trẻ sao? Không, con không ngu ngốc như mẹ tưởng đâu. Cái gì con biết là con biết.

Cậu nhìn thẳng vào mặt mẹ một cách xác quyết. Nhìn vào mặt đứa con trai đang đứng sát ngay trước mặt mình với hai bàn tay đang run run là điều quá sức đối với nàng. Không nhịn được, nàng hét to:

- Bước ngay! Bước khỏi đây ngay lập tức! Nếu không...

- Nếu không thì sao?... - Cậu hỏi lại thách thức.

- Nếu không tao sẽ cho mày một trận.

Edgar cười giễu, tiến một bước lại gần nàng.

Và lập tức cậu cảm thấy bàn tay bà trên mặt mình. Edgar hét lên một tiếng. Và như kẻ chết đuối vung tay quẫy lung tung không còn biết gì, ngoài tiếng u u trong tai và những vòng tròn đỏ trước mặt, cậu lao vào đầm mè túi bụi. Cậu cảm thấy vật gì mềm mại, đó là mặt mẹ cậu, và nghe thấy một tiếng kêu...

Tiếng kêu đã trả lại ý thức cho cậu. Cậu tỉnh lại và hiểu ra toàn bộ sự quái đản trong hành động của mình. Cậu đã đánh mẹ mình! Nỗi sợ hãi xâm chiếm cậu, và nỗi xấu hổ, kinh hoàng, một ước muốn không kìm giữ nổi là bỏ chạy, là biến mất, là chui xuống đất, cốt sao tránh phải nhìn thấy mẹ. Cậu lao ra cửa, chạy xuống cầu thang, nhảy ra ngoài phố, chạy thoăn thoắt như thể có cả một bầy chó đang đuổi theo cậu.

NHỮNG BÀI HỌC ĐẦU TIÊN

Cuối cùng chạy đến rừng cậu dừng lại. Cậu phải dựa vào cây, - hai đầu gối cậu run bắn vì sợ và xúc động, tiếng thở hổn hển vì quả tim phải làm việc quá sức. Nỗi khiếp sợ vì chuyện vừa gây ra bám đuôi theo cậu ban nãy giờ bóp lấy cổ cậu, lắc mạnh toàn thân cậu. Làm gì bây giờ? Chạy đi đâu bây giờ? Ở nơi bìa rừng dày nay, cách khách sạn chừng mươi lăm phút đi bộ, cậu cảm thấy mình bị bỏ rơi.

Kể từ khi cậu còn lại một mình không có chỗ dựa, mọi thứ có vẻ như khác hẳn - khó chịu và thù địch. Hàng cây mới tối qua còn xào xạc thân tình chung quanh cậu, bây giờ đã có vẻ cau có và độc ác. Vậy mà cái đang chờ đợi cậu còn đáng sợ và khó

hiểu gấp trăm lần. Đầu óc cậu quay cuồng vì ý nghĩ cậu chỉ có một mình trong cái thế giới xa lạ và mông lung này. Không, cậu không chịu nổi như vậy, có một mình cậu không chịu nổi. Nhưng cầu cứu ai đây? Cậu sợ bố: bố cậu rất khó tính, nóng nảy và chắc chắn sẽ bắt cậu quay lại ngay. Nhưng cậu sẽ không về nhà, thà rơi vào cái thế giới xa lạ nguy hiểm còn tốt hơn. Không bao giờ cậu còn dám nhìn vào khuôn mặt của mẹ mà cậu đã dám vào nó.

Khi đó cậu nhớ đến bà cậu, một người bà hiền hậu dễ dãi, người đã nuông chiều cậu từ bé và lúc nào cũng bênh cậu khi cậu bị doạ phạt hay bị trách mắng vô cớ. Cậu sẽ trốn về nhà bà ở Baden cho đến khi cơn thịnh nộ đầu tiên qua đi, từ đó cậu sẽ viết thư cho bố mẹ xin bố mẹ cậu tha thứ. Trong mười lăm phút đồng hồ vừa qua, chỉ cần nghĩ đến chuyện mình là một đứa trẻ bất lực cô đơn giữa cả thế giới này, là cậu đã cảm thấy bị đè bẹp đến nỗi cậu nguyên rủa tính sĩ diện của mình, cái sĩ diện ngu ngốc mà người lạ mặt đi lừa cậu kia đã xúi cậu. Cậu muốn lại trở lại thành đứa trẻ như trước kia, ngoan ngoãn, chịu đựng, không có chút tham vọng gì, những cái tham vọng ngu ngốc mà bây giờ cậu đã hiểu ra.

Nhưng làm thế nào đến Baden? Làm thế nào vượt quãng đường xa như thế? Cậu vội lôi chiếc ví da nhỏ mà cậu luôn mang theo người ra. Lạy Chúa,

trong đó vẫn còn một đồng vàng mới tinh và hai mươi cron, mà người ta đã tặng cậu nhân ngày sinh nhật. Cậu vẫn chưa dám tiêu chúng. Hầu như ngày nào cậu cũng kiểm tra xem chúng còn không, thích thú ngắm nghĩa chúng mà cảm thấy mình giàu có, và với sự nồng nàn biết ơn, cậu lấy khăn mùi xoa lau cẩn thận đồng tiền, cho đến khi nó sáng bóng lên như mặt trời nhỏ. Nhưng số tiền này có đủ hay không? - Bỗng cậu sợ hãi tự hỏi. Cậu rất hay đi xe lửa và không lần nào nghĩ đến chuyện phải trả tiền cho chuyện đó và đi như vậy hết bao nhiêu - một hay một trăm cron. Lần đầu tiên cậu hiểu ra trong cuộc sống có nhiều chuyện mà không bao giờ cậu nghĩ tới, rằng tất cả những đồ vật xung quanh mà cậu cầm trong tay cậu chơi, cậu nghịch, đều có một giá trị của nó. Cậu, người mà cách đây một tiếng đồng hồ còn tưởng mình là biết hết tất cả, hoá ra đã lơ đãng bỏ qua hàng nghìn bí mật; và cậu xấu hổ nhận rằng cái thông minh quê quặt của cậu đã bị vấp ngay ở bậc đầu tiên bước vào cuộc sống. Càng ngày cậu càng thấy rụt rè hơn, càng ngày cậu càng thấy thiếu tự tin hơn khi trên đường đi đến nhà ga. Đã bao lần cậu mơ ước tới cuộc chạy trốn này, mơ ước bước vào đời, trở thành vị quân vương hay hoàng đế, người lính hay nhà thơ - nhưng lúc này cậu rụt rè nhìn ngôi nhà nhỏ sáng màu của nhà ga và chỉ nghĩ đến một điều: hai mươi cron của

cậu có đủ để đến nhà bà hay không? Hai đường ray ánh lên dưới mặt trời cứ chạy hun hút về phía xa. Nhà vắng ngắt. Edgar rụt rẽ tiến lại quầy bán vé. Bằng giọng rất nhỏ để không ai nghe thấy cậu hỏi xem vé đi Baden hết bao nhiêu tiền. Một khuôn mặt ngạc nhiên ngoó qua ô cửa, đôi mắt sau cặp kính mím cười với cậu bé nhút nhát.

- Cả vé à?

- Vâng, - Edgar áp úng, không còn chút gì sī diện nữa, cậu lặng người đi chỉ sợ cả vé giá quá đắt.

- Sáu *cron*.

- Đây ạ!

Cậu thở phào nhẹ nhõm, chìa tay qua khe cửa đưa đồng tiền vàng mới yêu quý của cậu cho người bán vé. Sau khi nhận tiền trả lại, Edgar lại cảm thấy mình giàu có: trong tay cậu có tấm vé dày màu nâu - vật bảo đảm cho tự do của cậu, còn trong túi xung xoảng những đồng hào bạc.

Theo lịch chạy tàu cậu biết được đoàn tàu phải hai mươi phút nữa mới đến. Edgar tìm một góc khuất ngồi đợi. Trên đường ke có mấy hành khách đang đứng lơ đãng nhìn các phía. Nhưng Edgar có cảm giác như ai cũng đang nhìn cậu và ngạc nhiên tại sao cậu bé này lại đi có một mình, cứ như thể tội lỗi và cuộc chạy chốn in dấu trên trán cậu. Cậu thở phào khi cuối cùng nghe thấy tiếng còi tàu hú

và đoàn tàu đang từ từ tiến vào ga, đoàn tàu sẽ phải đưa cậu vào thế giới. Mãi khi ngồi vào toa của mình cậu mới nhận ra vé của cậu là vé loại ba. Từ trước đến nay cậu chỉ đi vé hạng nhất, và cậu lại cảm thấy ở đây có cái gì mới, có những nét khác lạ mà cậu không để ý. Và những người đi cùng toa với cậu cũng là những người khác so với mọi khi. Ngồi trước mặt cậu là những người thợ Italia, với những cái xêng trong những đôi tay rắn chắc; họ nói chuyện với nhau bằng giọng khàn khàn, ánh mắt lộ vẻ mệt mỏi. Chắc hẳn họ rất vất vả trong công việc; một số khác ngồi dựa lưng vào tấm vách cứng, bẩn thỉu, ngủ say như chết mặc cho tiếng bánh xe kêu ầm ầm. Họ làm việc để kiếm tiền, Edgar nghĩ, nhưng cậu không hiểu họ kiếm được bao nhiêu, nhưng cậu cảm thấy tiền không phải lúc nào cũng có và người ta phải làm việc mới kiếm được chúng. Lần đầu tiên cậu hiểu ra cậu đã quen được sống no đủ không phải lo nghĩ gì, cứ như đương nhiên được như vậy, trong khi bên phải và bên trái cuộc đời cậu luôn có những vực tối sâu thăm mà không bao giờ cậu ngó vào. Bỗng cậu hiểu ra rằng trên đời này có nhiều nghề và nhiều chức vụ khác nhau, rằng bao bọc xung quanh cậu còn có nhiều bí mật mà chưa bao giờ cậu suy nghĩ về chúng. Cái giờ phút sống độc lập này dạy cho Edgar nhiều điều, có nhiều cái cậu được nhìn thấy từ trong toa tàu chật

hẹp có những ô cửa trông ra các cánh đồng này. Và trong lòng cậu, qua một nỗi lo sợ mơ hồ, bắt đầu len vào, nếu như chưa phải là niềm hạnh phúc, thì ít ra cũng là sự ngạc nhiên trước sự phong phú đa dạng của cuộc sống. Cậu đã bỏ chạy như một kẻ hèn nhát, vì sợ hãi - cảm giác đó không phút nào rời bỏ cậu - nhưng lần đầu tiên trong đời cậu hành động một cách độc lập, cậu nhận biết được một mẩu nhỏ của thế giới hiện thực mà từ trước đến giờ cậu đi ngang qua mà không hề chú ý. Lần đầu tiên trong đời, có thể vậy, đối với bố mẹ cậu chính cậu cũng trở thành bí mật, hệt như hiện thực trở thành bí mật đối với cậu. Lúc này cậu nhìn ra ngoài cửa sổ đã bằng cặp mắt khác. Cậu thấy hình như đây là lần đầu tiên cậu nhìn thấy cuộc sống thực, tựa như tấm khăn phủ tất cả các hiện tượng bị rơi xuống và để lộ ra cái thực của chúng. Những ngôi nhà cứ lượt qua như bị gió cuốn, và cậu nghĩ đến những người sống trong ấy - không biết họ giàu hay nghèo, hạnh phúc hay bất hạnh. Họ có giống cậu, nghĩa là cũng khao khát biết hết mọi chuyện không, họ cũng có những đứa con mà cũng chỉ biết chơi đùa như cậu không. Những nhân viên đường sắt đứng trên đường cầm những lá cờ bay phất phơ lần đầu tiên đối với cậu không còn là những con búp bê đồ chơi được vô tình đặt vào đây nữa: cậu bắt đầu hiểu đó là số phận của họ, cuộc đấu tranh

sinh tồn của họ. Những bánh xe lăn mỗi lúc một nhanh, đoàn tàu như con rắn bò xuống thung lũng, những quả núi ngày một thấp hơn, và lùi xa hơn về phía sau. Và đây là đồng bằng, Edgar ngoái lại nhìn một lần nữa - những ngọn núi chỉ còn mờ mờ xanh, xa vời vợi, và cậu cảm thấy đường như tuổi thơ của cậu đã ở lại nơi mà chúng đang chầm chậm hòa tan vào bầu trời mù sương.

BÓNG TỐI ĐẦY LO ÂU

Nhưng khi đoàn tàu dừng lại ở Baden và Edgar còn lại một mình trên sân ga, nơi các ngọn đèn đã được bật lên và từ xa nhấp nháy những ánh đèn hiệu xanh, đỏ, thì cậu bỗng cảm thấy sợ hãi trước màn đêm đang đến gần. Ban ngày cậu còn cảm thấy tự tin, vì xung quanh còn có người, có thể nghỉ đôi chút, ra ngồi xuống ghế băng hay đứng ngắm tủ kính cửa hàng. Nhưng làm sao chịu nổi cảnh mọi người đã về nhà hết, nơi người nào cũng có một chiếc giường êm và cuộc nói chuyện thanh thản đang chờ đợi, và sau đó là một đêm yên tĩnh. Còn cậu, với ý thức tội lỗi của mình, phải lang thang trong cảnh cô đơn. Không phải ở lại một phút nào nữa dưới bầu trời xa lạ này! - Đó là ước muối rõ ràng duy nhất của cậu lúc này.

Cậu rảo bước trên con đường quen thuộc, không

nhìn ngang nhìn ngửa, cho tới khi đến gần biệt thự mà bà cậu sống. Ngôi biệt thự nhìn ra đường phố rộng và đẹp, nhưng được che khuất bởi giàn dây leo quấn quít xung quanh và bởi hàng rào cây rậm của ngôi vườn. Đằng sau bức tường màu xanh này nổi lên ngôi nhà cổ màu trắng trông ấm cúng. Edgar, như người lạ, ngó qua cánh cổng sắt. Trong nhà yên tĩnh, các cửa sổ đóng kín; có lẽ mọi người - cả chủ lẵn khách - đang ở mãi tít cuối vườn. Cậu đã định với lấy cái vòng tròn sắt lạnh lẽo thì bỗng đứng chết lặng; cái mà mới cách đây hai tiếng đồng hồ cậu tưởng hết sức tự nhiên, dễ dàng, thì bây giờ là không thể làm nổi. Vào như thế nào? Chào hỏi ra sao? Làm sao chịu nổi tất cả những câu hỏi và trả lời chúng? Làm sao chịu đựng những ánh mắt của họ khi họ biết cậu bỏ trốn mẹ cậu về đây? Và làm sao giải thích hành động khủng khiếp của cậu, khi mà giờ đây chính cậu cũng không hiểu. Trong nhà có tiếng cửa đóng, và trong cơn hốt hoảng sợ có người bước ra và nhìn thấy, cậu cầm đầu bỏ chạy mà không cần biết phương hướng.

Đến trước công viên cậu dừng lại: ở đó tối tăm, và chắc là có ít người. Cậu ngồi xuống ghế đá và cuối cùng nghỉ được một lát, bình tâm lại và suy nghĩ về số phận của cậu. Cậu sợ sệt bước vào công viên. Bên cạnh cổng vào có mấy cột đèn, dưới ánh sáng của chúng những chiếc cây non thưa lá còn ánh lên ánh xanh nhạt, nhưng vào sâu bên trong là

khu cây cối um tùm, đen sẫm, đang chìm trong bóng tối hãi hùng của đêm mùa xuân. Edgar sợ sệt đi qua những người đang nói chuyện hay ngồi đọc báo dưới ánh đèn. Cậu chỉ muốn có một mình. Nhưng cả ở đó, trong bóng tối của hàng cây rậm, cậu vẫn không thấy yên tĩnh. Mọi thứ đều chứa đầy những tiếng xào xạc, thì thào huyền bí, tiếng lá cây xào xạc trong gió, tiếng lao xao của những bước chân phía xa, tiếng người nói thì thầm, có tiếng gù gù da diết, tối tăm, chìm đắm không biết phát ra từ con người hay thú vật, hay là từ chính thiên nhiên đang ngủ một cách lo âu. Ở đây mọi cái đều toát lên vẻ đáng sợ và nguy hiểm, ẩn náu và bí hiểm, tựa như trong khu rừng này, dưới đất có sự xao xuyến vô hình. Có thể nguyên nhân của tất cả những cái đó chỉ là do mùa xuân, nhưng cậu bé cô đơn yếu đuối cảm thấy sợ.

Bởi thế cậu cứ ngồi co rúm ở một đầu ghế trong cái bóng tối sâu thẳm này và cố nghĩ cách về nhà kẽ như thế nào. Nhưng các ý nghĩ cứ trôi tuột đi trước khi cậu nấm được chúng. Bất chấp ý chí, cậu cứ cố gắng nghe những âm thanh khẽ, những giọng nói bí ẩn của ban đêm.

Cái bóng tối này mới đáng sợ làm sao, mới lo âu, và đồng thời cũng đẹp làm sao! Phải chăng là con người, hay con thú, hay là chỉ một bàn tay vô hình của gió đưa vào bóng đêm cái tiếng rì rào, xao xuyến này? Cậu bé căng tai nghe. Phải, gió làm lay

động lá cây, nhưng còn có người ở đây - họ đến từ thành phố sáng sủa, họ đi thành từng đôi, ôm nhau, nấp trong bóng tối hàng cây. Họ đến đây để làm gì? Họ không nói chuyện - không nghe thấy giọng nói - chỉ có tiếng sồi kêu lạo xạo dưới chân họ, đôi khi trong khoảng sáng giữa cái cây thấp thoáng hai cái bóng đang ôm chặt lấy nhau, y như mẹ cậu và nam tước đêm hôm ấy. Bí mật, điều bí mật vĩ đại, và định mệnh có mặt cả ở nơi đây. Bóng cậu nghe thấy có tiếng chân đang đến gần, sau đó có tiếng cười khe khẽ. Edgar sợ người ta nhìn thấy cậu, - cậu thu người sâu hơn vào bóng tối. Nhưng hai người vừa ra từ bóng tối đen đó không nhìn thấy cậu. Và đây, họ đã đến chỗ ghế đá. Edgar thở phào nhẹ nhõm, nhưng họ đứng lại, mặt giáp sát vào nhau. Edgar nhìn không rõ, cậu chỉ nghe thấy tiếng rên phát ra từ miệng người phụ nữ, rồi tiếng thì thào dứt đoạn tha thiết của người đàn ông. Một tình cảm dịu ngọt xuyên thấu vào người cậu bé đang lo sợ. Hai người kia đứng đó chừng một phút, sau đó lại có tiếng sồi lạo xao dưới bước chân của họ trong bóng tối.

Edgar rùng mình, máu dồn lên mạch máu cậu nhanh hơn và nóng hơn. Bất giác cậu cảm thấy một nỗi cô đơn không chịu nổi trong cái bóng tối lo âu này. Bằng một sức mạnh không cưỡng lại được cậu bỗng thấy buồn nhớ giọng nói thân thiết, sự âu yếm dịu dàng, cẩn buồng sáng sủa, nhớ những

người mà cậu yêu mến. Cậu cảm thấy hình như toàn bộ cái bóng tối xốn xang của cái đêm đầy lo âu này chất trong lòng cậu và xé nát tim cậu.

Cậu đứng bật dậy khỏi ghế. Về nhà, về nhà, chỉ ước gì có mặt ở nhà, trong căn phòng ấm cúng, sáng sủa, giữa mọi người. Suy cho cùng thì mọi người có thể làm gì cậu? Cứ mặc cho mọi người chửi mắng - sau khi được ném cái bóng đêm và sự cô đơn hãi hùng này không có gì làm cậu sợ hơn được nữa.

Cậu cầm đầu cầm cổ chạy, không còn nhận ra đất dưới chân và rồi thốt nhiên cậu lại đã ở trước mặt ngôi biệt thự, bàn tay cậu lại sờ vào cái vòng tròn sắt. Qua hàng rào cây cậu nhìn thấy những ô cửa sổ bây giờ đã sáng ánh đèn, cậu hình dung ra sau mỗi tấm kính cửa sổ ấy căn buồng quen thuộc và những con người thân thiết của cậu.

Chỉ riêng cái không khí thân thiết này, chỉ riêng một ý nghĩ thanh thản đầu tiên này, ý nghĩ là cậu sẽ được gặp những người thân, đã là niềm hạnh phúc đối với cậu. Và nếu cậu vẫn còn chần chừ thì chỉ vì muốn kéo dài cái giây phút chờ đợi ngọt ngào ấy.

Bỗng sau lưng cậu vang lên tiếng kêu hốt hoảng, sợ hãi.

- Edgar! Đúng nó đây rồi!

Cô hầu phòng của bà cậu đã nhìn thấy cậu, nhảy bổ vào nấm lấy tay cậu. Cửa trong nhà mở toang, con chó nhảy sô ra sủa vang lớn dẫu, những

chiếc đèn trong vườn sáng lên. Cậu nghe thấy những giọng nói hạnh phúc và sợ hãi, những tiếng la hét ồn ào sung sướng, những tiếng chân bước vội, nhìn thấy những bóng dáng quen thuộc đang đến gần. Đi đầu là bà cậu, giơ tay ra đón, và sau bà - không biết có phải là cậu nằm mơ không - là mẹ cậu. Nước mắt giàn giụa, người run lên sợ sệt, cậu đứng giữa sự âu yếm dịu dàng của mọi người mà không biết làm gì, nói gì, và chính cậu cũng không hiểu cảm giác nào đang xâm chiếm cậu - sợ hãi hay hạnh phúc.

GIẤC MƠ CUỐI CÙNG CỦA TUỔI THƠ

Không ngờ chuyện lại xảy ra như thế. Người ta đã tìm kiếm và chờ đợi cậu từ lâu. Mẹ cậu, bất chấp cơn giận, lo lắng cho cơn xúc động thái quá của cậu, đã dựng cả thị trấn Zemmorinh dậy. Người ta đi tìm cậu khắp nơi và gần như tin rằng đã xảy ra một tai nạn không cứu vãn nổi khi có người báo tin nhìn thấy cậu vào lúc gần ba giờ ở cửa bán vé nhà ga đường sắt. Người ta hỏi thăm ở đó và được biết cậu lấy vé đi Baden, và mẹ cậu đã lập tức lên đường theo chân cậu, đồng thời đã đánh điện về Baden và cho chồng ở Viên, và suốt hai tiếng đồng hồ nàng đuổi theo kẻ chạy trốn.

Bây giờ người ta giữ chặt cậu: vả lại, cậu cũng

chẳng còn ý định bỏ trốn. Người ta dẫn cậu vào buồng với vẻ hân hoan kín đáo, nhưng lạ thay, Edgar không thấy buồn vì một lô những lời trách mắng trút xuống đầu - vì trong những cặp mắt đồ dồn vào cậu ánh lên những tia mừng rõ và yêu thương. Hơn nữa, những sự tức giận giả vờ này cũng không kéo dài lâu. Bà cậu lại giàn giập nước mắt ôm lấy cậu, không ai nói gì về cuộc bỏ trốn của cậu nữa, mọi người lại xúm vào quan tâm săn sóc cậu, và khi nhận thấy làm thế khiến cậu bé lúng túng, người ta lại để cậu yên. Cậu thích thú cảm thấy mình lại trở thành đứa bé: cậu đã từ chối cảm xúc này và đã da diết nhớ đến nó, và bây giờ cậu thấy xấu hổ nhớ lại cái mưu toan liều lĩnh của mình - đánh đổi tất cả những đặc quyền của tuổi thơ lấy cái cảm giác sung sướng hư ảo của nỗi cô đơn.

Trong phòng bên cạnh đó có tiếng chuông điện thoại. Cậu nghe thấy giọng nói của mẹ, nghe thấy những lời đứt quãng: "Edgar... về rồi... Anh đến đi, chuyến tàu cuối cùng", - và ngạc nhiên thấy bà không chửi mắng, mà chỉ ôm lấy cậu và nhìn vào mắt cậu với vẻ gì hơi lạ, cảm giác ân hận mỗi lúc một dâng lên mạnh hơn trong cậu, và cậu chỉ muốn bỏ chạy khỏi sự quan tâm của bà vàdì, và đến gặp mẹ để xin lỗi; cậu sẽ nói với bà, với sự hoàn toàn nhẹ nhàng, rằng cậu muốn lại trở lại là đứa bé và sẽ ngoan ngoãn nghe lời bà. Nhưng cậu vừa đứng dậy bà cậu đã hốt hoảng hỏi:

- Cháu đi đâu đây?

Cậu dừng lại bến lén. Chỉ cần cậu hơi nhúc nhích là họ đã lo lắng sợ cậu lại trốn đi. Làm sao họ biết được, cậu đã ân hận biết chừng nào về cuộc chạy trốn của mình.

Bàn ăn đã dọn, người ta chuẩn bị nhanh cho cậu bữa tối. Bà cậu ngồi cạnh và không rời mắt khỏi cậu. Bà, dì và cô hầu phòng dường như đã giam cậu trong cái vòng vây của sự nhiệt tình và chăm sóc dịu dàng, và cậu cảm thấy một cảm giác yên nguôi hạnh phúc. Cậu chỉ băn khoăn một điều là mẹ cậu không vào phòng. Giá mẹ cậu biết được cậu đã thực sự hiền lành như thế nào chắc bà sẽ vào.

Từ ngoài phố có tiếng bánh xe, một cỗ xe ngựa đỗ ngay trước cửa nhà. Mọi người trở ra rất hồi hộp khiến Edgar cũng hồi hộp theo. Bà cậu đi ra cửa, từ bóng tối khu vườn vọng lại những giọng nói to, và bỗng cậu hiểu ra bố cậu đã đến. Edgar sợ hãi nhận ra cậu lại còn có một mình trong buồng. Một phút cô đơn bây giờ cũng làm cậu hoảng sợ. Bố cậu rất nghiêm khắc. Edgar thực sự chỉ sợ mỗi mình ông. Cậu lắng tai nghe, bố cậu rõ ràng rất lo lắng, ông nói to và tức giận. Bà và mẹ cậu trả lời ông bằng giọng nhẹ nhàng, - rõ ràng là họ muốn làm ông nguôi giận. Nhưng giọng nói của bố cậu vẫn nghiêm khắc và kiên quyết, cũng giống như bước chân của ông tiến lại gần, - ông đã đang ở phòng

bên cạnh, và đã ở ngay cạnh cửa; một cú đẩy mạnh và cánh cửa mở toang.

Bố Edgar có vóc người cao lớn. Và cậu bỗng trở nên nhỏ bé vô cùng khi bố cậu hấp tấp bước vào buồng, trông ông lo lắng và tức giận ra mặt.

- Mày nghĩ ra cái trò gì vậy, hả thằng bé hư hỏng kia? Tại sao mày dám làm mẹ sợ như thế?

Giọng ông vang lên nghe giận dữ, hai tay cử động liên tục. Mẹ cậu lặng lẽ bước vào theo ông. Mặt bà cũng lộ vẻ lo lắng.

Edgar không trả lời. Cậu muốn nói câu gì đó để thanh minh cho mình; nhưng giải thích chuyện người ta đã lừa dối và đánh đập cậu như thế nào đây? Liệu bố cậu có hiểu hay không?

- Sao mày câm như thế? Nuốt mất lưỡi rồi à? Đã xảy ra chuyện gì nào? Nói đi, đừng sợ. Tại sao mày bỏ trốn? Phải có nguyên nhân gì chứ!? Có ai chọc giận mày?

Edgar lưỡng lự. Những hồi ức trỗi dậy trong đầu lại khiến cậu thấy tức giận, cậu đã định kể lại tất cả. Nhưng đúng lúc đó cậu nhìn thấy - trái tim cậu chết lặng - mẹ cậu ở sau lưng bố đang ra hiệu với cậu những dấu hiệu bí mật. Cậu không hiểu ngay những dấu hiệu ấy. Nhưng cậu nhìn vào mắt mẹ và đọc được trong ánh mắt ấy lời van xin. Bà khẽ khàng giơ ngón tay trở lên và áp chặt nó vào môi.

Bất giác lòng cậu bé trào lên một cảm giác hạnh phúc vô bờ bến. Cậu hiểu ra mẹ cậu yêu cầu cậu giữ bí mật, và số phận của bà sẽ phụ thuộc vào những lời nói bật ra từ cái miệng trẻ con của cậu. Cả người cậu tràn ngập một niềm sung sướng, cậu như ngây dì vì kiêu hãnh: mẹ cậu đã tin tưởng ở cậu. Cậu sẽ hi sinh bản thân, thậm chí còn thối phồng tội lỗi của mình, - khi đó mẹ cậu sẽ thấy bà có thể hoàn toàn trông cậy vào cậu, như vào một người lớn. Cậu thu hết sức lực:

- Không, không, không có nguyên nhân gì cả. Mẹ rất tốt, chỉ tại con không nghe lời, con đã cư xử tồi. Thế là con trốn đi, vì con sợ.

Bố nhìn cậu vẻ ngạc nhiên. Ông không chờ đợi một sự thú nhận như vậy. Cơn giận của ông đã hơi nguôi.

- May là con đã tự biết hối hận. Bây giờ không nói đến chuyện này nữa. Bố hi vọng từ giờ con sẽ không bao giờ làm chuyện ngu ngốc ấy nữa. Vì con không còn bé bỗng gì, con phải tỏ ra thông minh hơn.

Edgar vẫn không rời mắt nhìn mẹ. Có cái gì đó long lanh trong mắt bà. Hay đó chỉ là ánh đèn phản chiếu? Không, đúng là có cái gì đó long lanh, cái gì ướt ướt và sáng, còn trên môi bà nở nụ cười biết ơn.

Sau đó người ta dẫn cậu đi ngủ, nhưng điều đó không làm cậu buồn, thậm chí cậu còn sung sướng được ở lại một mình, vì cậu đang có điều để suy

nghĩ, - có bao nhiêu ấn tượng mới mẻ và phong phú! Bao nhiêu nỗi đau khổ của mấy ngày qua đã bị quên lãng, lúc này cậu hoàn toàn bị cuốn theo những cảm xúc mới lạ lần đầu tiên trong đời cậu trải qua, trái tim cậu lặng đi sung sướng vì cảm giác chờ đợi những sự kiện tiếp theo. Trong bóng đêm, những cây cối ngoài cửa sổ đang xào xạc, nhưng cậu không còn thấy sợ nữa. Mọi lo lắng của cậu đã biến mất, kể từ khi cậu hiểu ra cuộc sống phong phú biết chừng nào. Hôm nay lần đầu tiên cậu nhìn thấy thực tế ở cái dạng trần trụi không bị che đậy bởi hàng ngàn ảo tưởng ngây thơ, cậu cảm thấy vẻ đẹp hấp dẫn vô cùng của nó. Cậu không bao giờ nghĩ rằng trong có một ngày lại có thể cảm thấy nhiều đau khổ và hạnh phúc đến thế, và cậu sung sướng bởi ý nghĩ rằng tương lai cậu còn được biết nhiều ngày như thế, rằng trước mắt cậu còn cả cuộc đời mà nó sẽ mở ra cho cậu tất cả những kho tàng bí mật của nó. Hôm nay, lần đầu tiên cậu mơ hồ đoán ra sự đa dạng của cuộc sống, cậu cảm thấy hình như lần đầu tiên cậu hiểu được bản chất con người, hiểu rằng con người ta cần phải có nhau - ngay cả khi tưởng rằng là kẻ thù của nhau - và sung sướng làm sao khi được mọi người yêu mến. Cậu không thể nghĩ về điều gì và về ai với lòng căm thù nữa, không ân hận điều gì nữa, thậm chí cả đối với nam tước, với con người lừa lọc này, kẻ thù độc ác nhất của cậu này, cậu cũng tìm được một cảm giác biết ơn mới trong lòng: chính

là người ấy đã mở cho cậu cánh cửa bước vào thế giới của những trải nghiệm đầu tiên.

Thật sung sướng được nằm trong bóng tối, thả mình vào những suy nghĩ như thế đang hoà vào cùng những giấc mơ. Chỉ một phút nữa thôi là cậu sẽ thiếp đi. Nhưng bỗng cậu cảm thấy hình như cánh cửa bỗng mở và có người nào đó rón rén bước vào. Lúc đầu cậu không tin và không ngờ nổi đôi mi mắt nặng trĩu vì buồn ngủ. Nhưng bỗng có một hơi ấm áp của ai đó khẽ chạm vào mặt cậu và cậu hiểu ngay đó là mẹ cậu. Bà hôn cậu và âu yếm vuốt ve đầu cậu. Cậu cảm thấy những nụ hôn và giọt nước mắt của bà, đáp lại những cử chỉ âu yếm đó, cậu tiếp nhận chúng như những dấu hiệu giảng hoà và biết ơn vì sự im lặng của cậu. Chỉ mãi nhiều năm sau này cậu mới hiểu những giọt nước mắt câm lặng đó là lời thề ước của người phụ nữ đã có tuổi chỉ thuộc về mình cậu, đứa con của mình, cậu mới hiểu rằng đó là sự cự tuyệt những ham muốn ích kỷ, là sự chia tay với hi vọng về một niềm phấn khích bồng bột. Cậu không biết rằng mẹ cậu cảm ơn vì cậu đã cứu bà khỏi một cuộc phiêu lưu nguy hiểm, và khi ôm cậu vào lòng, bà đã để lại cho cả cuộc sống sau này của cậu một gánh nặng tình yêu vừa cay đắng vừa ngọt ngào. Lúc đó cậu bé chưa hiểu được hết những chuyện đó nhưng cảm thấy không có hạnh phúc nào lớn hơn là được mọi người yêu mến, và nhờ tình yêu thương của mẹ, cậu đã tiếp cận được với điều bí mật vĩ đại của thế giới.

Khi mẹ cậu đã bỏ tay ra, và sau khi hôn cậu một cái nữa rồi lặng lẽ đi ra, trên môi cậu còn đọng lại hơi ám áp của bà.

Và trái tim cậu run lên vì ước nguyện được nhiều lần nữa áp môi vào cặp môi mềm dịu, được cảm thấy sự vuốt ve của bàn tay mềm, những sự linh cảm vật chất được sờ mó vào điều bí mật cháy bỏng ấy đã bị nhòa đi trong giấc ngủ. Một lần nữa trước mắt cậu lại thoáng hiện những bức tranh sắc sỡ của những giờ khắc cuối cùng, một lần nữa cuốn sách thời niên thiếu của cậu lại mở ra trước mắt cậu. Sau đó cậu bé ngủ thiếp đi.

Thế là bắt đầu một giấc ngủ sâu hơn đối với cậu - giấc ngủ của cuộc đời cậu.

THÁI HÀ *dịch*

BÚC THU CỦA NGƯỜI ĐÀN BÀ KHÔNG QUEN

... nhà viết tiểu thuyết thời thượng, trở về Viên từ sáng sớm, sau ba ngày đi chơi núi. Ông ta mua một tờ báo ở nhà ga; ông ta chợt nhìn thấy ngày tháng ghi trên báo và bèn nhớ ra rằng hôm nay là sinh nhật mình. Bốn mươi mốt tuổi, ông nghĩ thầm, và ông thấy không vui mà cũng chẳng buồn. Ông giở liên tục những trang báo sot soat rồi thuê tắc xi về nhà.

Người hầu, sau khi thưa lại rằng trong khi ông vắng nhà, có hai vị khách đến thăm và mấy người gọi dây nói, mang thư từ giấy má trình ông trên một cái khay. Nhà văn uể oải nhìn những bức thư và bóc mấy cái phong bì mang tên những người ông quan tâm. Mới đâu ông gạt sang bên một bức thư có vẻ quá dày và nét chữ là lạ đối với ông. Trà dọn ra, ông chêm chệ tỳ tay ngồi trong ghế bành, lướt qua tờ báo một lần nữa cùng vài tài liệu in, cuối cùng ông châm một điếu thuốc lá và cầm lấy bức thư đã gạt sang bên.

Tất cả vào khoảng trên hai mươi trang giấy viết vội vàng bằng nét chữ xao xuyến của đàn bà, một bản thảo thì đúng hơn là một bức thư. Bất giác ông nắn thử một lần nữa xem có sót chiếc phiếu gửi nào trong đó không. Nhưng phong bì rỗng không và cũng như những tờ thư, nó không có địa chỉ người gửi hoặc chữ ký nào hết. Thật kỳ lạ, ông ta nghĩ bụng và lại cầm những tờ giấy lên. Như một tiêu đề, trên đầu trang một, có dòng chữ sau đây: "Gửi anh, người chưa bao giờ quen biết em". Ông ta dừng lại kinh ngạc. Có phải thư viết cho ông không nhỉ? Hay là cho một người tưởng tượng nào đó? Trí tò mò bừng dậy và ông bắt đầu đọc.



"Con em chết hôm qua; ba ngày ba đêm ròng rã, em đã vật lộn với cái chết để cứu lấy cuộc sống bé bỏng non to ấy, suốt bốn mươi tiếng liên, em cứ ngồi ở đầu giường nó, trong khi cơn ốm làm cái thân hình tội nghiệp sốt hầm hập của nó run bắn lên. Em rấp nước lên trán nó bỏng giãy, em nắm lấy đôi bàn tay nhỏ xíu run rẩy của nó. Đến tối hôm thứ ba thì em kiệt sức. Mắt em không cưỡng nổi, cứ díp lại lúc nào không biết. Thành thử em ngủ thiếp đi trên ghế ba, bốn tiếng đồng hồ và trong thời gian đó, thần chết đã cướp con em đi mất. Böyle giờ, nó nằm đây, thằng bé tội nghiệp thân

yêu, trong cái giường con nít chật hẹp, y nguyên như lúc nó chết; có điều là người ta đã vuốt mắt cho nó, đôi mắt đen sầm tối và thông minh của nó; người ta đã đặt hai tay nó chấp lên chiếc áo sơ mi trắng và bốn ngọn bách lạp đang cháy le lói ở bốn góc giường.

"Em không dám nhìn, em không dám đụng đây, bởi vì hễ ánh sáng lúng liếng đi thì những vệt bóng lại lướt trên mặt nó và em tưởng như nét mặt nó hoạt động và em có thể ngõ rằng nó không chết, rằng nó sắp sửa thức dậy, cất cái giọng trong trẻo nói với em vài lời âu yếm trẻ thơ. Nhưng em biết, nó chết rồi và em không muốn nhìn để khỏi tiếp tục hy vọng và để khỏi thất vọng một lần nữa. Em biết, em biết lắm, con em đã chết hôm qua; bây giờ em chỉ còn có mình anh trên đời, chỉ còn mình anh, mà anh thì không biết gì về em và có lẽ giờ đây đang vui chơi không hay biết gì hết, hoặc đang tiêu khiển với mọi người, mọi vật. Em chỉ có anh, anh, người chưa từng bao giờ biết đến em, người mà em yêu suốt cả cuộc đời.

"Em lấy cây nến thứ năm và em đặt nó lên bàn nơi ngồi viết cho anh. Bởi vì em không thể ngồi một mình với đứa con chết mà không kêu lên bằng tất cả tâm hồn, và, vào cái giờ khủng khiếp này, em còn biết nói với ai, nếu không phải là với anh, người đã từng là tất thảy đối với em và hiện vẫn là tất thảy đối với em?

"Em không hiểu em nói thế có rõ không, có thể anh không hiểu em chẳng? Đầu em nặng trịch; hai thái dương em đập dồn và ọng ọng; chân tay em ê ẩm. Em cho là em bị sốt; và có lẽ lại cúm cũng nên, bệnh cúm hiện đang lảng vảng từ cửa nhà này sang cửa nhà nọ, và nếu thế thì càng hay, vì em sẽ đi với con em và không bắt buộc phải cố gắng tự chủ nữa. Luôn luôn có một tấm màn sẫm tối lướt qua trước mắt em, có lẽ em sẽ không đủ sức viết hết bức thư này đâu nhưng em muốn thu thập hết sức lực của mình lại để nói chuyện với anh một lần, chỉ một lần này thôi, anh vô vàn thương yêu, người chưa từng bao giờ biết đến em.

"Em chỉ muốn nói với riêng anh thôi, chính anh là người mà lần đầu tiên em sẽ tâm sự hết mọi chuyện, anh sẽ biết hết cuộc đời em, cái cuộc đời xưa nay vẫn là của anh mà anh chẳng hay biết một tí gì cả. Nhưng điều bí mật của em, anh sẽ chỉ biết khi nào em chết rồi, khi nào anh sẽ không còn phải trả lời em, khi nào mà cái đang làm cho tay chân em vừa lạnh giá vừa nóng hùng hục, sẽ dứt khoát mang em đi vĩnh viễn. Nếu em sống sót, em sẽ xé bức thư này đi và em sẽ tiếp tục im lặng như xưa nay em vẫn im lặng. Nhưng nếu thư này đến tay anh, thì anh sẽ biết rằng đó là người đàn bà đã chết kể chuyện đời mình với anh cái cuộc đời vốn là của anh từ giờ đầu tiên cho đến giờ chót còn tỉnh táo của cô ta. Anh đừng có sợ những lời em nói: một

người đàn bà đã chết không còn đòi hỏi gì nữa hết; cô ta không đòi hỏi tình yêu, không đòi hỏi thương hại, cũng không đòi hỏi an ủi. Điều duy nhất em xin anh, là anh hãy quên tất cả những gì mà nỗi đau em đang tìm phương ẩn náu nơi anh, sắp bộc lộ ra đây. Hãy tin tất cả những lời em nói, đó là lời cầu xin duy nhất của em đối với anh; người ta không nói dối vào cái giờ đưa con độc nhất của mình chết.

"Em muốn bộc bạch với anh về cả cuộc đời em, cái cuộc đời chỉ thực sự bắt đầu từ ngày em biết anh. Trước đó, nó chỉ là cái gì mập mờ và hỗn độn mà ký ức của em không bao giờ quay trở lại: nó giống như là một cái hầm tối trong đó bụi và mạng nhện phủ đầy lên như những đồ vật và những con người đường nét mờ ảo không còn để lại chút gì trong trái tim em nữa. Khi biết anh, em mới mười ba tuổi và ở cùng ngôi nhà hiện nay anh vẫn đang ở, ngôi nhà trong đó anh đang cầm trên tay lá thư này, chút hơi thở cuối cùng của em, em ở cùng một tầng gác, ngay trước cửa phòng anh đó. Chắc chắn anh chẳng còn nhớ gì về gia đình em nữa, về người vợ goá tội nghiệp của một công chức Sở tài chính (bao giờ cũng mặc đồ tang) và đứa con gái giàn gó thân hình chưa phát triển là em hồi bấy giờ; mẹ con em sống ru rú trong cái xoàng xĩnh của loại người nghèo hèn. Có lẽ anh chẳng bao giờ biết họ tên em bởi vì trên cửa nhà em không hề có biển đề

tên, chẳng có ai đến chơi nhà em, chẳng có ai đến hỏi mẹ con em. Thủa đó, xa xăm lăm, mười lăm mươi sáu năm rồi. Chắc chắn anh chẳng còn nhớ nữa, anh yêu thương của em nhưng em thì chao ôi! Em nhớ đến mê cuồng từng chi tiết nhỏ nhất; em vẫn còn định ninh, như mới hôm qua, cái ngày thậm chí cả giờ phút mà em được nghe nói đến anh lần đầu, được trông thấy anh lần đầu và làm sao có thể khác được hờ anh bởi vì đó chính là lúc mà cả vũ trụ mở ra đối với em? Anh yêu, cho phép em kể lại với anh tất cả, phải, tất cả, từ đầu đến cuối; em van anh, hãy rủ lòng đừng mệt mỏi vì phải nghe kể về em trong mười lăm phút đồng hồ, em, người đã suốt một đời yêu anh không biết mệt mỏi.

"Trước khi anh đến ngôi nhà này, đằng sau cánh cửa phòng anh là những con người độc ác đáng ghét và hay cãi lộn. Vốn nghèo khổ, điều họ ghét nhất là những người hàng xóm bần hàn, là chính mẹ con em đây, bởi lẽ mẹ con em không muốn có gì giống với sự thô tục kiểu người nghèo vô tư cách của họ. Người chồng là một gã nghiện rượu hay đánh vợ; mẹ con em đang đêm cứ thức giấc luôn vì tiếng ghế trên sàn, tiếng đĩa bị đập vỡ loảng xoảng, có lần, người vợ bị đánh máu me đầm đìa, đầu óc rũ rượi, chạy xuống cầu thang; gã say cứ hò hét đằng sau cho đến khi hàng xóm phải doạ đi gọi cảnh sát mới thôi. Thoạt đầu, mẹ em tránh mọi quan hệ với họ và cấm em không được chuyện trò

với con gái họ, bọn này tìm mọi cơ hội để trả thù em. Khi gặp em ngoài phố, chúng đi theo vãng ra những lối tục tui và một hôm, chúng lấy những nắm tuyết to tướng đánh em chảy máu trán. Cả nhà theo bản năng, đều ghét bọn người đó và cho đến một hôm có chuyện không xảy hay đến với họ - hình như người chồng bị bỏ tù vì tội ăn cắp và họ cuốn gói thì chúng em đều thở phào. Trong một vài ngày tắm biển yết cho thuê được treo trước cửa nhà rồi được cất đi và chẳng mấy chốc bác gác cửa cho biết là một nhà văn, một quý ông điềm đạm và có một mình, đã thuê căn phòng đó. Chính đó là lúc em được nghe nhắc đến tên anh lần đầu.

"Được mấy ngày sau, thợ sơn, thợ vữa, thợ trang trí, phủ tường kéo đến tu sửa căn phòng vừa thoát khỏi bẩn thỉu; chỉ toàn tiếng búa, tiếng dụng cụ tiếng cọ rửa; nhưng mẹ em chẳng hề lấy thế làm phiền vì mẹ em bảo thế là cuối cùng, những cảnh vợ chồng cãi lộn om sòm đã chấm dứt hẳn. Bản thân anh thì trong suốt thời gian dọn nhà, em chẳng hề thấy đâu: mọi công việc do người hầu của anh trông nom, cái bác người hầu thấp bé rất nền nã, nghiêm nghị, tóc hoa râm, đường hoàng bảo ban mọi sự với phong thái đĩnh đạc và tự tin. Bác ta gây ấn tượng rất mạnh đối với tất cả bọn em, trước hết bởi vì trong cái ngôi nhà ngoại ô này của chúng em, một người hầu đường bệ mang hơi hướng xã hội thượng lưu, quả là một cái hoàn toàn

mới mẻ. Thứ nữa, bởi vì bác ta hết sức lẽ độ với mọi người mà vẫn không cá mè một lứa với đám đầy tớ. Ngay từ hôm đầu, bác đã kính cẩn chào mẹ em như một phu nhân và ngay cả đối với em lúc đó chỉ là một con bé con, bao giờ bác cũng tỏ ra hòa nhã và rất lịch sự. Khi bác nhắc đến tên anh, bao giờ cũng là với một vẻ hơi cung kính, một sự trân trọng đặc biệt: Người ta thấy rằng bác gắn bó với anh nhiều hơn so với quan hệ chủ, tớ thông thường! Ôi vì điểm đó mà em yêu bác ấy biết bao, bác Jäng đôn hậu, mặc dầu em vẫn ghen với bác luôn luôn được ở bên anh, hầu hạ anh!

"Em kể cho anh tất cả những cái đó, anh thương yêu, tất cả những điều vặt vãnh đó, gần như là kỳ cục, để anh hiểu làm sao ngay từ đầu anh đã có một uy lực đến thế với một con bé nhút nhát rụt rè là em lúc bấy giờ, ngay cả trước khi anh bước vào cuộc đời em, xung quanh anh như đã toả ra một vòng hào quang, một hào quang phú quý, dị thường và huyền bí; tất cả mọi người trong ngôi nhà ngoại ô này (những người sống một cuộc sống chật hẹp bao giờ cũng tỏ mò muốn biết mọi cái mới mẻ qua trước cửa nhà họ) đều nóng lòng nóng ruột chờ anh tới. Và sự tò mò anh đánh thức dậy trong em mới tăng lên biết nhường nào, khi một buổi chiều đi học về, nhìn thấy cửa nhà cỗ xe chờ đồ đặc! Phần lớn những bàn ghế giường tủ, những thứ nặng nề nhất đã được khuân vào phòng và lúc bấy

giờ người ta đang chuyển những thứ nhẹ hơn. Em cứ đứng ngây ở bậc cửa để ngắm nghĩa được hết mọi thứ vì tất cả đồ đạc của anh đối với em đều lạ lẫm quá, em chưa từng thấy gì tương tự như thế bao giờ: nào hình thánh Ấn Độ, nào tượng Ý Đại Lợi, nào những bức tranh lớn lồng lẫy rồi cuối cùng cơ man là sách, nhiều quá, đẹp quá đến mức em không sao tưởng tượng nổi cái gì giống như vậy được. Người ta chất đống tất cả lên bậc cửa và bác hầu phòng lần lượt cầm lấy từng quyển một, thận trọng phủi bụi bằng một cái phất trần. Em tò mò lượn quanh chồng sách cứ cao dần lên; bác hầu phòng không xua em nhưng cũng không khuyến khích em, thành thử em cũng không dám sờ đến quyển nào cả, mặc dầu em rất muốn vuốt ve những tấm bìa da mềm mại của nhiều cuốn trong số đó. Em chỉ nghiêng nghe nhìn được tên sách, một cách sơ sệt; trong đống ấy có những sách tiếng Anh, tiếng Pháp và những thứ tiếng em không biết. Em có thể đứng ngắm hàng giờ nhưng mẹ em gọi về.

"Cá buối tối em bắt buộc phải nghỉ đến anh, tuy nhiên em chưa hề trông thấy anh. Em chỉ có mươi mười lăm cuốn sách rẻ tiền đóng bìa các-tông đã mòn xơ mà em quý hơn mọi thứ và đọc đi đọc lại không ngừng; từ lúc đó trở đi một ý nghĩ ám ảnh em là làm sao biết được con người có trong tay và đã đọc hàng ngàn cuốn sách đẹp như thế, con người biết tất cả các thứ tiếng ấy, con người vừa giàu có vừa uyên

bác ấy. Đối với em, một sự kính trọng siêu phàm gắn liền với cái ý nghĩ về vô vàn cuốn sách đó. Em cố hình dung ra diện mạo anh. Em tưởng tượng anh là một người có tuổi, đeo kính, râu dài bạc trắng, giống như giáo sư địa lý của chúng em, có điều là đáng yêu hơn, đẹp và hiền dịu hơn; em không hiểu tại sao ngay bấy giờ em đã tin chắc là thế, nhưng nhất định anh phải đẹp cho dù em có tưởng tượng anh là một ông già chǎng nữa. Đêm hôm ấy, chưa biết anh mà em đã mơ đến anh lần đầu.

"Ngày hôm sau, anh đến ở hẳn căn phòng, nhưng mặc dù cố công rình ngóng, em vẫn không trông thấy anh; nỗi tò mò của em lại càng tăng gấp bội. Cuối cùng, ngày thứ ba, em thấy anh và nỗi ngạc nhiên của em mới sâu sắc biết bao khi nhận thấy anh hoàn toàn khác với tưởng tượng của em, không có gì giống với hình ảnh Đức chúa Cha mà em đã hình dung ra một cách trẻ con! Em đã mơ đến một ông già đôn hậu đeo kính, vậy mà anh lại thế này, vẫn hệt như anh bấy giờ, con người bất biến mà năm tháng cứ trượt đi không sao phạm tới được! Anh mặc một bộ quần áo thể thao đẹp mê hồn, màu nâu nhạt, và anh chạy thoăn thoắt lên cầu thang, nhanh nhẹn như trẻ con, bao giờ cũng nhảy hai bậc một. Anh cầm mũ trong tay và như thế, với một nỗi kinh ngạc khôn xiết tả, em ngắm bộ mặt đầy sức sống, ngồi ngài của anh với mái tóc thanh xuân; quả thực em đã giật thót người vì kinh

ngạc khi thấy anh trẻ biết bao, đẹp biết bao, mềm mại, thon thả và tao nhã biết bao. Mà cái đó chẳng có gì là lạ: ngay từ giây phút đầu tiên, em đã cảm thấy rõ ràng điều mà mọi người cũng cảm thấy như em khi thấy dáng anh, điều mà người ta hơi ngỡ ngàng cảm thấy theo một cách duy nhất; ở anh, có hai con người, một chàng trai trẻ nồng nhiệt, vui tươi, lao hết mình vào vui chơi và phiêu lưu, và đồng thời, trong nghệ thuật, lại là một tính cách nghiêm túc triệt để, trung thành với phận sự: học rộng và tình tế vô cùng. Em cảm thấy cái mà mọi người đoán ra trước khi biết anh: là anh sống một cuộc sống lưỡng diện, một cuộc sống mà mặt sáng quay thẳng về thế gian trong khi mặt kia chìm trong bóng tối, chỉ có riêng mình anh biết mà thôi. Cái tính chất lưỡng diện sâu sắc ấy, điều bí mật của cuộc đời anh, con bé mười ba tuổi là em lúc bấy giờ, bị anh thu mất hồn, đã cảm thấy ngay từ cái nhìn đầu tiên.

"Anh yêu của em, thế là anh đã biết hồi ấy anh là điều kỳ diệu như thế nào đối với em - phải, đối với em, một con bé con. Một con người được kính trọng vì viết sách, vì nổi tiếng rộng rãi trong thế gian - thế mà đột nhiên hiển hiện ra trong dáng nét của một chàng trai hai mươi lăm tuổi tao nhã và vui tươi như chú bé! Em còn phải nói thêm với anh rằng, từ hôm đó trở đi, trong ngôi nhà của chúng mình, trong cái thế giới trẻ con của em

không còn cái gì làm em quan tâm nữa ngoài anh ra, ráng với tất cả cái bướng bỉnh và cái dai dẳng thường xuyên ám ảnh của con bé mười ba tuổi, em chỉ còn có một điều lo toan quý nhất: xoay quanh cuộc sống và cuộc đời anh! Em quan sát anh, em quan sát những thói quen của anh, em quan sát những người đến nhà anh, và tất cả những cái đó dâng lê làm giảm bớt nỗi tö mò anh đã khơi lên trong em thì lại chỉ càng làm cho nó tăng thêm, bởi vì tính chất lưỡng diện của con người anh hoàn toàn biểu hiện trong da dạng những cuộc viếng thăm đó. Có những thanh niên, bạn anh, anh cùng họ cười nói rất hoạt bát, những sinh viên ăn vận giản dị, rồi lại có những bà đi xe hơi tới, thậm chí một lần có cả ông giám đốc Nhà hát ca kịch - nhà nhạc trưởng lớn mà em thường chỉ trông thấy từ dâng xa ở giá nhạc của ông ta, mà chỉ nhìn, em cũng thấy lòng đầy kính phục - rồi lại có cả những cô bé còn đi học trường thương mại, luýnh quýnh lướt qua cửa phòng: tóm lại, rất nhiều phụ nữ. Đối với em cái đó không có ý nghĩa gì đặc biệt, thậm chí một buổi sáng, khi đi học, em thấy một bà đeo mạng kín mít ra khỏi phòng anh cũng thế thôi: lúc bấy giờ em mới mười ba tuổi đâu và chưa hiểu rằng nỗi tö mò say sưa trong việc rình ngóng anh đã là tình yêu rồi, vì em còn bé quá.

"Nhưng anh yêu của em, cho đến hôm nay em vẫn còn nhớ đích xác cái ngày, giờ em hoàn toàn

vĩnh viễn gắn bó với anh. Bữa ấy em vừa đi chơi với một con bạn cùng trường về và chúng em đang đứng nói chuyện với nhau trước cửa nhà. Một chiếc xe hơi phóng hết tốc lực đến, xe dừng lại và với dáng đã nôn nóng như nhún nhảy bây giờ vẫn làm em mê say rạo rực, anh nhảy từ bức cửa xuống và đi về phía cửa nhà. Không biết một sức mạnh vô thức nào đã xui khiến em chạy đến mở cửa cho anh, em giao bước anh và chúng mình gần như va phải nhau. Anh nhìn em bằng cái nhìn ấm áp, dịu dàng và bao bọc như một niềm âu yếm, anh mỉm cười với em bằng nụ cười mà em không thể gọi là gì khác ngoài chữ êm ái và anh nói với em bằng một giọng thanh thanh, gần như thân mật: "Rất cảm ơn cô".

"Chỉ có chừng ấy thôi, anh rất yêu thương. Nhưng từ phút giây ấy trở đi, từ khi em cảm thấy cái nhìn dịu dàng và êm ái ấy, em đã hoàn toàn thuộc về anh. Về sau em hiểu ra - hẳn là em cũng sớm hiểu ra điều đó thôi - rằng cái nhìn rạng rỡ ấy, cái nhìn như tạo một luồng nam châm quanh anh đó, cái nhìn vừa như bao bọc lại vừa như lột trần người ta ra, cái nhìn của kẻ quyến rũ bẩm sinh ấy, anh đem phân phát hào phóng cho mọi phụ nữ đi qua gần anh, cho mọi cô ở cửa hàng tạp hóa bán cho anh một vật gì, cho mọi cô hầu gái mở cửa cho anh: em đã hiểu ra rằng ở cái nhìn đó không có chút gì là ý thức cả, trong đó không có ý chí mà cũng chẳng có quyền luyến, nhưng sự âu yếm của

anh đối với nữ giới đã hoàn toàn vô hình chung đem lại cho anh cái nhìn của anh một vẻ dịu dàng, ấm áp mỗi khi anh hướng mắt về họ. Nhưng em - một con bé mười ba tuổi - em không hay biết một tí gì về nét cá tính đó của anh: em như bị chìm vào một con sông lửa. Em ngỡ là niềm áu yếm đó chỉ dành cho em, cho riêng một mình em thôi, cái giây phút độc nhất ấy cũng đủ biến con bé chưa mãn khai là em lúc đó thành một người đàn bà và người đàn bà đó vĩnh viễn là của anh.

"Ai đấy?", con bạn em hỏi. Em không trả lời nó ngay được. Em không thể nói tên anh ra. Từ cái giây phút đầu tiên, cái giây phút duy nhất ấy, tên anh đã trở thành điều bí mật của em.

"- Chắc! Một ông cùng ở trong nhà này", sau đó em ấp úng trả lời một cách vụng về. "- Vì sao cậu lại đỏ rù mặt lên khi ông ta nhìn cậu thế?". Con bạn em trêu với tất cả cái tinh ma của một đứa bé tò mò. Và chính vì em cảm thấy sự chọc ghẹo của nó nhầm vào điều bí mật của mình, máu em lại càng dồn lên mặt, nóng bừng bừng. Ngượng quá hoá thô tục, em hét lên một cách man rợ: "Đồ gà mái tây ranh con!", em nhúng muỗn bóp cho nó chết ngạt. Nhưng nó lại càng cười già với một vẻ giễu cợt hơn; em tức ứa nước mắt mà không làm gì được. Em bỏ mặc nó đứng đấy và chạy lên nhà mình.

"Chính từ giây phút đó, em đã yêu anh. Em biết rằng các bà, các cô vẫn thường nói với anh chũ

đó, anh, chú bé cứng của họ. Nhưng hãy tin em, chưa ai từng yêu anh mãnh liệt - như một con nô lệ, như một con chó - và tận tâm bằng cái con người lúc đó là em và cho đến bây giờ, đối với anh em vẫn nguyên vẹn là như thế. Trên đời này, không có cái gì so được với mảnh tình không ai thấy được của một con bé thu mình lại trong bóng tối: tình yêu đó rất đỗi vô tư nhẫn nhục, phục tòng, chăm chút và say mê đến nỗi không bao giờ cái tình yêu bằng dục vọng và dù sao cũng nhiều đòi hỏi, của một người đàn bà đến độ mãn khai, có thể sánh kịp. Chỉ có những đứa trẻ cô đơn mới có thể giữ gìn cho mình tất cả niềm say mê; những đứa trẻ khác phân tán tình cảm chỉ vào những câu chuyện phiếm và làm nó mòn đi trong những cuộc tâm sự: chúng nghe nói nhiều về tình yêu, thấy điều đó trong sách vở và biết rằng đó là một quy luật chung. Chúng chơi đùa với tình yêu như với cái xủng xoẳng; chúng lấy thế làm hành diện như một chú bé hành diện với điều thuốc lá đầu tiên. Nhưng em thì chẳng có ai mà tâm sự, em chả có ai bảo ban, dạy dỗ dè chừng, em chưa từng trải và ngu dốt; em lao đầu vào số mệnh mình như lao xuống một vực thẳm.

"Tất cả những gì trào lên và nở rộ trong em chỉ còn biết có anh, chỉ còn mơ đến anh và lấy anh làm người tâm sự. Ba em mất đã lâu; mẹ em thì xa lạ đối với em, mẹ lúc nào cũng râu rí, triu xuồng với những lo âu của người quả phụ chỉ có số tiền tuất để

sinh sống, bọn con gái ở trường, đã gần như sa đọa, làm em ghê tởm vì chúng nó thường nhởn nhơ đùa giỡn với cái là niềm say mê tôi thương đối với em. Cho nên tất cả những gì ở chỗ khác xé lẻ ra, phân chia ra, thì ở nơi em chỉ họp thành một khối, và cả con người em, kết đọng lại trong bản thân nó, luôn luôn sôi sục một nỗi cuồng nhiệt xao xuyến, hướng về anh. Đối với em, anh là - em biết nói thế nào đây? Mọi sự so sánh đều quá yếu - anh là... chính thế... là tất cả đối với em, là cả cuộc đời em. Không còn có cái gì tồn tại đối với em nếu nó không dính líu đến anh; không có gì trong cuộc sống của em còn có ý nghĩa nếu nó không đưa em xích lại gần anh. Anh đã làm thay đổi đến gốc rễ cách sống của em. Từ trước đến giờ, vốn hững hờ và thuộc loại học xoàng ở trường, em bỗng trở thành học sinh đứng đầu lớp; em đọc hàng trăm cuốn sách, đọc rất khuya, bởi vì em biết anh yêu thích sách; dùng một cái em bắt đầu lao vào tập piano với một sự kiên trì hầu như không tưởng tượng nổi khiến mẹ em rất ngạc nhiên chỉ vì em nghĩ là anh yêu âm nhạc. Em vá vúi lại quần áo, em chăm chút bộ cánh chỉ cốt để có vẻ sạch sẽ và ưa nhìn trước mắt anh; và cứ nghĩ đến chiếc áo "blu" đi trường (đó là một chiếc áo mặc trong nhà của mẹ em chữa lại) có một miếng vá vuông vuông ở bên trái, em lại thấy thật bỉ ổi. Nhỡ ra anh lại tình cờ thấy mụn vá ấy anh khinh em thì sao! Chính vì thế mà bao giờ em cũng khu khu ôm chặt lấy cặp sách khi

chạy lên cầu thang gác, run lên vì sợ. Nỗi sợ ấy thật vô nghĩa lý vì chẳng bao giờ, gần như chẳng bao giờ anh còn nhìn đến em nữa.

"Và mặc dầu vậy, nói tình thật, suốt ngày em chỉ chờ anh, rình ngóng anh. Ở cửa phòng nhà em có một lỗ cửa nhỏ bằng đồng màu vàng, có thể ghé mắt qua cái ô kính tròn tròn của nó nhìn thấy mọi sự diễn ra trên sàn cầu thang, cho đến tận cửa phòng anh. Cái ô cửa đó - không, anh yêu của em, anh đừng cười; đến tận hôm nay em vẫn chẳng thấy xấu hổ gì về những giờ đó cả! - cái ô cửa ấy đối với em chính là con mắt em dùng để khám phá vũ trụ: nơi đó, ròng rã hàng tháng, hàng năm trời, trong căn phòng chờ lạnh giá, lúc nào cũng sợ mẹ em sinh nghi, em ngồi rình hết chiêu này, chiêu khác, một cuốn sách trên tay, căng thẳng như một sợi dây vĩ cầm và cũng ngân rung như một sợi dây vĩ cầm khi được sự hiện diện của anh chạm đến. Luôn luôn em bận bịu vì anh, luôn luôn chờ đợi và ngồi đứng không yên; nhưng nào anh có biết, cũng như anh chẳng hề biết đến cái lò xo căng thẳng của chiếc đồng hồ anh mang trong túi, trong bóng tối nó kiên nhẫn đo, đếm những giờ khắc của anh và điểm theo bước chân anh bằng một nhịp tim đập thầm thì trong khi con mắt nhìn vội vã của anh chỉ lơ đãng lướt qua nó có một lần duy nhất trong số hàng triệu tích tắc thao thức hoài không ngơi. Em biết mọi thứ về anh, em thuộc từng thói quen của

anh, từng chiếc ca vát của anh, từng bộ quần áo của anh; em biết và mau chóng phân biệt được mỗi người khách đến thăm anh và em chia họ làm hai loại: những người em có thiện cảm và những người em có ác cảm; từ năm mười ba đến năm mười sáu tuổi, không có một giờ nào em không sống trong anh. Ôi! Hồi đó còn cái trò rồ dại nào mà em không làm nữa! Em hôn cái quả đấm cửa anh đã chạm tay vào, em nhặt trộm một mẩu xì gà khi anh vứt đi trước khi vào nhà, nó rất thiêng liêng đối với em vì anh đã đặt môi lên đó. Tối tối, em viện mọi cớ xuống dưới đường tới hàng trăm lượt để xem gian buồng nào của anh được thắp sáng và do đó, cảm thấy cụ thể hơn sự có mặt của anh, sự có mặt vô hình của anh.

Và trong những tuần lễ anh đi xa - cứ thấy bắc Jäng phúc hậu mang cái túi du lịch màu vàng của anh xuống là tim em ngưng đập vì sợ hãi - trong những tuần đó cuộc đời của em như chết rồi, không còn mục tiêu gì cả. Em đi lại lại, cầu kỉnh, phiền muộn, dữ tợn mà lúc nào cũng phải để phòng sao cho mẹ em đừng để ý tới nỗi tuyệt vọng cùng đôi mắt ướt lệ của em.

"Em biết rằng những điều em kể với anh đây chỉ là những phẩn khích vơ vẩn và những trò rồ dại của con nít. Đáng lẽ em phải lấy làm xấu hổ, nhưng em không hề xấu hổ, bởi vì không lúc nào tình yêu của em đối với anh lại trong trắng và say

mê hơn trong những cơn thái quá trẻ con ấy. Em có thể kể cho anh nghe hàng giờ, hàng ngày liền là hồi ấy em đã sống với anh như thế nào, với anh, người hầu như chưa biết mặt em, bởi vì những lúc em gặp anh trên cầu thang không có cách nào tránh được, do sợ cái nhìn cháy bỏng của anh, em thường cầm đầu chạy vụt qua như một người sắp lao xuống nước, tất cả chỉ là để anh khỏi thấy má em đỏ bừng lên. Em có thể kể cho anh nghe hàng giờ, hàng ngày liền về những tháng năm ấy mà anh đã quên từ lâu; em có thể giở từng tờ cuốn lịch đời anh; nhưng em không muốn làm anh phiền lòng, em không muốn giày vò anh. Em chỉ muốn thổ lộ thêm với anh về cái sự kiện tốt đẹp nhất thời trẻ thơ của em và em xin anh đừng có chế giễu sự vô nghĩa lý của nó, bởi vì đối với em lúc đó hãy còn bé, nó lại là một cõi vô cùng vô tận. Đó là một ngày chủ nhật, anh đang đi xa, và người lão bộc của anh kéo những tấm thảm nặng vừa giữ bụi xong qua cửa phòng anh. Ông lão phúc hậu khuân ỉ ạch một cách vất vả, em đánh bạo lại gần xin giúp một tay. Bác ấy ngạc nhiên nhưng rồi đồng ý để em làm và do đó, em được thấy - Ôi! Em muốn nói với anh rằng em đã chiêm ngưỡng với biết bao thành kính tôn sùng - em được thấy bên trong phòng anh, thế giới của anh, cái bàn anh ngồi viết, trên đó có vài bông hoa cẩm trên một bình pha lê xanh lơ, đồ đạc của anh, những bức tranh, sách vở của anh. Đó chỉ

là một cái nhìn lén thoảng qua vào cuộc đời anh. Bởi vì chắc chắn bác Jäger trung thành của anh sẽ cấm nếu em định đi sâu vào nữa; nhưng chỉ thế thôi cũng đủ cho em hấp thụ hết cái không khí đó và cung cấp đủ dự trữ cho em mơ hoài mơ hùy vô cùng tận đến anh trong những giờ thao thức và trong giấc ngủ triền miên.

"Cái phút ngắn ngủi đó là phút hạnh phúc nhất trong thời thơ trẻ của em. Em muốn kể lại cho anh để anh, người không hề biết đến em, bắt đầu hiểu một cuộc đời đã gắn bó với anh đến mức tiêu tan trong anh như thế nào.

"Em muốn kể lại giờ phút đó cùng với một giờ phút khác nữa, rất gần kề mà than ôi! Xiết bao khùng khiếp. Như em đã nói với anh, em đã quên mọi thứ vì anh; em không nhòm ngó đến mẹ em và chẳng quan tâm đến ai. Em không nhận thấy rằng một ông lớn tuổi; một thương gia ở Inxpruck, họ xa về đằng bối em, dạo đó thường đến thăm mẹ em luôn và thường ở lại chơi lâu; trái lại, em lại thích thế vì ông ta hay đưa mẹ đi xem hát, do đó em có thể một mình ngồi nghĩ đến anh và rình ngóng anh, điều diêm phúc lớn nhất và duy nhất của em. Thế rồi một hôm, mẹ gọi em vào phòng, vẻ khá trịnh trọng, bảo có chuyện cần nói với em một cách nghiêm túc. Em tái mặt đi và tim bắt đầu đập như trống làng: mẹ ngờ ngợ điều gì chăng, mẹ đoán ra rồi chăng? Ý nghĩ đầu tiên của em là về anh, cái bí

mặt nhờ đó mà em tiếp xúc được với thế giới. Nhưng chính mẹ em cũng bối rối: mẹ ôm hôn em, điếu mà mẹ chưa từng làm - hôn đầm thắm, một lần, hai lần; mẹ kéo em lại ngồi cạnh mẹ trên ghế xô-pha rồi bắt đầu ngập ngừng và rut rè kể rằng ông bác họ kia của em vốn goá vợ, đã ngỏ lời cầu hôn với mẹ và mẹ đã quyết định nhận lời, chủ yếu là vì lợi ích của em. Máu em dần về tim mạnh hơn, một ý nghĩ duy nhất dội lại trong thâm tâm em, hoàn toàn hướng về anh.

". Nhưng mẹ con ta vẫn ở lại đây chứ? Em khó nhọc lắm mới ấp úng hỏi được như thế.

". Không, chúng ta sẽ về Inxpruch; ở đó Ferdinand có một tòa biệt thự rất đẹp". Em không nghe thấy gì thêm nữa; mắt em tối sầm lại. Về sau, em được biết là em đã ngất đi; em nghe thấy mẹ em kể với ông chồng tương lai, lúc đó đứng chờ đằng sau cửa, rằng em đã lùi lại bất thình linh, hai tay dang ra rồi đổ xuống như một khối chì. Những điều xảy ra trong những ngày tiếp theo và em, một con bé yếu đuối, em đã vùng vẫy chống lại ý chí áp đảo của họ như thế nào, em không thể kể cho anh nghe được: chỉ nghĩ đến những cái đó, tay em vẫn còn run lên khi viết cho anh đây. Vì không nói ra được điều bí mật thật sự của mình, sự kháng cự của em có vẻ chỉ là tính ương bướng, độc ác và thách thức; không ai nói gì với em nữa; mọi sự cứ tiến hành sau lưng em: Người ta lợi dụng những giờ em đi học để thu

xếp việc dọn nhà: mỗi lần em ở trường về, đều thấy có cái gì mang đi rồi hoặc đem bán. Thành thử em thấy căn phòng tan đi từng mảnh một, đồng thời cuộc đời em cũng vậy; cuối cùng một hôm khi về ăn trưa, em thấy những người gói đồ đã đến khuân hết đi. Trong những căn buồng trống rỗng là những cái hòm sắn sàng khởi hành cùng hai cái cặp cho mẹ em và em; hai mẹ con còn phải ngủ ở đó một đêm nữa, đêm cuối cùng và hôm sau sẽ lên đường về Inxpruck.

"Trong cái ngày cuối cùng đó, em cảm thấy với một niềm quả quyết đột ngột, rằng em không thể sống xa anh được. Em không thấy cứu tinh nào khác ngoài anh. Em không thể giải thích được làm sao cái ý nghĩ đó lại đến trong đầu em và đúng ra liệu em có khả năng suy nghĩ tinh tường trong những giờ tuyệt vọng đó hay không; nhưng đột nhiên - lúc ấy mẹ em vắng nhà - em đứng dậy và cứ mặc nguyên quần áo học sinh như thế, em đi về phía anh. Hay nói cho cùng thì không phải thế - chữ "đi" không chính xác, đúng hơn, một sức mạnh nam châm hút em về phía cửa phòng anh, hai chân cứng đờ, các khớp xương, run rẩy. Em vừa nói với anh rằng em không biết rõ em muốn gì nữa: phủ phục xuống chân anh và xin anh giữ em lại làm con hâu, làm nũ tỳ; và em rất sợ là anh cười cái cười tín ngay thơ của một con bé mười lăm; nhưng anh yêu của em, hắn anh sẽ không cười nếu anh biết

lúc bấy giờ em ở tình trạng như thế nào, đứng ngoài hành lang lạnh giá, sợ cứng người, và mặc dầu thế vẫn bị một sức mạnh không tưởng tượng nổi thúc đẩy về phía trước, nếu anh biết em đã dứt cánh tay - có thể nói thế đây - đã dứt cánh tay run rẩy ra khỏi mình thế nào để giơ nó lên và - đây là một cuộc đấu tranh kéo dài trong những giây kinh khủng tưởng như đằng đẵng một thiên thu - án vào cái nút trên cánh cửa. Đến tận ngày hôm nay em vẫn thấy vang trong tai tiếng chuông rền rồi phút im lặng. Tiếp theo, trong khi em chừng lại, máu em thôi không tuần hoàn nữa và em chỉ còn ngong ngóng xem anh có ra không.

"Nhưng anh đã không ra. Không có ai ra cả. Hắn là chiểu hôm ấy anh đi chơi và bác Jāng cũng chạy quanh có việc; và thế là em loạng choạng trở về - với trong đôi tai ồn ồn, tiếng chuông rền - quay vào căn phòng đảo lộn và trống tuếch, em kiệt sức gieo mình xuống một tấm chăn du lịch, đi có mấy bước ấy thôi mà mệt như vừa lặn lội hàng giờ qua một lớp tuyết dày. Nhưng bên dưới cơn mệt ấy, cháy bỗng cái quyết tâm vẫn còn cuồng nhiệt là phải gặp anh và nói chuyện với anh trước khi bị giáng đi khỏi nơi này. Em thề với anh rằng trong đó không hề có mấy may ý nghĩ nhục dục nào; đạo ấy em còn chưa biết gì chính bởi em không nghĩ đến gì khác ngoài anh ra; em chỉ muốn trông thấy anh, trông thấy anh lần nữa, níu chặt lấy anh.

Suốt đêm, suốt cái đêm dài khủng khiếp ấy, anh yêu thương của em ạ, em đã chờ anh. Mẹ em vừa nằm vào giường và ngủ thiếp đi là em lén ngay ra phòng chờ để ngóng tiếng anh trở về. Em đợi suốt đêm và đó là một đêm tháng giêng giá buốt. Em mệt nhoài, chân tay đau như giặc, không có cái ghế nào mà ngồi: em bèn nằm luôn ra sàn lạnh có gió lùa từ cửa ra vào. Em cứ nằm như thế, rét cống, thân mình ê ẩm, trên người chỉ có bộ áo quần mỏng vì em không mang chăn pha theo; em không muốn ấm quá sợ ngủ quên đi mất, không nghe thấy tiếng chân anh. Ôi! cái nỗi đau đớn em cảm thấy! Em co ro ép hai bàn chân vào nhau, hai cánh tay em run lên và em bắt buộc phải đứng dậy luôn luôn vì quá lạnh trong cái bóng tối gòm ghiếc này. Nhưng em vẫn đợi anh, em đợi anh, em đợi anh như đợi số mệnh mình.

"Cuối cùng - lúc ấy hắn đã hai, ba giờ sáng - em nghe thấy tiếng cánh cửa dưới nhà mở ra rồi tiếng chân bước lên cầu thang. Cái rét đột nhiên biến mất, một hơi ấm mãnh liệt tràn vào người em và em nhẹ nhàng mở cửa để chạy bổ tới phủ phục dưới chân anh... Ôi! Quả thật em không biết là cái con bé điên là em bấy giờ, có thể làm những gì nữa! Tiếng chân lại gần, ánh một ngọn nến lay động trên tường. Em run run nắm lấy chiếc then cửa: có phải đúng anh đang đến đây không?

"Phải, chính là anh, anh yêu của em, nhưng anh

không phải chỉ có một mình. Em nghe thấy một tiếng cười nhẹ lâng và vui tươi, tiếng sột soạt một tà áo lụa và giọng anh thì thầm. Anh trở về phòng anh với một người đàn bà...

"Làm thế nào em có thể sống sót nổi sau cái đêm đó, em cũng không biết nữa. Tám giờ sáng ngay hôm sau, người ta đem em đi Inxpruck; em chẳng còn hơi sức nào mà kháng cự".



"Con em chết đêm hôm qua - từ nay em lại chỉ có một mình, nếu như em còn có thể tiếp tục sống. Ngay mai, những người đàn ông không quen biết, thô lỗ mặc đồ đen, sẽ đến, họ sẽ mang một cái quan tài và họ sẽ bỏ đứa con tội nghiệp, đứa con độc nhất của em vào đó. Có thể bạn bè cũng sẽ đến, mang theo những vòng hoa, nhưng hoa thì làm gì được trên một cỗ quan tài? Họ sẽ an ủi em, họ sẽ nói với em lời nay, lê khát, nhưng tất cả những cái đó thì có ích gì cho em? Em biết vậy, và thế là em lại trở nên cô đơn. Và không có gì đáng sợ hơn là cô đơn giữa những con người. Điều đó, em đã hiểu ra trong hai mươi bốn tháng đằng đẵng dài bất tận ở Inxpruck, cái thời gian giữa tuổi mười lăm và tuổi mười tám, trong đó em sống như một tù nhân, một kẻ bị ruồng rã trong gia đình. Bố dượng em người rất trầm tĩnh, ít nói, đối với em rất tốt như để sửa

chưa một bút công ngoài ý muốn, mẹ em tỏ ra ngoan ngoãn làm theo mọi mong muốn của em, những chàng thanh niên xoắn xuýt quanh em nhưng em một mực lồng lộn cự tuyệt tất cả. Em không muốn sống sung sướng, thoả mãn xa anh và em ngụp vào một thế giới u tối tạo nên bởi cô đơn và bởi những dàn vặt mà em tự chuốc lấy. Người ta mua cho em những áo mới, đẹp em không mặc; em từ chối không đi nghe hòa nhạc, xem hát hoặc tham gia vào các cuộc vui chơi đông đúc, vui vẻ. Hoạ hoản lắm em mới ra khỏi nhà: anh yêu, anh có tin rằng trong cái thành phố nhỏ này, nơi em đã sống hai năm trời, em không biết tới mười phô? Em râu rí và em muốn râu rí như thế; em say sưa với mỗi một mắt mát mà em cộng thêm vào cái mắt mát không được thấy anh. Tóm lại, em không muốn để mình lăng khải nỗi mê cuồng lớn ấy, em chỉ muốn sống trong anh mà thôi. Em cứ ngồi ở nhà hàng giờ liền, hàng ngày liền không làm gì cả ngoài việc nghĩ đến anh, ôn đi ôn lại hoài hàng trăm kỷ niệm em còn giữ được về anh, mỗi một lần gặp, mỗi một lần chờ đợi - và bao giờ cũng mường tượng ra những hồi ngắn ngủi ấy như trên sân khấu. Và chính vì gợi lại không biết bao nhiêu lần mỗi giây mỗi phút của quá khứ, mà tất cả thời thơ trẻ của em vẫn còn nóng hổi trong trí nhớ, đến nỗi tận hôm nay, mỗi phút của những năm đó vẫn còn sinh sống trong em với tất cả cái cuồng nhiệt và

xúc động như thể nó mới chỉ làm máu em giân giật hôm qua thôi.

"Đạo ấy em chỉ duy nhất sống trong anh. Em mua tất cả những sách anh viết; khi thấy báo chí nhắc đến tên anh, đó là một ngày hội đối với em. Anh có tin rằng em đọc đi đọc lại hàng bao nhiêu lần những sách của anh đến nỗi thuộc lòng từng dòng không? Ngay hôm nay, ngay bây giờ đây sau mười ba năm, nếu có ai nửa đêm đánh thức em dậy, đọc trước mặt em một dòng giữa quang trong bất kỳ cuốn sách nào của anh, em vẫn có thể đọc tiếp luôn được như trong một giấc mơ; bởi vì, mỗi lời, mỗi chữ của anh, đối với em, là một thứ kinh Phúc âm và một lời cầu nguyện. Tất cả thế gian chỉ tồn tại đối với em trong chừng mực nó liên quan đến anh: em theo dõi mục thông báo các cuộc hòa nhạc và những buổi công diễn đầu tiên đăng trên báo chí thành Viên chỉ cốt để đoán xem anh thích cuộc nào trong số đó, và tối đến, từ xa thẳm, em đi theo anh từng bước, lòng nhủ lòng: bây giờ anh ấy vào trong rạp, bây giờ anh ấy ngồi xuống ghế. Em mơ thế hàng ngàn lần, bởi đã có lần em trông thấy anh trong một buổi hòa nhạc.

"Nhưng tại sao em lại kể cho anh những cái đó, cái cuồng tín dữ dội lồng lộn chống lại cả bản thân em, cái cuồng tín tuyệt vọng một cách bi thảm đến thế của một con bé bị bỏ rơi? Tại sao lại đi kể cho một người chưa hề mảy may ngờ đến chuyện đó,

chưa hề biết đến chuyện đó? Mà bấy giờ, em có còn là một con bé nữa không? Em đã đến tuổi mười bảy, mười tám, các chàng trai đã bắt đầu ngoanh lại nhìn em ngoài phố; nhưng họ chỉ làm em bức mình. Bởi lẽ tình yêu, thậm chí chỉ một trò chơi tình yêu đơn thuần, hoàn toàn tưởng tượng, với một người nào khác không phải là anh, cái đó đối với em là một điều không thể quan niệm nổi và em không sao chấp nhận được ý nghĩ đó; chỉ riêng sự cảm dỗ đã là một trọng tội, dưới mắt em. Lòng em say mê anh vẫn nguyên vẹn như cũ: có điều, nó biến chuyển cùng với thân hình em; chừng nào những giác quan của em thức dậy, thì nó lại càng nồng nhiệt hơn, cụ thể hơn, đàm bà hơn. Và cái hành động mà con bé chưa biết gì không thể ý thức nổi trong cái ý lục mập mờ hỗn độn khi giật chuông cửa phòng anh, giờ đây đã thành ý nghĩ duy nhất của em: trao thân cho anh, hiến trọn cuộc đời cho anh.

"Những người ở quanh em nghĩ rằng em rụt rè, và bảo là em nhút nhát (em không hề hé răng lộ ra điều bí mật của mình). Nhưng trong em đã hình thành một ý chí sắt đá. Tất cả ý nghĩ và cố gắng của em vươn về một mục đích duy nhất: trở về Viên, trở về bên anh. Và em đã thành công trong việc cưỡng đặt ý chí của mình, mặc dầu nó thật rõ đại, khó hiểu đối với những người khác. Bố dượng em giàu, ông coi em như con đẻ. Nhưng với một sự bướng bỉnh hung dữ, em khăng khăng đòi làm

để tự nuôi thân; và cuối cùng, em đã được trở về Viên ở nhà một người bà con và làm công cho một hảng may lớn.

"Có cần phải nói với anh là em đến đâu trước tiên không, - khi - cuối cùng! Cuối cùng! - Em về tới Viên vào buổi chiều thu đầy sương mù ấy? Em để chiếc hòm lại ở nhà ga, em nhảy tốt lên một chiếc xe điện - sao mà em thấy nó chạy chậm thế! Mỗi chỗ dỗ làm em điên đầu lên - và em chạy đến trước cửa nhà anh. Cửa sổ phòng anh sáng đèn, tim em đập rộn cả lên. Chỉ đến lúc bấy giờ em mới tìm lại được cuộc sống trong thành phố này mà trước đó, tất cả sự huyền náo của nó sao mà xa lạ, sao mà trống rỗng, vô nghĩa đối với em! Chỉ đến lúc đó em mới lại tiếp tục sống, khi cảm thấy ở gần bên anh - cái ước mơ muôn thuở của em. Em có ngờ đâu rằng ngay cả khi giữa chúng ta là trăm núi ngàn sông, em cũng không xa vời tư tưởng anh hơn lúc đó là mấy, khi mà giữa anh và cái nhìn long lanh của em chỉ có tấm kính sáng đèn của cửa sổ phòng anh. Em nhìn lên trên ấy, bao giờ cũng hướng về trên ấy, nơi đó có ánh lửa, nơi đó là nhà, nơi đó có anh, anh, vú trụ của em. Hai năm ròng, em đã mơ đến cái giờ phút đó; bấy giờ em được sống với nó. Và suốt buổi tối mùa thu sương phủ, một buổi tối dài, êm dịu, em cứ đứng trước cửa sổ phòng anh cho đến khi đèn tắt. Mãi sau đó, em mới bắt đầu đi tìm ngôi nhà em sẽ ở.

"Tôi nào, em cũng quay trở lại trước cửa nhà anh. Em làm việc ở cửa hàng đến tận sáu giờ; đó là một công việc nặng nhọc và bận biu, nhưng em thích nó vì sự náo động ấy khiến cho em cảm thấy cái náo động nội tâm bớt đau đớn. Và, tấm rèm sắt vừa khép xuống đằng sau lưng là em chạy thẳng một mạch đến nơi hẹn hò thân thiết của em. Nhìn thấy anh dù chỉ một lần, gặp anh dù chỉ một lần, đó là mong muốn duy nhất của em; một lần nữa lại có thể đứng từ xa hôn lên mặt anh bằng cái nhìn. Được một tuần lễ thì em gặp anh thật vào cái lúc em không ngờ nhất; trong khi em ngắm những cửa sổ phòng anh trên kia thì anh đi ngang qua đường về phía em đứng. Và bỗng nhiên em lại trở thành con bé mười ba tuổi năm xưa; em cảm thấy máu dồn lên cả hai má; mặc dầu lòng thầm mong được nhìn thấy mắt anh, bất giác em cúi đầu xuống và chạy vùt qua trước mặt anh như một con thú bị săn đuổi.

"Sau đó em xấu hổ vì nỗi đã sợ hãi chạy trốn như cô bé học sinh, bởi lẽ giờ đây ý chí của em đã rõ ràng: em muốn gặp anh, em tìm kiếm anh, em muốn anh nhận ra em sau bao nhiêu năm chìm đắm chờ đợi trong bóng tối; em muốn được anh trân trọng, em muốn được anh yêu.

"Trong một thời gian dài, anh không để ý đến em, mặc dầu tôi nào cũng vậy, cả trong tuyết xoáy lộn dưới làn gió phũ phàng như dao cắt thịt của thành Viên em vẫn đứng rình ngoài phố. Nhiều khi

em đợi hàng giờ vô ích; nhiều khi, cuối cùng anh ra khỏi nhà với các khách khứa; lần khác nữa, em thấy anh đi cùng với bạn nữ và từ đó em hiểu rằng em đã lớn, em cảm thấy tính chất mới mẻ và khác hẳn trong tình cảm của em đối với anh bằng cái giật thót nơi tim làm tan nát tâm hồn em khi em trông thấy một người đàn bà xa lạ khoác tay anh đi sóng đôi đường hoàng đến thế. Em không ngạc nhiên, bởi vì từ những ngày còn nhỏ, em đã biết anh luôn luôn có khách nữ, nhưng giờ đây, dột nhiên, trong em cuộn lên như một nỗi đau thể xác và một cái gì căng ra trong em, vừa hàn học vừa thèm muốn, trước sự thân mật công khai và vật dục ấy với một người đàn bà khác. Đạo ấy, em vốn kiêu kỳ một cách trẻ con và có lẽ bấy giờ em cũng vẫn thế, em lánh hàn đi một ngày; nhưng cái buổi tối tự ái làm mình làm mấy không đến nhà anh đó, sao mà nó kinh khủng đối với em! Chiều hôm sau, em đã lại cung cúc trở về vị trí: em đợi anh, em đợi anh hoài, như trong suốt cả số phận, em đã đợi trước cửa đời anh khép chặt không một lối cho em vào.

"Và cuối cùng, một chiều, anh đã để ý tới em. Em trông thấy anh đi tới từ远远 xa và em tập trung hết ý chí quyết không né ra khỏi đường anh đi. Tình cờ, có một chiếc xe đang dỗ hàng chǎn ngang phố, thành thử anh bắt buộc phải đi sát vào gần em. Bất giác, cái nhìn của anh đặt lên em, lơ đãng đê rồi, ngay sau đó, khi bắt gặp đôi mắt chăm

chú của em, - ôi! lúc đó, nhớ lại mà em rùng cả mình! - liền biến thành cái nhìn anh vẫn dành cho phái nữ, cái nhìn âu yếm, vuốt ve và đồng thời thấu suốt tận da thịt, cái nhìn bao quát và chinh phục ngay lần đầu đã biến em từ một đứa bé trở thành đàn bà, trở thành một cô gái đang yêu. Trong một vài giây đồng hồ, cái nhìn ấy làm mất em đê mê, không thể và không muốn rời khỏi sức hút của nó, thế rồi anh đi qua. Tim em đập thình thình; bất đắc dĩ em phải chậm bước lại và khi quay lại với một nỗi tò mò không kiềm chế nổi, em trông thấy anh dừng lại và ngó nhìn dang sau em. Và, qua cái cách anh quan sát em với một vẻ tò mò thích thú, em hiểu ngay là anh đã không nhận ra em.

"Anh không nhận ra em, lúc đó cũng như mãi mãi chẳng bao giờ anh nhận ra em cả. Làm sao em có thể, ôi anh rất yêu thương, làm sao em có thể tả cho anh nghe nỗi thất vọng em cảm thấy trong giây phút đó? Đó là lần đầu tiên em phải chịu nỗi đau oan nghiệt là không được anh nhận ra, cái nỗi đau oan nghiệt đã theo suốt đời cho đến khi chết cùng với nó: vẫn là kẻ xa lạ, vẫn mãi mãi là kẻ xa lạ đối với anh. Làm sao em có thể mô tả được nỗi tuyệt vọng đó với anh? Bởi vì, anh thấy không, trong hai năm trời ở Inxpruck, hai năm không ngừng nghĩ tới anh và chỉ mơ tưởng hoài cuộc gặp gỡ đầu tiên khi em trở lại Viên sẽ ra sao - trong hai năm đó, tuỳ theo tâm trạng, em đã tính đến những triển vọng

buồn tủi nhất cũng như vui tươi nhất. Có thể nói em đã dự tiên mọi khả năng trong những lúc bi quan, em đã tưởng tượng rằng anh sẽ xua đầy em, anh sẽ không đoái hoài đến em, vì em chẳng ra sao, em xấu quá, rât rà quá. Tất cả các dạng của sự rétrung, lạnh lùng, dửng dưng có thể thấy ở anh, em đều đã hình dung đầy đủ, nhưng ngay cả trong những giờ đen tối nhất, trong những lúc em ý thức sâu sắc nhất sự tầm thường xoàng xĩnh của mình, em cũng không hề tính đến cái khả năng này, cái khả năng khủng khiếp hơn tất cả, là thậm chí anh không chú ý mảy may đến sự tồn tại của em. Bây giờ thì em hiểu rõ rồi - Ôi! Anh đã dạy cho em hiểu ra biết bao nhiêu điều! - Bộ mặt của một cô gái, của một người đàn bà, đối với một người đàn ông, thể tất phải là một vật hay biến đổi hết sức: phần lớn các trường hợp, nó chỉ là một tấm gương phản ánh lúc thì một niềm say mê, lúc thì một thói trẻ con, lúc thì một nỗi mệt mỏi, và nó biến đổi rất dễ dàng, như một hình ảnh trong gương, cho nên người đàn ông dễ dàng quên cả tính riêng của nó, càng dễ quên hơn khi tuổi tác diễm những vệt bóng tối xen vào khi nó được đóng khung khác đi trong những bộ y phục mới. Những người phụ nữ nhẫn nhục, đó chính là những người nắm được khoa học của cuộc sống. Nhưng em, cái cô gái là em lúc bấy giờ, em chưa thể hiểu được làm sao anh đã quên em; em không biết làm sao mà, vì quá bận tâm đến anh,

không ngừng và vượt mọi giới hạn, một ảo tưởng đã hình thành trong em: em cảm thấy hình như cả anh nữa, tất yếu anh cũng phải nghĩ đến em luôn và cũng đợi chờ em; làm sao em có thể tiếp tục thở được nếu em biết chắc rằng em chẳng là cái gì đối với anh, rằng chẳng bao giờ có thể có một kỷ niệm nào về em lướt nhẹ vào tâm trí anh? Sự tinh mang đau đớn ấy trước cái nhìn của anh, nó chứng tỏ anh không hề biết em và chẳng có sợi dây kỷ niệm nào nối liền đời anh vào đời em, sự tinh giác đó đối với em là cái ngã nhào đầu tiên trở về thực tại, cái dự cảm đầu tiên về số phận mình.

"Vậy là anh không nhận ra em và hai ngày sau, trong một cuộc gặp khác, khi cái nhìn của anh bọc lấy em với một vẻ tương đối thân quen, thì anh không nhận ra em là đứa đã yêu anh và được anh khơi dậy đời sống của con tim, mà chỉ đơn thuần nhận ra em là cô gái mười tám xinh đẹp, hai hôm trước đây đã chạm trán với anh cũng ở quãng này. Anh nhìn em với một vẻ ngạc nhiên đáng yêu; một nụ cười thoáng qua trên môi anh. Một lần nữa, anh lại đi ngang qua gần em và anh lập tức chậm bước lại. Em bắt đầu run lên, một niềm vui cảm lặng làm em rùng mình... Anh ấy sắp nói với mình đây! Em cảm thấy lần đầu tiên anh nhận ra sự tồn tại của em; em cũng chậm bước lại và chờ anh. Và dột nhiên, không cần quay lại, em cảm thấy anh đang ở đằng sau em; em biết rằng giờ đây em sắp được

nghe cái giọng thân yêu của anh với em lần đầu. Sự chờ đợi làm em như tê liệt đi và em sợ mình bắt buộc phải dừng lại vì tim đập dữ quá. Anh đã đến bên cạnh em. Anh nói với em bằng cái phong thái vui tươi nhẹ nhàng của anh như thể chúng mình là bạn thân của nhau từ lâu. Ôi! Anh không hề có một ý niệm nhỏ nào về con người em! Không bao giờ anh biết mảy may về đời em! Anh nói với em thoái mái diệu kỳ, khiến em luống cuống không trả lời được. Hai chúng mình cùng đi suốt dọc phố. Rồi anh hỏi em có bằng lòng ăn bữa chiều với anh không, em nhận lời. Còn có điều gì em dám từ chối anh?

"Chúng mình cùng ăn chiều trong một tiệm ăn nhỏ. Anh có biết ở chỗ nào không? Chắc chắn là không: nếu anh có nhớ đi nữa thì anh cũng chỉ coi buổi tối hôm đó là một cuộc giăng gió giống như biết bao cuộc giăng gió khác, bởi vì em là cái gì đối với anh kia chứ? Một người đàn bà trong hàng trăm đàn bà, một cuộc giăng hoa trong một chuỗi giăng hoa dài bất tận. Vả lại làm sao anh có thể nhớ được gì về em? Em nói rất ít, bởi vì đối với em, được ở bên anh và nghe anh nói, là một hạnh phúc lớn vô cùng rồi. Em không muốn làm phí phạm phút nào trong câu chuyện của anh, bằng một câu hỏi bằng quơ hay một lời ngu ngốc. Chẳng bao giờ lòng biết ơn của em quên được giờ này. Anh đáp ứng rất đúng với điều mà lòng sùng kính say mê của em chờ đợi ở anh, anh âu yếm dịu dàng và đầy

ý túc, không chút đường đột số sảng, tránh những cái mơn trớn vuốt ve mà những người khác thường tự cho phép mình làm quá sớm; từ phút đầu, thái độ của anh đã rất thân ái và tự tin; thái độ ấy thật đáng tin cậy đến nỗi, ví dụ em trước đó còn chưa thuộc về anh trọn vẹn với tất cả ý chí mình, thì chỉ riêng lần này, anh cũng đủ chinh phục em hoàn toàn. Ôi! Anh không hề biết là chiêu hôm đó anh đã hoàn thành một việc tuyệt diệu như thế nào, bằng cách không làm thất vọng năm năm chờ đợi trong cô gái là em thuở bấy giờ.

Trời về khuya, chúng mình ra về. Ra đến cửa tiệm ăn, anh hỏi em có vội gì hay còn có thì giờ. Làm sao em có thể giấu anh là em sẵn sàng làm theo mọi ý muốn của anh? Em trả lời là em rỗi. Rồi anh cố dẹp một chút lưỡng lự, hỏi em có muốn ghé qua nhà anh nói chuyện một lát không. "Rất vui lòng", em nói với tất cả tấm lòng, cho điều đó là hoàn toàn tự nhiên. Em nhìn thấy ngay là anh lấy làm ngạc nhiên trước sự nhận lời vội vã của em - nó làm anh phiền lòng hay làm anh vui, em cũng không phân biệt nổi - nhưng rõ ràng là anh lấy thế làm kinh ngạc. Bây giờ thì em hiểu tại sao anh ngạc nhiên; em biết rằng, theo thói thường, những người đàn bà, kể cả khi cảm thấy nỗi khát khao cháy bỏng muốn trao thân gửi phận cho ai, vẫn cứ phải chối không dám thú thật, giả vờ sợ hãi, bất bình, đòi hỏi trước hết phải được vỗ về bằng những

lời cầu xin xoán xuýt, những lời dối trá, những lời hứa hẹn, thề thốt. Em đã biết rằng có lẽ chỉ có những gái làng chơi chuyên nghiệp, những gái điếm mới đáp lại những lời mời như vậy bằng một ưng thuận nhanh chóng, vui vẻ và hoàn toàn đến thế - hoặc là những thiếu nữ rất trẻ dại, rất ngây thơ. Những ở em - làm sao anh có thể nghĩ đến điều ấy được? - Đó chỉ là sự thú nhận ý muốn của mình, nỗi mong ước nồng nàn, cố nén lại trong hàng nghìn ngày, giờ đây đột nhiên bộc lộ ra. Anh hết sức ngạc nhiên, và em bắt đầu khiến anh quan tâm. Em cảm thấy là trong khi vừa đi vừa nói chuyện, anh cứ liếc mắt quan sát em với vẻ hơi ngõ ngàng. Cảm quan của anh, cái cảm quan chính xác một cách thần diệu về mặt tâm lý con người, đánh hơi thấy một cái gì khác thường, đoán là có một điều bí ẩn ở cô gái dễ thương và ân cần này. Đột nhiên anh muốn tìm hiểu và, qua cách hỏi han tếu nhị và bao hàm ẩn ý của anh, em nhận thấy là anh muốn nắm cái điều bí mật ấy. Nhưng em đã đề phòng sẵn. Em thà để cho anh tưởng em điên, chứ nhất định không lộ cho anh biết điều bí mật của em.

"Chúng mình lên phòng anh. Anh yêu của em, hãy tha lỗi cho em nếu em nói rằng anh không thể hiểu nổi việc đi lên cái cầu thang ấy là như thế nào đối với em, em đã cảm thấy say sưa, bối rối như thế nào, em đã ngập chìm trong một niềm hạnh phúc, điên cuồng, day dứt như thế nào đến mức gần như

có thể chết đi được. Ngay cả bây giờ em vẫn khó lòng nghĩ tới lúc đó mà không rơi nước mắt, mặc dầu em đã khô nước mắt rồi. Nhưng chỉ xin anh hãy thử tưởng tượng rằng mỗi một đồ vật có thể nói là đều thấm đượm mối tình em, mỗi một đồ vật đều là một biểu tượng của thời thơ trẻ, của nỗi niềm mong ước đã được thắp lên trong em từ bao lâu: cánh cửa em thường đứng chờ đợi anh kề có hàng nghìn lần, cái cầu thang nơi em rình ngóng, đoán tiếng chân anh và cũng là nơi em trông thấy anh lần đầu, cái lỗ cửa tròn nơi em tập dò xuống tận đáy tâm hồn, tấm thảm trước cửa phòng, một hôm em đã quỳ lên, tiếng chìa khoá kẽm kẹt bao giờ cũng làm em giật nảy mình rời khỏi vị trí nghe trộm. Tất cả tuổi thơ của em, tất cả mối tình em lấy nơi đây làm tổ, trong một khoảng rộng vài thước; cả cuộc đời em là ở đó. Và bây giờ một thứ giống bão sắp xuống đầu em, trong khi mọi sự, mọi sự hoàn thành và cùng với anh - em với anh! - em bước vào nhà anh, nhà chúng mình. Anh thử nghĩ coi, cho đến lúc tới cửa phòng anh - tất nhiên chữ nghĩa của em hẳn có vẻ tệ nhạt nhưng em không biết nói thế nào khác cả - tất cả trong cuộc đời em vẫn chỉ là thực tại buồn bã, em chỉ thấy trước mắt mình một thế giới thường nhật xám xỉn, vậy mà giờ đây mở ra cái xứ sở huyền diệu của ước mơ con trẻ, vương quốc của Aladanh. Hãy nghĩ rằng hàng nghìn lần cặp mắt em đã sôi nổi dán chặt vào cánh cửa này, giờ đây em loạng choạng

bước qua nó, và anh sẽ cảm thấy phải, chỉ cảm thấy thôi, anh thương yêu ạ, bởi vì chẳng bao giờ anh biết được hoàn toàn đâu - là biết bao nhiêu giờ của đời em đã kết đọng lại trong giây phút choáng váng này.

"Em ở lại phòng anh suốt đêm ấy. Anh không ngờ rằng trước anh, chưa có một người đàn ông nào dụng vào người em, thậm chí chưa ai từng chạm khẽ hoặc trông thấy thân thể em. Anh yêu, làm sao anh có thể ngờ được điều đó, bởi em chẳng hề kháng cự anh mấy may, bởi lẽ em cố dẹp đi mọi ngần ngại do thận thùng, chỉ cốt để anh khỏi đoán ra điều bí mật của mối tình em, nó át sẽ làm anh thất kinh lên - vì đối với anh, tình yêu chỉ có thể là một cái gì nhẹ nhàng, khoác cái hình thức của một trò chơi và chẳng có gì là quan trọng: anh sợ dính líu sâu vào một số phận. Anh muốn nếm vô độ, vô chừng mực mọi thú vui trên đời, nhưng anh không muốn hy sinh điều gì. Anh yêu thương của em, nếu giờ đây em nói với anh rằng khi trao thân cho anh, em vẫn còn trinh, thì em van anh, anh đừng có hiểu lầm ý nghĩa những lời em nói! Em không kết tội anh đâu, anh không lôi kéo em, không lừa em, cũng chẳng cám dỗ em; chính em, chính bản thân em đã đi đến với anh, thúc đẩy bởi niềm khát khao của chính mình, chính em đã ôm chầm lấy cổ anh, đã lao vào số phận mình. Không, không, em sẽ chẳng bao giờ kết tội anh đâu; mà trái lại, bao giờ em cũng cảm ơn anh, bởi vì cái đêm hôm ấy, đối với em, thật phong

phú, thật rực rỡ lạc thú, thật tràn trề hạnh phúc! Khi mở mắt ra trong bóng tối và cảm thấy anh bên cạnh, em lấy làm ngạc nhiên không thấy sao ở trên đầu, bởi chung em cứ ngỡ trời đang ở gần kề. Không, anh yêu ạ, em không bao giờ, không bao giờ tiếc bất cứ một cái gì về giờ phút đó.

Em vẫn còn nhớ, khi anh ngủ, khi em nghe thấy hơi thở của anh, khi em sờ vào người anh và cảm thấy gần anh xiết bao, - em đã khóc vì sung sướng trong bóng tối.

"Sáng dậy, em vội vã ra đi rất sớm. Em phải đến cửa hàng và em cũng muốn đi khỏi trước khi bác người hầu đến, không nên để cho bác ấy trông thấy em. Khi em mặc quần áo đứng trước mặt anh, anh ôm lấy em trong tay và nhìn em hồi lâu. Phải chăng một hồi ức xa xăm và mơ hồ đang xao động trong anh hay chỉ vì anh cảm thấy em xinh đẹp và sung sướng, như em quả có xinh đẹp và sung sướng thật? Anh hôn lên miệng em một cái. Em nhẹ nhàng gõ ra để đi. Bấy giờ, anh bèn hỏi: "Em có muốn mang theo vài bông hoa không?" Em trả lời là có. Anh lấy bốn bông hoa hồng bạch trong cái bình pha lê xanh trên bàn viết (Ôi! Cái bình ấy em biết nó lắm, kể từ khi cái nhìn thầm lén duy nhất, ném vào buồng anh khi em còn nhỏ) và tặng em. Trong hàng ngày liền, em đã đưa những bông hoa ấy lên môi.

Trước khi chia tay, chúng mình đã hẹn gặp nhau vào một tối khác. Em đến nơi hẹn và lại là

một đêm kỳ diệu. Anh còn cho em một đêm thứ ba nữa. Rồi anh bảo em rằng anh phải đi xa - Ôi! Những chuyến đi xa ấy, sao mà em thấy ghét chúng thế, kể từ hồi còn nhỏ! - Và anh hứa là ngay sau khi trở về sẽ báo cho em biết. Em cho anh số hòm thư lưu, vì em không muốn nói cho anh biết tên em. Em vẫn giữ điều bí mật của mình. Một lần nữa khi chia tay, anh lại tặng em mấy bông hồng, - những bông hồng thay lời chào ly biệt.

"Trong hai tháng trời, ngày nào em cũng đến lục hòm thư lưu... nhưng mà thôi, tại sao lại mô tả cho anh nghe những đau đớn giày vò, những cực hình hoả ngục của chờ mong và thất vọng làm gì? Em không kết tội anh, em yêu anh đúng như con người thật của anh, sôi nổi và chóng quên, tận tâm và phụ bạc; em yêu anh, con người như thế, nguyên như thế thôi, như xưa nay và đến bây giờ anh vẫn là thế! Anh trở về đã lâu, những khung cửa sổ sáng đèn ở phòng anh cho em biết thế, mà anh không viết cho em một dòng. Em không được một dòng nào của anh, giờ đây, đến phút cuối cùng của đời em, không được lấy một dòng của anh, con người mà em đã trao cho trọn vẹn cả cuộc đời. Em đã chờ đợi, chờ đợi như một kẻ chết đuối. Nhưng anh không gọi em, anh không viết cho em lấy một dòng... không được lấy một dòng nhỏ nào.

"Con em chết hôm qua - đó cũng là con anh. Phải, anh yêu của em ơi, đó cũng là con anh, đứa con của một trong ba cái đêm ấy, em thề với anh như thế và người ta không thể núp dưới bóng của cái chết mà nói dối, phải không anh. Đó là con chúng ta, em thề với anh như vậy, bởi vì từ cái lúc em trao thân cho anh đến khi em quắn quại trong cơn đau đẻ, không hề có một người đàn ông nào chạm đến người em. Sự giao tiếp với anh đã làm cho thân thể em trở nên thiêng liêng trước mắt em; làm sao em có thể chia sẻ thân em giữa anh là tất cả đối với em và những kẻ khác chỉ khẽ lướt qua đời em? Đó là con chúng ta, anh thương yêu ạ, đứa con của mối tình em ý thức rõ ràng và của sự âu yếm vô tư, hào phóng, hầu như tự động của anh, con của chúng ta, con trai của chúng ta, đứa con độc nhất của chúng ta. - Nhưng bây giờ anh có muốn biết - có lẽ anh hoảng sợ, cũng có thể anh chỉ ngạc nhiên mà thôi - giờ đây, anh có muốn biết chẳng, anh yêu thương của em ơi, tại sao trong suốt những năm dài ấy, em đã giấu không cho anh biết là có đứa con ấy, và tại sao đến hôm nay em mới nói với anh về nó, khi nó đang nằm kia, ngủ yên trong bóng tối, ngủ yên mãi mãi, đã sẵn sàng ra đi và không bao giờ, không bao giờ trở lại nữa? Trước đây, làm sao em dám nói với anh điều đó kia chứ? Anh sẽ không khi nào tin em, người con gái xa lạ quá dễ dàng ưng thuận chiêu anh ba đêm ấy,

sẵn sàng trao thân không chút do dự, thậm chí còn cuồng nhiệt nữa, át hẳn anh không khi nào tin được rằng người đàn bà vô danh gặp gỡ thoảng qua lại có thể giữ lòng chung thủy với anh, phải, với anh, con người bạc bội - anh chẳng đời nào chịu nhận đứa bé ấy là con mà không nghi hoặc. Ngay cả nếu anh cho những lời em nói là có lý, anh cũng không đời nào gạt bỏ được mối nghi ngờ là em định tìm cách gán cho anh cái ngôi cha của một đứa trẻ xa lạ, bởi vì anh giàu có. Anh hẳn sẽ ngỡ vực em, giữa anh và em sẽ có một cái bóng nhập nhょẠng và vật vờ của hoài nghi. Em không muốn thế. Vả lại, em hiểu anh; em hiểu đến mức chính anh cũng khó lòng tự hiểu mình như thế; em biết rằng, bản tính vốn thích sự vô tư, nồng nỗi và vui chơi trong tình yêu, anh sẽ khổ tâm khi thấy mình đột nhiên trở thành bố, đột nhiên phải chịu trách nhiệm về một số phận. Anh, con người vốn chỉ có thể thở hít trong sự tự do, anh cảm thấy bị cột chặt vào đời em theo một cách nào đó. Anh sẽ căm ghét em một cách lờ mờ, ngược với ý muốn của anh - Vì sự ràng buộc ấy anh sẽ thấy... em thật bỉ ổi, anh sẽ ghét em, có thể chỉ trong vài giờ, có thể chỉ trong khoảnh ngán ngủi một vài phút - nhưng trong lòng tự ái của em thì em chỉ muốn suốt đời, anh nghĩ đến em không gọn một vần mây. Em thà hứng lấy tất cả chứ không chịu trở thành gánh nặng cho anh, em muốn là người duy nhất trong số những

người phụ nữ đã đi qua đời anh, được anh nghĩ đến với tình cảm yêu đương và biết ơn. Nhưng thực ra có bao giờ anh nghĩ đến em, anh đã quên em rồi!

Em không kết tội anh đâu, anh yêu thương, không, em chẳng hề kết tội anh. Hãy tha thứ cho em nếu đôi khi có một giọt đắng cay chua chát chảy trong ngòi bút của em, hãy tha thứ cho em - bởi vì chẳng phải là con em, con chúng ta nambi kia dưới ánh sáng lay lắt của những ngọn nến đó sao? Em đã giơ nắm tay về phía Thượng đế và em đã gọi Người là kẻ tội phạm, lòng em, giác quan em mung lung và rồi bời. Hãy tha thứ cho em về sự than vãn này, tha thứ cho em. Em biết trong thâm tâm anh rất tốt và hay cứu độ, anh sẵn sàng giúp đỡ những ai cần đến anh, thậm chí giúp cả người xa lạ nhất. Nhưng lòng tốt của anh thật kỳ lạ, đó là một lòng tốt rộng mở với tất cả mọi người, ai cũng có thể vực vào lấy đầy tay được; nó rất lớn, lớn mênh mang, vô cùng tận, nhưng tha lối cho em, nó thật cơ hờ. Nó muốn người ta phải bao vây nó, bức bách nó. Sự giúp đỡ của anh, anh chìa ra khi nào người ta kêu gọi, khi nào người ta cầu xin; anh thuận tình ủng hộ vì thiện thùng, vì yêu đuổi chứ không lấy dó làm vui thích. Cho phép em nói thẳng ra: tình yêu của anh thương thiêng về anh em bạn bè đang sung sướng, chứ không phải về người đang trong cảnh khốn khó. Và những người như anh... ngay cả những người tốt nhất trong số đó thật khó mà mở miệng ra cầu xin họ một điều gì.

Một hôm, hồi còn nhỏ, qua lỗ cửa tròn, em đã thấy anh bố thí cho một người ăn mày gõ cửa nhà anh như thế nào. Anh đã cho lão ngay lập tức, thậm chí cho khá nhiều, không cần phải để van nài, nhưng anh đã chìa cửa bố thí ra với một chút lo ngại, có phần hơi hấp tấp, tỏ rõ là anh muốn lão ta mau mau đi khỏi cho rảnh mắt. Đường như anh sợ nhìn vào mắt lão. Cái cách cho vội cho vàng ấy, ánh mắt lo ngại ấy, nỗi sợ phải nghe người ta cảm ơn ấy em không bao giờ quên được. Và chính vì thế mà em không bao giờ ngỏ lời với anh. Chắc chắn là anh sẽ cứu giúp em, em biết, thậm chí không cần biết đích xác có đúng con mình không, chắc chắn là anh sẽ an ủi em, cho em tiền, thật nhiều tiền, nhưng, bao giờ cũng với cái nôn nóng ngấm ngầm mong muốn giữ bờ những điều khó chịu. Phải, thậm chí, em cho rằng anh có thể dụ em phá thai đi nữa kia. Và đó là điều em sợ hơn hết thảy, bởi vì khi mà anh đã yêu cầu thì còn có gì mà em không làm nữa, làm sao em có thể từ chối anh điều gì! Nhưng, đứa con ấy là tất cả đối với em; nó từ anh mà ra; đó cũng là anh, không phải đích thị con người sung sướng và vô tư mà em không giữ được, mà là anh mãi mãi của em, em nghĩ thế, mãi mãi phải thuộc về em, bị cầm tù trong cơ thể em, buộc chặt vào đời em. Giờ đây, cuối cùng em đã nắm được anh; em có thể cảm thấy anh sống và lớn lên trong huyết quản em; em được nuôi anh; cho anh bú, và, khi nỗi khát khao bùng cháy

tâm hồn, phủ kín người anh những cái hôn, những vuốt ve mơn trớn. Anh yêu, anh thấy đó, chính vì vậy mà em sung sướng biết bao khi mình mang trong bụng một đứa con của anh; và chính vì vậy mà em giữ kín không nói với anh điều đó, bởi lẽ giờ đây anh không thể thoát được em nữa rồi.

"Anh yêu thương, đành rằng không phải chỉ có những ngày tháng hạnh phúc như em đã vội mừng trước trong tư tưởng. Cũng có những tháng đầy kinh khủng và day dứt, đầy ghê tởm trước sự hèn hạ của con người, tình cảnh em không phải dễ dàng. Trong những tháng cuối sắp đến kỳ sinh nở, em không thể đi làm được nữa vì sợ chủ phát hiện ra và báo cho bố mẹ em biết. Em không muốn xin tiền mẹ, cho nên, trong thời gian từ đó đến lúc ở cũ em sống bằng tiền bán một số trang sức mà em có. Một tuần lễ trước khi đẻ, một mụ thợ giặt đánh cắp của em một số tiền ít ỏi còn lại trong tủ, thành thử em phải đến nhà hộ sinh làm phúc. Chính ở đó, ở cái nơi mà chỉ những người đàn bà nghèo khổ nhất, những người bị xua đẩy, những người bị quên lãng mới tới nương náu trong cơn cùng quẫn, ở đó giữa sự lầm than gớm guốc nhất, chính ở đó, con anh đã ra đời.

"Cái nhà thương đó thật đáng sợ, ở đó tất thảy đều xa lạ, xa lạ, xa lạ; và chúng em nhìn nhau như những kẻ xa lạ, chúng em nằm sóng sượt đầy, cô đơn và đầy lòng thù ghét lẩn nhau, không hề có

một quan hệ nào khác ngoài việc cùng chung cái cảnh ngộ lầm than, đau đớn nó buộc chúng ta phải kiểm một chỗ trong căn phòng này với không khí ưng độc đầy thuốc mê và máu, đầy tiếng kêu khóc và rên rỉ. Tất cả những gì là nhục nhàn, là xúc phạm về tinh thần và thể xác mà sự nghèo nàn phải chịu đựng, em đã nếm đủ trong sự ăn chung ở lộn với đám gái mái dâm và những người bệnh, vì họ mà sự cộng đồng số phận của chúng em trở thành một mối ô nhục chung. Em đã chịu đựng những cái đó dưới sự tráng trọn của những viên y sĩ trẻ, miệng nhếch cười mỉa mai, tay nhắc mèn trải giường sờ soạng những thân hình đàn bà không gì che chở, viện cớ sảng bụng là vì lợi ích khoa học. Em đã chịu đựng những cái đó trước con mắt hau háu của những nữ y tá. Ôi! Ở trong cái phòng này, sự e thẹn của con người chỉ gặp toàn những cái nhìn như đóng đinh câu rút và những lời như roi quất. Tất cả chỉ còn là một cái tên ghi trên một tấm bảng, bởi vì cái nằm ở trong giường chỉ là một khối thịt pháp phồng cho những kẻ hiếu kỳ sờ mó và chỉ còn là một vật để triển lãm và nghiên cứu. Ôi! Những người đàn bà để con cho chồng ngay tại nhà mình trong sự nồng giặc triều mến của chồng, họ không biết thế nào là sinh nở khi chỉ có một thân mình không ai che chở, tênh hênh như trên một cái bàn thí nghiệm y học. Đến tận bây giờ, mỗi khi gặp chữ "địa ngục" trong một cuốn sách nào đó,

bất giác em lại nghĩ ngay đến căn phòng đó, nơi em đã trải qua bao đau đớn ê chề, giữa những mùi hôi thối, những tiếng rên rỉm, những tiếng cười và tiếng kêu nồng nặc máu của những người đàn bà chồng chất lên nhau - căn phòng mà, đối với cái giới tính e thẹn của chúng em, quả là một lò sát sinh thực sự.

"Hãy tha thứ cho em, tha thứ cho em vì đã kể những điều đó với anh. Nhưng chỉ có độc một lần này thôi, em sẽ không bao giờ nói nữa. Trong mười một năm trường, em đã không hé răng nói nửa lời và chẳng bao lâu nữa em sẽ vĩnh viễn câm lặng. Em phải kêu to lên một lần cái giá em đã phải trả để có đưa con ấy, đứa con đã từng là hạnh phúc tuyệt vời của em, và giờ đây, đang nằm kia, bất động. Em đã quên những giờ ấy, đã quên từ lâu trong nụ cười, trong giọng nói của thằng bé, trong niềm hạnh phúc của em; nhưng bây giờ nó chết rồi, nỗi cực hình của em sống lại, và em cần làm nhẹ bớt nỗi lòng bằng cách kêu to cái đau ấy lên một lần, chỉ một lần thôi.

"Nhưng không phải em kết tội anh đâu; em chỉ kết tội Thượng đế, kết tội riêng Thượng đế đã muốn gây ra cái cực hình vô lối ấy. Em không kết tội anh, em thế là như vậy, và trong cơn phẫn nộ, không bao giờ em chống lại anh. Ngay cả trong giờ phút đau đớn quằn quại, ngay cả khi thân thể em nóng ran vì xấu hổ trước những sinh viên ngoại trú trẻ tuổi hau háu

nhìn em, ngay cả trong giây phút tâm hồn em tan nát vì đau đớn, cũng không bao giờ em kết tội anh trước Chúa, không bao giờ em hối tiếc chút gì về những đêm chung sống với anh; không bao giờ mối tình của em đối với anh gợi lên một lời trách móc; bao giờ em cũng yêu anh, bao giờ em cũng cầu phước lành cho cái giờ đã run rủi cho em gặp anh. Và ví bằng có phải trở lại cái địa ngục của những giờ đau khổ ấy, dù có biết trước những điều chờ đợi mình, thì anh yêu ơi, em vẫn làm lại đúng những điều em đã làm một lần nữa, ngàn lần nữa.



Con chúng ta chết rồi. Anh chưa hề biết nó. Chưa bao giờ, ngay cả trong một cuộc gặp mặt tình cờ thoảng qua, cái nụ hoa bé bỏng từ anh sinh ra ấy được luồng mắt anh chạm tới. Từ khi có đứa con ấy, em lánh mặt anh một thời gian dài. Mỗi tình sôi nổi của em đối với anh bớt đau đớn hơn; thậm chí em còn tưởng là em không yêu anh say mê như trước nữa; ít ra thì mối tình đó cũng không hành hạ em khổ sở đến như thế nữa; cho nên em hiến tất cả sức lực không phải cho anh vốn đang sung sướng và sống bên ngoài em mà cho đứa bé đang cần em, mà em phải nuôi, mà em có thể bồng trên tay và hôn khắp mình mẩy. Em như được giải thoát khỏi nỗi bối rối anh đã gieo vào tâm hồn em như dứt ra

khỏi cái số mệnh khốn khổ của mình, rút cục lại được cứu vớt bởi bản thân anh dưới hình dạng khác nhưng thực sự thuộc về em; và họa hoàn, phải, họa hoàn lầm em mới cung cúc mang khôi tình em đến chực trước nhà anh. Em chỉ duy trì có một điều: cứ đến sinh nhật anh em lại gửi đến anh một bó hoa hồng trắng giống hệt như những bông anh đã tặng em sau đêm ân ái đầu tiên của chúng ta. Có bao giờ, trong suốt mười, mười một năm ấy anh tự hỏi là ai đã gửi hoa đến cho mình không? Liệu anh có nhớ cô gái mà một hôm anh đã cho những bông hồng giống như thế không? Em chả biết nữa và em sẽ không bao giờ biết câu trả lời của anh.

Về phần em, em cần bí mật tặng anh những bông hồng đó và mỗi năm một lần làm nở lại kỷ niệm về giờ phút ấy.

"Anh chưa hề biết nó, đưa con tội nghiệp của chúng ta. Giờ đây, em thấy giận mình là đã giấu biệt nó khuất mắt anh, nếu không, chắc hẳn anh phải yêu nó. Anh chưa hề biết nó, thằng bé tội nghiệp, anh chưa hề bao giờ được thấy nó mỉm cười khi nó khẽ hé hàng mi ngược đôi mắt đen, thông minh - đúng là mắt anh - rọi ánh sáng tươi trong và vui vẻ vào em, vào cả thế gian. Ôi! Nó thật nhộn, thật đáng yêu, tất cả cái duyên dáng của con người anh lặp lại trong nó một cách thơ trẻ, em thấy lại ở nơi đó trí tưởng tượng mãnh liệt và sôi động của anh; trong hàng giờ liền, nó có thể nô giỡn

với một đồ vật, như anh thích đùa vui với cuộc đời; rồi nó trở lại nghiêm chỉnh ngồi trước chồng sách, lông mày nhíu lại. Càng ngày, nó càng giống anh. Thậm chí ở nó, đã bắt đầu phát triển khá rõ cái lưỡng tính vừa nghiêm nghị vừa hồ hởi vốn là đặc điểm của anh; và nó càng giống anh, em càng yêu nó. Nó học tiếng Pháp khá, và nói như một con khuê con; và nó sạch nhất lớp; thêm vào đó sao mà nó xinh xẻo, trang nhã trong bộ quần áo nhung đen hoặc bộ lính thủy trắng! Đi đâu nó cũng nổi bật nhất; khi hai mẹ con em đi trên bãi tắm Gradô, nhiều bà cứ dừng lại vuốt ve mái tóc dài vàng óng của nó; nó đi xe trượt, ai cũng phải quay lại nhìn thán phục. Nó xinh đẹp biết bao, tết nhịp biết bao, ân cần biết bao! Năm ngoái, khi nó vào nội trú ở trường Man - Têrezo, nom cái dáng nó cầm cái kiếm nhỏ, vận bộ đồng phục, cứ như là một kiếm đồng thế kỷ 18 ấy. Giờ đây, tội nghiệp thằng bé, nó nằm đó, trên mình chỉ có chiếc sơ mi ngắn tay, đôi môi nhợt nhạt, hai bàn tay chắp lại.

"Nhưng có lẽ anh cũng muốn biết em làm thế nào để nuôi con như vậy trong sự xa hoa, em làm thế nào để nó có thể sống cuộc đời rực rỡ, vui tươi của những đứa trẻ trong giới thượng lưu? Anh thương yêu, em nói với anh giữa trùng trùng bóng tối. Em không xấu hổ, em sẽ nói ra cho anh biết đây nhưng anh đừng sợ; anh yêu của em, em đã bán mình. Em không phải chính cống là một gái

làng chơi đón khách ngoài phố, một gái điếm, nhưng em đã bán mình. Em có những người bạn giàu, những người yêu có của; thoát đầu em tìm họ, sau rồi chính họ lại tìm em, bởi vì - không biết anh có bao giờ nhận thấy thế không? - em rất xinh. Người đàn ông nào được cùng em chăn gối cũng đều thương mến em; tất cả đều biết ơn em, tất cả đều tha thiết với em, tất cả đều yêu em - tất cả trừ anh, phải, chỉ trừ có mình anh, ôi anh yêu của em!

"Giờ đây, em đã bộc lộ với anh là em đã từng bán mình, anh có khinh em không? Không, em biết, anh không hề khinh em; em biết anh hiểu hết tất cả và anh cũng nên hiểu là sở dĩ em hành động như vậy, đó hoàn toàn chỉ vì cái "tôi" khác của anh, vì con anh. Trong cái phòng ở nhà hộ sinh làm phúc kia, một hôm em đã tiếp xúc với những gọi là kinh khủng của sự nghèo hèn; em biết rằng trên đời này, người nghèo bao giờ cũng là nạn nhân, là kẻ bị người ta giúi xuống, chà đạp giày xéo lên và bằng bất cứ giá nào, em cũng không muốn cho con anh, đứa con đẹp rờ rỡ của anh, lớn lên ở nơi bùn lầy nước đọng dưới đáy xã hội, hú hống đi trong sự tiếp xúc thô lỗ với bọn đầu đường xó chợ, héo hắt trong không khí xú uế của một cái sân sau. Không thể để cho cái miệng thanh tao của nó biết cái ngôn ngữ yêu tà cũng như không thể để thân hình trong ngọc tráng ngà của nó biết đến thứ vải thô mốc meo sần sùi của người nghèo. Con anh phải được hưởng mọi

thú, tất cả sự giàu sang và tất cả tiện nghi trên trái đất: nó phải đạt đến mức sống của anh.

Đó là lý do duy nhất khiến em bán mình. Đối với em, đó không phải là một sự hy sinh; bởi vì cái mà người ta thường gọi là danh dự hay điếm nhục, đều không có dưới mắt em. Khi mà người làm chủ cuộc đời em lại không yêu em thì cái thân thể em nó muốn làm gì, em cũng đừng dừng. Những vuốt ve của đàn ông, thậm chí cả mối tình sâu sắc nhất của họ, không hề làm trái tim em rung động, mặc dầu em rất trân trọng nhiều người trong số đó và nhiều lần thường cảm thấy xao xuyến thương hại trước tình yêu không được đền đáp của họ, nó gợi nhớ đến số phận của chính em. Tất cả những người em quen đều tốt với em, tất cả đều chiều em, tất cả đều trân trọng em. Nhất là một vị bá tước goá vợ và có tuổi, chính ông đã chôn chân đạp cửa trường Man Terezơ để buộc họ phải nhận đứa bé không cha là con anh vào học. Ông yêu em như tình cha con. Ba bốn lần ông đã ngỏ lời cầu hôn. Lê ra, ngày nay em đã là nữ bá tước, chủ nhân một lâu đài thân tiền ở vùng Tyrol; đáng lẽ em không phải lo lắng gì, bởi vì thằng bé sẽ có một người cha dịu dàng yêu nó đến mức tôn sùng và em thì có một người chồng quý phái tốt và hiền hậu. Nhưng em đã không nhận lời mặc dù ông luôn luôn gặng hỏi, rất khẩn khoản, mặc dầu sự từ chối của em làm ông đau đớn, có lẽ em đã phạm một điều diên rồ,

bởi vì nếu em nhận lời thì bây giờ em đã yên ổn ở một nơi nào đó cùng với đứa con trai. Nhưng tại sao lại không thú thật luôn với anh? Em không muốn ràng buộc mình; em muốn lúc nào cũng thuộc quyền anh sử dụng. Ở nơi sâu thẳm nhất của trái tim, trong tiềm thức của em vẫn còn sống một mơ ước trẻ con ấp ú từ lâu là biết đâu anh chả gọi đến em một lần nữa, dù chỉ là một tiếng đồng hồ. Và chờ đợi khả năng ấy, em đã cự tuyệt tất cả bởi vì em muốn ngay từ tiếng gọi đầu tiên của anh, em đã sẵn sàng. Cuộc đời em, kể từ khi em bước ra khỏi thời thơ ấu có bao giờ là cái gì khác ngoài một sự chờ đợi, chờ đợi ý muốn của anh?

"Cái giờ ấy đã đến thật. Nhưng anh không biết nó đến vào lúc nào đâu. Anh chả ngờ là thế, anh yêu của em. Cả lúc ấy nữa, anh cũng không nhận ra em - không bao giờ, không bao giờ anh nhận ra em cả! Phải, đã nhiều lần em gặp anh ở nhà hát, ở những buổi hòa nhạc, ở Prater, ở ngoài phố - lần nào tim em cũng giật thót lên nhưng anh đều đi qua không nhìn em. Tất nhiên bề ngoài em đã khác hẳn: đứa bé nhút nhát đã trở thành một người đàn bà, một người đàn bà đẹp, như người ta thường bảo, áo quần lộng lẫy và đầy những kẻ ái mộ xung quanh. Làm sao anh có thể ngờ em là cô gái rụt rè mà anh chỉ nhìn thấy dưới ánh đèn khuya trong phòng ngủ của anh! Đôi khi, một tình nhân cùng đi với em chào anh: anh đáp lễ và ngược mắt nhìn em;

nhưng cái nhìn của anh lịch sự và xa lạ: nó chỉ thán phục em thôi chứ không nhận ra em; nó xa vời đối với em, xa vời một cách khủng khiếp. Em vẫn còn nhớ một hôm, sự quên lãng đó, mà em đã gần quen, trở thành một cực hình. Em ngồi ở một khoang trong nhà hát ôpêra cùng một người bạn trai và anh ngồi khoang bên cạnh. Lúc mở màn, đèn tắt: em không nhìn thấy mặt anh, nhưng em cảm thấy hơi thở của anh rất gần như trong cái đêm ân ái nọ, và tay anh, bàn tay thanh tú nhỏ nhắn của anh đặt trên thành gỗ bọc nhung ngăn giữa hai khoang của chúng ta. Một nỗi khát khao không bờ xâm chiếm em: em muốn cúi xuống và kính cẩn đặt một cái hôn lên bàn tay xa lạ đó, bàn tay thân yêu đó mà một hôm em đã cảm thấy sự ôm áp nồng nàn của nó. Quanh em, nhạc toả lan những đợt sóng thầm sâu vào lòng: ước muôn của em mỗi lúc một sôi nổi. Em bắt buộc phải tự chủ lại, đứng phắt dậy, bởi chung cái sức mạnh lôi kéo đôi môi em về phía bàn tay anh thân yêu, thật quá mãnh liệt. Cuối hồi một, em đề nghị người bạn em cùng ra về. Em không thể chịu đựng được cái nỗi có anh bên cạnh trong bóng tối xa lạ thế mà gần gũi thế.

"Nhưng dù sao cái giờ xiết bao mong đợi cũng đã đến, nó đã đến một lần nữa; nó đến một lần nữa trong đời em mịt mù định mệnh. Dạo đó, cách đây vừa đúng một năm, sau hôm sinh nhật anh. Lạ thay, em không ngừng nghĩ tới anh, bởi vì bao giờ

em cũng mừng dịp đó như một ngày hội. Em đã ra phố từ sáng sớm tinh mơ và em đã mua những bông hồng bạch mà năm nào em cũng cho gửi đến anh để kỷ niệm một giờ phút anh đã quên hẳn. Buổi chiều, em đưa con đi chơi, dẫn nó đến hiệu bánh ngọt Dêmel và đến tối, em cho con đi xem hát. Em muốn cả nó nữa, ngay từ hồi thơ bé bằng một cách nào đó, nó cũng coi cái ngày này như một ngày hội huyền bí mà nó không cần phải hiểu biết ý nghĩa. Và rồi ngay hôm sau, em với người bạn em hồi đó, một kỹ nghệ gia trẻ và giàu ở Bruna đã sống với em được hai năm, rất chiều chuộng và thờ phụng em. Cả anh ta cũng muốn lấy em, nhưng cũng như với những người khác, em đã từ chối, bề ngoài tưởng như không có lý do gì mặc dầu anh ta chồng chất lên hai mẹ con em đủ các thứ quà tặng và thậm chí anh ta còn đáng được yêu nữa với cái hồn hậu hơi nặng nề và quy lụy của anh ta. Chúng em cùng đi nghe hòa nhạc, gặp đông đúc bạn bè vui vẻ ở đó; chúng em ăn tối trong một tiệm ở phố Rinxtrax và tại đó, giữa những tiếng cười nói, em đề nghị đến một tiệm khiêu vũ ở Tabarin. Thông thường, em vốn không ưa cái loại hàng quán ấy với không khí vui vẻ giả tạo sặc sụa hơi men, cũng như mọi thứ mà người ta gọi là "liên hoan" và bao giờ những người đề ra những loại giải trí ấy cũng bị em từ chối. Nhưng lần nay, em như cảm thấy một yêu lực huyền bí nó khiến em bất giác đưa ra đề

nghị ấy một cách đột ngột và ai nấy đều sôi nổi hưởng ứng một cách vui vẻ - bỗng nhiên em cảm thấy một niềm mong muốn không sao cắt nghĩa nổi, như thể có một cái gì đặc biệt đang chờ em ở nơi đó. Quen chiều em, tất cả đứng dậy và bọn em đi đến Tabarin. Ở đó, bọn em uống sâm-banh và đột nhiên một nỗi vui diên dại xâm chiếm em, một nỗi vui gần như phát đau em chưa từng thấy bao giờ. Em uống hết chén này sang chén khác, cũng hát những bài nhả nhởt như những người khác và cảm thấy hết sức cần thiết phải nhảy múa và thét lên những tiếng kêu la vui sướng. Bất thình lình - tưởng như có một cái gì giá băng hoặc nóng bỏng đặt lên tim em vậy - em giật bắn người: anh đang ngồi với các bạn ở bàn bên cạnh và anh hướng về em một cái nhìn thán phục và thèm muộn, cái nhìn mà bao giờ cũng làm em xao xuyến tận đáy tâm hồn. Lần đầu tiên sau mười năm, đôi mắt anh lại dán chặt vào em với tất cả sức mạnh vô thức và cuồng nhiệt của con người anh. Em run lên. Ly rượu em đang giơ lên suýt tuột khỏi tay rơi xuống. May thay những người bạn cùng bàn không nhận thấy sự bối rối của em, nó bị lấp trong tiếng cười và tiếng nhạc.

"Cái nhìn của anh mỗi lúc một thêm cháy bỏng và làm toàn thân em như bị ném vào một lò lửa. Em không biết có phải cuối cùng, cuối cùng anh đã nhận ra em không, hay anh chỉ khao khát em như khao

khát một người đàn bà mà anh chưa được ôm trong tay, như một người đàn bà khác, như một người xa lạ. Má em bừng bừng và em lờ đãng trả lời những người ngồi cùng với em. Hắn anh đã nhận thấy cái nhìn của anh làm em luống cuống đến thế nào. Anh khẽ gật đầu không để ai thấy, mời em ra phòng chờ một lát. Rồi anh đường hoàng gọi tính tiền; anh cáo từ các bạn và đi ra, trước đó không quên ra hiệu cho em một lần nữa là anh chờ em ngoài ấy. Em run lên như lên cơn sốt rét. Em không thể trả lời được những câu người ta hỏi em: em không thể ghìm được máu em đang sôi sục. Tình cờ, đúng lúc ấy, một cặp da đen bắt đầu một điệu nhảy mới, kỳ lạ, vừa dập gót vừa thốt ra những tiếng kêu the thé. Mọi người dồn cả mắt vào họ. Em bèn thừa cơ đứng dậy, bảo người tình của em là mình sẽ trả lại ngay và thế là em đi theo anh.

Bên ngoài, anh đợi em ở phòng chờ. Mắt anh sáng lên khi thấy em đến. Anh tươi cười chạy lại đón em. Em lập tức thấy anh không nhận ra em, anh không nhận ra cả con bé con lắn cô gái dạo xưa. Một lần nữa, bàn tay chìa ra đón lấy em là bàn tay chìa cho một người đàn bà gấp gõ lần đầu, một người đàn bà không quen. - "Một ngày nào đó liệu cô có thể dành cho tôi một giờ không?". Anh xuể xoà hỏi em. Anh tưởng em là một gái làm tiên ban đêm. - "Vâng", em đáp. Vẫn là cái tiếng "vâng" run run, mặc dù thế vẫn tự nhiên và ưng thuận,

tiếng "vâng" mà cô gái là em mươi năm trước đã trả lời anh trong đường phố hoàng hôn. - "Thế bao giờ chúng ta gặp nhau được?" - "Lúc nào ông muốn". Trước mặt anh, em không chút xấu hổ. Anh nhìn em hơi ngạc nhiên, vẫn là cái ngạc nhiên do nghĩ ngại và tò mò mà ngày xưa anh đã tỏ ra trước sự đồng ý mau lẹ của em - "Bây giờ cô có rỗi không?" anh hỏi em với đôi chút do dự. - "Rỗi ạ", em trả lời, "ta đi thôi".

"Em định quay lại lấy áo măng tô ở phòng gửi quần áo. Bấy giờ, em chợt nhớ ra rằng áo của em và của người bạn trai gửi chung một vé. Quay lại hỏi vé anh ta mà không có cớ gì rõ rệt thì không thể được; mặt khác, bỏ qua cái giờ được ở bên anh, cái giờ mong muốn thiết tha từ bao lâu nay, thì em không muốn. Cho nên em không do dự một giây; em chỉ cần quàng chiếc khăn san lèn áo dạ hội và bước ra trong đêm mờ sương và ẩm ướt, không bận tâm đến chiếc áo măng tô, không cần biết đến con người tốt và ưu ái đã nuôi em sống mấy năm nay, con người mà em biến thành trò hề lố bịch trước mặt bạn bè bằng cách bỏ rơi anh ta như vậy để đi theo một kẻ xa lạ ngay từ cái nháy mắt đầu tiên, sau khi đã là tình nhân của anh ta mấy năm trời. Ô! trong thâm tâm, em hoàn toàn ý thức được sự đê tiện, sự vô ơn, sự bỉ ổi mà em đã phạm đối với một người bạn chân thành; em cảm thấy em hành động một cách kỳ cục và bằng sự rõ dại đó, em đã xúc

phạm mãi mãi, làm tổn thương đến chết một con người đầy lòng tốt đối với em; em biết rằng, em đã làm tan nát đời em, nhưng tình bạn đối với em có nghĩa gì, cuộc sống đối với em có nghĩa gì so với lòng em đang nôn nóng muốn được cảm thấy một lần nữa sự tiếp xúc của đôi môi anh, được nghe thấy những lời âu yếm của anh? Vậy đó, em yêu anh như thế đó; bây giờ mọi chuyện đã qua, mọi chuyện đã xong rồi, em có thể nói rõ điều ấy với anh và em tin rằng, nếu như trên giường lâm chung của em, anh gọi em thì em vẫn đủ sức vùng dậy để đi đến với anh.

"Ở trước cửa tiệm khiêu vũ, có một chiếc xe, chúng mình đáp luôn về nhà anh, em tận hưởng cái êm ái được bên anh, em cũng say sưa, tràn ngập niềm hạnh phúc trẻ thơ và bối rối, đúng hệt như đạo xưa. Em lại leo lên những bậc cầu thang, lần đầu tiên, sau hơn mười năm, với tâm trạng rạo rực như thế nào, em không thể, phải, em không thể nào nói cho anh hay được; em không thể mô tả cho anh nghe trong vài giây đó, một tình cảm hai chiều đã xáo trộn cả quá khứ và hiện tại trong em như thế nào, cũng như trong tất cả những cái đó làm sao em vẫn lại chỉ thấy riêng mình anh mà thôi. Phòng ngủ của anh không thay đổi mấy tí. Thêm một vài bức tranh, nhiều sách hơn, đây đó vài thứ đồ đặc của nước ngoài. Tuy nhiên, tất cả đều chào đón em một cách thân thuộc. Và trên bàn anh là

cái bình và những bông hồng, những bông hồng của em, những bông hồng em gửi tới anh hôm trước nhân dịp sinh nhật anh, đồng thời để kỷ niệm một người đàn bà mà anh không còn nhớ đến nữa, mà anh không nhận ra kể cả trong lúc này đây khi có cô ta ở kề bên anh, tay trong tay anh, môi siết chặt môi anh. Tuy nhiên em sung sướng thấy là anh đã chăm chút những bông hồng của em; thành thử, dù sao, xung quanh anh cũng thoang thoảng chút hơi thở của bản thân em, chút hương của tình em.

"Anh ôm em trong tay. Em lại qua một đêm lạc thú với anh. Nhưng ngay cả khi em không có gì trên người, anh cũng vẫn không nhận ra em. Sung sướng, em để mặc cho anh ve vuốt một cách lối và em thấy sự cuồng nhiệt ái ân của anh chẳng hề phân biệt một người yêu với một gái làm tiền, anh hoàn toàn tự buông thả theo dục vọng của mình với tất cả sự nồng nỗi và hào phóng vốn là đặc tính của anh. Anh rất dịu dàng âu yếm đối với em, đối với một người gặp trong một quán rượu đêm, anh rất quý phái, rất thân tình, rất ân cần, vậy mà đồng thời anh lại tỏ ra say mê đến diều trong việc hưởng thụ đàn bà. Một lần nữa em lại thấy cái lưỡng tính có một không hai của con người anh; em lại thấy trong tính nhục cảm của anh cái lý tính sáng suốt đã từng biến con bé là em thành nô lệ của anh. Chưa bao giờ em nhận thấy một người đàn ông nào trong khi ân ái lại bỏ lõng hiện tại một cách tuyệt

đối như thế, dào dạt như thế và lan toả đến những đáy sâu bản thể như thế - nói cho đúng ra, để rồi sau đó tất đi trong một lan toả không cùng và gần như siêu phàm.

"Nhưng cả em nữa, em cũng quên hẳn bản thân mình; giờ đây, em là cái gì trong đêm tối, bên cạnh anh? Con bé sôi nổi ngày xưa, mẹ của con trai anh hay một người đàn bà xa lạ? Ôi! Sao mà tất cả đều quen thuộc đều gần gũi đối với em, vậy mà tất cả đều phép phồng một cuộc sống mới trong cái đêm mê cuồng này! Và em cầu cho nó đừng bao giờ chấm dứt!

"Nhưng rồi cũng đến sáng. Hai chúng mình dậy muộn. Anh mời em ăn sáng với anh. Chúng mình uống trà do một người hầu vô hình kín đáo dọn ở buồng ăn và chúng mình chuyện gẫu. Một lần nữa anh lại nói với em với tất cả sự xuề xòa thảng thắn và thân mật riêng biệt của anh, và lần này cũng không hề hỏi em những câu đường đột, không tỏ chút tò mò gì về con người em. Anh không hỏi tên em, cũng không hỏi địa chỉ em. Một lần nữa, đối với anh, em chỉ là chuyện giảng hoa, là người đàn bà không tên, là giờ ái ân sẽ bay hơi đi trong làn khói của quên lãng, không để lại mảy may dấu vết. Anh kể là anh sắp làm một chuyến viễn du khoảng hai, ba tháng sang Bắc Phi. Giữa lúc đang hạnh phúc, em bỗng run lên vì bên tai em đã lại gần lên những chữ này: thế là hết! Thế là hết và lại chìm

vào quên lาง! Em sẵn sàng phục xuống chân anh mà kêu lên - "Hãy mang em đi để cuối cùng, anh có thể nhận ra em, sau bao năm đằng đẵng". Nhưng em rụt rè quá và hèn nhát quá, yếu đuối quá và quy lụy quá trước mặt anh: Em chỉ đủ sức nói như thế này: "- Tiếc thật!". Anh mỉm cười nhìn em và hỏi: "Em có buồn thực sự vì anh đi không?".

Lúc ấy, bỗng nhiên em cảm thấy như tức giận. Em nhìn anh hồi lâu một cách rắn rỏi. Rồi em nói: "Người yêu em cũng thế, cứ đi xa hoài". Rồi em nhìn thẳng vào đồng tử của anh. "Bây giờ, bây giờ, anh ấy sắp nhận ra mình đây", em tự nhủ, toàn thân run lên và căng thẳng. Nhưng anh chỉ mỉm cười đáp lại và nói để an ủi em "- Người ta đi rồi người ta lại về". "- Phải, em trả lời, khi trở về thì người ta đã quên".

"Chắc là trong cái cách em nói câu ấy, có một cái gì kỳ lạ, một cái gì cuồng nhiệt, bởi vì anh đứng dậy và nhìn em rất ngạc nhiên, rất âu yếm. Anh nắm lấy vai em: "- Những cái tốt đẹp làm sao mà quên được, anh sẽ không quên em", anh bảo thế. Đồng thời cái nhìn của anh xoáy vào tận đáy tâm hồn em, như muốn nhuộm dấu vết của hình ảnh em. Và trong khi cảm thấy cái nhìn đó thấm sâu vào mình, lục lọi, tìm kiếm, em những tưởng cái bùa yểm che mắt anh đã mất linh. "Anh ấy sắp nhận ra mình, anh ấy sắp nhận ra mình rồi". Cả tâm hồn em run lên khi nghĩ như vậy.

"Nhưng anh không nhận ra em. Không, anh không hề nhận ra em, và không lúc nào em xa lạ với anh hơn lúc này, bởi vì nếu không thể thì anh đã chẳng làm cái việc xảy ra trong mấy phút sau. Anh đã hôn em, hôn nũa, hôn say đắm. Em phải sửa lại mái tóc bị anh làm bù rối. Trong khi em đứng trước gương - ôi em tưởng đến ngất đi vì hổ thẹn và kinh hãi! Em thấy anh đang kín đáo nhét vào cái bao tay của em mấy tờ giấy bạc lớn. Làm sao mà lúc ấy em lại có đủ sức để kìm lại không kêu lên, không tát vào mặt anh. em, người đã từng yêu anh từ thuở còn thơ, em, mẹ của con trai anh, mà anh lại đi trả tiền em về cái đêm ân ái này: trước mắt anh em chỉ là một con dưới ở đường phố Tabarin, không hơn không kém - và anh đã trả tiền em, phải trả tiền em! Anh quên em chưa đủ sao mà anh còn phải làm nhục em thế này nữa.

"Em vội vã vơ quần áo, em muốn đi, đi ngay. Em đau đớn quá rồi. Em giơ tay với chiếc mũ: nó ở trên bàn viết bên cạnh bình hoa hồng, những bông hồng bạch của em. Bấy giờ, em chợt cảm thấy một đòn hỏi mảnh liệt không sao cưỡng nổi: em phải thử một lần nữa đánh thức những ký niệm của anh dậy: "- Anh có thể cho em một bông hồng bạch được không?" em nói. "Rất vui lòng!" Anh trả lời. Và anh lập tức cầm lấy một bông. "Nhưng có lẽ hoa này là của một người đàn bà nào tặng anh, một người đàn bà yêu anh?", em hỏi. "- Có thể, anh nói, nhưng anh

không biết. Những bông hoa đó, anh không rõ ai cho mình, cho nên anh thích chúng". Em nhìn anh. "Cũng có thể đó là của một người đàn bà mà anh đã quên chăng?".

"Anh ngược mắt lên về phía em, ngạc nhiên. Em nhìn anh chầm chằm. Hãy nhận ra em, hãy nhận ra em đi, cuối cùng, anh hãy nhận ra em đi nào, cái nhìn của em gào lên với anh như vậy! nhưng đôi mắt anh chỉ cười thân ái, không hiểu. Anh lại hôn em lần nữa nhưng anh không nhận ra em.

Em đi thật nhanh ra cửa, bởi vì em cảm thấy nước mắt trào lên và không thể dễ anh thấy thế được. Quá hấp tấp, suýt nữa em đâm sầm vào bác Jäng, người lão bộc của anh, ở phòng chờ. Bác hoảng hốt nhảy vội sang một bên và mở phắt cửa cho em qua. Và trong khi em nhìn bác lúc ấy - anh có nghe em đấy không - trong cái giây đồng hồ duy nhất ấy, khi nước mắt lưng tròng, em nhìn ông lão, em thấy mắt bác loé lên một ánh đột ngọt. Trong có một giây thôi, anh nghe thấy không? Trong cái giây đồng hồ duy nhất ấy, người lão bộc của anh đã nhận ra em, vậy mà kể từ sau hồi niên thiếu bác ta không hề gặp lại em!

Em những muốn quỳ thụp xuống hôn tay bác! Em giằng vội từ chiếc bao tay ra mấy tờ giấy bạc mà anh đã thí cho em và giúi vào tay bác. Bác run lên, nhìn em sợ hãi: trong cái giây đồng hồ ấy, có lẽ

bác đã hiểu em hơn anh trong cả cuộc đời anh. Tất cả những người đàn ông, phải, tất cả đều chiều chuộng em, tất cả đều tốt với em. Riêng anh, chỉ có riêng anh là quên em, riêng anh, chỉ có riêng anh là không nhận ra em.



"Con em, con chúng ta, đã chết. Bây giờ em chẳng còn ai, chẳng còn ai để yêu, ngoài anh, ở trên đời. Nhưng anh là gì đối với em, anh, người chưa từng bao giờ, chưa bao giờ công nhận em, anh, người đã đi qua bên em như đi qua bên bờ nước, anh, người đã giẫm lên em như giẫm lên một hòn đá, anh, người luôn luôn đi, luôn luôn theo đuổi con đường của mình và để em ở lại trong vĩnh viễn đợi chờ. Một hôm, em đã tưởng năm được anh, năm được con người luôn lẩn trốn em, qua đứa bé này. Nhưng quả nó là con anh; đang đêm, nó nhẫn tâm bỏ em đi xa; nó quên em rồi và chẳng bao giờ trở lại nữa. Một lần nữa, em lại trở trọi cô đơn, cô đơn hơn bao giờ hết; em chẳng còn gì của anh, chẳng còn gì hết - con thì mất rồi, không có một dòng, một chữ, không một kỷ niệm, và nếu có ai thốt ra tên em trước mặt anh thì nó cũng chả có ý nghĩa gì đối với anh. Tại sao em không sẵn sàng chết đi, một khi đối với anh em không hề tồn tại? Tại sao không từ bỏ cõi đời này một khi anh đã từ bỏ em? Không,

anh vô vàn yêu thương, em xin nói với anh một lần nữa, em không hề kết tội anh; em không muốn những lời than khóc của em khuấy đục niềm vui trong nhà anh, đừng sợ rằng em sẽ ám ảnh anh lần nữa, tha thứ cho em, em cần phải kêu lên một lần bằng tất cả sức lực tâm hồn, vào cái giờ này khi con em nằm kia im lìm, không ai nhὸm ngó. Em phải nói với anh một lần và chỉ một lần thôi. Sau đó, em lại quay về với bóng tối và em lại trở nên câm lặng, câm lặng như xưa nay em từng câm lặng bên cạnh anh. Nhưng tiếng kêu này chừng nào em còn sống, sẽ không đến tai anh đâu. Chỉ khi nào em chết, anh mới nhận được di chúc này, di chúc của một người đàn bà yêu anh hơn tất cả những người đàn bà khác, mà anh không bao giờ nhận ra, di chúc của một người đàn bà không ngừng đợi chờ anh mà anh không bao giờ gọi đến. Có thể, có thể lúc đó anh sẽ gọi em và lần đầu tiên, em sẽ phụ anh bởi vì ở dưới mộ, em sẽ không nghe thấy anh gọi. Em không để lại cho anh tấm hình nào, không một dấu vết nhận dạng, cũng như anh, anh chẳng để lại gì cho em; anh sẽ chẳng bao giờ nhận ra em, chẳng bao giờ! Đó là mệnh của em trong cuộc sống: cầu cho trong cõi chết cũng như thế. Em không muốn gọi anh vào cái giờ cuối cùng này của em, em ra đi không để anh biết tên biết mặt em. Em chết không hối tiếc vì, vốn xa vời với em, em sẽ không đau đớn gì cả. Nếu anh đau khổ vì cái chết của em, em sẽ không thể chết được.

"Em không đủ sức viết tiếp nữa... đâu em nặng trịch... chân tay em ê ẩm, em lên cơn sốt... em cho rằng em sắp sửa phải nằm luôn lên chiếc giường chết của mình. Có lẽ sắp sửa chấm dứt... có thể số mệnh sẽ độ lượng với em một lần, không để em phải nhìn thấy những người vận đồ đen mang con em đi... Em không viết được nữa rồi. Vĩnh biệt! Anh yêu của em, vĩnh biệt! Cảm ơn anh. Dù sao, những gì đã xảy ra cũng vẫn là tốt... Em sẽ cảm ơn anh cho đến hơi thở cuối cùng... Em thấy nhẹ hẳn người: em đã nói hết với anh, bây giờ anh đã biết - không, anh chỉ đoán phỏng được thôi - là em yêu anh biết nhường nào, vậy mà tình yêu đó không làm cho anh vướng víu gì. Anh sẽ không nhớ thương em - điều đó là một an ủi cho em. Sẽ chẳng có gì thay đổi trong cuộc sống rực rỡ của anh... Cái chết của em sẽ không gây phiền toái gì cho anh... Điều đó an ủi em nhiều lắm, anh vô vàn yêu thương!"

"Nhưng rồi ai... từ nay hàng năm, ai sẽ gửi hoa hồng bạch đến anh vào dịp sinh nhật? Ôi! bình hoa sẽ trống không và cả cái hơi thở yếu ớt của bản thân em mỗi năm một lần đến bồng bềnh quanh anh, thế là cũng tắt luôn! Anh yêu của em, em xin anh hãy lắng nghe... đây là lời cầu xin đầu tiên và cuối cùng của em với anh... vì lòng yêu thương em, hãy làm điều em yêu cầu; Mỗi lần sinh nhật anh - tất nhiên ngày này thì anh phải nhớ chứ - anh hãy kiêm hoa hồng cắm vào bình. Hãy làm thế, hãy làm

thế, như mỗi năm một lần, người ta thường cầu hôn cho một người đàn bà quá cố thân yêu. Em không tin Chúa nữa và không muốn được nguyện hôn, em chỉ tin anh, em chỉ yêu anh và chỉ có thể còn sống trong anh...

"Ôi! Chỉ mỗi năm một lần thôi và hoàn toàn, hoàn toàn lặng lẽ, như em đã từng lặng lẽ sống bên anh. Em xin anh, hãy làm điều em yêu cầu, ôi, anh vô vàn yêu thương... Đó là lời cầu xin đầu tiên của em với anh, đó cũng là lời cuối cùng... Cảm ơn anh... em yêu anh... em yêu anh... vĩnh biệt".



"Đôi bàn tay run run của nhà văn buông rơi bức thư. Ông ngồi nghĩ ngợi hồi lâu. Trong ông, hồn độn dâng lên cái ký ức lơ mơ về một cô bé hàng xóm, rồi một thiếu nữ, rồi một phụ nữ gặp trong một tiệm khiêu vũ ban đêm, nhưng cái ký ức ấy vẫn mơ hồ, không rõ nét, như một hòn đá lấp lánh, rung rinh dưới đáy nước không thể phân biệt được hình dáng nó ra sao. Trong trí ông, những cái bóng tiến tiến, lui lui nhưng không lúc nào tạo thành một hình ảnh rành rọt. Ông khuấy động trong lòng những kỷ niệm êm đềm, nhưng không có gì rõ ràng cả. Ông bỗng thấy hình như đã mơ thấy tất cả những khuôn mặt ấy, mơ thấy luôn luôn và sâu sắc, nhưng mà chỉ là mơ thôi. Bấy giờ, ông mới để mắt

tới chiếc bình hoa trên bàn làm việc trước mặt ông. Bình trống không, lần đầu tiên trống không vào dịp sinh nhật ông. Ông rùng mình sợ hãi. Ông thấy như đột nhiên, một cái cửa vô hình mở ra và một luồng gió lạnh giá từ thế giới bên kia lùa vào cái yên tĩnh của phòng ông. Ông cảm giác là một người vừa chết và trong đó có một tình yêu bất tử: tận đáy sâu của tâm hồn ông, một cái gì mở ra và ông nghĩ đến người yêu vô hình ấy một cách cũng hư linh và say đắm như nghĩ tới một tiếng nhạc xa vời.

DƯƠNG TƯỜNG *dịch*

MỘT TRUYỆN NGẮN MÙA HÈ

Tháng tám năm ngoái, tôi tới thị trấn Kadenabbii, một trong những nơi trên bờ hồ Komo khiêm nhường náu mình giữa những tòa biệt thự quét vôi trắng và những cây cối sẫm màu. Ngay trong những ngày xuân ồn ào nhất, khi các tốp khách du lịch từ Belladgio và Menadgio tràn ngập dải bờ hồ nhỏ hẹp, ở thị trấn vẫn thanh bình và yên tĩnh, còn bây giờ trong cái oi bức của tháng tám, nơi đây thật tĩnh mịch, chói chang ánh nắng và ngát thơm. Khách sạn hầu như bỏ không - mấy người khách trợt ít ỏi ngỡ ngàng nhìn nhau, không hiểu làm sao lại có thể chọn cái xó xỉnh heo hút này làm nơi nghỉ mùa hè, nhưng họ cũng lại ngạc nhiên không hiểu tại sao cho tới nay vẫn không ai rời khỏi đây. Tôi đặc biệt kinh ngạc về một người đã không còn trẻ, cực kỳ oai vệ và trang nhã, đại khái ở khoảng giữa một huân tước Anh và một người sang trọng Paris. Ông không chơi các môn thể thao dưới nước mà suốt ngày chỉ ngồi một chỗ trầm ngâm đưa mắt nhìn theo làn khói mỏng manh của điếu thuốc lá đang

hút hoặc lật giở các trang một cuốn sách. Hai ngày mưa dầm dề buồn không chịu nổi và thái độ thân ái hiền nhiên của ông đã tạo cho mỗi quen biết giữa hai chúng tôi một sắc thái chân thành hâu như không bị ảnh hưởng bởi sự khác biệt lứa tuổi. Sinh ra ở Lifland, được dạy dỗ ở Pháp, rồi ở Anh, chưa từng bao giờ có một nghề nghiệp gì rõ ràng và đã nhiều năm nay không có một nơi cư trú nào nhất định, nói một cách cao siêu thì ông không biết đến quê hương tổ quốc, cũng giống như tất cả những trang hiệp sĩ và những tên kẻ cướp của cái đẹp đang lang bạt khắp các thành phố của thế giới, tham lam hấp thu vào bản thân mình tất cả những gì đẹp đẽ bắt gặp trên đường đi. Chỉ theo kiểu tài tử thôi, nhưng mạnh hơn cả tình yêu đối với nghệ thuật là thái độ rất quý tộc không muốn phục vụ nó; ông đã lấy của nghệ thuật hàng nghìn giờ khắc hạnh phúc, nhưng lại không cho nó một giây nào của ngọn lửa sáng tạo. Cuộc đời của những con người như thế có vẻ vô ích, bởi vì không một mối liên hệ nào gắn kết họ với xã hội, và tất cả những kho báu họ tích luỹ được bao gồm hàng ngàn những ấn tượng độc đáo và quý giá chẳng được để lại cho ai, sẽ tan thành cát bụi khi họ trút hơi thở cuối cùng.

Một buổi chiều, khi chúng tôi ngồi ở phía trước khách sạn và nhìn mặt nước hồ lúc bấy giờ

còn sáng nhưng đang sầm dần, tôi nói về điều đó.
Ông mỉm cười.

- Có thể anh nói cũng không đến nỗi sai lầm. Nhưng tôi không quý các kỷ niệm. Điều gì ta ném trại thì đã được ném trại ở ngay cái khoảnh khắc nó rời bỏ ta. Chất thơ ư? Lê nào nó lại cũng không tàn lui sau hai mươi, năm mươi, một trăm năm? Nhưng hôm nay tôi sẽ kể cho anh nghe một chuyện; theo tôi, nó có thể dùng làm cốt truyện không đến nỗi tôi cho một truyện ngắn. Chúng ta đi dạo đi. Những chuyện như thế này ta vừa đi vừa nói sẽ thú vị hơn.

Chúng tôi đi trên con đường nhỏ tuyệt diệu dọc theo bờ hồ. Những cây trắc bá cổ thụ và những cây đê cành lá lòe xòa che bóng cho con đường, còn ở khe hở giữa các cành, mặt hồ lấp lánh gây cảm giác không yên. Xa xa, như một đám mây, là thành phố Belladgio trắng trắng nổi lên rất dịu bởi những sắc màu khó nhận thấy của vàng mặt trời đang lặn, còn tít cao phía trên quả đồi tối sầm trong những tia cuối cùng của hoàng hôn, mái nhà tòa biệt thự Serbeloni sáng lóa như viên kim cương. Hơi ấm đôi chút ngọt ngạt không làm chúng tôi khó chịu; như một cánh tay phụ nữ âu yếm, nó dịu dàng ôm lấy bóng cây và đượm vào không khí hương thơm của những bông hoa vô hình.

Người bạn đồng hành của tôi phá vỡ cảnh im lặng.

- Tôi xin bắt đầu từ một lời thú thật. Cho tới nay tôi vẫn chưa nói với ai rằng tôi đã đến đây năm ngoái, đến đúng nơi này, thị trấn Kadenabbi, cũng vào mùa này, cũng ở khách sạn này. Lời thú thật của tôi chắc hẳn khiến anh ngạc nhiên, nhất là sau khi tôi đã kể cho anh nghe rằng suốt đời tôi luôn luôn tránh bất cứ sự lặp đi lặp lại nào. Vậy anh hãy nghe câu chuyện của tôi. Năm ngoái tất nhiên ở đây cũng vắng vẻ như năm nay: vẫn cái ông người Milan suốt ngày câu cá, rồi đến chiều lại thả cá xuống nước để sáng hôm sau lại câu lên; vẫn hai bà già người Anh, mà sự tồn tại lặng lẽ như cây cỏ của họ không ai để ý tới; vẫn chàng thanh niên đẹp trai với một cô gái trắng xanh rất đáng yêu - cho tới giờ, tôi vẫn không tin họ là hai vợ chồng, vì họ yêu nhau quá. Và cuối cùng, vẫn cái gia đình Đức, rõ ràng là từ miền bắc nước Đức: Một bà có tuổi, xương to, tóc màu rơm, động tác xấu và thô, mắt màu thép lúc nào cũng soi mói, khéo miệng ác độc và hẹp như được khía bằng một mũi dao. Bà này ở cùng với bà em gái - vâng, chắc chắn là em gái, - vì cùng những đường nét ấy, chỉ có điều tròn trĩnh hơn, mềm mại hơn, như là được uốn vòng lên vậy. Họ ở bên nhau suốt ngày, nhưng không trò chuyện với nhau, chỉ im lặng cúi xuống món đồ đan, đưa vào các họa tiết toàn bộ những sự trống rỗng không suy nghĩ gì của mình những khu vườn nghiệt ngã trong thế giới ngọt ngạt của tẻ nhạt và thiển cận.

Và cùng với họ là một cô gái trẻ tuổi chừng mươi sáu, con gái của một trong hai bà kia, tôi không biết chính xác của bà nào: sự chưa hoàn chỉnh hay còn góc cạnh của gương mặt và thân hình nàng đã đang chuyển dần sang sự tròn tr滟 đầy nữ tính. Về thực chất nàng không đẹp - quá gầy, như một quả gì đó còn quá xanh, và tất nhiên, ăn mặc thiếu thốn mỹ, nhưng nàng toát lên một vẻ uế oải thản thờ trông đến là yếu ớt và cảm động; đôi mắt to, chứa đầy ngọn lửa tối sầm của nàng hoảng sợ lần trốn khỏi người khác và sáng lên những tia lấp lánh. Nàng cũng đem theo đồ đan đi khắp nơi, nhưng bàn tay nàng thường dênh dang, các ngón tay nàng sưng lại trên mảnh len đan dở, và nàng ngồi lặng lẽ, hướng về hồ nước một cái nhìn dờ dẫn mơ màng. Tôi không biết tại sao điều đó lại khiến lòng tôi xôn xang đến thế. Có lẽ chẳng qua tại tôi có một ý nghĩ tầm thường, nhưng không tránh khỏi, nó bao giờ cũng xuất hiện trong tâm trí tôi khi tôi trông thấy người mẹ đã tàn úa bên cạnh cô con gái đang phơi phói - con người và cái bóng của con người - đó là ý nghĩ của mỗi một gương mặt non trẻ đều luôn tiềm tàng các nếp nhăn, ở mỗi nụ cười đều ẩn giấu sǎn sự mệt mỏi, ở mỗi ước mơ đều chứa đựng sǎn nỗi thất vọng. Cũng có thể tôi bị cuốn hút bởi các vẻ uế oải thản thờ mơ hồ, bối rối đang tràn bờ kia, cái thời tuyệt diệu không bao giờ lặp lại trong cuộc đời cô gái, khi ánh mắt nàng háo

hức hướing tới tất cả mọi thứ, bởi vì còn chưa có cái duy nhất nàng sẽ gắn mình vào như rong rǎo, bám vào cây gỗ đang trôi nổi vậy. Tôi có thể quan sát không biết chán cái nhìn mơ màng, ươn ướt của nàng, sự bồng bột sôi nổi mà nàng vuốt ve các sinh vật, dù đó là con mèo hay con chó, nỗi băn khoăn nó buộc nàng phải cùng lúc bắt tay vào làm mấy việc mà không việc nào nàng làm đến nơi đến chốn, thái độ vội vã cuống quýt mà chiêu chiêu nàng đọc ngẫu nhiên những cuốn sách thảm hại nàng mượn ở thư viện của khách sạn hoặc lật giờ hai tập thơ cũ nát nàng mang theo, của Goethe và của Baum Bach... Tại sao anh lại cười?

Tôi xin lỗi và giải thích:

- Tôi thấy buồn cười vì Goethe lại đứng cạnh Baumbach.

- À, ra thê! Tất nhiên kể cũng hơi buồn cười thật. Nhưng nhìn từ một khía cạnh khác lại chẳng buồn cười chút nào. Anh có tin được không, những cô gái ở tuổi non trẻ ấy hoàn toàn không để ý họ đọc loại thơ gì - thơ dở hay thơ hay, thơ chân thành hay thơ giả dối. Thơ chỉ là một cái bình, còn bên trong đựng thứ rượu gì, đối với họ không quan trọng, bởi cảm giác say, cảm giác ngây ngất đã ở ngay trong bản thân họ, trước khi họ nhấp rượu. Nàng cũng vậy, trong lòng nàng man mác một nỗi buồn, cái đó toát lên qua ánh mắt, qua đôi tay run rẩy, qua dáng đi nhút nhát, gò bó, đồng thời lại

như được chắp cánh. Chắc hẳn nàng quắn quại muốn trò chuyện cùng ai đó, muốn chia sẻ những cảm giác tràn trề, nhưng xung quanh nàng không có ai, chỉ có sự cô đơn, chỉ có tiếng kim đan lách cách bên trái và bên phải, và những cái nhìn lạnh lùng, hờ hững của cả hai người đàn bà đã có tuổi. Tôi lấy làm xót thương cho nàng. Nhưng dù sao tôi vẫn không dám lại gần nàng. Thứ nhất, trong những giây phút như thế, đối với nàng thì một ông già như tôi là cái gì cơ chứ? Thứ hai, nỗi sợ không thể vượt qua của tôi trước bất kỳ mối quen biết gia đình nào, nhất là mối quen biết với hai bà thị dân có tuổi kia đã loại trừ mọi khả năng xích lại gần họ. Thế rồi trong đầu tôi chợt nảy ra một ý tưởng khá kỳ lạ - tôi nghĩ: trước mặt ta là một cô gái trẻ trung, non nớt, chưa từng trải, có lẽ đây là lần đầu tiên nàng đến nước Ý, một đất nước mà nhờ ông Shakespeare người Anh, một người chưa bao giờ tới đây, nên ở Đức ai cũng coi nước Ý là tổ quốc của tình yêu lãng mạn, là đất nước của Romeo, của những cuộc phiêu lưu bí ẩn, của những chiếc quạt đánh rơi, những ánh thép dao găm, những tấm mặt nạ, những bà nhũ mẫu và những bức thư dịu dàng. Tất nhiên nàng mơ ước về tình yêu, nhưng ai mà thấu hiểu được các ước mơ thiếu nữ, những đám mây trắng nhẹ nhàng ấy, chúng vẫn vơ vội trên bầu trời xanh thăm, và cũng như tất cả các đám mây, đến chiều dần dần chúng rực lên những màu

sắc nóng hơn - thoát tiên chúng nhuốm hồng, rồi chúng bùng cháy ngọn lửa đỏ chói. Đối với nàng, sẽ không có gì là khó tin hoặc không thể xảy ra. Bởi vậy, tôi quyết định tạo ra cho nàng một người yêu bí ẩn.

Ngay tối hôm ấy, tôi viết cho nàng một bức thư dài đầy những lời lẽ dịu dàng khiêm nhường nhất và kính trọng nhất, những ám chỉ mơ hồ và... không có chữ ký. Bức thư không đòi hỏi gì và không hứa hẹn gì, vừa cuồng nhiệt lại vừa dè dặt - tóm lại, đây là một bức thư tình thực sự trong bán trường ca lăng mạn. Vì biết trong lòng luôn xao xuyến một cách mơ hồ nên bao giờ nàng cũng đến chỗ ăn sáng trước nhất tôi bèn nhét bức thư xuống dưới tấm khăn ăn của nàng. Buổi sáng đã tới. Từ ngoài vườn, tôi quan sát nàng, tôi thấy nàng kinh ngạc hoài nghi rồi đột nhiên sợ hãi, tôi thấy cái cổ và đôi má tai tái của nàng ửng hồng lên, nàng ngoác mắt nhìn quanh, vội vã giấu bức thư đi và ngồi xuống bối rối, hầu như không động đến thức ăn, rồi sau đó nàng bật dậy chạy ra xa, chạy về phía con đường vắng vẻ đầy bóng cây để đọc bức thông điệp bí ẩn... Anh có muốn nói gì không?

Chắc hẳn tôi vừa có một cử động gì đó mà tôi không biết, tôi dành giải thích:

- Như thế có liều lĩnh quá không thưa ông? Chả lẽ ông không nghĩ rằng cô ấy sẽ thử dò tìm hoặc rốt cuộc cô ấy sẽ hỏi bác phục vụ bàn ăn xem tại sao

lại có bức thư ở dưới tấm khăn ăn? Hoặc lỡ ra cô ấy sẽ đưa bức thư cho bà mẹ?

- Tất nhiên tôi có nghĩ đến điều đó. Nhưng nếu anh trông thấy nàng, cái sinh vật dễ thương lúc nào cũng sợ sệt ấy, nếu anh trông thấy nàng hoảng hốt nhìn quanh hẽ có ai nói hơi to với nàng, - thì anh sẽ hết hoài nghi ngay. Có những cô gái e thẹn đến mức ta có thể xử sự với họ thế nào tùy thích, vì họ hoàn toàn bất lực và thà họ chịu đựng bất cứ điều gì còn hơn là nói với ai đó. Tôi mỉm cười dõi theo nàng và mừng rỡ thấy trò chơi của tôi thành công. Nhưng kia nàng đã quay trở lại, thế là mạch máu ở hai thái dương tôi giật giật liên hồi. Đó là một cô gái khác, một dáng đi khác. Nàng có vẻ bối rối và hồi hộp, mặt nàng đỏ bừng, thái độ bối rối đầy sức quyến rũ như ghìm bước chân nàng. Và cứ như vậy suốt ngày. Ánh mắt nàng hướng tới từng ô cửa sổ, như thể lời giải đáp cho nàng đang chờ sẵn ở đó, nhìn theo tất cả những ai đi ngang qua, và một lần, ánh mắt ấy hướng về phía tôi, tuy nhiên tôi vội né tránh vì sợ chỉ một cử động mí mắt cũng đủ tự làm lộ mình; nhưng trong khoảnh khắc cực kỳ ngắn ngủi ấy, tôi cảm thấy một câu hỏi nóng bỏng đến nỗi tôi hoảng sợ và giống như nhiều năm trước đây, tôi lại hiểu ra rằng không một cảm dỗ nào mạnh mẽ hơn, nguy hại hơn và hấp dẫn hơn là đốt lên ngọn lửa đầu tiên trong đôi mắt thiếu nữ. Sau đó, tôi trông thấy nàng ngồi giữa mẹ vàdì,

thấy những ngón tay uể oải của nàng, thấy thỉnh thoảng nàng lại đột ngột áp một bàn tay vào ngực, - không còn nghi ngờ gì nữa, nàng giấu bức thư ở đó. Cuộc chơi đã cuốn hút tôi. Tôi hôm ấy, tôi viết cho nàng bức thư thứ hai, và cứ đều đặn như thế trong những ngày tiếp theo. Tôi thích thú một cách kỳ lạ khi trông các bức thông điệp của mình tôi mô tả các tình cảm của một chàng trai đáng yêu và sự gia tăng niềm say mê do tôi tưởng tượng ra, đối với tôi, chuyện này biến thành một môn thể thao hấp dẫn, - có lẽ cũng giống như cảm giác của thợ săn khi giăng bẫy hoặc như con mồi để bắn. Thành công của tôi vượt quá mọi mong đợi và thậm chí làm tôi sợ; tôi đã định ngừng lại, nhưng sự cảm dỗ quá lớn. Dáng đi của nàng đã trở nên nhẹ nhõm, mạnh mẽ, tươi vui như nàng đang nhảy múa vậy, gương mặt nàng rạng rõ như một vẻ đẹp rạo rực, độc đáo, bản thân giấc ngủ của nàng chắc hẳn chỉ là lúc ngong ngóng chờ thư, bởi vì sáng sáng, một quầng thâm bao quanh đôi mắt rực cháy của nàng. Nàng còn bắt đầu quan tâm đến hình thức bên ngoài, cài hoa vào mái tóc; một sự dịu dàng vô biên đối với tất cả mọi thứ trên thế gian toát ra từ đôi tay nàng, cặp mắt nàng lúc nào cũng ngưng đọng một câu hỏi; qua hàng nghìn chi tiết rải rác trong các bức thư của tôi, nàng đoán rằng tác giả của chúng chỉ ở quanh đây, - đó là Ariel vô hình làm không trung tràn đầy tiếng nhạc, bay lượn bên cạnh nàng, biết những ước

mơ thầm kín nhất của nàng nhưng lại vẫn không ra mắt nàng. Nàng sống động hẳn lên trong những ngày gần đây, và sự biến đổi đó không lọt khỏi được cả bà mẹ và bà dì ngờ nghênh của nàng, nhiều lần họ tò mò nhìn dáng hình nhanh nhẹn và đôi má hây hây của nàng, họ lén nhìn nhau và trao đổi cùng nhau những nụ cười hiền hậu. Giọng nàng nay âm vang, trở nên to hơn, cao hơn, bạo dạn hơn, trong cổ họng nàng có cái gì đó rộn rực, như có một bài ca muốn bật ra thành tiếng láy rền hân hoan, như... tôi thấy anh lại mỉm cười.

- Không, không, xin ông cứ kể tiếp. Tôi chỉ nghĩ rằng ông kể hay tuyệt. Tôi xin lỗi, nhưng đúng là ông có tài, và ông có thể diễn tả cái đó không thua kém bất cứ nhà văn nào của chúng ta.

- Chắc hẳn anh muốn thận trọng nhắc nhở tôi một cách tế nhị rằng tôi kể giống như những nhà văn Đức chuyên viết truyện ngắn của anh - bóng bẩy, đa cảm, dài dòng, tẻ nhạt. Anh nói đúng, tôi sẽ cố gắng kể ngắn gọn hơn. Con rối cứ nhảy múa, còn tôi, bằng bàn tay vững vàng, tôi kéo các sợi dây. Để đánh lạc hướng mọi sự nghi ngờ ra khỏi tôi - bởi vì đôi khi ánh mắt nàng dừng lại nơi tôi như dò hỏi, - tôi làm cho nàng hiểu rằng tác giả bức thư không sống ở đây, mà ở một trong những khu nghỉ mát bên cạnh và hàng ngày tới đây bằng thuyền hay bằng tàu thủy. Thế là sau đó, ngay khi vang lên tiếng chuông báo tàu thủy đến, nàng kiềm mọi cớ

thoát ra khỏi sự cai quản của mẹ, ra nấp vào một cái góc nào đó ở bến tàu và nín thở dõi theo những người vừa đến.

Thế rồi bỗng một hôm - hôm ấy trời xám xịt, ảm đạm tôi chẳng biết làm gì nên đã quan sát nàng - đã xảy ra một sự việc bất ngờ. Trong số các hành khách ở tàu thủy xuống bến có một thanh niên đẹp trai, ăn mặc rất diện như các thanh niên Ý, chàng ta nhìn quanh, và cái nhìn của chàng ta bắt gặp cái nhìn say mê như vậy gọi của nàng. Và lập tức nụ cười e lệ của nàng bị nhấn chìm trong màu đỏ bừng xấu hổ. Chàng trai dừng lại, nhìn nàng chăm chú hơn - mà điều này hoàn toàn dễ hiểu khi ta gặp một ánh mắt say đắm dường ấy chất chứa hàng nghìn lời thú nhận không nói ra - và chàng mỉm cười tiến về phía nàng. Chắc chắn chàng chính là người nàng đã chờ đợi bấy lâu, nàng bỏ chạy, sau đó nàng đi chậm lại, sau đó nàng lại chạy, chốc chốc ngoái cổ lại nhìn: đây đúng là cuộc quyết đấu ngàn xưa giữa ham muốn và nỗi sợ, giữa niềm đam mê và sự xấu hổ, một cuộc quyết đấu mà trái tim yếu ớt bao giờ cũng thắng ý chí mạnh mẽ. Chàng, rõ ràng là đã mạnh bạo lên, mặc dù không phải là không ngạc nhiên, vội vã đi theo nàng, hầu như đã đuổi kịp nàng - và tôi đã sợ hãi đoán trước rằng ngay bây giờ tất cả mọi chuyện sẽ lẩn lộn vào nhau trong tình trạng hỗn độn loạn xạ, thì bỗng trên con đường xuất hiện mẹ nàng và bà dì. Nàng lao tới họ như một con chim

non hốt hoảng, chàng trai thận trọng bước chậm bớt, nhưng nàng đã ngoảnh lại, và một lần nữa, hai người lại trao đổi những ánh mắt vãy gọi nhau. Sự việc này suýt nữa buộc tôi phải ngừng trò chơi, nhưng tôi không cưỡng nổi sự cảm dỗ, thế là tôi liền lợi dụng nó như một dịp may; tôi hôm ấy, tôi viết cho nàng một bức thư đặc biệt dài, bức thư nàng phải xác nhận phỏng đoán của nàng. Tôi thú vị với ý nghĩ đưa vào trò chơi con rối thứ hai.

Sáng hôm sau, tôi hoảng sợ thấy toàn bộ mọi đường nét ở nàng thể hiện sự bối rối cực độ. Niềm xao xuyến hạnh phúc đã nhường chỗ cho một vẻ cău kỉnh mà tôi không hiểu được, mắt nàng đỏ hoe vì khóc, một nỗi đau thầm kín nào đó vò xé nàng. Bản thân sự im lặng của nàng có vẻ như một tiếng kêu thét bị nén xuống, trán nàng nhăn lại buồn rầu, nỗi tuyệt vọng u tối, đắng cay ngưng bặt trong ánh mắt nàng, vậy mà tôi cứ tưởng hôm nay sẽ được thấy ánh mắt ấy long lanh vui sướng lặng lẽ. Tôi thấy sợ. Lần đầu tiên một yếu tố gì đó bất ngờ đã len vào trò chơi của tôi, con rối không chịu vâng lời và cử động hoàn toàn khác ý muốn của tôi. Trò chơi bắt đầu làm tôi hoảng, thậm chí tôi quyết định bỏ đi suốt ngày để khỏi phải nhìn thấy ánh trác móc trong mắt nàng. Khi trở về khách sạn, tôi đã hiểu cả: bàn ăn của họ bỏ trống, họ đã rời nơi đây. Nàng phải đi mà không nói được với chàng một lời nào, nàng không thể thổ lộ nỗi lòng

với mẹ và dì, không thể cầu xin họ ở lại thêm một ngày, hay một giờ thôi cũng được; nàng bị bứt ra khỏi những giấc mơ ngọt ngào và bị đưa về một xó tinh lẻ heo hút tội nghiệp. Điều này quả là tôi không nghĩ tới. Cho tới nay, tôi vẫn còn cảm thấy mình có lỗi nặng với nàng khi nhớ đến ánh mắt cuối cùng của nàng, khi nhớ đến cơn giận dữ, đau khổ, tuyệt vọng và đau đớn xót xa của nàng. Tôi đã làm chấn động cuộc đời nàng, có lẽ trong một thời gian dài.

Ông ngừng lời. Màn đêm đang buông xuống, và mặt trăng bị mây che khuất một nửa đang tỏa khắp mặt đất một thứ ánh sáng chập chờn kỳ lạ. Có cảm giác như cả các ngôi sao, cả các đốm lửa nơi xa, cả mặt nước hồ nhợt nhạt phảng lì đều treo lơ lửng giữa các cây cối. chúng tôi lặng lẽ đi tiếp. Cuối cùng, người bạn đồng hành của tôi cất tiếng:

- Tất cả chỉ có thế. Đủ cho một truyện ngắn đấy chứ?

- Tôi không biết nói với ông thế nào. Dù sao, đây cũng là một câu chuyện hay, tôi sẽ lưu giữ nó trong trí nhớ cùng với nhiều chuyện khác. Tôi rất cảm ơn ông đã kể cho nghe. Nhưng liệu có gọi được nó là một truyện ngắn? Đây chỉ là một ý mở đầu tuyệt vời, có lẽ nó sẽ gợi được cho tôi những ý tiếp sau. Vì những con người ấy mới chỉ vừa kịp "động chạm" vào nhau, tính cách họ chưa rõ rệt, đây là những tiền đề cho các số phận con người, chứ còn

chưa phải là chính các sở phật. Ta còn cần phải tìm hiểu cẩn kẽ đến tận cùng.

- Tôi hiểu ý tưởng của anh. Cuộc sống về sau của cô gái trẻ, sự trở về thị trấn hẻo lánh, tần bi kịch sâu sắc của đời thường vô vị.

- Không, thậm chí không phải như thế. Cô gái ấy không khiến tôi bận tâm nữa. Các cô gái ở lứa tuổi ấy không thú vị lắm, dù tự họ thấy họ có vẻ quan trọng đến mấy, tất cả các cảm xúc mãnh liệt của họ thường không thật và do đó đều đơn điệu. Rồi cô gái sẽ lấy một anh chàng tiêu thị dân lương thiện, và sự kiện ấy sẽ là trang sáng chói nhất trong các kỷ niệm của cô ta. Không, cô ta không làm tôi bận tâm.

- Lạ thật. Tôi không hiểu. Thế thì chắc hẳn anh quan tâm đến chàng trai, anh ta có nét gì khiến anh quan tâm nhỉ. Thời trẻ tuổi, ai mà chẳng bắt gặp những ánh mắt bốc lửa thoáng qua như thế; đa số không để ý tới những người khác thì mau chóng quên đi. Phải về già mới hiểu được rằng có lẽ đó chính là cái trong sạch nhất, đẹp đẽ nhất trong tất cả những gì cuộc sống ban tặng, và đó là cái quyền thiêng liêng của tuổi trẻ.

- Nhưng tôi có quan tâm đến anh ta đâu.

- Vậy anh quan tâm đến ai?

- Tôi sẽ biến đổi tác giả các bức thư, một ông có tuổi, và sẽ viết tiếp hình tượng này. Tôi nghĩ rằng dù ở lứa tuổi nào, người ta cũng không thể viết

những bức thư nồng cháy và "thâm nhập" vào bên trong một tình yêu tưởng tượng mà lại không bị trừng phạt gì. Tôi sẽ cố gắng mô tả trò chơi dần dần trở thành thực tế như thế nào, mô tả việc ông ta tưởng mình điều khiển trò chơi, mặc dù từ lâu trò chơi đã điều khiển ông ta như thế nào. Sắc đẹp nở rộ của cô gái, mà ông ta thấy hình như mình quan sát từ bên ngoài, thật ra đã khiến ông ta xúc động sâu sắc và làm cho ông ta say đắm. Và khi tất cả bị tuột khỏi tay, ông ta tan nát cõi lòng vì nhớ nhung trò chơi bị đứt quãng và nhớ nhung... món đồ chơi.

Trong cái tình cảm ấy, tôi sẽ quan tâm tới những gì làm cho niềm say mê của một người có tuổi rất giống niềm say mê của một cậu bé, bởi vì cả hai đều không cảm thấy mình xứng đáng với tình yêu; tôi sẽ buộc ông già phải khổ sở và rụt rè, nhân vật ấy của tôi sẽ bị mất đi sự thanh thản, ông ta sẽ đi theo nàng để lại được trông thấy nàng, - nhưng đến phút chót vẫn không đủ can đảm xuất đầu lộ diện trước mặt nàng, tôi sẽ bắt ông ta năm sau lại phải đến chỗ cũ với hy vọng được gặp nàng, cần xin cuộc đời ban cho một dịp may hạnh phúc. Nhưng cuộc đời, tất nhiên, sẽ rất khắc nghiệt. Đại khái tôi hình dung như thế về một truyện ngắn nếu tôi sẽ viết. Và truyện sẽ rất hay...

- Giả dối, sai lệch, không thể như vậy!

Tôi giật mình vì bị bất ngờ. Tiếng nói của ông

ngắt lời tôi một cách gay gắt, giọng khản đi, gần như đe dọa. Chưa bao giờ tôi thấy ông xúc động thế. Và tôi chợt nghĩ: chắc hẳn tôi đã vô tình chạm vào một vết thương nào đó. Ông đứng khụng lại, và tôi đau xót trông thấy óng ánh những sợi tóc bạc của ông.

Tôi muốn mau mau chuyển đề tài câu chuyện, nhưng ông đã lại cất tiếng, chân tình và mềm dịu, bằng giọng nói bình tĩnh và diêm đạm pha chút buồn rầu của ông.

- Có thể ông có lý đấy. Như vậy chắc là sẽ hay hơn "L'amour couta cher aun vieillards"⁽¹⁾ - hình như Balzac đã đặt nhan đề như thế cho những trang cảm động nhất ở một trong những cuốn tiểu thuyết của ông, và nhan đề ấy còn thích hợp cho nhiều câu chuyện nữa. Nhưng những người già, tuy biết rõ hơn ai hết rằng điều đó rất đúng, lại thích kể về các chiến thắng của mình, chứ không thích kể về các điểm yếu của mình. Họ không muốn tỏ ra nực cười, trong khi thật ra đó chẳng qua chỉ là dao động quả lắc của số phận từ ngàn xưa. Chả lẽ ông lại tin rằng "tình cờ bị thất lạc" chính là những chương hồi ức của Casanova, trong đó mô tả tuổi già của ông ta, khi mà từ một kẻ quyến rũ phụ nữ, ông ta biến thành một gã mọc sừng, từ một kẻ dì lừa biến thành một kẻ bị lừa? Có thể đơn giản là ông ta không đủ dũng khí viết về điều đó.

⁽¹⁾ Tình yêu khá đắt giá đối với các ông già (tiếng Pháp).

Ông chìa tay cho tôi. Giọng ông lại vang lên
điểm đậm, bình tĩnh, thản nhiên.

- Chúc ông ngủ ngon! Tôi thấy thật nguy hiểm
khi đem kể cho người trẻ tuổi những câu chuyện
như thế, mà lại kể vào những đêm hè. Họ sẽ có những
ý nghĩ kỳ cục và những mơ ước hão huyền. Chúc
ông ngủ ngon.

Ông xoay người bước vào bóng tối, bằng dáng đi
mạnh mẽ, nhưng cũng đã kịp hàn dấu vết của năm
tháng. Đêm đã khuya. Nhưng sự mệt mỏi tôi thường
sớm cảm thấy trong không khí ngọt ngạt êm dịu
của buổi đêm hôm nay tôi lại không cảm thấy vì
nỗi xúc động dâng lên trong máu khi ta đụng phải
một cái gì đó khác thường hoặc khi trong một
khoảnh khắc nào đó, ta trải nghiệm những tình
cảm của người khác như của mình vậy.

Tôi đi theo con đường yên tĩnh tối sầm đến tận
biệt thự Carlotta - bậc thang bằng đá hoa của nó
dẫn tới sát mép nước - và ngồi xuống một bậc mát
lạnh. Đêm nay thật tuyệt diệu. Các ánh đèn ở
Belladgio ban nãy lấp lánh giữa các cành lá cây
như những con đom đóm, giờ đây trông như ở tít xa
tận đâu đâu và lần lượt thong thả rơi vào bóng tối
dày đặc. Hồ nước lặng im, lấp lánh như viên kim
cương đen gắn vào những ngọn đèn bên hồ. Sóng
nước hồ rì rào xô vào các bậc đá, chẳng khác gì
những bàn tay trắng tréo lướt nhẹ trên các phím
đàn màu sáng. Bầu trời xanh nhợt xa thẳm rắc hàng

nghìn ngôi sao trông như vô cùng vô tận, các ngôi sao lấp lánh trong sự im lặng trang trọng, chỉ thỉnh thoảng có một ngôi bật ra khỏi điệu múa vòng tròn lấp lánh ấy để sa vào đêm hè, vào bóng tối, xuống các thung lũng, các khe núi, xuống những làn nước sâu, lao vút xuống mà không biết lao tới đâu, giống như cuộc đời con người bị một sức mạnh mù quáng ném vào chốn sâu thẳm thẳm của những số phận chẳng ai biết ra sao.

VŨ ĐÌNH BÌNH *dịch*

LÊPÔRELLA

Tên thị là Kreschenxa Anna Aloiza Finkenguber, tuổi chừng ba chín, thị là đứa trẻ sinh ngoài giá thú tại một làng ở vùng núi Xilletan. Trong cuốn sổ đi làm của thị ở mục "Những dấu hiệu đặc biệt", chỉ có ghi một dấu gạch ngang, có nghĩa là "không có", nhưng nếu các viên chức được giao trách nhiệm phải mô tả những nét chính của hình dáng bên ngoài, thì chỉ cần nhìn một lần là có thể ghi ngay: rất giống một con ngựa gày còm, to xương. Bởi đúng là có một nét gì đó rất giống ngựa ở cái khuôn mặt dài ngoằng, đen đúa, lại vừa xương xẩu này, ở cái môi dưới trề hճ xuống, ở cặp mắt mờ đục, gần như không có lông mi và trước hết là ở những món tóc cứng queo như lông bàn chải rủ xuống trán từng túm. Còn dáng đi của thị thì khiến người ta liên tưởng đến những con ngựa bướng bỉnh, dai sức, cả mùa đông lẫn mùa hè nai lưng ra kéo xe bò trên những con đường núi hết lên lại xuống. Vào những phút xong việc Kreschenxa thường ngồi lim dim mắt, đặt hai bàn tay sần sùi lên đầu gối, thở ơ với mọi chuyện xung

quanh, tựa như một con nghêo mệt mỏi vừa được người ta tháo bỏ yên cương và lùa vào chuồng ngựa. Tất cả mọi cái ở con người thị đều cục mịch, nặng nề, thô cứng. Thị tối dạ và suy nghĩ chậm, tất cả những gì mới mẻ phải khó khăn lắm, giống như phải qua một cái rây bột dày, mới lọt được xuống được ý thức của thị. Nhưng một khi ăn tượng mới nào đã lọt được vào ý thức của thị thì thị sẽ giữ chặt lấy không chịu nhả. Thị không bao giờ đọc, cả báo cũng như kinh thánh, còn viết thì chỉ biết đôi chút, và những nét chữ mà thị ghi trong cuốn sổ chi tiêu nhà bếp trông cứng queo chả ra hình thù gì, thậm chí không có nét gì tròn trĩnh như nét chữ phụ nữ.

Cả trán, chân, tay dáng người cũng như giọng nói của thị cũng đều cứng như thế. Bất chấp cái âm điệu du dương của thổ ngữ vùng Tirôn, giọng nói của thị nghe vẫn khàn khàn như sắt gỉ, tuy nhiên lại có vẻ hoàn toàn tự nhiên, vì thế khi nào nói Kreschenxa hiếm khi nói những câu thừa. Và chưa bao giờ có ai nghe thấy tiếng cười của thị, điều đó cũng làm cho thị giống súc vật nhiều hơn; vì đối với loài vật vô tri do thương để tạo ra, thì ngoài khả năng nói, thương để còn tước đi của chúng cái hạnh phúc lớn lao nhất - đó là khả năng diễn đạt tình cảm của mình bằng tiếng cười vô tư sảng khoái.

Như một đứa trẻ sinh ra bất hợp pháp, thị được nuôi dưỡng bởi tiền trợ cấp của làng xã, nhưng từ

năm mươi hai tuổi thị bắt đầu phải đi làm thuê, làm chân rửa bát cho một quán trọ của những người đánh xe ngựa, nơi thị đã khiến mọi người phải kinh ngạc vì khả năng làm quần quật cả ngày không biết mệt; cuối cùng thị được đưa lên làm nấu ăn cho một khách sạn lớn dành cho khách du lịch. Ngày nào cũng vậy, Kreschenxa dậy từ năm giờ sáng và làm quần quật cho đến tối mịt các công việc quét dọn, giặt giũ, xay giã, nhóm lò, nấu nướng, rửa bát. Thị không bao giờ ra khỏi nhà, không đi đâu ngoài nhà thờ; mặt trời đối với thị là cái quầng lửa ở bếp lò, còn rừng là hàng ngàn, hàng ngàn thanh cùi mà thị đã chẻ trong nhiều năm ròng.

Phải chăng vì một phần tư thế kỷ phải làm lụng cực nhọc đã xóa đi tất cả những gì là nữ tính trong con người thị, phải chăng vì chính bản thân thị cũng đột ngột chối bỏ mọi ham muốn, mà cánh đàn ông không ai quấy rầy đến thị. Niềm vui duy nhất của thị là những đồng tiền mặt mà thị kí cóp với sự nhẫn nại của người đàn bà nông dân và với sự cuồng tín của kẻ bị hắt hủi, kẻ không muốn khi về già lại phải nếm vị đắng của miếng bánh mì bố thí.

Chỉ vì tiền mà cái sinh vật tăm tối này vào năm ba mươi bảy tuổi lần đầu tiên quyết định rời bỏ vùng núi Tirôn. Một bà mối chuyên làm nghề giới thiệu đầy tớ khi đến nghỉ hè ở vùng này và nhìn thấy Kreschenxa chăm chỉ làm lụng suốt từ

sáng đến tối đã dù dỗ thị về Viên, hứa hẹn số tiền công gấp đôi. Suốt chặng đường Kreschenxa không ăn uống gì, cũng chẳng nói lấy một câu, lúc nào cũng ôm khư khư trên đùi cái lèn nặng trong có đựng toàn bộ gia sản của mình, và mặc dù đôi chân tê dại, thị khước từ mọi lời khuyên của những người ngồi cạnh bảo thị nên đặt cái lèn lên giá cho đỡ mỏi, bởi lẽ lừa đảo và trộm cắp là những khái niệm duy nhất trong cái đầu tăm tối của thị gắn liền với ý nghĩ về thành phố thủ đô. Ở Viên vào những ngày đầu tiên, người ta phải dẫn thị ra chợ, vì thị sợ những cỗ xe ngựa như con bò sợ ôtô. Nhưng khi đã quen thuộc bốn dãy phố trên con đường ra chợ, thị bắt đầu có thể tự mình đi mua bán mà không cần người khác đi cùng; thị cứ nhìn chằm chằm xuống đất, tay xách lèn đi di di về về, và rồi lại dọn dẹp, giặt giũ, lau nhà, dóm lò và loanh quanh bên bếp lò mới mà không cảm thấy có sự thay đổi nào.

Đến chín giờ tối, theo thói quen ở dưới quê, thị đi ngủ và ngủ một mạch đến sáng, miệng há, thở đều đặn và thị chỉ thức dậy khi chuông báo thức réo. Không ai biết Kreschenxa có bằng lòng với chỗ làm mới hay không, có khi ngay chính thị cũng chẳng biết điều đó; thị không bao giờ đến chơi với ai, đáp lại những sai bảo của bà chủ thị chỉ đáp chỏng lỏn "Được, được", hoặc trong trường hợp không đồng ý thì thị lắc lắc đôi vai. Đối với những cô hầu

khác trong nhà thị hầu như chẳng để ý đến, những cái nhìn giễu cợt của các cô người hầu nhẹ dạ trôi tuột khỏi người thị như nước gặp lá khoai. Chỉ một lần khi một cô hầu phòng nhại lại cái giọng quê mùa của thị thì thị bèn rút từ trong bếp một thanh củi đang cháy đỏ đuổi theo cô gái đang vừa chạy vừa rú lên hoảng sợ. Từ đó mọi người ai cũng sợ cơn lôi đình của thị và không còn ai dám chê nhạo trước mặt thị nữa.

Chủ nhật nào cũng vậy Kreschenxa lại mặc chiếc váy rộng, đội mũ bonê kiểu thôn quê để đi nhà thờ. Và có một lần duy nhất, vào ngày nghỉ đầu tiên ở Viên, thị đã làm một cuộc dạo chơi. Nhưng thị không đi tàu điện, mà đi bộ, chen chúc qua các đám đông trên những đường phố nhộn nhịp. Không nhìn thấy gì xung quanh mình, ngoài những bức tường đổ, thị cứ thế đi đến kênh đào Dunai; đến đây thị dừng lại, ngắm nhìn dòng sông như nhìn một cái gì từ lâu quen thuộc, nhìn dòng nước chảy xiết, một lúc sau đó lại rảo bước quay về, cố đi sát các tường nhà và tránh đi gần mặt đường. Cuộc đi dạo đầu tiên và duy nhất trong đời này xem chừng làm thị thất vọng, vì từ đó các ngày chủ nhật thị đều ở nhà; thị cứ ngồi bên cửa sổ, khâu vá, hoặc khoanh tay nhìn ra phố. Cả đời thị đã quen nai lưng làm lung như thế, và cuộc chuyển về thủ đô cũng không làm thay đổi chút gì; bánh xe cuộc đời thị vẫn quay theo chiều cũ, chỉ có một khác

biệt là bây giờ cứ đến cuối tháng, trong bàn tay chai đỏ sần sùi của thị không phải là hai tờ giấy bạc, mà là bốn tờ. Cẩn thận trải các tờ giấy bạc ra thị ngắm nghĩa chúng một lúc lâu, sau đó gân như âu yếm vuốt ve chúng cho thảng, và cuối cùng đặt chúng vào cái hộp trạm trổ màu vàng, mà thị mang từ quê theo. Cái hộp gỗ đơn sơ ấy là điều bí mật thiêng liêng của thị, là ý nghĩa cuộc đời thị. Chìa khoá của cái tráp ban đêm thị nhét xuống dưới gối; còn ban ngày thị giấu đi đâu thì không ai trong nhà có thể biết được.

Cái sinh vật người kỳ lạ ấy là như thế (ta gọi thị như vậy, mặc dù chính những nét người của thị chỉ biểu lộ mờ nhạt trong hành vi của thị), nhưng có lẽ chỉ có tự che mắt mình và bịt chặt cả năm giác quan mới có thể sống được trong ngôi nhà cũng không kém phần kỳ lạ của nam tước F. Thông thường một người hầu gái phải chịu đựng cái bầu không khí căng thẳng ở đó bằng đúng với mức luật pháp quy định, và chỉ được rời khỏi đó khi đã hết hạn thử thách. Cái giọng nói lúc nào cũng gắt gông và the thé của bà chủ làm người ta phát điên. Cô con gái đã quá thi của nhà sản xuất tinh dầu giàu có này, sau khi làm quen được với chàng nam tước trẻ tuổi đẹp trai tại khu nghỉ mát (người có dòng dõi không được cao sang lăm và nghèo rớt mồng胎!) vội vã cưới ngay cái anh chàng vô công rồi nghê chỉ đáng tuổi con mình. Nhưng chỉ vừa hết

tuần trăng mật thì than ôi, cô dâu buộc phải thừa nhận rằng cha mẹ mình đã đúng khi khuyên cô nên cưới một người chồng lớn tuổi, tháo vát hơn và họ đã kiên quyết phản đối cuộc hôn nhân chớp nhoáng này. Bởi vì, chưa nói đến rất nhiều khoản nợ bị giấu giếm, chẳng bao lâu sau người ta còn phát hiện ra rằng, anh chồng chóng lạnh nhạt này đã dùng thời gian cho những thú vui độc thân của mình nhiều hơn nhiều so với nghĩa yu làm chồng. Hoàn toàn không độc ác, thậm chí còn tốt bụng như tất cả những người vô tư khác, song chàng nam tước chẳng mấy bận tâm đến những nguyên tắc đạo đức, còn bất cứ sự bỗn làm ăn đứng đắn nào cũng bị anh chàng nửa quý tộc này khinh bỉ, xem đó như bằng chứng tính keo kiệt và thiển cận. Anh chàng thì đi tìm cuộc sống phóng túng, vui vẻ, còn cô vợ muốn tìm một chỗ dựa gia đình vững chãi, một cuộc sống hạnh phúc theo kiểu tiểu tư sản. Điều đó làm chàng nam tước khó chịu, và đến khi hiểu ra rằng khi cần bất cứ một số tiền nào hơi lớn một chút chàng cũng phải van nài xin xỏ, thêm vào tất cả những cái đó cô vợ hà tiện của chàng từ chối thực hiện ước muốn cháy bỏng của chàng là xây dựng một trại nuôi ngựa đua, thì chàng đã không thấy có cơ sở nào để coi mình là chồng của cô gái tinh lẻ miền bắc nước Đức có thân hình cao lêu lêu xương xẩu này, có cái giọng the thé ra lệnh làm chối cả tai! Chẳng cần nghĩ ngợi lâu, chàng cho cô

ta, như người ta nói, về vườn, và không thô lỗ, nhưng rất cương quyết, chàng bắt đầu xa lánh người phụ nữ bị xúc phạm này. Khi cô ta bắt đầu ca thán thì chàng rất lịch sự, thậm chí còn tỏ vẻ thông cảm, lắng nghe cô nàng nói hết, nhưng chỉ vừa khi cô này im tiếng, là chàng quên ngay những lời trách móc ca thán của cô như người ta xua đi làn khói thuốc lá và lại tiếp tục làm những gì chàng muốn. Không một sự cãi lại công khai nào có thể cho người vợ bị ruồng bỏ đau hơn là thái độ phục tùng lê phép bể ngoài như thế. Trước cái thái độ hết sức lịch sự lê phép ấy của chàng, cô này đâm ra bất lực, vì thế cô bèn trút lên đầu những người khác toàn bộ nỗi tức giận bị kìm nén của mình, và tất nhiên, trước hết cô ta trút lên đầu người đầy tớ gái không có tội tình gì. Và hậu quả thấy ngay: trong vòng hai năm cô phải thay đổi mười sáu người hầu, trong đó có một cô trước khi bỏ đi còn bị xúc phạm bằng hành động, và chỉ với một khoản tiền bồi thường khá lớn mới dẹp yên được vụ đó.

Trong số tất cả những cơn bão táp trong nhà, chỉ có một mình Kreschenxa, như một con ngựa thồ dưới trời mưa như trút, là giữ được sự bình thản lạnh lùng, thi không bao giờ đứng về phía ai, không tham gia vào bất cứ chuyện gì, vì có lẽ thị không nhận thấy là ở các cô gái mà thị sống chung buồng, thỉnh thoảng lại có sự thay đổi tên, màu tóc, mùi vị và dáng đi. Bản thân thị cũng không

bao giờ trò chuyện với ai và không một mảy may quan tâm tới tiếng đóng sập cửa một cách giận dữ, đến những bữa ăn bị bỏ dở, những cơn thâm kinh và ngất xỉu của bà chủ. Thị vẫn đều đặn, thản nhiên hoàn thành quãng đường từ bếp ra chợ và từ chợ về nhà bếp; Còn tất cả những gì xảy ra ngoài cái vòng tròn bất di bất dịch ấy không hề làm thị quan tâm.

Những ngày của thị cứ trôi qua đều đặn và chính xác; và thị đã sống như thế hơn hai năm, và không có gì thay đổi trong cái thế giới bên trong chật hẹp của thị; chỉ có xấp giấy bạc trong tráp gỗ là dày lên hẳn một phần, và đến cuối năm, khi lấy ngón tay nhấm nước bọt đếm lại số tiền thị tin rằng chẳng còn bao lâu nữa thị sẽ có được số tiền mơ ước là một nghìn kron.

Những cơ hội như một mũi khoan bằng kim cương, còn số phận biết hàng trăm mánh lối và nhiều khi từ một phía hoàn toàn bất ngờ nó mở ra con đường tới những tính cách tưởng như vững như đá và lay chuyển chúng tới tận đáy! Cái cớ bên ngoài như thế trong cuộc đời của Kreschenxa là một trường hợp gần như cũng ít có gì đặc biệt như chính bản thân thị! Sau khoảng thời gian mười năm chính phủ quyết định đến lúc phải tiến hành kiểm kê dân số, và người ta phát đến các nhà những tờ khai hết sức dài dòng và phức tạp. Không hy vọng gì vào những nét chữ nguệch ngoạc và kiến

thức ngũ pháp ít ỏi của người hâu gái, vị nam tước cho rằng tốt nhất là chàng đích thân khai hộ tất cả các mục, và nhằm mục đích đó chàng ta gọi Kreschenxa vào phòng làm việc của mình.

Vậy là khi trả lời các câu hỏi của nam tước, Kreschenxa nói ra tên tuổi và nơi sinh của mình, thì hóa ra chàng, một tay mê săn bắn và là bạn của một diễn chủ lớn ở đó, thường đi săn hoang ở vùng núi Alpơ heo hút này, và một lần cùng đi săn với chàng - đi hẳn hai tuần liền - có người dẫn đường là người làng của thị. Rồi đến khi hỏi thêm và vỡ nhẽ ra người dẫn đường ấy chính là ông bác của thị thì vị nam tước tỏ ra rất thích thú và giữa hai người đã có cuộc chuyện trò cởi mở, mà trong quá trình nói chuyện họ lại phát hiện thêm một điều bất ngờ: tại chính cái khách sạn nơi Kreschenxa từng làm đầu bếp ở đó, một lần vị nam tước đã được ăn món thịt hươu ngon một cách kỳ lạ; tất cả những chuyện đó tất nhiên chỉ là những chuyện vặt vãnh, nhưng đối với Kreschenxa, lần đầu tiên gặp ở thành phố một người biết chút ít về làng quê của thị, thì những trường hợp ngẫu nhiên ấy quả là kì diệu. Đứng trước nam tước, xúc động, mặt đỏ bừng, và thị ngúng nguẩy làm điệu khi chàng đùa cợt với thị, - chàng bắt chước thổi âm vùng Tirôn. Hỏi thị có biết hát hay không, ở quê thị người ta hát như thế nào, vân vân... Cuối cùng, hứng lên vì những trò ngu ngốc của mình, chàng bắt chước

phong tục nhà quê, vỗ vào cái mông cứng queo của thị, cười to và nói khi chia tay:

- Thôi, đi đi Kreschenxa, đây cho chị hai cron vì chị là người vùng Xilletan.

Tất nhiên sự kiện đó bản thân nó không có chút gì là lâng mạn hay đáng nhớ. Nhưng đối với Kreschenxa, đối với những cảm xúc trì độn dường như ngủ quên trong đáy sâu tâm hồn của thị, thì cuộc trò chuyện với ông chủ đã có tác động như một hòn đá ném xuống đầm lầy; những vòng tròn nước cứ dần dần, một cách lười biếng, hình thành trên bề mặt, chậm rãi, rất chậm rãi và nặng nề tản ra cho đến khi chạm tới vùng ý thức của thị. Lần đầu tiên sau gần ba năm im lặng Kreschenxa đã thổ lộ về mình, mà lại thổ lộ với ai? Với người sống ở đây, trong những bức tường đá này, nhưng lại biết rõ vùng núi quê thị, thậm chí có lần còn ăn món thịt hươu do thị nấu. Thị thấy trong chuyện này gần như có ý chí của Thượng đế. Hơn nữa, còn cái vỗ vỗ sàm sỡ vào mông, mà theo các phong tục vùng quê có nghĩa là lời mời gọi im lặng và biểu hiện của những tình cảm dịu dàng. Và mặc dù cái ý nghĩ táo bạo cho rằng ông chủ ăn diện này quả thực đã để ý đến thị, không nảy ra trong đầu thị, nhưng dù sao cái cử chỉ sàm sỡ của chàng cũng đánh thức trong thị những mộng tưởng mơ hồ nào đó!

Và cái trường hợp bâng quơ này đã là một cái hích đầu tiên dẫn đến chỗ trong lòng Kreschenxa,

trong bản thể của thị, bắt đầu diễn ra một chuyển động, dần dần từng chút một, xâm chiếm toàn bộ con người thị, và cuối cùng để ra một cảm xúc hoàn toàn mới mẻ mà thị chưa từng biết đến; và thế là một con chó hoang, theo một trực giác bất ngờ, trong số tất cả những sinh vật hai chân thấp thoáng xung quanh nó, lựa chọn ra một và thừa nhận đó là người chủ của mình; từ nay nó sẽ chạy theo không rời xa con người mà số phận đã sắp đặt ở trên nó, nó sẽ đón ông ta bằng tiếng sủa vang, vẫy đuôi vui mừng, tinh nguyễn phục tùng ông ta và ngoan ngoãn đi theo từng bước chân. Với Kreschenxa đã xảy ra đúng như vậy: trong cái thế giới nội tâm của thị mà từ trước tới nay chỉ có vài khái niệm đơn giản nhất là - tiền, chợ, lò bếp, nhà thờ và giấc ngủ - bất ngờ đã len lỏi vào một cái gì mới mẻ, nhất quyết đòi phải chiếm một chỗ của nó, và tất cả những cái cũ phải dạt ra một bên. Rồi như tất cả mọi người nông dân khác khư khư giữ lấy vật báu bất ngờ rơi vào tay mình. Kreschenxa cũng tham lam giữ chặt cái cảm xúc mới mẻ vừa thức tỉnh trong lòng thị và thị chôn chặt cái cảm xúc tươi mới đó xuống tận đáy cái ý thức ngủ quên của mình. Tuy vậy, sự biến đổi đó hoàn toàn không rõ ràng ngay, và ngay cả những dấu hiệu đầu tiên của nó cũng hết sức bình thường; chẳng hạn thị giặt quần áo và đánh giày cho ông chủ một cách chăm chút hơn, trong khi váy áo và giày của bà chủ

thì vẫn để cho cô hầu làm. Thị thường ngó ra hành lang và ngó vào các phòng của ông bà chủ, và vừa nghe thấy tiếng lạch cách ở ổ khoá cửa thì chạy ngay ra phòng ngoài - để đỡ áo măng tô và ba toong cho ông chủ. Böyle giờ thị nấu ăn với sự chăm chú gấp đôi, thậm chí thị còn bỏ công hỏi thăm những người qua đường để đến tận chợ chính tìm mua cho được miếng thịt ngon về làm món hươu rán. Ngoài ra thị cũng bắt đầu chăm chút cho bể ngoài của mình nhiều hơn.

Phải mất hai tuần trước khi xuất hiện những dấu hiệu đầu tiên thả vào thế giới nội tâm của thị cái cảm xúc mới. Và phải dần nhiều tuần để bên cạnh cái cảm xúc mới ấy xuất hiện thêm một cảm xúc khác mà chỉ ít lâu sau đã có hình hài và màu sắc rõ rệt. Cái cảm xúc thứ hai, dường như là bổ sung cho cảm xúc thứ nhất, lòng căm thù lúc đầu còn không rõ ràng, vô thức, sau đó trở nên sâu sắc, không cần che đậy, đó là lòng căm thù đối với người đàn bà có quyền sống trong căn nhà của ông, người cùng ông, trò chuyện cùng ông, nhưng dù sao vẫn không đến đáp bằng lòng trung thành tận tụy như lòng trung thành tận tụy mà Kreschenza dành cho ông. Phải chăng vì thế mà bất giác thị bắt đầu quan sát hai ông bà chủ và vô tình trở thành kẻ chứng kiến cảnh sống gia đình của họ, mà trong cảnh đó thần tượng của thị thường bị những sự thoá mạ lăng nhục của người vợ, phải chăng vì thế mà cái

thái độ ngạo mạn khinh khỉnh của bà chủ đối với người hầu càng làm cho Kreschenxa thấy khó chịu gấp đôi so với thái độ thân mật vui đùa của nam tước - không biết thế nào nhưng bà chủ không hề nghi ngờ gì thường xuyên vấp phải sự chống đối bướng bỉnh của cô nấu bếp của mình, với thái độ thù địch không biết cách che giấu của cô ta. Điều đó được thể hiện qua hàng ngàn những chuyên vặt vãnh: chẳng hạn bà chủ phải mất ít nhất hai lần rung chuông thì Kreschenxa mới tới với sự dèm dang cố ý và sự miễn cưỡng ra mặt, hơn nữa đôi vai nhô lên một cách hiếu chiến của thị còn biểu thị thái độ sẵn sàng cãi lại cương quyết. Những sai bảo của bà chủ thị nghe một cách im lặng, cau có, vì thế không bao giờ bà chủ biết được Kreschenxa có hiểu bà sai gì hay không; và nếu để biết chắc chắn bà có hỏi lại thì thị chỉ chu miệng gật đầu hay buông một câu khinh khỉnh "Tôi nghe thấy rồi!" Hay trong lúc chuẩn bị xống áo để đi nhà hát, khi bà chủ đang vội vã sửa sang lại xống áo thì bỗng phát hiện đánh rơi đâu mất chiếc chìa khoá, và nửa tiếng sau người ta bất ngờ tìm thấy nó trong góc phòng. Nếu có người nào đó gọi điện thoại nhờ nhắn lại bà chủ thì không bao giờ Kreschenxa báo lại. Khi bị mắng vì điều đó thị chỉ đáp gọn lỏn "Tôi quên mất" mà không lộ chút gì thông cảm. Kreschenxa không bao giờ nhìn thẳng vào mắt bà chủ, có thể vì thị sợ để lộ lòng căm thù của mình.

Trong khi đó những cuộc cãi nhau giữa hai ông bà chủ vẫn không dứt và quan hệ giữa hai người càng ngày càng căng thẳng nặng nề hơn; rất có thể cái thái độ ngang ngạnh khó hiểu của Kreschenxa là một phần nguyên nhân gây ra sự tức giận mỗi ngày một tăng của bà chủ. Sự trinh bạch quá lâu làm bà ức chế. Sự thờ ơ lạnh nhạt của nam tước đối với bà, và thái độ thù địch khiêu khích của người hầu - tất cả dẫn đến chỗ làm người đàn bà bị thần kinh kia mất hết mọi bình tĩnh. Bao nhiêu thuốc nước và thuốc viên an thần đều vô tác dụng: sự ức chế bị cố kìm nén càng bùng ra mạnh gấp đôi mỗi khi gặp chuyện gì, và cuối cùng thường kết thúc bằng những trận đau đầu hoặc bị ngất, nhưng không một ai tỏ ra chút quan tâm nào, thậm chí họ còn không cố làm ra vẻ như muốn thành tâm giúp đỡ. Và đến khi ông bác sĩ, mà dù sao người ta cũng phải cho gọi đến khám, khuyên bà nên đến một nơi an dưỡng khoảng hai tháng, thì chồng bà, vốn chẳng mấy may quan tâm đến sức khoẻ của vợ, bỗng ủng hộ đề nghị ấy một cách sô sảng đến nỗi làm bà chủ cảm thấy có cái gì đáng ngờ. Lúc đầu bà cương quyết từ chối. Song cuối cùng bà cũng đồng ý. Người ta đi đến quyết định là cô hầu phòng sẽ đi cùng bà chủ đến khu an dưỡng, còn Kreschenxa sẽ phải một mình trông nom cả căn nhà lớn và hầu hạ ông chủ.

Tin tức đồn rằng mọi sự chăm lo cho ông chủ

đều hoàn toàn giao phó cho Kreschenxa đã tác động đến bộ óc trì độn của thị như một liều thuốc kích thích mạnh. Tựa như bao nhiêu chất sống tinh tuý của người đàn bà này bấy lâu nay vẫn được nhốt chặt trong cái lọ thân và bây giờ khi nó được lắc mạnh tới tận đáy sâu cơ thể thị, thì niềm khát vọng từ lâu vẫn tích tụ trong người thị bỗng nổi lên và làm biến đổi hắn con người thị. Có cảm tưởng như cái vỏ băng giá bao bọc thị bỗng nhiên tan ra, cái vẻ chậm chạp vụng về trước đây của thị biến mất không còn dấu vết, những điệu bộ, cử chỉ trở nên nhẹ nhàng, uyển chuyển. Như được tiếp thêm luồng năng lượng điện bởi tin vui, thị nhẹ nhàng di chuyển qua các phòng, chạy lên chạy xuống gác. Không đợi phải sai bảo, thị nhanh nhẹn chuẩn bị cho mỗi chuyến đi của ông chủ, thị tự tay sắp xếp các vali và đồ đạc mang chúng ra tận xe ngựa. Buổi tối từ nhà ga về khi trao áo măng tô và batoong cho Kreschenxa chạy ra đón, ông chủ phải thở phào nhẹ nhõm: - đã xảy ra một điều gì khác thường: xung quanh cái miệng vốn dĩ lúc nào cũng mím chặt của thị bắt đầu có một cử động gì đó hơi lạ, đôi môi thị cong lại, rồi nhành ra và bỗng nhiên trên khuôn mặt thị xuất hiện một nụ cười ngượng nghịu và sung sướng đến mức khiến vị nam tước cảm thấy hơi khó chịu, rồi cảm thấy xấu hổ vì sự biểu lộ cảm xúc không đúng chỗ của mình, ông lặng lẽ bỏ về phòng mình không nói câu nào.

Nhưng vẻ lúng túng thoảng qua ấy nhanh chóng biến mất, và chỉ vài ngày sau cả hai người, ông chủ và cô đầy tớ, với sự hoàn toàn đồng cảm, cùng tận hưởng cảm giác được tự do không giới hạn. Sự ra đi của bà chủ đã xua tan đám mây đen đe doạ lúc nào cũng treo lơ lửng trên khắp ngôi nhà.

Người chồng hạnh phúc được thoát khỏi cái nghĩa vụ nặng nề phải báo cáo về các hoạt động của mình, ngay buổi tối đầu tiên đã trở về nhà rất muộn, và thái độ im lặng phục tùng của Kreschenxa là một sự nghỉ ngơi quý giá sau những cuộc tiếp đón quá nhiều lời mà vợ chàng vẫn thường dành cho chàng. Còn về phần mình, Kreschenxa càng sướng với các công việc nhà: thị thức dậy từ mờ sáng, lau chùi thật bóng các tay nắm cửa, dọn dẹp sạch sẽ nhà cửa, sáng chế ra các món ăn đặc biệt, và ngay hôm đầu tiên trong bữa ăn trưa nam tước đã ngạc nhiên khi nhìn thấy bộ đồ ăn bằng bạc nặng trĩu mà chỉ trong trường hợp thật đặc biệt mới được lôi ra từ trong tủ bát đĩa, đã được bầy sẵn cho mình chàng.

Nói chung, nam tước không chú ý lắm đến những người xung quanh, nhưng chàng vẫn không thể không nhận ra thái độ chu đáo tâm tình, gần như tinh ý của sinh vật kỳ lạ này, và bởi bản chất chàng vốn là người tốt bụng, nên chàng cũng không hà tiện lời khen. Với vẻ hài lòng ra mặt, chàng khen ngợi món ăn thị nấu ngon, thỉnh thoảng còn chào hỏi thân mật với thị, và vào buổi sáng ngày lê

tên thánh của chàng, khi trên bàn có bày một chiếc bánh gatô với các chữ cái tên chàng với hai nhành cây bằng đường viền hai bên, thì chàng bật cười rất vui vẻ và nói:

- Chị nuông chiều tôi quá, Cheaxi ạ! Quen thế này đến khi vợ tôi về tôi biết làm sao?

Tuy thế nam tước vẫn phải giữ mình và không dám sống buông thả ngay. Nhưng sau đó, qua nhiều dấu hiệu đoán ra được Kreschenxa sẽ không tố giác chàng, ở trong nhà chàng bắt đầu sống tự do theo sở thích độc thân trước đây. Đến ngày thứ tư xa vợ, chàng cho gọi Kreschenxa vào phòng mình và không cần giải thích dài dòng, với giọng thản nhiên, ra lệnh cho thị chuẩn bị bữa tối nguội, dọn bàn cho hai người ăn, rồi cứ việc đi ngủ, tất cả các việc còn lại chàng sẽ tự làm không cần thị. Kreschenxa nghe chàng sai bảo chỉ ngoan ngoãn im lặng, mắt không chớp; không có vẻ gì chúng tỏ rằng thị đã hiểu được ý định thực trong những lời nói của chàng; nhưng chàng bao lâu sau đó, nam tước đã tin chắc rằng Kreschenxa đã hiểu rõ ông chủ của thị muốn gì, bởi tối hôm đó sau khi xem hát về muộn cùng cô học trò trẻ tuổi của viện nhạc kịch, chàng thấy không những chiếc bàn ăn đã được bày biện rất lịch sự, có cả hoa tươi, mà cả trong phòng ngủ của chàng hai chiếc giường ngủ cũng đã được trải sẵn chăn đệm gọn gàng, và một đôi dép đi trong nhà và chiếc áo ngủ của bà chủ cũng đã được chuẩn bị sẵn để đón vị

khách nữ trẻ tuổi. Người chồng được tự do vùng vẫy bất giác cười khanh khách trước sự tận tụy của cô người hầu; thế là bao nhiêu sự e dè giữ gìn trước mặt cô người hầu đồng loã trung thành này tự nhiên không cần nữa; nên ngay sáng hôm sau chàng đã rung chuông gọi thị vào và sai thị giúp mặc quần áo cho người tình của chàng, và bằng việc làm này chàng đã hoàn toàn củng cố sự đồng tình thầm lặng của hai người.

Chính vào lúc đó Kreschenxa đã có một tên mới. Cô bạn gái vui vẻ của nam tước, đúng vào những ngày đó đang đảm nhiệm vai quý cô Envina trong một vở ca kịch, và thường gọi đùa nam tước là Đông Gioăng, một hôm nói với chàng:

- Anh hãy gọi Lépôrella vào đây!

Câu nói làm cho nam tước thấy thích thú, - cái tên Tây Ban Nha ấy chẳng hợp chút nào với cô gái quê mùa vùng Tirôn, - và từ nay chàng chỉ gọi thị bằng cái tên Lépôrella. Lần đầu tiên nghe gọi bằng cái tên lạ tai ấy Kreschenxa ngược mắt ngơ ngác, nhưng thích thú với cái âm điệu du dương của nó, thì tiếp nhận cái biệt danh mà người ta gán cho thị, với vẻ kiêu hãnh như được ban một danh hiệu cao quý: mỗi lần nghe nam tước vui vẻ gọi to: "Lépôrella!" - đôi môi mím chặt của thị lại nhành ra để lộ hai hàm răng ngựa màu vàng, và thị xun xoe như con chó ve vẩy đuôi, chạy lại chỗ ông chủ để nghe sai bảo.

Cái tên đặt ra cốt để đùa, nhưng nữ nghệ sĩ tương lai không ngờ rằng cô đã phong cho cô người hầu của nam tước một cái tên rất đúng và cái tên "Lêpôrella" mới chính xác làm sao để gọi cái tạo vật kỳ lạ này, bởi cái cô gái già không biết đến tình yêu, giống như người hầu cận thân tín của Đông Gioăng, tìm thấy một nét kiêu diễm khó hiểu nào đó trong các hành vi của ông chủ mình. Chẳng hiểu có phải vì vui mừng bởi mỗi sáng nhìn thấy chiếc giường của bà chủ bị ô uế bởi hết người đàn bà ngẫu nhiên này đến người đàn bà ngẫu nhiên khác hay không, hay vì chính trong bản thân con người thị cũng thức tỉnh những ước muốn thầm kín, nhưng người đàn bà ngoan đạo và khó xâm phạm này, bằng sự nhiệt tâm hiếm có, sẵn sàng giúp đỡ ông chủ trong các cuộc phiêu lưu tình ái. Bản thân thị, người bị hao kiệt vì hàng chục năm làm lụng vất vả, từ lâu đã trở thành một sinh vật vô tính và bây giờ đang phải sưởi ấm bên bếp lò người khác, với sự thèm muốn của bà mỗi đưa ánh mắt nhìn những cánh cửa phòng ngủ của những vị nữ khách thường xuyên thay đổi: cái bầu không khí thơm nồng nàn, việc tiếp xúc với âm mưu tình ái của nam tước đã tác động đến ý thức mơ màng của thị như một vị thuốc hăng hắc. Kreschenxa đúng là đã biến thành Lêpôrella và trở nên dạn dĩ, lanh lợi, sáng ý như người trùng tên với thị; ở con người thị nảy sinh những nét hoàn toàn mới mẻ, bất ngờ, -

tựa hồ chúng mọc lên trong cái nhà kính của sự đồng loã mãn cán, - một sự ma mãnh, tinh ranh nào đó, một sự cảnh giác pha chút liều lĩnh nào đó. Thị nghe trộm ở cánh cửa, nhìn trộm vào lỗ khoá, lượn các phòng, lục soát các giường; khi đánh hơi thấy con mồi mới, thị chạy như bay lên gác xuống gác, dần dần sự tò mò, khao khát không thoả mãn đã làm biến đổi hẳn cái pho tượng vốn là thị trước kia thành như một con người sống. Trước sự kinh ngạc vô cùng của mọi người xung quanh, Kreschenxa bỗng trở nên lay chuyển: thị tán chuyện với các cô hầu phòng, trêu trọc vụng về với người đưa thư, ở chợ thị bắt chuyện với những người bán hàng, và một buổi tối, khi các đèn ngoài sân đã tắt hết, cô hầu gái ở ngôi nhà đối diện nghe thấy tiếng ư ử la lùng vọng ra từ ô cửa sổ mọi khi vẫn im ắng: Kreschenxa đang hát bằng giọng the thé, chưa có kinh nghiệm, một trong những bài hát mà tối tối người Tirôn thường hát tại các bãi thả gia súc ở dãy núi Anpo, một giai điệu thật thà tuôn ra từ cái miệng không quen hát nghe không đều như bị vấp, nhưng dù sao nghe vẫn cảm thấy có cái gì xa xăm và xúc động. Kể từ thời thơ ấu của mình đây là lần đầu tiên Kreschenxa hát, và những âm thanh vụng về này, phải khó nhọc mới thoát ra được ánh sáng từ trong bóng tối của những năm tháng chìm khuất, bất giác làm người ta phải nao lòng.

Nam tước - người vô tình gây ra sự biến đổi kì

diệu ấy - là người ít nhận ra sự thay đổi trong Kreschenxa vì có ai lại đi ngoài nhìn lại cái bóng của mình? Biết là nó lúc nào cũng lặng lẽ đi theo từng bước chân mình, thỉnh thoảng nó lại chạy lên phía trước, như một ước muốn chưa ý thức được của anh, nhưng hiếm khi nào anh để ý đến nó và tìm cách nhận biết mình trong cái khuôn mặt bị bóp méo một cách ngu ngốc này! Nam tước không nhìn thấy gì ở Kreschenxa ngoài việc lúc nào thị cũng săn sàng hầu hạ, ít lời, chu đáo và trung thành với chàng đến mức có thể quên mình. Chàng đặc biệt quý trọng sự lễ phép tuân thủ một cách bình thản, im lặng mà thị biểu lộ trong những hoàn cảnh nguy hiểm nhất, đôi khi chàng thương hại buông ra lời khen ngợi như người ta vuốt ve con chó, đôi khi chàng thân mật đùa với thị, thậm chí có lúc còn béo tai thị một cách đùa vui; hay có khi cho thị tờ giấy bạc hay chiếc vé xem hát, - đôi với chàng đó hoàn toàn là những thứ vật vãnh mà chàng móc từ túi áo gilê ra chẳng cần đắn đo, nhưng đôi với thị đó là những vật mà thị cất giữ như những tượng thánh.

Dần dần chàng có thói quen nói to những suy nghĩ của mình cho Kreschenxa nghe, giao cho thị những sứ mệnh ngày càng phức tạp hơn, và chàng càng tỏ ra tin cẩn thị bao nhiêu, thì thị càng hầu hạ chàng một cách cúc cung và tận tụy bấy nhiêu. Một nhạy cảm lạ thường càng ngày càng mạnh hơn

ở nơi thị; một cái gì tựa như sự thính nhạy của loài chó săn: thị đánh hơi, theo dõi không biết mệt mỏi những ý muốn nhỏ nhất của ông chủ, rồi không chỉ thực hiện chúng ngay tức khắc, mà thậm chí còn tiên đoán trước, toàn bộ cuộc sống của thị, những ý nghĩ và hy vọng riêng của thị dường như đã nhập vào trong người ông chủ, thị nhìn bằng cặp mắt của ông chủ, nghe bằng đôi tai của ông chủ, chia sẻ với ông chủ những cuộc phiêu lưu và chiến thắng. Với niềm hân hoan gần như quá mức. Cả con người thị như rạng rõ hẳn lên khi ông chủ dẫn thêm một người phụ nữ mới về nhà, còn nếu hôm nào chàng về nhà một mình không dắt theo bạn gái thì thị thất vọng ra mặt, thậm chí còn có vẻ giận dỗi; cái tư duy một thời gian bị ngưng trệ của thị giờ đây bỗng trở nên nhanh nhẹn, tháo vát giống như trước kia chỉ có đôi tay thị là như vậy. Còn trong cặp mắt mờ đục đã ánh lên một tia sáng linh lợi, hiếu động. Trong con ngựa còng kiệt sức vì lao động nặng nhọc đã thức tỉnh một con người, nhưng là con người tăm tối, kín đáo, ranh ma và nguy hiểm đầy những mưu mô độc địa và săn sàng thực hiện bất kỳ mưu ma chước quỷ nào.

Một hôm nam tước trở về nhà sớm hơn thường lệ, chàng ngạc nhiên dừng lại giữa phòng ngoài: liệu chàng có nghe nhầm hay không? Từ dưới bếp, nơi lúc nào cũng chỉ thấy im lìm, vọng ra những tiếng cười và tiếng người nói chuyện. Rồi ở khung

của đã xuất hiện Lépôrella, tay bối rối, mân mê chiếc tạp dề trước bụng có vẻ gì như thách thức.

- Xin lỗi ông chủ, - thị nói, mắt nhìn xuống đất, - có một cô gái đang ngồi trong bếp - đó là con gái của ông chủ lò bánh mì bên kia đường, xinh lám... Cô ấy cứ muốn được làm quen với ông chủ.

Nam tước ngờ vực nhìn Kreschenxa, không biết nên mang cho thị mấy câu vì cái trò mai mối trơ trên này hay là phá ra cười trước sự tận tụy quá mức của cô Lépôrella của mình. Nhưng tính tò mò dàn ông của chàng vẫn mạnh hơn, và chàng bảo:

- Nếu thế thì để ta ngó cô ta một tí xem nào.

Cô gái - một thiếu nữ mười sáu tuổi nom rất tươi tắn mà từ lâu đã bị Kreschenxa dụ dỗ bằng những lời phỉnh nịnh, mồi chài, - thực ra cũng thường ngầm nghĩa vị nam tước bảnh bao sang trọng với sự thán phục của trẻ con; mặt đỏ bừng vì xấu hổ, và bị Kreschenxa đẩy từ phía sau, cô bước ra phòng khách, cười khinh khích một cách ngờ ngắn, vừa cười vừa chạy khắp phòng rồi dừng lại trước mặt nam tước. Chàng nam tước thấy cô quả là xinh xắn bèn mời cô vào phòng mình uống trà. Cô gái không dám nhận lời ngay, quay lại nhìn Kreschenxa, nhưng thị đã kịp chuồn ngay xuống bếp, thế là con chim nhỏ sa vào bẫy; người cô nóng bừng vì hồi hộp và tò mò, cô đi theo ông chủ hiếu khách.

Nhưng tạo hoá không làm những bước đột biến: mặc dù bị tác động bởi cảm giác sai lệch một cách

ngu ngốc, trong cái sinh vật tối tăm cứng nhắc này tuy đã thức tỉnh một cái gì như là đời sống tâm hồn, nhưng cái tư duy chưa quen làm việc vẫn không biết nhìn xa vào tương lai, và giống như cái bản năng máy móc của súc vật, nó chỉ biết phản ứng trước những tác động trực tiếp. Bị nút chặt trong cái say mê của mình và bị điều khiển bởi một nguyễn vọng duy nhất - tìm mọi cách chiều ý ông chủ thần thánh của mình, Kreschenxa hoàn toàn quên không nghĩ đến bà chủ. Vì thế nên khi sự tỉnh thi khủng khiếp gấp đôi: những lời thông báo của nam tước, vào một buổi sáng, vẻ mặt cau có và giận dữ, tay cầm bức thư, khi chàng buồn bã bảo thị hãy đón dẹp nhà cửa vì ngày mai vợ chàng sẽ từ khu an dưỡng trở về, đã như tiếng sét giữa trời quang. Kreschenxa tái mặt, đứng ngây ra, miệng há hốc; cái tin đáng sợ đó như mũi dao khoét vào tim thị. Thị không nói được lời nào, chỉ trọn mắt một cách vô nghĩa, tựa như không hiểu lời nam tước. Và cái nỗi sợ hãi chết người ấy, sự tuyệt vọng vô bờ bến ấy hiện rõ trên nét mặt thị đến nỗi nam tước thấy cần phải động viên thị.

- Ta thấy chị có vẻ cũng không vui, Chexi ạ - chàng nói với giọng thân tình. - Nhưng trong chuyện này chẳng còn cách nào cả.

Những nét chết cứng ở Kreschenxa bỗng như sống lại. Đôi má tái nhợt như người chết của thị bỗng đỏ lên. Có cái gì đó trỗi dậy từ trong sâu con

người thị với sự cố gắng phi thường thoát ra ngoài một cách chậm chạp, tựa như được đẩy ra từ trái tim bị bóp nghẹt đau đớn, và đưa lên cổ họng thị. Cuối cùng yết hầu thị khẽ động đậy và qua hàm răng nghiến chặt bật ra một câu nói ấp úng:

- Có thể... vẫn còn cách...

Những lời nói đó của thị vang bên tai nam tước như một phát súng chết người. Và khuôn mặt méo mó của Kreschenxa thở ra vẻ cương quyết một cách dữ dằn và độc ác đến nỗi chàng bỗng rùng mình và bước lùi lại một bước. Nhưng thị đã quay đi và bắt đầu kỳ thật lực cái cõi giã băng đồng, tựa như muốn làm gãy tất cả các ngón tay của mình.

Cùng với sự trở về của bà chủ bão táp lại bắt đầu nổi lên trong nhà - cửa lại đóng mở sinh sinh, khắp các phòng đường như lại có trận cuồng phong thổi xua đi cái không khí yêu đương yên tĩnh vui vẻ vốn tràn ngập trong thời gian vắng mặt bà chủ. Có thể người vợ bị phản bội, qua miệng những người hàng xóm hoặc qua các bức thư nặc danh, biết được chồng mình đã trắng trợn lạm dụng quyền ông chủ trong nhà, hoặc cũng có thể bà cảm thấy bị chẹn lòng bởi thái độ bức dọc và tiếc rẻ không cần che giấu của ông chồng khi thấy bà về, - dù sao đi nữa thì hai tháng trời an dưỡng rõ ràng đã không giúp cho sức khoẻ bà khá hơn mấy, bởi các cơn thần kinh xen kẽ những cơn thịnh nộ lôi đình vẫn diễn ra như trước. Quan hệ giữa hai vợ chồng càng ngày

càng xấu đi. Trong khoảng một tháng nam tước còn cố gắng chịu đựng trước những lời chì chiết ác khẩu của vợ và phản ứng lại bằng vũ khí quen thuộc của chàng: Khi vợ vừa bắt đầu doạ lì dị hay viết thư kể hết mọi chuyện cho mẹ mình, thì chàng tỏ ra hết sức lịch sự và đưa ra những lời hứa lấp lửng, mơ hồ. Nhưng cái thái độ bình tĩnh đến mức thản nhiên, vô tình càng làm nặng thêm trạng thái thần kinh bệnh hoạn của người phụ nữ cô độc, người lúc nào cũng cảm thấy sự thù địch ngầm ngầm của những người trong nhà.

Kreschenxa lại bắt đầu thu mình trong sự câm lặng như đá. Nhưng bây giờ sự im lặng ấy mang vẻ xác láo hồn xược. Vào cái ngày bà chủ về thị cổ tình không ra khỏi bếp, và đến khi bà chủ gọi ra, Kreschenxa thậm chí không chào hỏi bà. Rụt cổ vào đồi vai nhô lên thị quâu quậu nghe những câu hỏi và cũng quâu quậu như thế trả lời chúng, khiến bà chủ cuối cùng không kìm chế được nữa và quay mặt đi, bà không nhìn thấy Kreschenxa ném theo lưng bà một cái nhìn toé lửa căm thù. Sự trở về của bà chủ đã cướp đi của thị bao nhiêu cái quyền mà thị chiếm được, thị cảm thấy như vừa bị mất cắp, bị hạ nhục một cách oan uổng, sau thời gian được thoả sức vui mừng, hầu hạ ông chủ, giờ đây thị lại bị đẩy xuống bếp, bị tước đi cái biệt hiệu thân mật "Lêpôrella". Nam tước thận trọng không dám biểu lộ trước mặt vợ thái độ thân mật với Kreschenxa.

Những đôi khi, quá mệt mỏi trước cái cảnh suốt ngày cãi cọ ấy, và cảm thấy phải tìm một sự giải thoát nào đó, chàng lại vung trộm mò xuống bếp gấp thi, buồn rầu ngồi xuống chiếc ghế gỗ và than thở:

- Tôi không thể chịu được nữa.

Những giây phút ông chủ tìm được ở thị một nơi chốn để tạm tránh những tai họa như thế là giây phút hạnh phúc nhất đối với Lêpôrella. Thị không dám nói một lời để đáp lại hay an ủi; cứ im lặng, kín đáo, thị ngồi đối diện trước mặt chàng, thỉnh thoảng lại ngẩng lên, nhìn thần chủ nô của mình với ánh mắt đau xót thương cảm, và cái thái độ đồng cảm cảm lặng ấy đã phần nào an ủi chàng. Nhưng khi chàng vừa ra khỏi bếp là khuôn mặt lại cau hằn lại vì tức giận và thị lại dùng dùng băm thịt ra hay kỳ cọ các xoong nồi và bộ đồ ăn bằng bạc.

Bầu không khí trong nhà mỗi lúc một ngọt ngạt và cuối cùng thì nổ ra giông tố: chàng nam tước vốn bao lâu nay phải kiên nhẫn làm bộ mặt giả vờ ngoan ngoãn của cậu học trò có lối nghe những lời quở mắng của bà vợ, bỗng nhiên không kìm được nữa chạy bổ ra ngoài đóng cửa nghe cái "sầm!".

- Tôi chịu hết nỗi rồi! - Chàng hét to làm cửa kính trong nhà rung lên. Mặt đỏ tím vì tức giận, không tự chủ được nữa, chàng lao vào bếp và ra lệnh cho Kreschenxa lúc đó đang run lên vì sợ:

- Thu xếp ngay vali và súng săn cho tôi! Tôi sẽ đi săn một tuần nữa mới về. Sống trong địa ngục

này thì đến quý cũng không chịu nổi! Đã đến lúc phải chấm dứt cái cảnh này.

Kreschenxa nhìn chàng khâm phục: lúc này chàng mới thực là ông chủ! Một tiếng cười khàn khàn bật ra từ cổ họng thị:

- Ông chủ nói đúng lăm, đã đến lúc phải chấm dứt. - Nói đoạn thị hầm hở đứng dậy chạy ngang qua các phòng, lôi từ trong tủ và trên mặt bàn ra những đồ dùng cần thiết, cả người thị run lên vì nỗi xúc động. Sau đó thị đích thân xách vali và súng săn xuống dưới nhà. Lúc chia tay nam tước muốn cảm ơn thị vì sự chu đáo, nhưng khi nhìn vào mặt thị, chàng sợ hãi quay đi chỗ khác: trên đôi môi hép của thị lại thoáng hiện một nét cười nham hiểm đã từng làm chàng khiếp sợ vào cái ngày bà chủ lên đường. Bất giác chàng mường tượng ra một con thú dữ tợn đang chuẩn bị vồ mồi. Nhưng nét mặt Kreschenxa lại trở lại thản nhiên, và thị chỉ thì thào với chàng bằng cái giọng thân mật khác thường, có vẻ gì như bị xúc phạm:

- Ông chủ, xin Chúa phù hộ cho ông chủ, ông chủ cứ đi đi, mọi việc tôi sẽ lo hết.

Ba ngày sau nam tước nhận được một bức điện khẩn gọi về nhà ngay. Đón chàng tại sân ga là người anh họ. Thoáng nhìn nét mặt bối rối xúc động của người anh họ, chàng lo lắng hiểu ra ngay đã xảy ra một tai hoạ gì. Sau vài lời rào đón thận trọng, người anh họ thông báo cho chàng biết sáng

nay người ta đã phát hiện thấy vợ chàng chết trên giường ngủ, còn cả căn buồng sặc mùi ga. Rất tiếc, người anh họ chàng nói tiếp, khả năng xảy ra chuyện rủi ro đã bị loại trừ, bởi vào lúc này mới tháng năm, người ta chưa việc gì phải dùng đến lò sưởi ga. Khả năng tự sát được củng cố thêm bởi sự việc từ tối hôm trước bà chủ đã uống vêrônal. Hơn nữa, cô nấu bếp Kreschenxa ở nhà một mình tối hôm đó, khai rằng cô ta nghe thấy tiếng chân bà chủ ban đêm đi ra phòng khách, chắc là để mở cái van lò sưởi đã được đóng rất cẩn thận. Căn cứ vào lời khai đó, bác sĩ của sở cảnh sát đã loại trừ khả năng rủi ro, và trong biên bản cũng ghi rằng nguyên nhân cái chết là do tự tử.

Nam tước thấy run hết cả người. Khi người anh họ thông báo về lời khai của Kreschenxa, hai tay chàng bỗng lạnh toát: có một cảm giác nặng nề, khó chịu tựa như buồn nôn, đưa lên cổ họng chàng. Nhưng chàng cố trấn tĩnh dẹp bỏ sự phỏng đoán đau xót và cùng người anh họ đi về nhà. Thi thể nạn nhân đã được mang đi, những người họ hàng thân thích của nạn nhân đang ngồi trong phòng với nét mặt buồn bã, thù hận; những lời chia buồn của họ sắc lạnh như lưỡi dao. Họ cho rằng mình có nghĩa vụ phải chỉ cho chàng thấy, bằng giọng nói lén ám, rằng "vụ bê bối", dù cho có đau xót thế nào, cũng không thể bịt đi được bởi sáng sớm cô hầu phòng đã chạy ra đầu cầu thang hét ầm lên: "Bà

chủ tự tử rồi! Bà chủ tự tử chết rồi!". Cuộc chôn cất sẽ được tiến hành một cách lặng lẽ nhất - lại loé lên lưỡi dao sắc lạnh. - bởi vì, đáng tiếc là bao nhiêu lời đồn đại đó đã kịp khơi lên trong dư luận sự tò mò không thiện ý.

Chàng nam tước vẻ mặt đau buồn trầm lặng lơ đãng nghe mà vẫn không ngẩng mặt: chỉ một lần chàng bất giác ngoặc mắt nhìn cánh cửa đóng của phòng ngủ nhưng lại vội vàng sợ sệt đưa mắt đi chỗ khác ngay. Chàng muốn suy nghĩ cho thấu đáo một ý nghĩ cứ day dứt mãi mà chưa nghĩ ra được, nhưng những lời nói ác ý và vô bổ của những người thân làm cho chàng phân tán. Chừng nửa giờ nữa chàng vẫn còn nhìn thấy xung quanh những bóng dáng màu đen, vẫn nghe thấy những lời lẽ vô nghĩa, sau đó đám họ hàng lần lượt chia tay và ra về. Chàng còn lại một mình trong căn phòng trống trải tối mờ, cảm thấy một nỗi đau âm ỉ bên thái dương và toàn thân rã rời như vừa bị một tiếng sét làm choáng váng.

Có tiếng gõ cửa, chàng bỗng giật mình, nói to: "Vào đi!" Và sau lưng chàng có tiếng bước chân loẹt xoẹt nặng nề, do dự, những bước chân rất quen thuộc. Nam tước bỗng cảm thấy gai người, thái dương như có ai bóp mạnh, và toàn thân từ mặt đến chân chàng cảm thấy như có kiến bò. Chàng định quay lại nhưng các cơ không tuân theo ý chàng. Vậy là chàng cứ đứng bất động giữa phòng,

người run như lén cơn sốt, hai cánh tay buông xuôi cứng như đá, không đủ sức nói ra lời nào, đồng thời cũng nhận thức được rõ ràng tư thế bất động đờn hèn ấy của mình là một sự tức tối hiển nhiên như thế nào.

Chàng cố tìm cách nhúc nhích nhưng vô ích - vì đến cả ngón tay cũng không cử động nổi. Lúc này chàng nghe thấy một giọng nói khô khan, vô tình nhất.

- Tôi chỉ muốn hỏi ông chủ có ăn cơm nhà hay đi vắng?

Nỗi run sợ trong người nam tước càng mạnh hơn, cái lạnh bên trong làm chàng không thở được; chàng phải ba lần mấp máy đôi môi để cuối cùng mới thốt ra được:

- Không, không cần đem cơm.

Tiếng bước chân loẹt xoẹt xa dần; chàng vẫn đứng nguyên không quay lại.

Bát ngát cái gông cùm được tháo bỏ, chàng rũ mạnh toàn thân, tựa như con co giật vừa chạy qua cơ thể lại ra cửa và bàn tay run run vặn khoá cửa: chỉ cốt sao những bước chân cầm thù, độc ác ấy không quay lại với chàng nữa! Sau đó chàng ngồi phịch xuống ghế bành, cố gạt bỏ cái ý nghĩ mà chàng không muốn nghĩ, nhưng dù cố đến mấy cái ý nghĩ lạnh lùng, dính nhơm nhớp như con sên ấy vẫn len lỏi vào đầu óc chàng. Và cái ý nghĩ dai dẳng, đáng ghét khiến chàng ghê tởm ấy đã bám

riết chàng, không để chàng yên suốt cái đêm không ngủ dài dằng dẳng ấy, và còn tiếp tục đeo đuổi cho đến tận hôm sau, - thậm chí cả trong lúc đưa tang, chàng mặc toàn đồ đen đứng ở đầu quan tài.

Ngày hôm sau khi chôn cất vợ xong nam tước vội vã rời khỏi thành phố: chàng không chịu nổi phải nhìn những khuôn mặt quen thuộc, mà trên những khuôn mặt ấy giữa sự cảm thông chàng còn bắt gặp (hay là chàng chỉ tưởng tượng như vậy) cả những nét nghi ngờ kỳ lạ. Thậm chí cả trong đồ vật vô tri vô giác cũng nhìn chàng với vẻ tức giận và trách móc. Mỗi đồ vật trong nhà, nhất là trong phòng ngủ, nơi mùi ga còn ngòn ngọt chưa bay hẳn, có vẻ như muốn xua đuổi chàng mỗi khi chàng mở cửa bước vào. Nhưng đối với chàng cơn ác mộng đau đớn nhất, cả trong lúc ngủ cũng như lúc thức là thái độ thản nhiên lạnh lùng của mụ đầy tớ mà chàng hằng tin tưởng, thị cứ đi lại trong ngôi nhà vắng như thể không có chuyện gì xảy ra.

Kể từ lúc ở nhà ga người anh họ nhắc đến tên thị nam tước bắt đầu thấy sợ gấp thị. Chỉ cần nghe tiếng chân của thị là chàng cảm thấy lúng túng. Chàng không chịu nổi cái cách đi cúi kéo lệt liệt đôi dép của thị, cái vẻ bình thản lạnh lùng cảm lạng của thị. Chỉ mới nghĩ đến thị, đến cái giọng the thé, mớ tóc nhờn nhὸn và vẻ mặt vô cảm, thô nháp như súc vật của thị là chàng đã thấy ghê tởm. Và trong lúc cău giận với thị, chàng đâm cău giận với

chính mình về cái tội chàng đã không đủ can đảm để tháo bỏ cái nút như sợi dây thông lọng thịt lấy cổ chàng. Chàng chỉ thấy một lối thoát: chạy trốn. Thế là không dễ Kreschenxa biết, chàng bí mật chuẩn bị ra đi, chỉ để lại cho thị mẩu giấy viết nguêch ngoạc thông báo rằng chàng đi Karintia thăm bạn bè.

Chàng đã sống xa nhà suốt mùa hè. Chỉ một lần chàng phải quay về Viên vài ngay, để làm các thủ tục thừa kế. Nhưng chàng không về nhà, mà ở khách sạn, và thậm chí không thông báo sự trở về của mình cho Kreschenxa đang ngóng đợi chàng, thành thử thị không biết là chàng ở thành phố, vì thị không trò chuyện với ai. Không có việc làm, quàu quạu như một con cú, một ngày thị ngồi bất động trong bếp, thị bắt đầu đi nhà thờ không chỉ vào ngày chủ nhật, mà cả vào ngày thường, thị nhận những mệnh lệnh và tiền công từ nam tước qua một người trung gian, còn về bản thân chàng thì thị không biết tin tức gì. Chàng không viết cho thị chữ nào và cũng không nhờ ai nhắn bảo thị điều gì. Còn thị thì cứ lặng lẽ đợi: khuôn mặt thị bắt đầu chảy dài, nhọn ra, các cử chỉ động tác lại bắt đầu vụng về, chậm chạp. Cứ thế thị chờ đợi và chờ đợi, hàng tuần lễ, trong trạng thái đờ đẫn lạ thường.

Đến mùa thu những công việc cấp bách bị dồn lại đã bắt buộc chàng phải chấm dứt kỳ nghỉ của mình. - Chàng phải quay về nhà. Khi đặt chân lên

bậc thềm chàng đắn đo dừng lại. Trong hai tháng sống giữa những người bạn thân, có nhiều chuyện gần như đã quên lãng, nhưng giờ đây, khi lại sắp sửa động đến cơn ác mộng của mình, có thể là với kẻ đồng loã trước đây của mình, chàng lại cảm thấy cái cảm giác buồn nôn và khó thở trong lồng ngực. Chàng chậm rãi bước lên các bậc thang, cứ mỗi bước thì bàn tay lạnh giá của chàng càng đưa gần lên cổ họng. Và khi đã lên tới cửa chàng phải cố lấy hết ý chí để bắt mấy ngón tay đông cứng xoay chìa khóa trong ổ.

Kreschenxa nghe thấy tiếng lách cách của ổ khoá và từ trong bếp chạy ra. Nhìn thấy nam tước thị đứng sững như trời trồng, mặt tái đi, nhưng ngay lập tức, tựa hồ muốn giấu mặt đi, thị cúi xuống xách chiếc vali mà lúc bước vào nam tước đặt trên sàn nhà. Thị quên cả chào chàng. Chàng cũng không nói một câu. Thị im lặng mang chiếc vali vào buồng chàng; chàng cũng im lặng đi theo thị. Rồi im lặng ngó ra cửa sổ đứng đợi. Khi thị vừa đi ra, chàng ra khoá ngay cửa lại.

Vậy là sau hai tháng xa cách họ đã gặp nhau như thế.

Kreschenxa đợi. Nam tước cũng đợi, chàng đợi xem cái cảm giác sợ hãi làm cho máu như muốn đông lại khi chàng nhìn thấy thị, có qua đi không. Nhưng nó không qua. Chưa nhìn thấy thị, chỉ nghe tiếng chân thị thôi chàng đã muốn buồn nôn. Sáng

dậy, không động đến bữa ăn sáng, cũng chẳng nói với thị một lời, chàng vội vã biến ra khỏi nhà và đến tối khuya mới trở về - chỉ cốt để không nhìn thấy thị. Những việc cần thiết nhất mà dù muốn hay không cũng phải sai bảo thì chàng quay mặt đi mà sai bảo, chứ không dám nhìn vào mặt thị. Chàng không thể hít thở chung bầu không khí với cái bóng ma dữ tợn này.

Kreschenxa suốt ngày ngồi im lặng trong bếp, không rời khỏi cái ghế đầu. Thị thôi không nấu ăn cho mình nữa. Thị nuốt không được, và thị tránh mặt mọi người. Thị chỉ ngồi và nhẫn nhục chờ đợi như một con chó vừa bị đánh và nó biết rằng nó có lỗi và nó đợi cho đến khi nào chủ nó lại huýt sáo gọi nó. Thị không hiểu mấy chuyện gì đã xảy ra, thị chỉ day dứt bởi một ý thức khủng khiếp rằng ông chủ của thị, vị khách của thị, đã hắt hủi và xa lánh thị.

Vào ngày thứ ba kể từ hôm ông chủ về có tiếng chuông gọi cửa. Trên bụng cửa là một người đàn ông ăn mặc tươm tất, tóc bạc, râu cạo nhẵn, tay xách chiếc vali. Kreschenxa định đuổi ông ta đi. Nhưng người khách lạ tự giới thiệu là người hầu mới và được ông chủ hẹn đến vào lúc mười giờ khăng khăng yêu cầu thị vào bẩm với ông chủ. Kreschenxa mặt trắng bệch, đứng sững một chỗ, tay giơ cao, mấy ngón tay xoè ra. Sau đó cánh tay thị rơi thẳng xuống như con chim bị đạn.

- Ông tự đi vào mà báo, - thị lâu bầu bảo người hầu mới đang ngơ ngác, rồi bỏ vào trong bếp, đóng cửa đánh sầm một cái.

Người hầu mới đã ở lại. Từ nay ông chủ có thể không cần nói với Kreschenxa câu nào, tất cả mọi mệnh lệnh đều được truyền đạt cho thị thông qua bác người hầu có tuổi và tướng mạo đĩnh đạc. Những chuyện xảy ra trong nhà giờ đây thị không còn được biết, tất cả mọi cái đều chảy ở trên thị, tựa như làn nước lạnh chảy qua hòn đá.

Cứ như thế hai tuần lễ trôi qua. Trong thời gian đó Kreschenxa sẹp hẳn người như vừa bị ốm nặng; hai má hóp lại, tóc hai bên thái dương bạc trắng. Vốn dĩ trước đây chậm chạp thì nay thị như người hoá đá. Thị ngồi hàng giờ như tượng trên chiếc ghế đầu, mắt vô hồn cứ nhìn vào ô cửa trống, và khi phải làm gì thị lại làm với vẻ giận dữ như muôn trút giận lên ai đó.

Nhưng một buổi sáng bác hầu phòng bước vào phòng nam tước, và chàng căn cứ vào cái tư thế rụt rè chờ đợi của người hầu, lập tức hiểu ngay bác ta có chuyện gì quan trọng cần bẩm báo. Trước đây bác hầu phòng đã có lần than phiền về cái tính khí khó gần của "chị nhà quê vùng Tirôn", như cách bác ta gọi Kreschenxa một cách khinh bỉ, và đề nghị cho chị ta thôi việc. Lần ấy những lời đề nghị của bác ta không hiểu sao làm nam tước hơi bức mình, chàng đã bỏ ngoài tai và bác hầu phòng

ngohan ngoân lui ra. Nhưng lần này bác ta một mực giữ ý kiến của mình và cuối cùng đỏ mặt vì lúng túng, bác áp úng thú nhận: mong ông chủ đừng cho bác là kẻ ngốc... nhưng bác ta không biết nói cách nào khác... chỉ có điều bác ta sợ mụ đàn bà ấy. Cái mụ phù thuỷ độc ác ấy bác ta không chịu nổi, và ông chủ thậm chí không thể ngờ mình đã nuôi trong nhà một con người nguy hiểm như thế nào.

Nam tước bất giác rùng mình. Trả lời câu hỏi - bác nói thế là muốn nói gì? Bác người hầu nói một cách lấp lửng, bác không thể báo cáo việc gì cụ thể song bác tin chắc rằng đó là một con thú điên, và mọi chuyện có thể xảy ra vì nó. Chẳng hạn như hôm qua, sau khi sai bảo xong, lúc đi ra bác ta cố tình quay lại thì bắt gặp ánh mắt. - Tất nhiên, chỉ cần cứ ánh mắt thì chưa thể kết luận điều gì, nhưng bác ta có cảm tưởng như mụ chuẩn bị xông vào bóp cổ bác và bây giờ bác ta sợ con mụ ấy, không dám động đến món ăn do mụ ta nấu.

- Thưa ông chủ, ông chủ không biết con mụ đàn bà ấy đáng sợ như thế nào đâu, - bác ta kết luận - Mụ ấy suốt ngày chỉ im lặng, nhưng tôi thề với ông chủ loại người như mụ ta có gan giết người lắm.

Chàng nam tước lạnh người, sợ hãi nhìn người buộc tội. Bác ta biết điều gì? Ai đã gieo mối nghi ngờ cho bác ta? Tay chàng run run, chàng háp tấp đưa điều xì gà sang một bên để lèn khói rung rinh của nó dừng tổ giác sự xúc động của chàng. Nhưng

chàng không thấy có ẩn ý gì trên nét mặt người hầu già. - Không, bác ta không biết chuyện gì cả. Nam tước kéo dài câu trả lời. Cuối cùng trán tĩnh lại, và tuân theo nguyện vọng thầm kín của mình, chàng nói.

- Chúng ta cứ đợi một thời gian nữa. Nhưng nếu chị ta lại tiếp tục cãi lại bác, thì bác cứ thay mặt tôi cho chị ta thôi việc.

Bác người hầu cúi đầu chào rồi đi ra, và nam tước thở phào nhẹ nhõm ngã lưng ra ghế. Bất cứ chuyện gì có nhắc đến cái sinh vật bí hiểm này lại làm chàng buồn phiền suốt cả ngày. Tốt nhất chàng nghĩ, hãy cho cô ta thôi việc lúc chàng không có mặt ở nhà, có thể là vào dịp lễ giáng sinh. Chỉ riêng ý nghĩ có thể thoát khỏi thị xã làm cho chàng sung sướng thực sự. "Phải, phải, tốt nhất là vào dịp nghỉ lễ giáng sinh, lúc mình không có nhà", chàng tự nói với mình.

Nhưng ngày hôm sau, ngay khi chàng vừa rời khỏi bàn ăn đứng dậy đi về buồng mình, thì có tiếng gõ cửa. Lợ dâng rời mắt khỏi tờ báo chàng cùa nhau. "Vào đi!" Nhưng bỗng chàng nghe thấy những bước chân loẹt xoẹt nặng nề, đáng ghét mà chàng thường xuyên mơ thấy trong giấc ngủ. Khi Kreschenxa gầy như bộ xương, mặc toàn đồ đen, bước vào buồng, nam tước khiếp sợ: một khuôn mặt trắng bệch chỉ còn da bọc xương, giống như mặt nạ thạch cao của người chết, nhìn chàng chằm chằm.

Thấy thị ngoan ngoãn dừng lại ở mép thảm, chàng bỗng cảm thấy có cái gì như lòng thương hại đối với sinh vật bị giãm nát từ bên trong này. Để che giấu sự bối rối của mình chàng làm ra vẻ không biết gì.

- Có việc gì đấy, Kreschenxa? - Chàng hỏi.

Nhưng bất chấp ý định của mình, giọng chàng vẫn không có vẻ thân tình, động viên, câu hỏi vẫn vang lên một cách lạnh lùng và tàn nhẫn.

Kreschenxa đứng yên không nhúc nhích, nhìn chăm chăm xuống sàn nhà. Cuối cùng thị lên tiếng, nói đứt đoạn:

- Antôn không cho tôi làm. Bác ấy bảo ông chủ ra lệnh cho tôi thôi việc.

Nam tước cau mặt, đứng dậy khỏi ghế. Chàng không ngờ sự việc xảy ra nhanh đến thế. Không biết trả lời ra sao, chàng ấp úng nói hú hoạ ý nghĩ đầu tiên đến trong đầu: rằng Antôn, có lẽ, nóng nảy quá, còn thị thì cũng nên sống hòa hợp với những người hầu khác, và nhiều câu vở vẫn khác đại loại như thế.

Nhưng Kreschenxa vẫn đứng im không nhúc nhích trước mặt chàng, mắt vẫn nhìn xuống tấm thảm. Với vẻ buông bình túc giận, vai nhô lên, đầu cúi thấp giống con bò mộng chia đôi sừng, tựa hồ không nghe thấy những lời nói xoa dịu của ông chủ, thị chờ đợi chỉ một từ duy nhất - nhưng thị chưa nghe thấy cái từ ấy. Đến khi chàng mệt mỏi, không nói nữa và cảm thấy ân hận vì đã phải đóng

cái vai trò không hay ho gì của kẻ nói dối trước con mụ đầu bếp của mình, thì Kreschenxa tiếp tục im lặng một cách ương ngạnh. Cuối cùng thị nói nhấn mạnh từng chữ:

- Tôi chỉ muốn biết: có phải chính ông chủ ra lệnh cho Antôn bảo tôi thôi việc không?

Câu hỏi vang lên một cách dai dẳng, gay gắt quyết liệt. Nam tước vốn đã bức mình vì cuộc nói chuyện khó chịu này, bỗng loạng choạng như người bị đẩy vào ngực. Chuyện gì đây - đe doạ ư? Thị thách thức chàng? Thế là lập tức bao nhiêu tính nhút nhát và lòng thương người của chàng biến đâu hết, lòng căm thù bị chất chứa từ lâu bỗng bùng lên trong một ước muốn cháy bỏng kết thúc ngay một lần cho xong. Đổi hẳn giọng, với vẻ nghiêm túc lạnh lùng, mà công việc ở bộ đã rèn luyện cho chàng, chàng đáp một cách cộc lốc: phải, phải, hoàn toàn đúng, chính chàng đã cho bác người hầu toàn quyền giải quyết mọi công việc trong nhà. Dương nhiên, cá nhân chàng mong muốn điều tốt đẹp cho thị, thậm chí còn cố gắng hoãn đuổi việc thị. Nhưng nếu thị cứ ngoan cố buông bỉnh và không muốn sống hoà thuận với Antôn thì chàng, phải, chàng buộc phải từ chối không để thị làm ở đây nữa.

Nam tước im lặng, và sau khi lấy hết nghị lực với ý định cương quyết không để cho mình bị đe doạ bởi sự cạnh khoé kín đáo hay một lời nói quá

gia đình nào đó, nhìn thẳng vào mặt Kreschenxa bằng cái nhìn nghiêm khắc và cương quyết.

Nhưng trong đôi mắt Kreschenxa mà thị rụt rè ngược nhìn nam tước không có dấu hiệu gì của sự đe doạ: đó là cái nhìn của con thú bị thương, khi từ sau bụi cây dàn chó săn xông ra bao vây nó.

- Cám ơn ông chủ... - Thị lí nhí nói. - Tôi sẽ đi... Tôi sẽ không làm ông chủ bức mình nữa.

Rồi chậm rãi, rụt rè, không ngoái lại, và nặng nề kéo lê đôi chân thị bước ra khỏi phòng.

Buổi tối, khi đi xem hát về nam tước đi lại chỗ bàn viết để xem đống thư từ báo chí mới gửi, bỗng chàng nhận thấy có một vật gì là lạ hình vuông.

Chàng bật đèn bàn lên, dưới ánh sáng của nó chàng nhìn thấy một chiếc gộp gỗ chạm khắc, kiểu hộp do những người thợ nhà quê làm. Nó được khóa bằng chìa, và nam tước mở nó ra: ở đó được sắp xếp rất ngăn nắp có vài đồ kỷ niệm tầm tầm mà Kreschenxa nhận được từ chàng trong một thời gian làm việc: vài tấm bưu ảnh chàng gửi về từ cuộc đi săn, hai cái vé đi xem hát, một cái nhẫn bạc, một xấp tiền được gói buộc rất kỹ, và một tấm ảnh chụp chớp nhoáng ở Tirôn cách đây hai chục năm. Kreschenxa có lẽ bị ánh chớp lóe lên của máy ảnh làm cho sợ hãi nên trong ánh ánh mắt của cô ta trông cũng hoảng hốt và đau đớn như lúc chia tay sáng nay.

Hơi bức mình, nam tước khẽ đẩy chiếc hộp sang

một bên, ra hành lang hỏi Antôn vì lý do gì mà các đồ vật của Kreschenxa lại ở trên bàn của chàng. Bác hầu phòng chạy đi ngay tìm thủ phạm để yêu cầu hắn trả lời. Nhưng Kreschenxa không có ở trong bếp cũng như ở các phòng khác.

Mãi hôm sau, trong mục các tai nạn của tờ báo buổi sáng có đưa tin về một người đàn bà chạc bốn mươi tuổi đã từ trên cầu bắc qua kênh Đunai nhảy xuống nước tự vẫn, thì cả hai người mới hiểu rằng không cần phải đi tìm xem Léporella trốn ở đâu nữa.

THÁI HÀ *dịch*

AMOK HAY LÀ BỆNH ĐIÊN XÚ MALAIXIA

Tháng 3 năm 1912 ở cảng Naplø, trong lúc bốc dỡ hàng của một chiếc tàu lớn xuyên Đại Tây Dương, đã xảy ra một tai nạn lật lùng mà báo chí đưa tin rộng rãi, nhưng tôi vẽ thêm thắt cũng nhiều. Mặc dầu là hành khách của chiếc tàu Oxênia đó, bản thân tôi cũng không chứng kiến gì nhiều hơn các hành khách khác về sự kiện lật lùng này, bởi vì sự việc xảy ra vào ban đêm, khi tàu ăn than và dỡ hàng hóa. Hơn nữa, để tránh sự ôn ào, tất cả chúng tôi đều lên bộ tiêu khiển trong các quán cà phê hay các rạp hát. Tuy nhiên, theo tôi nghĩ, một số giả thiết mà ngày ấy tôi không đưa ra công khai, chứa đựng sự giải thích chân thực câu chuyện cảm động này; và bây giờ, đã nhiều năm trôi qua, vì vậy hẳn là tôi được phép sử dụng một câu chuyện tâm tình mà tôi được nghe ngay trước khi xảy ra biến cố lật lùng đó.

Khi ở hảng hàng hải Canquýtta, tôi muốn mua

vé dành trước một chỗ trên tàu Oxenia để trở về châu Âu, người nhân viên nhún vai, tỏ ý rất tiếc; ông ta không dám chắc có thể giữ cho tôi một buồng, bởi vì vào thời gian đó, tức là sắp đến mùa mưa, thường thường tàu đã chật ních từ khi rời Óxtralia (Australia). Và ông ta phải chờ một điện tín từ Xanhgapo cho biết rõ tình hình rồi mới trả lời tôi được.

Hôm sau, ông ta bảo cho tôi tin mừng là có thể dành cho tôi một chỗ, thực ra đây chỉ là một căn buồng vào khoang giữa chẳng tiện lợi mấy, ở dưới boong tàu. Tôi nóng lòng muốn trở về nước nên không đắn đo lâu và nhận lấy căn buồng.

Người nhân viên nói quả không sai, tàu chờ quá nặng và căn buồng thật là tồi tệ: đó là một cái hộp vuông chật hẹp bên cạnh đầu máy và chỉ được hưởng chút ánh sáng lờ mờ lọt qua khung cửa tròn bên hông tàu.

Không khí đặc sệt tù hầm, nồng nặc mùi dầu và mùi mốc; người ta không thể, dù chỉ trong một phút, thoát khỏi tiếng ừ ừ của chiếc quạt điện như một con dơi bằng thép phát điên phát cuồng quay tít ngay trên đầu. Bên dưới, máy tàu thở phì phò, rên rỉ như một người vác tải than thở hồn hển không ngừng lên xuống mãi một cầu thang. Và ở bên trên, liên tiếp có tiếng chân người dạo chơi đi lại lại trên boong. Bởi vậy, liền sau khi đã mang chiếc rương đặt vào cái thứ nhà mồ nồng

nặc đó, có vách ghép bằng những thanh ngang màu xám, là tôi chạy trốn ngay lên boong. Vừa lên khỏi hầm sâu tôi hít thở ngọt gió từ đất liền thổi tới trên các làn sóng.

Nhưng boong tàu cũng khó chịu và ồn ào không kém: đám người đi dạo chơi chen chúc, nhộn nhạo; bồn chồn nóng nẩy vì bị giam hãm, bị đẩy vào tình trạng "nhàn cư", họ hết đi lên lại đi xuống, tán gẫu không ngớt. Tiếng cười đùa ríu rít của phụ nữ, cái cảnh người đi lại không dứt trên hành lang hẹp của boong tàu, ở đó hành khách đổ dồn đến trước những chiếc ghế bành trong tiếng trò chuyện ầm ĩ, ai nói người ấy nghe - tất cả những điều đó không hiểu sao khiến tôi bứt rứt trong người.

Tôi vừa chu du qua một thế giới mới lạ và còn giữ lại trong tâm trí một loạt hình ảnh chen lấn lẫn nhau trong một nhịp điệu diên cuồng. Lúc này tôi muốn suy nghĩ lại tất cả những gì đã nhìn thấy, gạn lọc và sắp xếp lại cho có thứ tự, định hình cho cái thế giới huyền nào đã ồ ạt tràn vào mắt tôi; nhưng ở đây trên cái đại lộ đông nghịt những người là người này, không sao có một phút nghỉ ngơi và yên tĩnh. Nếu cầm sách đọc thì những dòng chữ sẽ nhòa đi bởi những bóng đèn chuyển động hỗn độn mà đám người đang say chuyện, luôn luôn qua lại hắt xuống trang sách. Khó có thể tĩnh tâm được một chút trên cái hành lang đó của con tàu, một thứ đường phố không bóng rợp, tấp nập người qua lại.

Suốt ba ngày, tôi cố tìm một chút vắng vẻ và nhẫn耐 nhìn ngắm đám người và biển cả. Nhưng biển lúc nào cũng vậy, xanh ngắt và hoang vắng, chỉ trừ lúc mặt trời lặn mặt nước đột nhiên ngồi lên những màu sắc sô như ánh lửa pháo hoa: còn về con người thì tôi nhẫn mặt, tất cả sau 3 lần 24 tiếng đồng hồ. Mỗi khuôn mặt đối với tôi đều trở nên quen thuộc đến chán ngấy; cả tiếng cười ré lên của phụ nữ cũng như cuộc tranh cãi ồn ào của hai viên sĩ quan Hà Lan ở kề bên đều không làm tôi chú ý. Tôi chỉ còn cách trốn biệt đi chỗ khác, nhưng phòng tôi thì nóng bức và ngột ngạt, còn trong phòng sách, mấy thiếu nữ người Anh không ngừng dạo dương cầm, những bài nhạc làm tội lỗ tai người khác, đệm cho những điệu vanxơ ngang phè. Cuối cùng, tôi cương quyết đảo lộn cách sắp xếp thời gian, về phòng ngay từ lúc xế chiều, sau khi đã làm vài cốc bia cho chuyếnh choáng để có thể ngủ được trong khi mọi người đi ăn và khiêu vũ.

Khi tôi thức giấc, tất cả đều tôi om và ẩm ướt, trong căn phòng chẳng khác gì chiếc quan tài nhỏ. Vì tôi đã tắt quạt, không khí đặc sệt và ẩm ướt làm thái dương tôi nóng bừng. Các giác quan đang còn như mơ ngủ; phải mất nhiều phút sau tôi mới nhận biết bấy giờ là lúc nào và tôi đang ở đâu. Chắc chắn là đã quá nửa đêm, bởi vì không còn nghe thấy tiếng nhạc lẫn tiếng chân người bước liên tục nữa. Chỉ có chiếc đầu máy, trái tim hụt hơi của con quái

vật khổng lồ vẫn hồn hển không ngừng đẩy thân tàu tiến lên đè lướt sóng, dấn mình vào khoảng xa xăm mờ mịt.

Tôi dò dẫm bước lên boong tàu. Ở đây vắng tanh. Và khi tôi ngược mắt nhìn cái trụ đang nhả khói của ống khói con tàu và các cột buồm thẳng đứng như những bóng ma, một làn ánh sáng lộng lẫy đột nhiên tràn ngập mắt tôi. Bầu trời sáng lấp lánh. Quanh những vì sao nhấp nháy phóng xuyên những tia sáng trắng, vẫn là bóng đêm, nhưng dấu sao bầu trời vẫn sáng chói. Có thể nói rằng một tấm màn nhung được căng ra chặn lấy luồng ánh sáng khủng khiếp, còn những vì sao chẳng qua chỉ là những vết nứt và những lỗ thủng của tấm màn nhung đã để cho ánh sáng chói không bút nào tả xiết áy lọt qua. Chưa bao giờ tôi nhìn thấy một bầu trời như đêm hôm ấy, một màu xanh ánh thép nhưng cực kỳ rực rõ, chói lợi, đầy tiếng xôn xao và tràn ngập ánh sáng, một thứ ánh sáng mờ ảo từ mặt trăng và các vì tinh tú rớt xuống, có thể nói là như được đốt lên từ một chiếc lò bí ẩn nào vậy. Tựa như một thứ sơn màu trắng, tất cả mọi đường nét của con tàu lấp lánh, lồ lộ dưới ánh trăng, trên nền nhung sẫm tối của mặt biển, thừng chao, trực buồm, mọi dụng cụ trên tàu, mọi đường viền đều biến mất trong khung cảnh huy hoàng lung linh đó; ánh sáng đèn trên những cột buồm và cao hơn nữa, bầu đèn tròn như những

ngôi sao nhợt nhạt của thế gian giữa những ngôi sao chói lọi của bầu trời.

Ngay trên đỉnh đầu tôi, chòm sao Chữ thập phương Nam kỳ ảo bị đóng chặt vào cõi vô cùng bằng những chiếc đinh kim cương, chói loà, và hình như nó di chuyển, tuy thực ra chỉ có con tàu cho ta ảo giác vận động, con tàu nhẹ nhàng đưa, ngực thở hổn hển như một nhà bơi lội khổng lồ mở đường đi tới, lướt lên lướt xuống theo dà những ngọn sóng tối thăm. Tôi đứng nhìn lên không trung, cảm thấy như mình đang tắm, nước nóng từ trên cao chảy xuống người, có điều là ở đây ánh sáng chảy trên hai bàn tay, ánh sáng trắng và ấm êm ái bao phủ lấy đầu và đôi vai như muốn thăm vào cơ thể tôi, bởi vì bỗng nhiên tôi như tỉnh cơn mê. Tôi hít thở cảm thấy được giải thoát và hoàn toàn thanh thản. Với một khoái cảm mới mẻ, tôi thưởng thức trên môi, như nếm một thứ nước uống trong veo, cái không khí êm dịu trong vắt, ngây ngất men say vì thăm đượm hơi thở của trái cây và hương thơm từ những đảo xa đưa lại. Lúc này, lần đầu tiên từ khi bước xuống tàu, một ước muốn thánh thiện xâm chiếm lấy tôi, ước muốn được mơ mộng - và một ham muốn khác nhục dục hơn, khiến tôi khao khát như một người đàn bà, được thả mình theo cái thú đê mê đang gó ép tôi từ bốn phía. Tôi muốn nằm dài ra, tầm mắt hướng về những tượng hình sáng trắng kia, nhưng những chiếc ghế hành để ngồi

nghỉ, những chiếc ghế tựa trên boong đã được cất đi hết cả không có chỗ nào trên boong tàu vắng vẻ này để có thể thả hồn theo một梦幻 ước êm đềm.

Vì vậy, vừa đi vừa dò dẫm tôi men dần đến mũi tàu, loá mắt bởi thứ ánh sáng hình như từ những vật thể toả xuống, mỗi lúc một thêm rực rỡ để xâm nhập cơ thể tôi. Thứ ánh sáng đó của các vì tinh tú, trăng lạnh và chói lọi, đã làm cho tôi gần như đau đớn; nhưng tôi vẫn muốn ẩn mình vào chỗ nào đó trong bóng tối, nằm dài trên một chiếc chiếu, không còn cảm thấy bản thân mình, mà chỉ thấy bên trên thân thể mình những tia phản quang ấy từ các vật thể, giống như người ta ngắm nhìn phong cảnh từ một căn phòng chìm trong bóng tối. Sau cùng, vừa đi vừa vấp vào thũng chǎo, vượt qua các dây sắt chằng cột buồm, tôi tới được thành tàu, đứng ngắm mũi con tàu tiến lên trong bóng tối, và ngắm ánh trăng như nước vọt lên và sủi bọt từ hai bên mũi nhọn con tàu. Chiếc cày biển này không ngừng chồm lên rồi lại cắm sâu xuống lớp đất đang cuộn sóng, và trong cái trò chơi lấp lánh tia sáng này, tôi cảm thấy tất cả nỗi đau đớn của thiên nhiên bị chinh phục, tôi cảm thấy tất cả sự vui mừng của sức mạnh tràn gian. Mải mê nhìn ngắm, tôi mất ý niệm về thời gian: tôi đứng tựa bao lơn tàu như thế đã một giờ hay chỉ mới trong vài phút? Con tàu lắc lư theo nhịp sóng, như chiếc nôi khổng lồ ru tôi và cuốn tôi vượt ra ngoài thời gian. Tôi chỉ

còn nhận thấy một điều: sự mệt mỏi đến với tôi, cái mệt mỏi giống như niềm khoái lạc. Tôi muốn ngủ, muốn mơ màng, nhưng không muốn xa lánh cái hấp dẫn ma quái đó, không muốn xuống "chiếc quan tài" của tôi. Bất giác chân tôi đụng phải một cuộn thừng. Tôi ngồi xuống, mắt nhắm nghiền, mà không thấy tràn đầy bóng tối, bởi vì ánh sáng trắng bạc vẫn toả xuống mắt tôi, xuống người tôi. Tôi cảm thấy ở phía dưới nước róc rách dịu dàng, và phía trên tôi sự lướt trôi của thế gian này, sự lướt trôi chan hòa ánh sáng trắng bạc cùng với tiếng âm vang khó nhận thấy. Dần dần tiếng thầm thì đó len lỏi vào mạch máu làm tôi mất ý niệm về hiện hữu: không còn nhận ra hơi thở này của tôi hay đó là tiếng đập của trái tim con tàu: tôi bị cuốn đi và tan ra trong tiếng rì rào không ngừng của thế giới ban đêm.



Một tiếng ho khan khe khẽ vang ngay bên cạnh làm tôi giật nẩy mình. Tôi hốt hoảng choàng khỏi giấc mơ khiến tôi gần như say. Loá mắt bởi thứ ánh sáng trắng chiếu rọi trên cặp mi vẫn nhắm nghiền từ lâu, tôi phải chớp chớp để cố nhìn vào nơi đó: ngay trước mặt tôi trong bóng tối trên bao lơn tàu, lóng lánh như ánh phản chiếu của đôi tròng kính, tôi thấy một đốm lửa dày đặc và tròn xoe loé

ra từ chiếc tầu thuốc. Trước đây khi ngồi châm chích nhìn mũi con tàu đầy bọt phía dưới hay nhìn chòm sao Thập tự trên đầu, rõ ràng là tôi đã không nhận ra sự có mặt của người bên cạnh vẫn không nhúc nhích ở đấy từ lâu. Trong lúc đầu óc còn mơ màng bất giác tôi nói với anh ta:

- Xin lỗi.
- Không hề gì - Tiếng đáp thốt lên trong bóng đêm.

Tôi không biết diễn tả cái tình trạng của chúng tôi ở cạnh nhau trong bóng tối, như chạm vào nhau mà không trông thấy nhau, nó vừa lạ vừa ghê rợn đến thế nào. Tự dung tôi có cảm giác là người đàn ông đó đang nhìn tôi chằm chằm, nhưng cái ánh sáng ở trên đầu chúng tôi, làn ánh sáng rập rờn tráng chói lọi ấy nó mạnh đến nỗi chúng tôi nhìn nhau chỉ thấy người bên cạnh mình không khác gì một bóng đen lờ mờ trong đêm tối. Đường như tôi chỉ nghe thấy tiếng thở của anh ta và tiếng rít tầu thuốc sè sè. Sự im lặng nặng nề không sao chịu đựng nổi khiến tôi đã định bỏ đi, nhưng tôi thấy làm như vậy đột ngột quá, sốt sàng quá. Trong lúc lúng túng tôi rút một điếu thuốc lá. Diêm xoè lên và trong giây lát, ánh lửa lung linh rời sáng khoảng không gian chật hẹp. Ngay lúc ấy tôi nhận ra, sau tròng kính, một khuôn mặt mà tôi chưa hề trông thấy trên tàu, cả trong bữa ăn, cả trong những lúc dạo chơi. Có thể ngọn lửa bắt chợt làm lóa mắt, cũng có thể chỉ là một ảo giác, tôi cảm thấy khuôn

mặt đó cực kỳ hoảng loạn, sầu thảm và như mặt một con quỷ dị hình. Nhưng trước khi tôi kịp nhận rõ chi tiết, bóng đêm lại nuốt chửng tất cả những đường nét mà ánh sáng đã soi tỏ trong một thoáng và tôi chỉ còn trông thấy một dáng hình rũ xuống trong đêm, chốc chốc đóm lửa đỏ của tẩu thuốc lại loé lên trong khoảng không. Chúng tôi ngồi đó, im lặng, cái im lặng nặng nề và bức bối như không khí vùng nhiệt đới vậy.

Cuối cùng, không chịu nổi nữa, tôi đứng dậy và lě phép nói:

- Chúc anh ngủ ngon.
- Chúc anh ngủ ngon - Từ trong bóng tối có tiếng trả lời, giọng cứng rắn, khàn khàn, rè như bị han gi.

Tôi bước đi một cách nặng nhọc, chốc chốc lại vấp vào những dụng cụ trên tàu và những tấm ván dày. Nhưng sau lưng tôi có tiếng bước chân nặng nề, nhanh nhưng ngập ngừng. Chính là người đàn ông đó. Bất giác tôi đứng lại. Người ấy không đến sát hắn tôi, và trong bóng tối, tôi cảm thấy bước đi của anh ta như có một nỗi khắc khoải, đau buồn gì không rõ.

- Xin thứ lỗi cho tôi - Anh ta nói giọng dồn dập - Nếu tôi cầu xin ngài một điều tôi... tôi... - Anh ta ấp úng và đành ngưng lời vì quá bối rối - Tôi, tôi có những lý do... riêng, hoàn toàn riêng tư, để lánh ra đây... Một cái tang... Tôi lần tránh sự giao tiếp trên

tàu... tôi không nói để ngài, không, không tôi chỉ muốn cầu xin ngài... ngài. Tôi sẽ rất hâm ơn ngài nếu ngài không nói với ai trên tàu là ngài đã trông thấy tôi ở đây. Là vì... có những lý do riêng nó bắt buộc tôi lúc này... lúc này... sẽ rất rầy rà cho tôi nếu ngài nói rằng có một người ở đây, ban đêm, rằng tôi...

Anh ta lại nghẹn lời. Tôi vội vàng cam đoan rằng tôi sẽ làm đúng như điều anh mong muốn, để anh ta hết bối rối. Chúng tôi bắt tay nhau. Rồi tôi trở lại căn phòng, lăn ra ngủ, một giấc ngủ nặng nề, thắc thõm lạ kỳ và đầy rầy những ảo ảnh hỗn độn.



Tôi giữ lời hứa, không hề nói với ai trên tàu về cuộc gặp gỡ kỳ lạ đó, mặc dầu rất muốn nói ra, bởi vì trong một chuyến đi biển, điều nhỏ nhất nhất cũng trở thành một biến cố: một cánh buồm ở chân trời, một chyện trăng hoa vừa bị phát hiện, một câu bông đùa. Đồng thời tính tò mò làm tôi thắc thõm: vì muốn biết rõ hơn về con người hơi khác thường đó, tôi lục lại danh sách hành khách để tìm cho ra một cái tên có thể gán cho người đó; tôi điểm mặt hành khách làm như họ có thể có quan hệ gì với anh ta, suốt ngày tôi bồn chồn sốt ruột mong chóng đến tối để xem có gặp lại anh ta nữa không.

Những bí ẩn tâm lý có một uy quyền đáng lo ngại đối với tôi: cả người tôi cồn cào nôn nóng muốn khám phá ra mối liên hệ giữa các sự vật và chỉ riêng sự có mặt của con người kỳ dị cũng làm nổi dậy trong tôi một thứ say mê tìm hiểu, không kém mãnh liệt so với đam mê nhục dục nơi người đàn bà. Ban ngày sao mà dài thế, nó tan biến ra giữa các ngón tay tôi, chẳng để lại chút gì ngoài sự trống rỗng. Tôi đi nằm sớm: biết mình sẽ thức giấc vào nửa đêm, và cái chuyện lạ lùng đó sẽ lôi tôi khỏi giấc ngủ.

Quả nhiên tôi tỉnh giấc đúng vào giờ hôm trước. Trên mặt chiếc đồng hồ dạ quang, hai chiếc kim chập lén nhau chỉ còn là một gạch sáng. Tôi vội vã bước ra khỏi căn buồng ngọt ngạt để đến với một đêm tối còn ngọt ngạt hơn.

Những ngôi sao lấp lánh như đêm hôm trước và tỏa ánh sáng bàng bạc trên con tàu lắc lư. Rất cao trên bầu trời, chòm sao Thập tự phương Nam sáng chói. Tất cả đều như đêm hôm qua, bởi vì ở miền nhiệt đới, ngày và đêm đối nghịch nhau rõ rệt hơn ở miền chúng ta; duy có cảm giác đu đưa, bồng bềnh và mơ màng như đêm trước là không còn trong tôi nữa. Có cái gì lôi cuốn, làm cho tôi bối rối và tôi biết mình bị cuốn hút tới đâu; tôi chõ kia, chõ chằng chịt một đám dây nợ đen thui ở mạn tàu, để xem con người bí ẩn đó có còn ngồi bất động ở đó nữa hay không. Phía trên vang lên tiếng

chuông của con tàu; lúc đó tôi để mặc cho mình bị lôi cuốn đi. Bước từng bước một, chân tôi cứ bước hoài. Chưa tới mũi tàu, bỗng nhiên tôi thấy xuất hiện cái gì như một con mắt đỏ lừ. Đó là chiếc tầu thuốc. Vậy là anh ta đã ở đó rồi.

Bát giác tôi rùng mình hoảng sợ và dừng lại. Thiếu chút nữa tôi đã bỏ đi. Nhưng kia, trong bóng tối có cái gì động đậy đứng lên, bước hai bước, và đột nhiên, tôi nghe tiếng anh ta ngay trước mặt tôi vừa lẽ độ vừa buồn nǎn:

- Xin lỗi - Anh ta nói - Hình như ngài muốn đến chỗ hôm trước ngài đã đến và tôi có cảm tưởng rằng vừa nhận ra tôi, ngài định lảng tránh... xin ngài cứ yên tâm ngồi đây, tôi sẽ đi nơi khác.

Tôi khẩn thiết nài anh ta ở lại: tôi đứng ở phía sau là chỉ để khỏi làm phiền anh ta.

- Ngài không hề làm phiền tôi - Anh ta nói, giọng pha chút đắng cay - Ngược lại, tôi sung sướng vì ít ra cũng được một lần thoát khỏi nỗi cô đơn. Từ mươi ngày nay tôi chưa nói một câu nào, thực tình từ nhiều năm nay... và nếu cứ giữ mãi tất cả trong lòng thì thật là đau khổ, có lẽ chính điều đó nó làm tôi nghẹt thở... Tôi không thể ở lại trong buồng, chiếc... quan tài đó... Tôi không chịu nổi nữa và cũng không thể chịu đựng được đám đông, vì họ cười suốt ngày... Cái đó bây giờ, tôi không chịu nổi nữa. Ở tận trong buồng mà còn nghe thấy tiếng họ và tôi phải bịt tai lại. Rõ ràng họ không biết...

Không, họ không biết... Và lại, điều đó có nghĩa lý gì đối với những người ngoài cuộc...

Anh ta dừng lại lần nữa và bỗng nhiên vội vã, nói thêm:

- Nhưng tôi không muốn quấy rầy ngài... Xin ngài tha lỗi về câu chuyện phiếm của tôi.

Anh ta nghiêng mình và định bỏ đi. Nhưng tôi năn nỉ giữ anh ta lại.

- Ông không hề quấy rầy tôi. Tôi cũng vậy, tôi rất sung sướng được nói chuyện với ông ở đây, trong khung cảnh yên tĩnh... Ông hút với tôi điều thuốc?

Tôi châm lửa cho anh ta. Khuôn mặt anh ta lại hiện rõ trong bóng tối lung linh trên cái nền đèn của mạn tàu, nhưng lúc này anh quay hẳn về phía tôi: sau cặp kính, mắt anh ta háo hức dò xét khuôn mặt tôi, cặp mắt như bị kích động trong cơn mê sảng. Tôi rùng mình. Tôi biết rằng con người này muốn nói, anh ta cần được nói ra. Và thấy mình cần lặng im để giúp anh ta nói.

Còn một chiếc ghế tựa thứ hai trên boong: anh ta mời tôi ngồi. Chúng tôi ngồi xuống. Điều thuốc của chúng tôi lấp loé. Cứ nhìn cái chấm sáng ở điều thuốc của anh ta nhảy nhót cuồng loạn trong bóng tối, tôi biết là tay anh ta run. Nhưng tôi im lặng và anh ta cũng lặng im. Rồi bỗng nhiên anh ta hạ giọng bảo tôi:

- Ngài mệt l้า phải không?

- Không, tôi không mệt tí nào!

Giọng nói trong bóng tối lại ngập ngừng:

- Tôi cầu xin ngài một điều. Nghĩa là tôi muốn kể cho ngài nghe... Tôi biết, về phần tôi... tôi biết, về phần tôi... Thật là vô lý khi ngỏ lời như vậy với một người mới thoát gắp... Nhưng mà tôi... tôi đang ở trong một trạng thái tâm thần khủng khiếp... đến mức mà nhất thiết tôi phải nói với một người nào đó, nếu không tôi chết mất... Ngài sẽ hiểu tôi khi, vâng, khi tôi đã kể cho ngài nghe... Tôi biết rằng ngài sẽ không thể giúp đỡ tôi được, nhưng sự cảm lặng này, làm cho tôi phát ốm... và người ốm thì bao giờ cũng lố bịch trước con mắt mọi người...

Tôi ngắt lời anh ta và xin anh ta đừng tự dày vò mình. Nếu anh ta rất muốn kể cho tôi nghe... Tất nhiên tôi không thể hứa với anh ta điều gì, nhưng ít ra tôi cũng có bốn phận bày tỏ thiện chí ít nhiều. Khi ta thấy một người nào lâm vào cảnh khốn quẫn, tất nhiên là ta phải giúp đỡ...

- Bốn phận... bày tỏ ít nhiều thiện chí... nghĩa là bốn phận phải có... Vậy thì ngài cũng thế, ngài cũng nghĩ rằng người ta có một bốn phận nào đó, có bốn phận, có thiện chí giúp người khác mà.

Ba lần anh ta nhắc lại câu đó. Cái lối nhắc lại một cách mập mờ và ngô ngǎn như vậy làm tôi sờn gai ốc. Người này điên chăng? Hay là say rượu?

Nhưng, như thế điều úc đoán đó buột ra khỏi miệng tôi và anh ta đã nghe thấy, anh ta bỗng nói bằng một giọng khác hẳn:

- Ngài cho rằng có thể là tôi say hoặc tôi điên chăng? Không, không phải thế. Tôi chưa đến nỗi thế. Có điều những lời ngài nói làm tôi xúc động lạ lùng... Rất lạ lùng, bởi vì chính điều đó đang dày vò tôi; tôi muốn biết rằng người ta có nghĩa vụ gì không?... Cái nghĩa vụ... - Anh ta áp úng, rồi ngừng bất.

Và lại nói tiếp:

- Ngài nên biết rằng tôi là thầy thuốc. Và đối với người thầy thuốc thường có những trường hợp như vậy, những trường hợp đến kinh khủng... Phải nói là những trường hợp cấp bách mà ta không hiểu ta có nghĩa vụ duy nhất - nghĩa vụ đối với người khác - nhưng còn có nghĩa vụ đối với bản thân mình, nghĩa vụ đối với Nhà nước và một nghĩa vụ khác đối với khoa học... Phải sẵn sàng giúp đỡ người khác, nhất định là như vậy, đây chính là nghĩa vụ của người thầy thuốc. Nhưng câu châm ngôn đó mãi mãi vẫn là lý thuyết... Quả vậy ta phải sẵn lòng cứu giúp đến mức độ nào? Ngài là người ngoài cuộc, và đối với ngài, tôi là người xa lạ, và tôi xin ngài đừng nói với ai là đã gặp tôi: được ngài im lặng; ngài đã làm tròn nghĩa vụ đó... Tôi cầu xin ngài nói chuyện với tôi, bởi lẽ tôi đang muốn chết vì phải nín lặng... Ngài sẵn lòng nghe

tôi... Được, đó là việc dễ làm. Nhưng nếu tôi cầu xin ngài túm lấy tôi và ném tôi xuống biển... Đến đây, chắc chắn là nhã ý cũng như sự sẵn lòng giúp đỡ sẽ ngừng lại. Chắc chắn là phải có một giới hạn nào đó... giới hạn ấy nằm ở chỗ có liên quan đến sự sống còn của bản thân ngài, đến trách nhiệm của ngài bị thử thách... Dứt khoát là phải có cái giới hạn này... Nhất định nghĩa vụ cũng phải có giới hạn. Hay có lẽ, đối với người thầy thuốc nghĩa vụ không dừng lại ở chỗ nào cả? Lẽ nào thầy thuốc phải là cứu tinh, là ân nhân của cả thiên hạ, duy nhất chỉ vì người đó có mảnh bằng với mấy chữ La tinh? Phải chăng thực sự người thầy thuốc có bốn phận hy sinh đời mình và lo sợ thất thần khi có một người đàn bà... Ờ, khi một người đến nài xin anh ta tỏ ra cao thượng, sẵn lòng cứu giúp và có lòng từ thiện? Phải, nghĩa vụ sẽ phải dừng lại ở một chỗ nào đó... khi người ta không còn khả năng hoàn thành nghĩa vụ nữa, đúng là ở chỗ...

Anh ta lại ngừng bất và đột nhiên đứng dậy.

- Xin lỗi... hiện giờ tôi đang bị kích động... nhưng không phải là tôi say... tôi chưa say... Đây là điều giờ đây thường xảy đến với tôi trong cảnh cô đơn quái đản này, tôi xin thẳng thắn thú thật với ngài như vậy. Ngài thử nghĩ xem, đã bảy năm nay, tôi hầu như chỉ sống giữa những người bản xứ và súc vật... lâu rồi người ta quên mất cách nói năng ung dung đĩnh đạc. Và đến khi bắt đầu thổ lộ tâm

tình thì lập tức lại nói lia lịa... Nhưng xin ngài hãy khoan... vâng, bây giờ tôi biết rồi... tôi muốn hỏi ngài, tôi muốn trình bày với ngài một trường hợp trong đó có cần phải biết người ta có nghĩa vụ giúp đỡ hay không... giúp đỡ với tấm lòng chân thành của một thiên thần, người ta... Tuy nhiên, tôi sợ câu chuyện kéo dài... quả thực là ngài không mệt chứ?

- Không, không mệt chút nào.
- Tôi... tôi cảm ơn ngài. Ngài uống cái này một chút?

Anh ta sờ soạng trong bóng tối phía sau. Tôi nghe thấy tiếng cốc thủy tinh, tiếng chai va chạm, hai, ba, nhiều cái chai để ngay cạnh. Anh ta mòi một cốc Uýtky, tôi chỉ nhấp một tí chút trong khi anh ta cầm cốc nốc liền một hơi. Trong giây lát, giữa chúng tôi là im lặng, tiếng chuông vang lên: đã 12 giờ rưỡi khuya.



Bây giờ, tôi muốn kể ngài nghe câu chuyện dưới đây. Giả dụ rằng có một người thầy thuốc ở một... tỉnh nhỏ... hoặc hơn nữa ở nông thôn... một thầy thuốc, anh ta...

Anh ta lại ngừng lời. Rồi đột nhiên xích ghế lại gần tôi:

- Không, không phải như vậy. Tôi phải kể hết

với ngài, từ đầu chí cuối, nếu không, ngài không thể hiểu nổi... Một câu chuyện như vậy, một câu chuyện tương tự, không thể trình bày coi như ví dụ, như một lý thuyết... Tôi phải kể với ngài câu chuyện về chính bản thân tôi. Ở đây không có gì đáng hổ thẹn, không có gì phải giấu giếm. Trước mặt tôi người ta cũng đã từng cởi truồng phơi bày với tôi chấy rận, nước tiểu và phân của họ kia mà... Đã cầu xin người ta cứu giúp thì không nên quanh co, phải nói hết. Vậy thì tôi sắp kể với ngài không phải là trường hợp của một thầy thuốc tưởng tượng. Tôi tự phơi trần thân thể tôi ra và tôi nói: Tôi... Tôi đã quên không còn biết hổ thẹn là gì trong cuộc sống cô đơn ghê rợn ấy, trong cái xứ chêt tiệt, nó gặm nhấm tâm hồn ta, nó hút tuỷ sống của ta...

Hắn tôi đã có một cử chỉ gì đó bởi vì anh ta ngừng lời.

- À ngài phản đối... tôi hiểu điều đó. Ngài mang trong lòng tình cảm nhiệt thành với đất nước Ấn Độ, đối với những đền thờ và những cây cọ - tất cả những gì là lăng mạn của một cuộc du lịch hai tháng trời - phải, nó có sức cám dỗ ghê gớm lắm những miền nhiệt đới ấy, khi ta nhìn nó từ đường xe lửa, từ ô tô hay từ xe tay; và tôi, khi lần đầu tiên cách đây bảy năm tới xứ này, cảm tưởng của tôi cũng như thế. Khi ấy còn thiếu điều gì tôi không mơ ước? Tôi muốn học ngoại ngữ, muốn đọc sách kinh trong nguyên bản; muốn nghiên cứu tâm

hồn người dân bản xứ - vâng, trong tiếng lóng Âu châu người ta gọi như vậy - nói vắn tắt là muốn trở thành một sứ giả truyền bá lòng nhân đạo và truyền bá văn minh, tất cả những người đến với nguyện vọng đó đều mơ mộng như vậy cả. Nhưng, trong cái lồng ấp nghẹt thở ấy mà du khách không nhìn thấy, người ta bị mất sức rất nhanh: bệnh sốt rét - dù có nuốt bao nhiêu ký ninh cũng vẫn cứ mắc bệnh như thường, bệnh sốt rét phá huỷ thân thể người ta: người ta trở nên uể oải và lười biếng, người ta trở thành một con gà mái bị nhúng vào nước, một loài nhuyễn thể thực sự. Người Âu châu còn có thể nói không còn là mình nữa; một khi từ những thành phố lớn, họ đi đến một trong những chốn đáng nguyên rúa mắt hút giữa đầm lầy ấy; sớm hay muộn người nào cũng phải chịu một đòn chí mạng: người thì nghiện rượu, kẻ nghiện thuốc phiện, lại có kẻ chỉ nghĩ đến đánh đập người khác và trở thành hung bạo, tóm lại, người nào cũng nhiễm cái bệnh điên của mình. Người ta nhớ châu Âu, người ta mơ đến một ngày nào đó lại được đi đường phố, ngồi trong một căn phòng sáng sửa bằng đá, giữa những người da trắng. Suốt nhiều năm trời, người ta ước mơ điều đó, và rồi đến lúc được nghỉ phép thì người ta trở nên quá lười biếng đến không còn buồn đi nữa. Họ biết rằng ở châu Âu họ đã bị lãng quên không còn ai biết tới họ và họ chỉ như con sò trong biển cả, một con sò mà mỗi

người đều xéo dưới chân! Chính vì vậy mà người ta ở lại, người ta trở nên đần độn và hư hỏng trong vùng rừng rú nóng bức và ẩm thấp đó. Thật đáng nguyễn rửa cái ngày mà tôi tự bán mình cho nơi khỉ ho cò gáy đáng kinh tởm này...

Vả lại, cũng không phải là tôi hoàn toàn tự nguyện. Tôi đã theo học ở Đức, đã trở thành bác sĩ y khoa, một thầy thuốc lành nghề nữa là đẳng khác và được giữ một chức vụ khá trong một bệnh viện ở Lai-xích; và thời kỳ đó, trong một tờ báo Y học (Medizinische Balciter) mà tôi không còn nhớ là số nào nữa, người ta đã bàn tán nhiều xung quanh một loại thuốc tiêm mới mà tôi là người đầu tiên đem dùng.

Rồi xảy đến một câu chuyện dàn bà: một cô gái mà tôi quen ở bệnh viện đã làm cho người tình của cô ta phát điên đến nỗi anh ta bắn cho cô một phát súng lục, và chẳng bao lâu, tôi cũng phát điên như anh ta luôn. Cô ta tỏ vẻ kiêu kỳ và lạnh lùng đến nỗi làm tôi nổi khùng: tôi vốn bị hành hạ bởi những người phụ nữ kiêu kỳ và táo tợn, nhưng cô này đầy dọa tôi, bắt tôi phải cúi mình quá thấp. Tôi làm theo tất cả những ý muốn của cô ta... tôi...

Mà này! Tại sao tôi không thú thực nhỉ, khi việc đó xảy ra cách đây đã tám năm rồi? Vì cô ta, tôi đã tiêu thụ tiền quỹ của bệnh viện, và khi sự việc vỡ lở, giông bão mới nổi lên. Một ông chú tôi đã đến bù đủ số thâm hụt nhưng sự nghiệp của tôi thế

là di dời, thây thuốc cho xứ thuộc địa và họ cho ứng tiền trước.

Tôi nghĩ ngay đây hẳn là một công việc chẳng béo bở gì nên người ta... người ta mới ứng tiền trước như vậy. Tôi biết rằng những đồn điền nơi bệnh sốt rét tác oai tác quái, số cây thập ác trên môt tăng nhanh hơn ở đất nước chúng tôi gấp ba lần. Nhưng khi người ta còn trẻ, người ta cho rằng bệnh sốt rét và sự chết chóc bao giờ cũng chỉ giáng lên đầu kẻ khác. Tóm lại, tôi không hề lựa chọn, tôi đi Rôtecdam và ký hợp đồng mười năm, tôi lĩnh một xấp bạc đầy và gửi cho chú tôi một nửa, còn nửa kia làm môi cho một trong những cô gái gặp trong xóm cảng và cô ta đã bòn tôi bằng hết, chỉ là vì cô ta giống con mèo cái trời đánh trước kia. Sau đó, quay lưng lại với châu Âu, và tôi không mấy may buồn rầu khi tàu rời khỏi cảng.

Tôi ngồi trên boong tàu, đứng như ngài lúc này đây, như mọi người khác, rồi một hôm, tôi chợt thấy chòm sao Thập tự phương Nam và những cây cọ. Lòng tôi hồn hở. Chà, những khu rừng, nỗi cô đơn, sự trầm mặc khiến lòng tôi tràn đầy mong ước

Ô! Gi chứ, sự cô đơn thì tôi sẽ không thiếu... Người ta không cử tôi đi Batavia hay Sôerabaya, một thành phố đông người, có những câu lạc bộ, trò chơi gôn, sách vở, báo chí - nhưng tên gọi nào có quan trọng gì - người ta điều tôi đến một trạm hẻo lánh phải đi mất hai ngày trời mới tới thành phố

gần nhất. Vài viên công chức buồn tẻ và gầy đét, hai kẻ "dở ông dở thằng", đấy là tất cả cái xã hội của tôi, ngoài ra, xung quanh tôi chỉ là rừng rú đồn điền, đồng hoang, bụi rậm và đầm lầy.

Thoạt đầu, còn chịu đựng được. Tôi lao vào nghiên cứu đủ thứ. Một hôm, ông phó sứ, trong khi đi kinh lý, bị gãy chân vì ô tô đổ, một mình tôi làm phẫu thuật, việc này làm người ta nói đến khá nhiều. Tôi sưu tập các thứ thuốc độc và vũ khí của người bản xứ, làm hàng trăm việc vặt để giữ vững tinh thần.

Nhưng cũng chỉ duy trì được tinh thần chừng nào nghị lực tôi mang từ châu Âu tới vẫn còn; sau đó tôi cần cỗi đi. May người Âu hiếm hoi mà tôi gặp chỉ làm cho tôi buồn chán: tôi cắt đứt mọi quan hệ với họ và bắt đầu uống rượu, đắm mình trong những mộng tưởng cô đơn.

Tôi chỉ còn phải kiên gan chờ đợi 2 năm nữa: sau đó, tôi sẽ được tự do và sẽ có một khoản tiền trợ cấp để có thể trở về châu Âu để làm lại cuộc đời. Nói thật ra, tôi chỉ còn có việc chờ đợi, ung dung nằm chờ, và tôi sẽ còn cứ chờ đợi như vậy nếu bà ta.... nếu điều đó không xảy đến.

Tiếng nói trong bóng tối ngừng bặt; chiếc tàu không cháy nữa. Xung quanh yên ắng đến nỗi đột nhiên tôi lại nghe thấy tiếng nước réo ngầu bọt đập vào bên mạn tàu, và cả tiếng con tim máy tàu đập nghe trầm trồ và xa xa. Tôi rất muốn châm một

điếu thuốc nhưng lại sợ cái ánh sáng chói của que diêm và ánh phản chiếu của nó trên khuôn mặt con người không quen này.

Anh ta im lặng, vẫn im lặng. Tôi không biết anh đã kể hết chưa, anh đang mơ màng hay là đã ngủ, anh ta hoàn toàn im lặng.

Lúc đó chuông tàu vang lên một tiếng khô khan và mạnh mẽ: Đã một giờ sáng. Anh ta đứng lên đột ngột, tôi lại nghe thấy tiếng cốc va chạm. Rõ ràng là tay anh ta sờ soạng tìm chai Uýtky. Tôi nghe tiếng lọc ọc rồi bỗng nhiên anh ta lại cất tiếng nói nhưng lúc này nghe căng thẳng hơn, tha thiết hơn:

- Vậy thì... Xin ngài đợi một chút... Vâng, tôi nhớ ra rồi... Tôi ở đây, trong cái hang chết tiệt của tôi, tôi ở đây như một con nhện trong tấm lưới, bất động, đã hàng mấy tháng trời. Lúc đó, đúng là ngay sau mùa mưa: suốt tuần lễ này đến tuần lễ khác nước mưa quật đậm trên mái nhà. Không có một người khách, không một người Âu nào. Hàng ngày tôi ngồi lỳ ở nhà với những người đàn bà da vàng và chai rượu Uýtky hảo hạng. Lúc ấy tôi hoàn toàn bạc nhược; tôi nhớ châu Âu, nhớ da diết, khi đọc một cuốn truyện nói về những phố xá sáng sủa và những phụ nữ da trắng, ngón tay tôi bắt đầu run lên. Tôi không thể tả lại thực đúng cái tâm trạng của tôi lúc ấy với ngài, đó là một thứ bệnh vùng nhiệt đới, một nỗi nhớ điên cuồng nhưng lại

làm ta suy nhược đôi khi xâm chiếm ta. Thế là một hôm tôi cúi xuống một tập bản đồ, tôi nhớ rõ là như vậy và mơ tới những cuộc du lịch. Đột nhiên có tiếng gõ cửa, anh bồi của tôi ở bên ngoài cùng với một trong những người đàn bà, cả hai đều trổ mắt ra vì ngạc nhiên. Họ khua chân múa tay: có một bà, một lady⁽¹⁾, một phụ nữ da trắng.

Tôi đứng phát呆. Tôi không nghe thấy tiếng xe ngựa, cũng không nghe thấy tiếng ô tô. Một phụ nữ da trắng đến đây, giữa nơi hoang vu này?

Tôi đã toan bước xuống cầu thang, nhưng vội quay trở lại. Tôi thoáng nhìn vào gương và vội vàng sửa sang lại quần áo đôi chút. Tôi bồn chồn, lo ngại như bị dồn vật bởi một linh tính chẳng lành, vì tôi không quen ai trên đời này có thể đến với tôi vì tình bạn. Cuối cùng, tôi xuống nhà.

Trong phòng ngoài, người đàn bà đang chờ; bà ta hấp tấp tiến đến trước mặt tôi. Một tấm khăn choàng của người đi ô tô che kín mặt. Tôi định chào nhưng bà ta đã mau miệng cướp lời:

- Chào bác sĩ - Bà ta nói bằng thứ tiếng Anh lưu loát (hơi quá lưu loát là điều khác và như đã nhầm thuộc từ trước) - Xin thứ lỗi nếu tôi đến có hơi đường đột. Chúng tôi ở ngoài trạm, xe hơi của chúng tôi dừng lại đây - Tại sao bà ta lại không đi ô tô đến tận đây, ý nghĩ đó thoảng qua trong óc tôi

⁽¹⁾ Bà quý phái - ND.

như một tia chớp - Tôi chợt nhớ rằng ông ở đây. Tôi đã nghe nói nhiều về ông. Ông quả là đã làm một phép lạ giúp ông phó sứ, chân ông ấy đã hoàn toàn trở lại bình thường và ông ta đã chơi gôn được như trước. Ô vâng, bọn chúng tôi vẫn còn nhắc đến chuyện đó, và tất cả chúng tôi đều sẵn lòng hé đi ông y sĩ ngoại khoa hay cầu nhau của chúng tôi và luôn cả hai người nữa, nếu như ông đến với chúng tôi. À này, tại sao người ta không thấy ông đến đấy bao giờ? Ông sống thật như một nhà đạo sĩ Yôga.

Và bà ta tiếp tục nói chuyện như vậy, mỗi lúc một nhanh, không để tôi chen vào câu nào. Cái lối nói ồn ào, dông dài ấy bộc lộ một cái gì nôn nóng và lo lắng khiến bản thân tôi cũng cảm thấy hơi bối rối. Tôi tự hỏi, tại sao bà ta nói nhiều thế? Tại sao bà ta không giới thiệu? Tại sao bà ta không bỏ tấm voan che mặt ra? Bà ta lên cơn sốt chăng? Bà ta có ốm không? Bà ta có điên hay không? Mỗi lúc tôi càng sốt ruột vì tự thấy mình lố bịch khi đứng như thế trước mặt bà ta, bị chìm ngập trong những lời thao thao bất tuyệt. Cuối cùng, bà ta ngừng lại một tí và tôi mời được bà ta lên lầu. Bà ta ra hiệu cho người bồi ở lại và đi trước tôi lên cầu thang.

- Ở đây anh nhã quá - Bà ta vừa nói vừa đưa mắt nhìn căn phòng của tôi - ô, những cuốn sách đẹp quá! Tôi muốn đọc hết tất cả - Bà ta tiến về phía giá sách và nhìn lướt tên các cuốn sách. Từ

lúc bước chân đến đây, lần đầu tiên bà ta im tiếng được một phút.

- Tôi có thể mời bà một chút trà được không? -
Tôi hỏi.

- Không, cảm ơn bác sĩ - Bà ta nói, không quay lại, cứ tiếp tục xem tên các cuốn sách - Chúng tôi phải đi ngay, tôi không có nhiều thời giờ... chúng tôi chỉ làm một cuộc du ngoạn rất ngắn. À, ông có cả Flôbe. Tôi thích đọc nhà văn này lắm! Thật đáng khâm phục... khâm phục hết chỗ nói. Cuốn "Giáo dục tình cảm"⁽¹⁾... Tôi thấy rằng ông còn đọc cả tiếng Pháp nữa, kiến thức của ông rộng thật. Ở nhà trường, người Đức được học mọi thứ. Biết nhiều ngoại ngữ như thế thật tuyệt vời! Ông phó sứ chỉ phục có ông thôi: với ai, ông ấy cũng nói rằng ông là người độc nhất cầm dao mổ mà ông ấy dám phó thác tính mạng của mình. Ông bác sĩ của khỉ chỗ chúng tôi đằng kia thì chỉ giỏi đánh bài tây. Nhưng này, bác sĩ ạ - Và ngay cả khi nói câu này bà ta cũng vẫn không quay về phía tôi - Hôm nay tôi nảy ra ý nghĩ muốn nhờ ông khám, mà cũng vì nhân đúng lúc đi qua trước cửa nhà ông, tôi nghĩ là... Nhưng có lẽ lúc này ông đang bận nhiều việc, có lẽ khi khác tôi quay trở lại thì hơn.

Vậy là cô mình đã lật con bài của cô mình ra rồi đó - lập tức tôi nghĩ bụng như vậy, nhưng tôi

⁽¹⁾ Tác phẩm của Flôbe - ND.

không tỏ ý gì hết, chỉ nói với bà ta là lúc nào tôi cũng lấy làm hân hạnh được phục vụ, ngay bây giờ hoặc là lúc nào bà ta cần đến.

- Không có gì nghiêm trọng cả đâu - Bà ta vừa nói vừa quay nửa người lại, vừa lật vài trang cuốn sách lấy trên ngăn xuống - Không có gì nghiêm trọng... chuyện vật vãnh thôi mà... những cái vật vãnh của đàn bà... những cơn chóng mặt mệt mỏi... Sáng nay, khi xe chúng tôi quanh một đường vòng, bỗng nhiên tôi gục xuống và ngất đi... Người bồi đã phải đỡ tôi trong xe và đi tìm nước... Có lẽ tại tài xế lái quá nhanh... ông có nghĩ như vậy không, thưa bác sĩ?

- Tôi chưa thể kết luận ngay được. Bà có hay bị mệt mỏi như vậy bao giờ không?

- Không... à có, thời gian gần đây thôi... vâng, rất gần đây thôi... đúng như vậy... nhiều lúc thấy mệt mỏi và buồn nôn.

Bà ta lại đứng sững trước tủ sách, đặt một cuốn sách vào chỗ cũ, lấy một cuốn sách khác và bắt đầu lật các trang sách. Thật lạ kỳ. Vì sao bà ta cứ lật đi lật lại các trang sách... với vẻ bồn chồn nóng nảy như vậy? Vì sao bà ta không ngược mắt lên dưới tấm khăn che mặt? Tôi cố tình không nói gì. Tôi thích thú bắt bà ta phải chờ đợi. Cuối cùng, bà ta lại bắt đầu nói, vẫn cái lối nói vừa uể oải vừa huyên thuyên của bà ta.

- Có phải không, thưa bác sĩ, không có gì nghiêm

trọng chú? Không dính dáng gì đến thứ bệnh nhiệt đới... không có gì nguy hiểm cả...

- Trước hết tôi cần xem bà có bị sốt hay không đã. Tôi có thể xem mạch cho bà chứ?

Tôi tiến về phía bà ta, nhưng bà ta nhẹ nhàng lánh ra.

- Không, không, tôi không bị sốt... chắc chắn là như vậy, chắc chắn là tôi không bị... Tôi vẫn cặp nhiệt độ hàng ngày từ... từ khi xảy ra những cơn mệt mỏi đó... chưa bao giờ tôi bị sốt, lúc nào cũng đúng $36^{\circ}4$ trên vạch nhiệt kế. Dạ dày của tôi cũng hoàn toàn tốt.

Tôi ngần ngừ một lát. Từ nãy đến giờ tôi đã thấy ngờ vực; tôi cảm thấy người đàn bà này muốn cầu xin tôi điều gì. Không ai đến chốn hoang vu này để nói chuyện về Flôbe cả. Tôi để bà ta chờ đợi một phút, rồi một phút nữa.

- Xin lỗi bà - Tôi nói một cách dứt khoát - Bà có cho phép tôi được tự do hỏi bà vài câu không ạ?

- Được chứ, thưa bác sĩ... ông là thầy thuốc cơ mà - Bà ta trả lời.

Nhưng bà ta đã quay lưng lại và bắt đầu giờ xem những cuốn sách.

- Bà đã có con chưa?

- Có một cháu trai.

- Và bà có... trước kia, tôi muốn nói lúc ấy... bà đã có những cơn rối loạn tương tự như vậy không?

- Thưa có.

Giọng nói của bà ta bây giờ khác hẳn, rành rọt, cả quyết không dài dòng chút nào, không một chút nóng nảy.

- Và liệu có thể là bà... xin thứ lỗi cho tôi câu hỏi này... liệu có phải giờ đây bà cũng đang ở trạng thái như vậy không?

- Vâng.

Lời nói đó buột ra từ miệng bà ta, dứt khoát và sắc bén như lưỡi dao. Không một nét nào thay đổi trên khuôn mặt đang quay ngoắt đi chỗ khác.

- Tốt nhất có lẽ là, thưa bà, để tôi xem xét toàn diện cho bà... Có thể mời bà... chịu khó sang phòng bên?

Đột nhiên bà ta quay lại phía tôi. Tôi cảm thấy qua tấm mạng che mặt một cái nhìn lạnh lùng và quả quyết hướng thẳng vào mặt tôi.

- Không... không cần thiết... Tôi hoàn toàn biết chắc tình trạng của tôi.



Giọng nói của người kể chuyện ngập ngừng một lát. Cốc rượu đầy lại lóng lánh trong đêm tối.

- Vâng, xin ngài nghe tôi kể tiếp, nhưng trước hết ngài hãy thử hình dung một lát cái tình thế này: một người đàn bà đến với một người đàn ông

đang héo mòn trong cảnh cô đơn; từ bao nhiêu năm nay đó là người đàn bà da trắng đầu tiên bước vào chỗ ở của anh ta... Và bỗng nhiên tôi cảm thấy trong căn phòng có cái gì như là định mệnh ác nghiệt, một mối nguy hiểm thực sự. Tôi linh cảm thấy điều đó, một cảm giác về thể chất. Tôi cảm thấy sợ hãi trước sự nhất quyết của người đàn bà này, lúc đầu đến bất thắn với những lời lẽ huyên thuyên, bây giờ đột ngột đưa ra yêu sách như giơ một con dao tuốt trần. Bởi vì, điều bà ta muốn tôi giúp, tôi biết lầm, tôi biết ngay lập tức. Đây không phải là lần đầu tiên có những người đàn bà đến nhờ tôi làm một việc tương tự. Nhưng những lần trước họ đến với vẻ hoàn toàn khác hẳn, họ xấu hổ và van xin, họ đến với những giọt nước mắt và những lời oán trách. Nhưng ở đây có một... vắng, một quyết tâm mạnh mẽ, một quyết tâm sắt đá. Từ giây phút đầu tiên tôi đã cảm thấy người đàn bà này mạnh hơn tôi... bà ta có thể bắt tôi phải làm theo ý muốn của bà ta... nhưng... nhưng trong tôi cũng có ý đồ xấu... tôi như một người đàn ông đang tự bảo vệ và nổi giận, bởi vì... như tôi đã nói, ngay từ lúc đầu, phải, ngay từ trước khi tôi thấy bà ta, tôi đã cảm thấy người đàn bà này là một kẻ thù.

Lúc đầu tôi còn lặng thinh, lặng thinh vì bướng bỉnh và tức giận. Tôi cảm thấy bà ta nhìn tôi sau tấm mạng, cái nhìn khiêu khích và hách dịch, bà ta muốn buộc tôi phải nói. Nhưng tôi không nhượng

bộ dẽ dàng. Tôi cũng bắt đầu nói nhưng... nói lủng lơ... vâng, vô tình tôi bắt chước cách nói dài dòng và lạnh lùng của bà ta. Tôi làm như không hiểu, bởi vì, không biết ngài có thể hiểu ý tôi không, tôi muốn buộc bà ta phải nói ra rõ ràng: tôi không muốn nói trước, mà... muốn bà ta phải năn nỉ tôi..., đúng vậy, tôi muốn người đàn bà đã đến với thái độ ngang nhiên như thế phải năn nỉ tôi... và cũng vì tôi biết rằng với phụ nữ không có gì khiến tôi dẽ nhân nhượng cho bằng cái thái độ lạnh lùng kiêu hanh đó.

Thế là tôi bắt đầu nói với bà ta, bằng những lời lẽ vô thường vô phạt, rằng không có gì nghiêm trọng cả, rằng những cơn mệt mỏi như thế là chuyện thường, và còn ngược lại, điều đó hầu như là sự bảo đảm cho một sức khỏe bình thường. Tôi dẫn chứng những ca rút từ các hồ sơ bệnh án... Tôi nói với vẻ lơ là và dẽ dại, luôn coi đó là chuyện tầm phào, và... luôn luôn chờ đợi bà ta ngắt lời tôi bởi vì tôi biết rằng bà ta không chịu nổi cách xử sự ấy của tôi.

Bà ta lập tức ngắt lời tôi, giơ tay như để ngăn lại tất cả những lời an ủi chung chung ấy:

- Đó không phải là điều làm tôi lo ngại, thưa bác sĩ. Hồi tôi sinh cháu, sau đó sức khỏe của tôi khá hơn... nhưng bây giờ tôi không được "all-right"⁽¹⁾, tôi bị đau tim.

⁽¹⁾ Hoàn toàn tốt - ND.

- À, những cơn đau tim - tôi nhắc lại, giọng lo ngại - Tôi phải xem ngay cho bà.

Và tôi có một cử chỉ như muốn đứng dậy tìm ống nghe, nhưng đột nhiên bà ta nói ngay, giọng lúc này đanh thép và rành rọt như người ở vị trí chỉ huy:

- Tôi có những cơn đau tim, thưa bác sĩ, và xin ông tin điều tôi nói. Tôi không muốn mất thì giờ thăm bệnh. Thiết tưởng bác sĩ có thể tin ở tôi hơn nữa. Ít ra là về phần tôi, tôi cũng đã bày tỏ đủ rõ lòng tin cậy của tôi đối với bác sĩ.

Lúc này đã bước vào cuộc đấu tranh đây, đó là một lời thách thức công khai. Và tôi chấp nhận:

- Sự tin cậy đòi hỏi lòng trung thực, một lòng trung thực hoàn toàn. Bà hãy nói cho rõ, tôi là thầy thuốc. Và trước hết bà hãy bỏ tấm mạng che mặt ra và xin mời bà ngồi xuống, bà hãy bỏ những cuốn sách xuống và bỏ cả cái lối nói quanh co ấy đi. Khi đến nhà thầy thuốc không ai lại đeo mạng che mặt.

Bà ta kiêu hãnh nhìn thẳng vào mắt tôi. Lưỡng lự một chút rồi bà ta ngồi xuống, bỏ cái mạng che mặt đi. Tôi thấy một khuôn mặt khó hiểu, cứng cỏi ngượng ngùng với một vẻ đẹp không tàn phai theo năm tháng, khuôn mặt với cặp mắt màu tro, cặp mắt của những người Anh, trong cặp mắt đó hiện ra tất cả vẻ bình thản, tuy nhiên nhìn thật sâu vào trong, người ta có thể mơ tưởng đến mọi nỗi đắm say; cái miệng mỏng dính và đôi môi mím chặt

không để lộ một chút bí mật nào nếu bà ta chưa muốn nói ra. Chúng tôi nhìn nhau một lát. Cái nhìn của bà ta vừa độc đoán, vừa dò hỏi, mang một vẻ khắc nghiệt lạnh lùng và giá buốt đến nỗi tôi không chịu nổi phải miễn cưỡng quay mặt đi.

Bà ta khẽ gõ ngón tay lên bàn. Như vậy là bà ta cũng đang nóng ruột. Rồi bà ta nói nhanh, đột ngột:

- Thưa bác sĩ ông có biết tôi chờ mong gì ở ông không? Hay là ông không biết?

- Tôi cho là tôi có biết, nhưng ta không nên nói quanh co thì tốt hơn. Bà muốn chấm dứt tình trạng hiện nay của bà... bà muốn tôi loại bỏ cho bà những hiện tượng mệt nhọc, những cơn buồn nôn bằng cách xóa bỏ nguyên nhân của nó, đúng thế không?

- Phải!

Tiếng đó buông xuống như lưỡi dao máy chém.

- Bà có biết rằng những dự định như vậy nguy hiểm cho cả hai bên?

- Có.

- Bà có biết là luật pháp cấm tôi làm chuyện đó?

- Có những trường hợp không cấm, trái lại còn được phép.

- Nhưng những trường hợp đó phải có sự chỉ định của thầy thuốc.

- Ông sẽ tìm thấy chỉ định đó. Ông là thầy thuốc.

Khi nói những lời ấy, bà ta nhìn tôi chằm chặp, rõ ràng và không chớp mắt. Đó là một mệnh lệnh.

Và tôi, vốn yếu mềm, tôi run lên vì khâm phục sức mạnh quỷ quái của ý chí bà ta, nhưng tôi vẫn chưa chịu hạ mình không muốn tỏ ra là mình đã bị đánh bại.

Không nhanh như vậy được, phải làm khó dễ đã, phải buộc bà ta "van xin" - Trong thâm tâm, tôi gần như thích thú với ý nghĩ đó.

- Điều đó không phải lúc nào cũng tùy thuộc vào ý muốn của thầy thuốc. Nhưng tôi sẵn sàng, với một trong những đồng nghiệp của tôi ở bệnh viện.

- Tôi không muốn bạn đồng nghiệp nào của ông can dự vào chuyện này. Tôi đến để nhờ chính ông.

- Tôi có thể hỏi bà, tại sao bà lại chọn đúng tôi?

Bà ta lạnh lùng nhìn tôi:

- Tôi không có gì phải ngại ngùng nói cho ông biết điều đó, tôi đến nhờ chính ông vì ông sống ẩn dật, vì ông không quen biết tôi, vì ông là một thầy thuốc giỏi, và bởi vì - Đây là lần đầu tiên bà ta ngập ngừng - Bởi vì ông sẽ không còn ở xứ này lâu nữa, nhất là ông có thể trở về nước với một số tiền lớn.

Những lời nói đó làm tôi lạnh toát cả người. Tôi sững sờ trước thái độ lạnh lùng con buôn đó, trước sự tính toán rành rọt đó. Cho đến lúc ấy, bà ta chưa hé ra một lời van xin nào, trái lại, tất cả đều đã được cân nhắc từ lâu, trước tiên, bà ta rình tôi để rồi tiếp đó đâm bổ thẳng vào tôi. Tôi bàng hoàng trước sức mạnh ma quái của cái ý chí đó, nhưng tôi

chống lại với tất cả cơn đòn tiết của tôi. Một lần nữa, tôi buộc lòng phải tỏ ra có đầu óc thực tế thàm chí hơi mỉa mai:

- Và số tiền lớn đó, bà... bà sẽ cấp cho tôi?
- Vâng, để đền đáp lại sự giúp đỡ của ông và để ông rời khỏi nơi đây ngay tức khắc.
- Bà có biết rằng nếu như vậy thì tôi sẽ mất khoản tiền phụ cấp?
- Tôi sẽ đền bù cho ông.
- Bà tính toán thật phân minh. Nhưng tôi còn muốn rõ ràng hơn nữa. Bà đã dự liệu số tiền công là bao nhiêu chưa?
- Mười hai nghìn phlorinh, trả bằng séc, ở Amstecdam.

Tôi... run lên... run lên vì tức giận và... că vì khâm phục. Bà ta đã tính toán hết số tiền và cách trả tiền, nó buộc tôi phải ra đi; bà ta đã định giá và mua tôi mà không cần biết tôi; bà ta đã sai khiến tôi theo dự cảm của ý chí bà ta. Tôi rất muốn cho bà ta... một cái tát... Nhưng khi tôi đứng lên, run rẩy - bà ta cũng đứng lên - đúng lúc đó, tôi nhìn vào mắt bà ta, và trước cái miệng mím chặt không chịu hé lời van xin này, trước cái trán kiêu hãnh không muốn cúi xuống này, tôi bỗng cảm thấy lòng tràn ngập một thứ ham muốn mãnh liệt. Hắn bà ta cũng nhận ra điều đó, bởi vì bà ta cau mày lại, như khi người ta muốn xua đuổi một kẻ quấy rầy. Sự

thù ghét giữa chúng tôi bỗng bị phơi trần. Tôi biết bà ta căm giận tôi vì bà ta cắn tôi, còn tôi căm giận bà ta vì bà ta đã không chịu hạ mình van xin. Trong giây lát im lặng đó, giây lát duy nhất đó, lần đầu tiên chúng tôi đã tự bộc lộ với nhau một cách hoàn toàn thành thực. Rồi đột nhiên, một ý nghĩ len lỏi trong tôi như một loài bò sát và tôi bảo bà ta...

Nhưng, xin ngài chờ chút đã, ngài có thể hiểu sai điều tôi đã làm, lời tôi đã nói... trước hết tôi phải giải thích cho ngài rõ cái ý nghĩ rồ dại đó đã đến với tôi như thế nào.



Tiếng cốc lại lách cách khe khẽ trong bóng tối; rồi tiếng nói trở nên linh hoạt hơn:

- Không phải tôi muốn tự bào chữa, tự biện bạch là mình vô tội... nhưng nếu không, ngài sẽ không hiểu. Tôi không biết tôi có phải là người mà thiên hạ gọi là hạng người tử tế hay không. Nhưng tôi cho rằng tôi đã luôn luôn cứu giúp mọi người. Trong cuộc sống khổn khổ ở đấy, niềm vui duy nhất có thể có được là cứu sống mạng người nhờ chút ít kiến thức đã tích cóp được. Đó là một niềm vui thần tiên. Thực vậy, những giờ đẹp nhất là khi một gã thanh niên da vàng, nhợt nhạt, xanh xám vì sợ

hãi, chân sưng vù vì vết rắn cắn, chạy đến chỗ tôi, gào lên xin đừng cưa chân hắn. Và tôi đã cứu được hắn ta. Tôi đã đi hàng bao nhiêu dặm đường khi có người phụ nữ nằm đó ốm liệt giường, bị cơn sốt giày vò; đồng thời tôi cũng đã làm cái việc mà người đàn bà ngoại quốc này vừa yêu cầu, ngay từ khi còn ở Âu châu, tại bệnh viện của khoa. Nhưng ở đây ít ra tôi cũng cảm thấy là họ cần đến tôi, ở đây tôi biết là mình đã cứu được ai thoát chết hoặc thoát khỏi sự tuyệt vọng và đúng thế, muốn giúp đỡ người khác thì bản thân mình phải có cảm giác là người khác cần đến mình. Nhưng người đàn bà này không biết tôi có thể tả cho ngài rõ điều đó không, bà ta làm tôi điên tiết, bà ta làm tôi lo ngại từ lúc bà ta đến nhà tôi như một người khách bình thường; thái độ kiêu hãnh của bà ta đã khiến tôi chống lại bà ta, bà ta khơi gợi - tôi diễn tả điều này thế nào nhỉ? - Bà ta làm cho tất cả những gì dồn nén, ngấm ngầm và xấu xa trong tôi đều bật lên chống lại bà ta. Tôi phát điên lên khi thấy bà ta làm bộ quý phái và khi bà ta mặc cả với vẻ điềm tĩnh, kiêu kỳ trong một việc có liên quan đến sự sống và cái chết... và rồi... rồi cuối cùng thì không ai chơi gôn với nhau mà mang bầu được. Tôi biết... nghĩa là bỗng nhiên tôi buộc phải hình dung ra - đó là cái ý nghĩ điên rồ mà tôi vừa nói đến khi nãy - hình dung ra một cách rõ ràng kinh khủng rằng

người đàn bà lạnh lùng, đầy kiêu hãnh và lanh đạm này, người đàn bà đã nghiêm nghị cau đôi lông mày trên cặp mắt xanh màu thép khi tôi nhìn bà ta lòng đầy lo ngại, hoặc gần như là giữ thế với bà ta... tôi đã buộc phải hình dung rằng, hai ba tháng trước đây, bà ta đã lăn trên một chiếc giường trong vòng tay một người đàn ông, trần truồng như nhộng, hai thân mình xiết chặt lấy nhau như đôi môi. Đó là ý nghĩ nóng bỏng trong tâm trí tôi khi bà ta nhìn tôi một cách ngạo mạn, với vẻ lạnh lùng kinh kiệu, hệt như là một sĩ quan người Anh... và lúc đó, cả con người tôi chỉ có một ham muốn... và tôi bị ám ảnh bởi ý nghĩ làm nhục bà ta... Từ lúc đó trở đi, tôi nhìn thấy thân thể lõa lồ của bà ta xuyên qua chiếc áo bà ta mặc... từ lúc đó trở đi, tôi chỉ còn có ý nghĩ chiếm đoạt bà ta, ép môi tôi lên cặp môi cứng rắn rẽ rỉ của bà ta, để cảm giác được cái con người kiêu hãnh đó, cái tâm hồn băng giá đó bị chinh phục bởi khoái lạc, cũng như người đàn ông kia đã cảm thấy bà ta bị chinh phục, cái người đàn ông mà tôi không hề quen biết. Đó... đó chính là điều tôi muốn giải thích với ngài. Đây là lần duy nhất mặc dầu tình trạng thất thế của tôi, tôi đã tìm cách lợi dụng danh nghĩa thầy thuốc của mình... và đó không phải là háo sắc, dâm đãng, tình dục, không, hoàn toàn không phải như vậy... nếu không tôi đã thổ lộ dễ dàng... đây chỉ là ý

muốn chế ngự cái tính kiêu hanh đó... chế ngự với tư cách tôi là một người đàn ông... Tôi đã kể với ngài, hình như những người phụ nữ bê ngoài kiêu hanh và lạnh lùng bao giờ cũng có uy lực đối với tôi, nhưng lúc ấy, lại thêm một nỗi là trong suốt bảy năm trời tôi sống ở đây, chưa hề có lần nào ăn nằm với một phụ nữ da trắng và cũng chưa hề gặp phải sự chống cự nào... bởi vì phụ nữ ở đây, những con thú bé nhỏ duyên dáng và thỏ thẻ ấy, họ run lên vì kính trọng khi một người da trắng, "một ông lớn" đụng đến họ... họ trở nên quá hạ mình; bao giờ họ cũng ân cần chiểu chuộng, săn sàng dâng hiến, với tiếng cười hiền hậu giống như tiếng cục - cục của con gà mái... chính sự phục tùng đó, tính nô lệ đó làm cho ta mất hứng. Bây giờ chắc ngài hiểu điều đó đã có tác động quái lạ như thế nào đối với tôi khi đột nhiên tôi thấy xuất hiện một người đàn bà đầy kiêu hanh và căm thù, che đậy từ đầu đến chân, đồng thời lại khêu gợi, vì chưa đựng điều bí mật và vẫn còn mang trong mình niềm đam mê cách đây chưa lâu... Khi một người đàn bà như thế kiêu kỳ bước vào cái cũi của người đàn ông như thế, một gã đàn ông nửa người nửa thú cô đơn đến như thế, thèm khát như thế bị tách rời khỏi toàn thế giới như thế.... Điều đó, điều đó tôi nói với ngài chỉ cốt để ngài hiểu cho phần còn lại... những gì sẽ xảy ra sau đó. Vậy là, lòng tràn đầy... tôi không rõ

là lòng ham muốn xấu xa nào, bị đau đớn bởi ý nghĩ muốn nhìn thấy thân thể lõa lồ khêu gợi của bà ta, thả mình đi theo tiếng gọi của dục tình, tôi thu hết nghị lực và làm ra vẻ thở ơi:

- Mười hai ngàn phlorinh? - Tôi lạnh lùng nói - Không, tôi không làm vì số tiền đó.

Bà ta nhìn tôi hơi tái mặt. Bà ta đoán rằng lòng tham tiền không có vai trò gì trong sự chống đối này. Mặc dầu vậy, bà ta nói thêm:

- Vậy ông đòi hỏi gì?

Tôi bỏ qua giọng nói lạnh lùng đó và nói:

- Chúng ta hãy chơi ván bài công khai. Tôi không phải là một con buôn... tôi không phải là người bào chế khốn nạn trong "Rômêô và Juliet" bán thuốc độc để lấy đồng tiền vàng ô uế. Tôi là cái gì trái ngược với thú con buôn... không phải bằng cách đó mà bà đạt được ý muốn của bà đâu.

- Vậy ông không ưng thuận?

- Không phải để lấy tiền!

Một giây lát im lặng tuyệt đối trùm lên hai chúng tôi. Im lặng hoàn toàn đến nỗi lần đầu tiên tôi nghe thấy tiếng thở của bà ta.

- Vậy ông còn muốn điều gì khác nữa?

Lúc này tôi nói tuột ra không e dè gì hết:

- Trước hết tôi muốn rằng bà... bà nói với tôi không như nói với một chủ hiệu tạp hóa, mà như nói với một người đàn ông, rằng nếu như bà cần

cứu giúp, bà không... bà không được đặt ngay đồng tiền nhơ nhuốc của bà lên hàng đầu... mà bà phải cầu xin... người đàn ông là tôi giúp đỡ bà; bà cũng là một con người... Tôi không phải chỉ là thầy thuốc, tôi không phải chỉ có những giờ thăm bệnh... tôi cũng còn dành cho tôi những giờ khác, có lẽ bà đã đến vào một trong những giờ đó.

Bà ta im lặng một lát. Rồi bà ta hơi cong môi, rùng mình và nói rất nhanh:

- Vậy nếu tôi cầu xin ông... ông sẽ làm?

- Bà vẫn còn muốn mặc cả: Bà chỉ muốn cầu xin sau khi tôi đã hứa trước. Trước hết bà phải van xin tôi rồi tôi sẽ trả lời.

Bà ta ngẩng đầu lên như con ngựa bất kham và giận dữ nhìn tôi:

- Không, tôi sẽ không cầu xin ông. Thà chết còn hơn!

Lúc đó tôi nổi giận, giận chín người, một cơn giận vô lý:

- Được! Vì bà đã không muốn cầu xin tôi, thì chính tôi sẽ đòi hỏi. Tôi nghĩ rằng tôi không cần phải nói rõ hơn. Bà biết tôi muốn gì ở bà. Sau đó, sau đó, tôi sẽ giúp bà.

Bà nhìn tôi chầm chằm trong giây lát. Rồi - ô! Tôi không thể, tôi không thể nói sự thể khóc liệt đến mức nào - rồi nét mặt bà ta căng thẳng và rồi... bà ta phá lên cười... bà ta cười vào mặt tôi với một

vẻ khinh miệt khó tả, vẻ khinh miệt có thể nói là như sét đánh xuống người tôi... làm tôi choáng váng... Tiếng cười khinh mạn ấy như tiếng nổ đột ngột, dữ dội phát ra từ một sức mạnh ma quái, đến nỗi tôi... tôi săn lòng phủ phục xuống đất và hôn chân bà ta. Tình trạng này thoảng hiện trong tôi chỉ trong khoảnh khắc... như một lát chớp và khắp cơ thể tôi bốc lửa... Bà ta đã quay đi và bước nhanh ra cửa.

Bất giác, tôi chực chạy theo bà ta... để mà xin lỗi... để mà van xin... sức tôi chưa kiệt hẳn... nhưng bà ta còn quay lại lần nữa nói với tôi, hay đúng hơn ra lệnh cho tôi:

- Ông đừng có mà chạy theo tôi hoặc để tâm đến tôi nữa... Ông sẽ hối tiếc về việc làm của mình đấy...

Và cánh cửa đã đóng sầm lại sau lưng bà ta.



Lại một lúc ngập ngừng... Lại im lặng... Lại chỉ còn nghe thấy tiếng ồn ào bất tận của biển, như thể ánh trăng chạy trên ngọn sóng. Cuối cùng tiếng nói lại cất lên:

- Cửa đóng sầm lại... Nhưng tôi, tôi đứng trở lại chỗ theo lệnh của bà ta như thôi miên... Tôi nghe

tiếng chân bà ta xuống cầu thang, tiếng đóng cửa. Tôi nghe thấy tất cả và toàn bộ ý chí của tôi hướng tới bà ta... để mà... tôi không biết thế nào... để mà gọi bà ta trở lại, đánh bà ta một trận hoặc bóp cổ bà ta, nhưng đâu sao tâm trí tôi vẫn cứ bám lấy bà ta... chạy theo sau bà ta... và tuy vậy tôi không thể... chân tay tôi như tê liệt, như bị điện giật... ánh mắt nghiêm nghị đó khiến tôi... tôi như bị đánh, bị một trận đòn nhừ tử... Tôi biết đó là điều không thể giải thích được, không mang ra thuật lại được. Kể thì có vẻ lố bịch, nhưng sự thực là tôi bị chôn chân tại chỗ... phải mất hàng mấy phút, có lẽ năm hay mười phút tôi mới có thể cử động, rời khỏi chỗ tôi đứng...

Nhưng vừa cất được chân lên là tôi đã trở nên hăm hở và nhanh nhẹn... Trong nháy mắt, tôi đã ở dưới chân cầu thang... Bà ta chỉ có thể đi theo con đường tới huyện ly... Tôi chạy bổ ra nhà xe lấy chiếc xe đẹp của tôi, nhưng tôi thấy là tôi đã quên chìa khoá, tôi bèn phá vách ngăn, những mảnh tre văng ra kêu răng rắc... Tôi nhảy lên xe đẹp và lao theo vết tích bà ta... tôi phải... tôi phải đuổi kịp trước khi bà ta tới chỗ ô tô đó... tôi phải nói với bà ta.

Bụi đường bốc lên xung quanh tôi... chỉ đến lúc này tôi mới nhận thấy ban nãy tôi đã đờ ra trên phòng tôi bao nhiêu lâu. Đằng kia, ở chỗ rẽ của khu rừng ngay trước chỗ xe đậu, tôi thấy bà ta đang vội vã, dáng đi cứng cỏi và thảng băng, theo

sau bà là người bồi... Nhưng bà ta chắc cũng nhìn thấy tôi vì bà quay lại nói gì với người bồi, tên này ở lại sau và bà ta tiếp tục đi một mình. Bà ta muốn làm gì vậy? Vì sao bà ta lại thích đi một mình?... Hay là bà ta muốn nói chuyện riêng với tôi, không muốn người bồi nghe thấy?... Tôi đạp như điên như cuồng... đột nhiên có cái gì chặn đường tôi... tên bồi... Tôi định quanh xe tránh nhưng... tôi đã ngã sóng soài xuống đất.

Tôi đứng dậy, buông lời chửi rủa... Bất giác tôi giơ nắm đấm định đánh cái gã lỗ mảng đó, nhưng hắn tránh được... Tôi dựng xe để nhảy lên... nhưng con người kỳ quặc đó tiến ra phía trước tôi, nắm lấy bánh xe và kêu lên bằng thứ tiếng Anh thảm hại "*You remain here*"⁽¹⁾.

- Ngài chưa sống ở vùng nhiệt đới... Ngài không biết như vậy là xác xược đến mức nào: khi một người da vàng, một tên vô lại loại đó nắm lấy chiếc xe đạp của một người da trắng, của một "ông lớn" và ra lệnh cho "ông lớn" phải ở lại đó. Không thèm đáp lời tôi tống cho hắn một quả vào mặt... Hắn lặng lẽ nhưng vẫn nắm chắc chiếc xe của tôi. Cặp mắt hắn, cặp mắt ti hí và sợ sệt giương to lên đầy vẻ lo âu của tên nô lệ... nhưng hắn vẫn giữ riết lấy chiếc xe của tôi, thái độ cương quyết kỳ lạ "*You remain here*" hắn còn lắp bắp một lần nữa... May

⁽¹⁾ Ông dừng lại ở đây - ND.

sao tôi không mang theo súng lục, nếu không tôi đã bắn chết hắn liền.

- Xéo khỏi đây, tên khốn kiếp! - Tôi chỉ quát lên với hắn có thể. Hắn nhìn tôi kính cẩn, nhưng vẫn không buông chiếc xe đạp... tôi bồi thêm cho hắn một quả đấm vào sọ, nhưng hắn vẫn không buông. Lúc đó tôi nỗi điên... tôi thấy bà ta đã đi xa, có lẽ bà ta đã rời nơi đây và tôi móc cho tên da vàng ngay dưới cằm một cù bốc nhả nghè, mạnh đến nỗi hắn ta lộn đi bốn bước. Lúc này, chiếc xe đạp đã rời khỏi tay hắn... nhưng khốn nỗi khi tôi ngồi lên, xe không đi được... trong lúc giằng co ghi đông xe đã hỏng... Tay tôi lật bật tìm cách chữa... nhưng không chữa được. Thế là tôi quẳng xe sang bên đường, ngay bên cạnh tên vô lại đang nhổm dậy, đầy máu me và lủi tránh... Và rồi, không, ngài không thể biết được cảnh tượng đó ở nơi ấy khôi hài đến mức nào dưới con mắt mọi người, một người Âu... Nhưng lúc đó tôi không còn biết mình đang làm gì nữa... tôi chỉ còn một ý nghĩ: chạy theo bà ta và đuổi kịp bà ta. Tôi bèn chạy, chạy như một thằng điên suốt dọc đường, qua phía trước những túp lều, ở đó, đâm người da vàng thô bỉ xúm xít lại ngạc nhiên trước cảnh tượng như thế: nhìn thấy một người da trắng, nhìn thấy ông bác sĩ đang chạy.

- Tôi tới huyền ly ướt đầm mồ hôi... Câu hỏi

đầu tiên của tôi là: "Ô tô đâu rồi?" xe vừa nổ máy. Mọi người nhìn tôi kinh ngạc: hình như họ cho rằng tôi đã mất trí khi thấy tôi chạy tới, người uất đẩm và nhếch nhác, gào ầm lên, hỏi ngay cả trước khi đứng lại... Phía đằng kia, trên đường cái, tôi nhìn thấy làn khói trắng ô tô cuộn lên... bà ta đã thành công... thành công như tất cả mọi việc phải thành công, nhờ tính cương quyết sắt đá trong những tính toán của bà ta.

Nhưng nguyên rúa cũng chẳng ích gì. Ở vùng nhiệt đới không có gì giữ được bí mật giữa những người Âu châu; họ quen biết nhau từ người này qua người khác; bất cứ chuyện gì cũng có thể trở thành một biến cố. Không phải không có lý do mà người lái xe của bà đã ở lại tại nhà ông quan cai trị một tiếng đồng hồ... Chỉ sau mấy phút tôi biết bà ta là ai, biết rõ bà ta ở trên ấy, ở thủ đô, cách đây tám giờ xe lửa, rằng bà ta là... cứ cho là vợ của một thương gia lớn, rằng bà ta rất giàu có, sang trọng, một người đàn bà Anh... tôi biết rằng chồng bà ta sang Mỹ đã năm tháng nay và sắp trở lại đây trong mấy ngày tới đón bà ta về châu Âu.

Tôi biết - ý nghĩ này đốt cháy tâm can tôi như một thứ thuốc độc - bà ta có mang hai, ba tháng là cùng...



- Đến tận lúc này, tôi còn có thể làm cho ngài hiểu được... có lẽ chẳng qua vì cho đến lúc đó tôi vẫn còn hiểu được tôi... và vì là thầy thuốc, lúc này tôi cũng có thể chẩn đoán cho tình trạng của chính mình. Nhưng kể từ lúc đó trở đi, tôi như người bị sốt... tôi không còn tự kiểm soát được mình nữa... hay đúng hơn, tôi biết rõ tất cả những gì tôi làm đều rõ dại, nhưng tôi không còn một chút quyền lực nào đối với bản thân mình nữa. Không còn hiểu nổi bản thân mình... Tôi chỉ còn một ý nghĩ định ninh: đạt tới đích của tôi... Vả lại, khoan đã... dù thế nào mặc lòng, tôi vẫn có thể làm ngài hiểu được... Ngài có biết Amok là gì không đã?

- Amok?... Tôi nhớ mang máng... đó là một thứ say sưa của người Malaixia.

- Còn hơn là say sưa nữa. Đó là bệnh điên, một thứ bệnh dại của người, nói trắng ra... là một cơn độc cuồng loạn trí khốc hại mà không có thứ ngộ độc nào do rượu có thể so sánh được. Bản thân tôi trong thời gian sống ở đó, tôi đã nghiên cứu vài trường hợp - khi là vấn đề của người khác thì bao giờ người ta cũng sáng suốt và thực tế - nhưng tôi vẫn chưa thể khám phá ra nguồn gốc bí mật khủng khiếp của nó. Nguyên nhân của chứng đó chắc chắn là do khí hậu, do bầu không khí dày đặc và ngọt ngạt đè nặng lên thần kinh như một cơn giông tố, cho đến khi rốt cuộc thần kinh phải bùng nổ... Vậy thì Amok... vâng Amok là như thế này: Một

người Mālai, có thể bất cứ người đàn ông tử tế hiền lành nào, đang yên lành ngồi uống một thứ đồ uống của mình... anh ta ngồi đó... thở ơi, thản nhiên và uể oải hệt như tôi ngồi trong căn phòng của mình vậy... và bỗng nhiên anh ta nhảy chồm lên, cầm lấy con dao găm và lao ra ngoài phố... anh ta chạy thẳng về phía trước, lúc nào cũng về phía trước, không biết đi đâu... Bất cứ người hay vật gặp trên đường đi, anh ta đều dùng dao găm đâm chết và mùi máu càng làm cho anh ta hung dữ hơn... Trong khi anh ta chạy, bọt mép sùi ra, anh ta rú lên như người bị quỷ ám... nhưng anh ta chạy, chạy miết, không trông thấy gì xảy ra ở bên phải cũng như ở bên trái, cứ chạy mãi, vừa chạy vừa kêu lên những tiếng xé tai, trong cuộc chạy miết đáng sợ ấy, tay lăm lăm con dao đâm máu... Dân các làng biết rằng không có sức mạnh nào trên đời có thể chặn lại được con người đang bị dày vò bởi cơn điên khát máu đó... và khi trông thấy anh ta chạy tới, mãi tận dãng xa, họ đã la lên báo tin dữ: "Amok! Amok!" Thế là tất cả đều chạy trốn.... Còn anh ta, không nghe thấy gì, cứ tiếp tục chạy: anh ta chạy không trông thấy gì hết, và tiếp tục đâm chém tất cả những gì gặp ngang đường cho đến khi anh ta bị người ta giết như một con chó dại hoặc đến khi anh ta ngã gục xuống, kiệt sức và miệng sùi đầy bọt...

"Một hôm tôi đã trông thấy cảnh đó từ cửa sổ gian nhà sàn xây gạch của tôi... thật là khủng

khiếp... và bởi vì tôi đã trông thấy nên tôi đã hiểu được bản thân tôi trong những giờ phút đó... bởi vì đúng như vậy, với cái nhìn khủng khiếp nhầm thẳng về phía trước, không trông thấy gì xảy ra ở bên phải cũng như ở bên trái, bị chỉ phổi bởi cơn điên ấy, tôi chạy bổ theo... người đàn bà nọ... Bây giờ tôi không biết lúc đó tôi đã hành động như thế nào; tất cả diễn ra cực kỳ dữ dội, nhanh chóng, điên cuồng... mười phút sau, không, năm phút sau, không, chỉ hai phút sau thôi... tôi đã biết hết về bà ta, tên bà ta, chỗ ở của bà ta, hoàn cảnh bà ta; và tôi hối hả lao ngay về nhà, phóng thật lực bằng chiếc xe đạp mượn được, ném bộ quần áo vào một chiếc rương, lấy tiền và đạp xe ra ga xe lửa... tôi chuồn, không báo cho ông trưởng khu biêt, không có người thay, bỏ mặc hết, nhà cửa mở toang toàng...

Bọn đầy tớ xúm quanh tôi, những người đàn bà ngạc nhiên hỏi tôi, tôi không trả lời, tôi không quay lại... tôi ra ga và đáp chuyến xe lửa đầu tiên về thành phố. Tất cả vén vẹn chỉ có một giờ sau khi người đàn bà ấy vào nhà tôi, tôi đã vứt bỏ tất cả quá khứ của mình... và đâm bổ vào khoảng không, như một Amok...

Tôi chạy thẳng về phía trước, đầu va vào vách ngăn của toa tàu... sáu giờ tôi đến nơi... sáu giờ mười phút, tôi đã tới nhà bà ta và xin gặp mặt... Ngài hiểu chứ, đó là hành động ngu ngốc nhất mà

tôi đã phạm phải. Nhưng Amok có những con mắt mê loạn, hắn không nhìn thấy hắn lao vào đâu... Sau mấy phút, người hầu trả ra... nói với giọng lê phép và lạnh lùng rằng bà chủ của hắn khó ở, không thể tiếp tôi được...

Tôi lảo đảo đi ra... Suốt một tiếng đồng hồ tôi đi quanh khu nhà, bị ám ảnh bởi hy vọng ngu ngốc là bà ta có thể sẽ ra tìm tôi... Rồi tôi thuê một buồng ở "Khách sạn bên bờ" và gọi hai chai Uýtky... Mấy chai rượu này và một liều Vérônan gấp đôi đã cứu tôi... Cuối cùng, tôi ngủ, một giấc ngủ chập chờn và xao động, một cuộc tạm nghỉ duy nhất trong cuộc chạy đua giữa cái sống và cái chết.



Tiếng chuông tàu ngân lên. Hai tiếng khô khan đầy dặn mà nhịp rung kéo dài trong cái ao không khí êm á và gần như bất động, rồi dần xuống phía dưới sóng tàu để hòa với tiếng rì rào không dứt và nhè nhẹ hòa với lời kể chuyện say xưa của người đàn ông ngồi trong bóng tối trước mặt tôi. Chắc anh ta khiếp sợ, tiếng anh im bặt. Tôi lại nghe thấy bàn tay anh ta sờ soạng tìm chai rượu cùng tiếng lọc ọc nhẹ. Rồi như trấn tĩnh lại, anh ta nói tiếp bằng một giọng quả quyết hơn.

- Tôi khó có thể kể lại cho ngài về thời gian tiếp

sau đó. Hôm nay, tôi cho rằng lúc đó tôi bị sốt, đau sao đi nữa, tôi cũng lâm vào trạng thái bị kích động quá mức, gần với trạng thái điên. Tôi đã là một Amok như đã nói với ngài. Nhưng ngài đừng quên rằng tôi tới nơi vào chiều thứ ba, được biết là chồng bà ta đáp tàu xuyên Đại Tây Dương từ Yokohama sẽ về tới nơi vào ngày thứ bảy. Vậy là chỉ còn có ba ngày, ba ngày khốn khổ để đi đến một quyết định và để cứu bà ta. Ngài hãy hiểu kỹ điều này; tôi biết bà ta cần sự giúp đỡ tức khắc của tôi, vậy mà tôi không có cách nào nói được một tiếng với bà ta. Hơn nữa, tôi cần xin lỗi về cách xử sự lỗ bịch của tôi, về cơn điên cuồng hung dữ của tôi, điều đó làm tôi càng thêm nóng lòng sốt ruột. Tôi biết rằng một phút qua đi lúc này quý giá ngàn nǎo, không phải là tôi không biết đây là vấn đề sống chết đối với bà ta và tôi không có cách nào đến gần bà ta được, hoặc nói nhỏ với bà ta một lời, bằng cách nào đó ra hiệu cho bà ta, bởi vì chính cách xử sự vụng về cũng như rõ đại của tôi đã làm bà ta khiếp sợ. Điều đó... vâng, hãy gợm... điều đó chẳng khác gì ta lao theo một người nào đó để báo cho người ấy để phòng một tên giết người thì người ấy lại coi ta chính là kẻ giết người, và càng eo cẳng chạy thực mạng đến với cái chết... Bà ta chỉ thấy tôi là một người điên hung dữ chạy theo với ý định làm nhục bà ta, nhưng tôi... đó là điều phi lý tàn nhẫn của sự

đời... tôi không còn nghĩ điều ấy nữa... tôi chỉ muốn giúp đỡ bà ta, phục vụ bà ta... giúp đỡ bà ta, tôi có thể phạm tội, có thể giết một sinh mạng... Nhưng bà ta không hiểu điều đó... Buổi sáng hôm sau, khi vừa thức dậy tôi chạy ngay đến bà ta, tên bối đã đứng trước, cái gã mà tôi đã dám vào mặt ấy. Trông thấy tôi từ xa - chắc hẳn đã chờ tôi... hẳn quay ngay vào nhà. Có thể là chỉ kín đáo báo tin tôi đến... có thể là... Ôi chao! Điều ngờ vực đó đến hôm nay còn làm tôi đau đớn biết bao... có thể là họ đã chuẩn bị sẵn sàng cả để tiếp đón tôi... nhưng lúc bấy giờ, khi trông thấy người bối, nhớ lại nỗi nhục nhã của tôi, tôi chùng bước không dám vác mặt đến thăm lần nữa... Đầu gối tôi run lên. Đến đúng trước nguồng cửa thì tôi quay ra và đi ra... Trong khi có thể là bà ta đang đợi tôi, cũng dàn vặt như tôi...

Lúc này tôi không còn biết làm gì trong cái thành phố xa lạ đó, nơi mà đất như lửa đốt cháy gót chân tôi. Tôi chợt nảy ra một ý nghĩ gọi xe đưa tôi đến nhà ông phó sứ, vẫn cái ông mà hồi nọ tôi đã chăm sóc ở trạm. Tôi bảo người nhà báo là có tôi đến... về ngoài cửa tôi chắc là kỳ quặc lắm, bởi vì ông ta nhìn tôi xem ra có ý sợ hãi và thái độ lê phép của ông ta biểu lộ một mối lo ngại nào đó... cũng có thể ông ta đã nhận ra tôi là một Amok... tôi nói với ông ta, bỗng nhiên tôi đâm ra cả quyết, rằng tôi đến xin ông bố dụng tôi ở thành phố của

Ông ta, rằng tôi không thể sống lâu hơn nữa ở nơi kia, ở trạm của tôi... rằng tôi phải được đổi đi ngay tức khắc... ông ta nhìn tôi... Tôi không thể nói với ngài là ông ta nhìn tôi như thế nào, cũng tương tự như cách một người thầy thuốc xem xét một bệnh nhân... đoạn ông ta nói:

- Đây là một chứng suy nhược thần kinh, thưa bác sĩ - và tôi hiểu rõ điều đó quá. Chúng tôi sẽ tìm cách bổ khuyết lại nhưng xin ông chờ cho, cứ nói là bốn tuần lễ nữa, trước hết, tôi phải tìm cho ông một người thay thế.

- Tôi không thể chờ được dù chỉ một ngày... - Tôi trả lời - Cái nhìn ngạc nhiên của ông ta lại đè nặng lên tôi.

- Đành phải vậy thôi, bác sĩ ạ, không thể để trạm không có thầy thuốc. Nhưng tôi hứa với ông là ngay hôm nay tôi sẽ làm mọi việc cần thiết.

Tôi đứng lại đó, rằng nghiến chặt; đây là lần đầu tiên tôi có ý thức rõ ràng mình là một món hàng bị đem bán, một kẻ nô lệ. Tôi đã co người lại với một thái độ thách thức, nhưng ông ta lại khôn khéo và ân cần bảo tôi.

- Ông sống không giao tiếp với người đồng chủng và lâu dần điều đó suy biến thành một thứ bệnh. Chúng tôi, tất cả chúng tôi đều ngạc nhiên là không thấy ông ra thành phố bao giờ, không nghỉ phép bao giờ. Ông cần giao du, cần giải trí. Vậy tôi

nay mời ông tới dự buổi tiếp tân ở nhà ông thống đốc, ông sẽ gặp mọi nhân viên thuộc địa ở đây, nhiều người trong bọn họ rất muốn được làm quen với ông từ lâu, họ thường hỏi thăm ông và ước mong được gặp ông ở đây.

Mấy lời sau cùng này mở cho tôi một chân trời mới. Người ta thăm hỏi tôi. Có phải bà ta chẳng? Tôi bỗng trở thành con người khác hẳn. Hết súc lẽ phép, tôi cảm ơn ông ta về lời mời và cam đoan với ông ta là tôi sẽ đến đúng giờ. Và quả thực tôi đã đến đúng giờ, trước giờ là khác.

Liệu tôi có phải nói với ngài là sự nôn nóng khiến tôi là người đầu tiên đến phòng đại lễ của dinh thống đốc hay không? Trong một khắc đồng hồ, tôi đã ngồi đó im lặng, xung quanh là những gia nhân người da vàng chân đất đi lại nhanh nhẹn, toàn thân lắc lư và trong lúc tâm thần rối loạn, tôi tưởng tượng là họ chế nhạo tôi ở phía sau lưng. Tôi là người Âu châu duy nhất ở giữa những công việc chuẩn bị kín đáo này. Tôi trơ trọi đến nỗi nghe thấy cả tiếng tích tắc của chiếc đồng hồ trong túi áo gilê của mình. Sau cùng, một vài viên chức chính quyền và gia đình họ đến; rồi ông thống đốc cũng đến, ông ta lôi cuốn tôi vào một cuộc trò chuyện dài, suốt trong cuộc trò chuyện đó tôi trả lời ông ta thoái mái và đâu ra đây tôi nghĩ vậy, cho đến lúc... đến lúc bắt chợt một cơn xúc động huyền bí làm tôi mất bình tĩnh và bắt đầu áp úng.

Mặc dầu lưng tôi quay về phía cửa phòng, bỗng cảm thấy đúng là bà ta đã bước vào, bà ta nhất định phải có mặt; tôi không thể nói với ngài sự tin chắc đột ngột đó xâm chiếm lấy tôi như thế nào. Tuy nhiên, tôi vẫn nghe ông thống đốc nói chuyện, tiếng nói của ông ta còn vang trong tai, tôi đã dự đoán được sự có mặt của bà ta đâu đó phía sau tôi. May sao người đối thoại của tôi kết thúc câu chuyện, nếu không chắc chắn tôi đã quay phắt lại, nǎo tôi bị giày vò xiết bao bởi sức hấp dẫn huyền bí đó và lòng mong muốn của tôi cuối cùng sẽ được gặp bà ta mãnh liệt biết chừng nào.

Và quả thực tôi vừa quay đầu lại đã trông thấy bà ta ở đúng chỗ mà tôi bất giác đã cảm thấy. Bà ta mặc bộ y phục vũ hội màu vàng làm cho đôi vai mảnh mai với đường nét thanh tú nhuốm màu ngà voi, bà ta đang nói chuyện giữa một nhóm người: bà ta mỉm cười, tuy vậy, tôi thấy hình như nét mặt bà có vẻ hơi căng thẳng. Tôi đến gần - bà ta không thể không trông thấy tôi hoặc không muốn thấy tôi - và tôi ngắm nhìn nụ cười niềm nở và xinh tươi trên làn môi mỏng hơi rung động. Nụ cười đó lại làm tôi ngây ngất bởi vì... bởi vì, tôi biết lắm, đó chỉ là sự đối trả đạt tới mức hoàn hảo nghệ thuật hay khoa học về cách thức giả tưởng. Tôi nghĩ: hôm nay là thứ tư và thứ bảy chồng bà ta về cùng với chuyến tàu biển... Làm sao bà ta có thể mỉm cười như vậy, có thể tự tin đến thế, điềm tĩnh đến thế,

chứ không xé tan nó ra trong một cơn lo âu quằn quại? Tôi, một kẻ xa lạ, từ hai hôm nay, tôi run lên khi nghĩ đến chuyện chồng bà ta trở về; tôi, một kẻ xa lạ, tôi sống trong nỗi lo âu khắc khoải của bà ta, tôi cảm thấy mình đang chịu nỗi khủng khiếp của bà ta dày vò đến cực độ. Vậy mà bà ta đến đây dự dạ hội nhưng vẫn mỉm cười, mỉm cười, mỉm cười...

Phía sau, nhạc bắt đầu nổi lên, cuộc khiêu vũ mở màn. Một sĩ quan già mời ba ta; bà ngỏ lời xin lỗi các vị đang tiếp chuyện với mình và, dựa vào cánh tay của bạn khiêu vũ, lướt qua ngay cạnh tôi để sang phòng bên. Khi bà ta chợt nhận ra tôi, mặt bà bỗng căng thẳng dữ dội - chỉ lâu chừng một giây thôi - rồi lẽ phép nghiêng đầu như người ta vẫn xử sự khi gặp một người ngẫu nhiên quen biết, (và ngay cả trước khi tôi kịp quyết định chào hay không chào bà ta) bà ta đã nói: "Chào bác sĩ" và đi khỏi. Không ai có thể đoán được điều bí ẩn giấu bên trong đôi mắt màu xanh xám đó, và bản thân tôi tôi cũng không hiểu nổi. Tại sao bà ta chào tôi?... Tại sao đột nhiên bà nhận ra tôi?... Đó là cách đối phó hay cách làm thân, hay chỉ là sự xúc động vì bất ngờ? Tôi không thể tả được với ngài tôi bằng hoàng đến mức nào, tất cả trong tôi đều đảo lộn, đều bị nén chặt, đều sần sàng nổ bùng, và thấy bà ta điềm nhiên khiêu vũ trong tay viên sĩ quan, vẻ vô tư bình thản ngồi ngợi trên vầng trán, trong khi tôi biết rằng bà ta... bà ta cũng như tôi chỉ nghĩ

đến *chuyện đó*... đến *chuyện đó*... rằng chỉ có hai chúng tôi ở giữa chốn này biết chuyện bí mật khủng khiếp ấy mà thôi... Nhìn bà ta khiêu vũ... trong vài giây, sự lo âu, lòng ham muộn, nỗi kinh ngạc của tôi làm cho niềm say đắm của tôi mạnh mẽ hơn lúc nào hết. Tôi không biết có ai để ý tôi không nhưng chắc chắn rằng qua điệu bộ của tôi, tôi tự tiết lộ còn nhiều hơn cả mức độ bà ta che giấu - tôi không thể nhìn đi chỗ nào khác ngoài chỗ có bà ta. Tôi phải... vâng... tôi phải nhìn thấy bà ta; tôi tập trung toàn lực, từ xa kéo về phía mình chiếc mặt nạ che lấp khuôn mặt kín đáo của bà ta, xem có thể kéo rơi nó xuống được dù chỉ một giây đồng hồ hay không? Cái nhìn chằm chằm của tôi nhất định gây cho bà ta một cảm giác khó chịu. Lúc bà ta trở lại đi qua gần tôi cùng với ông bạn nhảy, bà ta nhìn tôi nhanh như chớp, cái nhìn quả quyết và hách dịch như ra lệnh cho tôi hãy rời khỏi nơi đây; trên vầng trán đã trở nên dữ dằn của bà ta lại hằn rõ một nếp nhăn nhó, cái nếp nhăn giận dữ và kiêu hãnh mà tôi đã nhìn thấy hôm trước.

Nhưng mà... nhưng mà... tôi đã nói với ngài... tôi đã bị nhiễm bệnh Amok và tôi chạy, không nhìn sang bên phải, không nhìn sang bên trái... tôi hiểu ngay ý bà ta, cái nhìn đó nói rằng: "Đừng có làm người ta để ý đến ông, ông hãy tự kiềm chế". Tôi biết rằng bà ta... nói thế nào đây... bà ta đòi hỏi ở tôi một cách xử sự kín đáo ở nơi công cộng này...

Tôi cảm thấy rằng nếu đúng lúc ấy tôi về ngay thì ngày hôm sau tôi có thể chắc chắn được bà ta tiếp... rằng lúc này, chỉ lúc này thôi, bà ta không muốn bị bêu giếu trước mặt thiên hạ bởi thái độ suông sâk kỳ quái của tôi, bà ta lo sợ - và lo sợ thật chí lý - là sự vụng về của tôi có thể gây ra chuyện rắc rối.

Ngài xem... tôi hiểu hết, tôi hiểu mệnh lệnh của cặp mắt màu xám của bà ta, nhưng... nhưng trong tôi, một sức mạnh mà tôi không làm chủ được đã thúc đẩy tôi phải nói với bà ta. Và tôi lảo đảo tiến về phía nhóm người đang nghe bà ta nói, tôi nhập bọn một cách tự nhiên (mặc dầu tôi chỉ quen vài người có mặt ở đó); thì tôi chỉ cốt được nghe tiếng nói của bà ta thôi mà: tuy nhiên, giống như một con chó bị đánh, tôi sợ hãi cúi đầu xuống trước luồng mắt của bà ta mỗi khi ánh mắt đó lướt qua tôi một cách lạnh lùng, làm như tôi chỉ là tấm vải che cửa mà tôi đang đứng sát vào đó, hay chỉ là làn gió nhẹ lay động tấm màn ấy. Nhưng tôi không hề nhúc nhích, khao khát được bà ta nói với mình một tiếng, chờ đợi ở bà ta một dấu hiệu đồng tình; tôi đứng đó như một khối cẩm thạch, mắt chăm chắm nhìn vào giữa đám người đang trò chuyện. Chắc hẳn thái độ của tôi đã làm mọi người ngạc nhiên, đúng thế, bởi vì không ai nói với tôi, và sự có mặt lố bịch của tôi hẳn phải làm bà ta khổ tâm.

Tôi không biết mình sẽ còn đứng như thế bao lâu nữa... có lẽ là mãi mãi... tôi không thể bức mình

ra khỏi cơn mê trói buộc ý chí tôi. Cơn hăm hở quả đã làm cho tôi tê liệt hoàn toàn... Nhưng bà ta không chịu đựng nổi điều đó lâu hơn nữa... Bỗng nhiên bà ta quay về phía đám người xung quanh với cái vẻ thanh nhã mê hồn vốn có và nói: "- Tôi thấy hơi mệt trong người... hôm nay tôi muốn đi ngủ sớm hơn mọi ngày... xin tạm biệt các vị!" Bà ta đã đi qua gần tôi, gật đầu chào tôi với vẻ lẽ phép lạnh lùng... Tôi còn kịp nhìn thấy nếp nhăn trên trán, và rồi chỉ còn tấm lưng, tấm lưng để trần, tươi mát, trắng trẻo. Một giây sau tôi mới hiểu rõ rằng bà ta đã đi hẳn... rằng tôi sẽ không gặp bà ta, không thể nói gì với bà ta tối hôm đó nữa, buổi tối cuối cùng còn hy vọng cứu được bà ta... Thế là phải mất đến một lúc, tôi còn đứng ngẩn người trước khi hiểu ra sự thực... Lúc ấy... Lúc ấy...

Nhưng khoan đã... khoan đã, nếu không ngài sẽ không hiểu tất cả cái ngu ngốc, cái vô lý trong hành động của tôi... trước hết tôi phải tả chính xác để ngài hình dung rõ quang cảnh phòng tiếp tân... Chúng tôi ở trong phòng đại lễ của dinh thống đốc; trong căn phòng rộng mênh mông đó chỗ nào cũng sáng trưng và gần như trống không... Những đôi nam nữ đã sang phòng khiêu vũ, những người đàn ông đánh bài... chỉ có một vài nhóm đang trò chuyện trong các góc phòng... Như vậy gian phòng hầu như trống không... Mỗi cử động đều khiến người ta chú ý, đều lồ lộ dưới ánh đèn... Bà ta đi

xuyên qua chính gian phòng to lớn, rộng rãi đó, bước đi thong thả và nhẹ nhàng, hai vai nhướn cao, chào đáp lễ ở chỗ này, chỗ khác với phong thái tuyệt vời khôn xiết tả... vẫn cái vẻ bình thản kiêu kỳ và vẻ tự chủ lạnh lùng nó đã thu hết hồn tôi... tôi... tôi đã không rời khỏi chỗ, như vừa nói với ngài, tôi như bị tê liệt trước khi biết bà ta đã đi xa... Khi tôi hiểu ra điều đó, bà ta ở đầu dang kia gian phòng, ngay trước cửa... Lúc ấy... ô! Bây giờ nghĩ lại tôi thấy còn đỏ mặt... một sức mạnh đột ngột xâm chiếm lấy tôi và tôi chạy theo, ngài có nghe ra không. Tôi không đi mà tôi chạy, tôi chạy theo sau bà ta, ngang qua gian phòng, tiếng giày cao cổ nặng nề của tôi ầm lên. Tôi nghe thấy tiếng chân tôi, tôi trông thấy mọi con mắt ngạc nhiên đỏ dồn theo tôi... Tôi tưởng có thể chết đi được vì cơn điên rồ của mình... Nhưng tôi không thể quay trở lại được nữa.... Tôi đuổi kịp bà ta, xuyên qua người tôi như lưỡi dao thép, cánh mũi bà rung lên pháp phồng vì tức giận... Tôi vừa áp úng chực nói thì... lúc ấy... đúng lúc ấy... đột nhiên bà ta phá lên cười... tiếng cười ròn rã tự nhiên, thành thực... rồi rành rẽ từng tiếng... rành rẽ đến nỗi mọi người đều nghe thấy... Bà ta nói: "- A! Bác sĩ, đến bây giờ ông mới tìm ra phương thuốc cho con tôi à?... Thật đúng là những nhà khoa học!". May người gần đây thả sức cười... Tôi hiểu... cách xử trí tài tình của bà ta để gỡ thoát tình huống nguy hiểm khiến cho tôi

rồi trí... Tôi lục trong ví và xé một tờ giấy trắng ở cuốn sổ tay đưa cho bà; bà ta thò ơ cầm lấy... và không quên nở nụ cười diêm đạm cảm ơn... trước khi đi... Lúc đầu, tôi cảm thấy trong lòng nhẹ nhõm... tôi thấy hành động điên cuồng của tôi đã được sửa chữa, tình thế được cứu vãn nhờ sự bình tĩnh khác thường của bà ta, nhưng tôi hiểu ngay rằng, đối với tôi, thế là mất hết, sự điên khùng hung dữ của tôi bây giờ đáng cho người đàn bà này thù ghét, một sự thù ghét mạnh hơn cái chết... bây giờ tôi có gõ cửa nhà bà ta đến một trăm lần thì bà ta cũng tổng khứ tôi đi như một con chó...

Tôi bước đi lảo đảo trong gian phòng... nhận thấy mọi người nhìn tôi chằm chằm... chắc là trông tôi có vẻ kỳ dị... Tôi đi đến bàn để đồ uống, uống hai ba bốn cốc Cô-nhắc liên tiếp... nhờ đó tôi khỏi bị ngất đi... thần kinh tôi không chịu nổi nữa, như muốn đứt tung ra. Sau đó, như một kẻ phạm tội tôi lén ra qua cánh cửa ngách. Tôi cũng không đi xuyên qua gian phòng lần nữa, nơi dư âm chuỗi cười ròn tan của bà ta như còn đọng lại trên các bức tường... Tôi bỏ đi... tới một vài quán rượu và lại uống... uống như một người muốn tìm quên lãng trong cơn say... Tuy nhiên, giác quan tôi không bị rối loạn... tiếng cười, tiếng cười xé tai và độc ác vẫn còn trong tôi... tiếng cười đáng nguyên rủa, tôi không sao dập tắt nó được... rồi tôi lang thang trên bến cảng... khẩu súng lục tôi để ở nhà, nếu không

tôi đã tự sát. Không còn ý nghĩ nào khác tôi trở về khách sạn... vừa đi vừa nghĩ đến ngăn bên trái chiếc rương là nơi để vũ khí... chỉ một ý nghĩ ấy thôi.

Tại sao tôi không tự sát? Tôi thề với ngài không phải vì tôi hèn nhát... đối với tôi, bóp cò súng thép lạnh buốt là một giải thoát... nhưng giải thích với ngài điều đó thế nào?... Tôi cảm thấy tôi vẫn còn một nghĩa vụ phải hoàn thành... vâng, cái nghĩa vụ giúp đỡ, cái nghĩa vụ đáng ghét đó... tôi nghĩ rằng bà ta có thể cần đến tôi, bà ta cần đến tôi, cái ý nghĩ đó làm tôi phát điên... Tôi đến đây sáng thứ năm và ngày thứ bảy... như tôi đã nói với ngài... thứ bảy tàu cặp bến và tôi biết rằng người đàn bà ngạo nghễ, kiêu kỳ đó thà chết còn hơn thú nhận với chồng và thiên hạ sự ô nhục của mình...

À! Tôi đau khổ biết bao khi nghĩ đến thời gian quý báu bị phung phí vì thiếu suy nghĩ, đến sự hấp tấp rõ dại của tôi làm lỡ mất mọi sự giúp đỡ kịp thời. Trong nhiều giờ, vâng, suốt nhiều giờ, tôi thề với ngài như vậy, tôi đã đi lại trong căn phòng tôi ở suy nghĩ nát óc tìm cách làm thế nào đến gần được bà ta, sửa chữa sai lầm của mình, cứu bà ta... bởi vì, tôi chắc là bà ta sẽ không để tôi bước chân vào nhà bà ta nữa. Tiếng cười của bà ta vẫn còn làm rung chuyển cơn não tôi và lúc nào tôi cũng hình dung thấy cơn giận làm cánh mũi bà ta phật phồng... Suốt trong nhiều giờ, tôi bước những

bước dài khắp căn phòng hẹp vẹn ba mét...
ngày đã rạng... buổi sáng đến nơi rồi.

Đột nhiên, tôi dâm nhào đến bên bàn, rút ra một tập giấy viết thư và bắt đầu viết cho bà ta... viết cho bà ta một bức thư ai oán như tiếng rên của một con chó, trong đó tôi van xin bà ta tha thứ cho tôi, nói với bà rằng tôi là một thằng điên, một tên tội phạm... trong đó tôi cầu xin bà ta hãy tin cậy ở tôi... Tôi thề với bà ta là tôi sẽ đi ngay sau đó rời khỏi thành phố, khỏi xứ thuộc địa và nếu bà ta muốn thì tôi sẵn sàng lìa bỏ cả cõi đời này... Điều cần thiết là bà ta phải ban cho tôi sự tha thứ và lòng tin cậy, phải để tôi giúp đỡ lúc này vẫn còn kịp. Tôi viết liền hai mươi trang... Hắn là một bức thư điên rồ, huyền hoặc, mê sảng, bởi vì khi tôi đứng dậy, người tôi ướt đẫm mồ hôi... Mọi vật quay cuồng xung quanh tôi, khiến tôi phải uống một cốc nước. Rồi tôi muôn đọc lại bức thư, nhưng mới được mấy chữ đầu tiên tôi đã run lên... Tôi gấp thư lại, vừa gấp vừa run, tôi đã lấy một chiếc phong bì... vừa lúc ấy chân tay tôi bỗng sờn gai ốc. Lời nói chân thực, lời nói quyết định thốt nhiên đến với tôi: Tôi lại cầm bút và viết lên tờ cuối cùng: "Tôi chờ sự tha thứ của bà, tại nơi đây "Khách sạn bên bờ". Nếu đến bảy giờ không có trả lời, tôi sẽ tự cho tôi một viên đạn vào đầu".

Tôi cầm bức thư, bấm chuông gọi người hầu,

đưa cho anh ta và ra lệnh phải mang gửi ngay lập tức. Cuối cùng, tôi đã nói hết mọi điều phải nói, tất cả!



Bên cạnh chúng tôi có tiếng va chạm của một cái cốc rồi tiếng ọc ọc. Do một cử động nóng nảy, anh ta đã làm đổ chai Uýtky, tôi nghe tiếng tay anh ta rờ rẫm dưới sàn tìm chai, tóm lấy và ném vèo chiếc vỏ chai xuống biển. Tiếng nói của anh ta ngừng vài phút; rồi, do cảm kích mạnh, anh ta nói tiếp càng kích động hơn, hăm hở hơn bao giờ hết: Tôi không tin ở Thượng đế... theo tôi, không có thiên đường, cũng không có địa ngục... Và nếu có địa ngục, tôi cũng không khiếp sợ, vì địa ngục cũng không thể kinh khủng hơn những giờ tôi đã sống lúc đó, từ quá trưa đến tận chiều tối... Ngài cứ hình dung một căn buồng nhỏ, bị hun nóng dưới ánh mặt trời, càng về trưa càng hừng hực như chiếc lò... một người đàn ông chỉ có mỗi việc là nhìn cái bàn và kim đồng hồ, một người đàn ông không ăn, không uống, không hút thuốc, không động đậy... một người đàn ông lúc nào cũng... suốt ba tiếng đồng hồ... mắt đóng đinh vào cái hình tròn màu trắng của mặt đồng hồ và chiếc kim nhỏ quay xung quanh hình tròn đó, vừa quay vừa kêu tích tắc. Tôi

đã trải qua cái ngày đó như vậy, tôi đã chờ đợi như vậy, chờ đợi, chờ đợi... như một Amok, không suy nghĩ, trong tình trạng thú vật, với sự bướng bỉnh điên cuồng, chỉ nhìn thẳng phía trước mặt do một cơn ám ảnh.

Tôi sẽ không tả cho ông nghe về những giờ đó, không thể nào tả được... bản thân tôi cũng không hiểu nổi vì sao có thể sống những giờ phút như thế mà không... không hóa điên... Vậy là... đến hai giờ hai mươi phút... đúng hai giờ hai mươi phút... mắt tôi đang nhìn đồng hồ... bỗng có tiếng gõ cửa... tôi lao ra... như một con hổ vô mồi; nhảy phắt một bước qua gian phòng, tới cửa và hối hả mở cửa ra... một thằng bé người Trung Hoa đứng lắp ló bên ngoài, tay cầm một mảnh giấy: tôi háo hức vồ lấy mảnh giấy; vừa lúc thằng bé nhảy phóc một cái và biến ngay.

Tôi cuống quít giở mảnh giấy ra, muốn đọc... nhưng không đọc được. Tất cả đều rung rinh, tất cả đều đỏ lòm trước mắt tôi... Ngài hãy tưởng tượng nỗi đau đớn của tôi, cuối cùng, cuối cùng, tôi đã có trong tay những lời mà tôi chờ đợi ở bà ta.. vậy mà giờ đây mọi vật rung rinh và nhảy nhót trước mắt tôi... Tôi nhúng đầu vào nước... lúc này tôi nhìn rõ hơn... Tôi cầm lấy mẩu thư và đọc: "- Chậm quá rồi. Nhưng ông cứ chờ ở nhà, có thể tôi sẽ còn nhớ đến ông".

Không có chữ ký trên mảnh giấy nhau nát xé từ một tờ quảng cáo cũ nào đó... những nét gạch

nhanh nhanh ngoạc ngoạc bằng bút chì thuộc loại chữ viết vững hơn vào lúc bình thường... Không biết vì sao tôi cảm thấy xúc động đến thế trước mẫu thư... Nó có cái gì huyền bí và khủng khiếp, hình như được viết trong khi chạy trốn, người viết đứng trên bụng cửa sổ hay trên xe... Một cái gì không thể tả nổi, tạo nên bởi nỗi lo âu, sự hồi hả, nỗi khiếp sợ toát ra từ mảnh giấy ấy khiến tâm hồn tôi lạnh giá... tuy vậy... tuy vậy, tôi vẫn thấy sung sướng: bà ta đã viết cho tôi, tôi chưa được chết, tôi còn có thể giúp bà ta... có lẽ... tôi có thể...

Ôi! Tôi hoàn toàn chìm đắm trong những điều phỏng đoán và những hy vọng điên cuồng nhất... tôi đã đọc lại mẫu thư hàng trăm, hàng ngàn lần... tôi áp nó lên môi... tôi đã xem xét nó, cố tìm một tiếng bị bỏ quên, bỏ sót... mong tưởng của tôi mỗi lúc một sâu sắc hơn, rắc rối hơn, có hình thái hoang tưởng của giấc ngủ mờ mắt... một thứ bệnh tê liệt, mọi trạng thái nửa tỉnh nửa mê kéo dài có lẽ nhiều khắc, có thể nhiều giờ...

Đột nhiên, tôi giật mình hoảng hốt... Phải chăng có tiếng gõ cửa? Tôi nín thở... một phút, hai phút im lặng tuyệt đối... Lại nghe thấy rất khẽ như tiếng gặm của một con chuột nhắt, một tiếng nhỏ nhẹ nhưng nhanh gấp... Đầu óc vẫn còn mụ mẫm, tôi lao ra cửa và mở giật ra... Bên ngoài, tôi thấy người bồi, người bồi của bà ta, người mà tôi đã đấm cho tôi tăm mắt mũi... bộ mặt nâu xạm của hắn

ngả màu tro xám, cái nhìn bối rối của hắn báo hiệu điều bất hạnh... Lập tức tôi linh cảm thấy tần thẩn kịch khủng khiếp...: "Gi vây? Chuyện gì đã xảy ra?" tôi lắp bắp một cách khó nhọc: "*Come quickly*"⁽¹⁾ hắn nói, không thêm một tiếng. Tức thì tôi lao xuống cầu thang bốn bậc một, người bối theo sau. Một chiếc xe con, chiếc Sado chờ sẵn, chúng tôi lên xe... "Có chuyện gì xảy ra?" tôi hỏi hắn. Hắn run rẩy nhìn tôi và lặng im, môi mím chặt... Tôi hỏi lại lần nữa - hắn không trả lời... Tôi sẵn sàng lại giáng một cú dấm - vào mặt hắn, nhưng... lòng trung thành của hắn đối với bà ấy như chó đối với chủ làm tôi cảm động... và tôi không hỏi hắn thêm câu nào nữa... chiếc xe con lao vội và qua phố xá đông đúc làm mọi người vừa tránh dạt ra vừa chui rùa: xe lao như chớp từ dãy phố người Âu ở ven biển vào khu đô thị thấp và xa hơn, rất xa lọt vào quang cảnh hỗn độn ôn ào của khu phố người Trung Hoa... Cuối cùng... chúng tôi đi theo một ngõ hẻm hoàn toàn biệt lập... chiếc Sado dừng lại trước một căn nhà lụp sụp... căn nhà bẩn thỉu và như co quắp lại. Phía trước là một cửa hàng thấp nến sáng... một trong những tiệm chứa chấp những ổ hút thuốc phiện hay nhà thổ, ổ quân trộm cắp hoặc oa trữ... Người bối gõ cửa liên hồi... có tiếng thì thào hỏi đi hỏi lại từ phía trong lọt qua khe cửa. Tôi không kiên nhẫn được nữa, tôi nhảy ra khỏi xe, đẩy mạnh

⁽¹⁾ Ông đến ngay - ND.

cánh cửa còn hé mở... Một bà già người Hoa vừa bỏ chạy vừa lầm bẩm... người bồi theo tôi, dẫn tôi qua hành lang... mở một chiếc cửa khác... thông vào một gian phòng tối om đầy mùi cồn và mùi máu đông... Có tiếng rên rỉ vọng lên trong đó... tôi dò dẫm tiến về phía trước...



Tiếng kể chuyện lại ngừng. Và điều tôi nghe thấy sau đó giống như tiếng thốn thức hơn là lời nói.

Tôi dò dẫm tiến về phía trước... và ở đó... trên một chiếc chiếu bẩn thỉu... ở đó, một cái gì như thân người nằm rên rỉ quằn quại đau đớn... bà ta nằm đó... Tôi không thể nhìn rõ mặt bà ta trong bóng tối... mắt tôi chưa quen... vậy là tôi chỉ dờ dẫm... tôi chạm vào bàn tay bà ta... nóng rùng rực đang cơn sốt, sốt cao... và tôi bùn rùn cả người.... Ngay tức khắc, tôi biết hết... bà ta trốn tôi tới đây để cho một mụ người Hoa kinh tởm nào đó huỷ hoại thân thể mình, chẳng qua là bà ta cho rằng ở đây kín đáo hơn... bà ta thà để cho một mụ phù thủy của quỷ dữ giết hại còn hơn là nhờ cậy tôi... bởi vì, tôi... lúc ấy đã rõ đại quá... tôi đã không nương nhẹ tính kiêu hahn của bà ta, đã không giúp đỡ bà ta ngay tức khắc... bởi vì bà ta còn sợ tôi hơn cả thần chết...

Tôi lớn tiếng gọi lấy đèn. Người bồi chạy vội đến; mụ người Hoa ghê tởm, tay run run mang ra một chiếc đèn dầu khói um... Tôi phải nén lòng để khỏi nhảy xổ lên bóp cổ con mụ khốn nạn ấy... Họ đặt đèn trên bàn. Một làn ánh sáng vàng vọt tỏa xuống tấm thân bị dày dặn... Đột nhiên... đột nhiên bao nhiêu bối rối, bao nhiêu tức giận, tất cả những cặn bã dơ bẩn của dục vọng dồn ứ lại từ trước tất cả đều biến mất... tôi chỉ còn là một người thầy thuốc, một người của nghĩa vụ, của tư tưởng, của khoa học... tôi quên hẳn bản thân mình... với tất cả sự sáng suốt của các giác quan và của trí tuệ, tôi đấu tranh chống lại "điều đáng ghê sợ đó".

Tấm thân trần truồng mà tôi đã ao ước thèm muôn lúc ấy chỉ còn là... diễn đạt điều này thế nào nhỉ?... chỉ còn là vật chất và cơ thể... lúc ấy, không phải là bà ta ở trước mặt tôi, mà là sự sống đang chống cự với cái chết, một con người đang quằn quại giữa những cơn đau thập tử nhất sinh... Máu của bà ta, những giọt máu nóng và cao quý của bà ta ngập ngụa tay tôi, nhưng điều đó không khêu gợi trong tôi sự thèm muốn hay kinh hãi... tôi chỉ là một người thầy thuốc... tôi chỉ thấy sự đau đớn... và tôi thấy...

Tôi thấy ngay rằng không còn hy vọng gì nữa nếu không có một phép lạ nào diễn ra... bàn tay vụng về và tội lỗi đã làm bà ta thương tổn và bà ta đã mất đến một nửa khối lượng máu, thế mà trong

cái lỗ hôi thối này tôi không có một thứ gì để cầm máu, kể cả nước sạch... tất cả những gì tôi sờ đến đều cău bẩn...

- Ta phải vào bệnh viện ngay lập tức - Tôi nói. Nhưng tôi vừa thốt lên những tiếng đó thì cái thân hình bị dày vò đau đớn vùng ngay dậy trong cơn co quắp: " Không... không... thà chết... không ai được biết việc này... không ai... Về ngay nhà thôi... nhà tôi...".

Tôi hiểu bà ta không muốn đấu tranh để bảo tồn sự sống nữa, mà để giữ bí mật, cứu vớt danh dự của mình... Và tôi tuân theo... Người bồi mang ra một chiếc băng ca, chúng tôi đặt bà ta nằm lên đó và như vậy... đã giống một xác chết, kiệt sức và mê sảng... chúng tôi khiêng bà ta đi trong đêm... về nhà bà... tránh những gia nhân tò mò và hoảng hốt... cứ như những tên ăn cắp, chúng tôi mang bà ta vào phòng và đóng cửa lại... Rồi... rồi cuộc vật lộn bắt đầu, cuộc vật lộn kéo dài chống chọi với cái chết....



Đột nhiên, một bàn tay nắm chắc lấy cánh tay tôi đến mức tôi suýt kêu lên vì khiếp sợ và đau đớn. Trong bóng tối, khuôn mặt người đàn ông bỗng kê sát mặt tôi, nhăn nhó; thình lình tôi nhìn thấy hàm răng trắng của anh ta nhe ra, tôi nhìn thấy

đôi mắt kính của anh ta lắp lánh như đôi mắt mèo to tướng trong ánh phản chiếu nhợt nhạt của mặt trăng. Và bây giờ, anh ta không nói nữa, mà gằn như rú lên trong cơn thịnh nộ:

- Ngài có biết không, hối con người xa lạ đang ngồi hoàn toàn yên tĩnh trên ghế của mình, con người đi khắp thiên hạ như nhàn du, ngài có biết cái chết của một con người diễn ra như thế nào không? Ngài đã chứng kiến cảnh tượng ấy bao giờ chưa? Ngài đã nhìn thấy một thân hình co quắp bao giờ chưa, những móng tay tím ngắt bắt chuồn chuồn, chân tay co giật, các ngón tay cứng lại cố chống cự với cái phút cuối cùng đáng sợ? Đã bao giờ ngài nghe thấy tiếng thở ra ghê rợn, nhìn thấy trong cặp mắt lồi nỗi khiếp sợ mà không lời nào lột tả được hay không? Ngài đã nhìn thấy những điều đó chưa, hối con người ăn không ngồi rồi, hối con người đi hành hương khắp thế giới, con người đã nói về sự cứu giúp như một nghĩa vụ? Làm thầy thuốc, tôi thường nhìn thấy cái chết, tôi nhìn cái chết như là... như là một ca lâm sàng, một sự kiện có thể nói là tôi đã nghiên cứu nó - nhưng, với tư cách một con người, tôi mới nhìn thấy cái chết có một lần, chỉ đến lúc đó, đêm hôm đó tôi mới cảm nhận được cái chết, mới chia sẻ nỗi rùng rợn của cái chết lần đầu tiên... Suốt trong cái đêm khủng khiếp đó, tôi ngồi trên ghế suy nghĩ nát óc để khám phá, tìm tòi và sáng chế ra cái mà có thể cầm lại

được dòng máu vẫn cứ đang tuôn ra, tuôn ra và đang tuôn ra, cầm cự với cái chết đang mỗi lúc một đến gần mà tôi không thể nào xua đuổi ra khỏi giường nằm của bà ta được. Ngài có hiểu thảy thuốc nghĩa là thế nào không: Phải biết tất cả về đủ các loại bệnh tật, có nghĩa vụ cứu chữa, như ngài đã nói rất đúng, thế mà chịu bất lực bên đầu giường của một người đàn bà đang hấp hối, biết mà không làm gì được... biết một điều, cái điều kinh khủng, đó là anh ta không thể bứt tất cả các mạch máu của anh ra khỏi cơ thể... nhìn thấy dòng máu tội nghiệp cứ băng ra từ một cơ thể thân yêu, nhìn thấy cái cơ thể ấy bị phó mặc cho cơn đau đớn hành hạ, cảm thấy mạch đập gấp và cùng lúc ấy ngừng hẳn lại... lặn hẳn đi dưới ngón tay anh... Là thày thuốc và bất lực, bất lực, bất lực... ngồi đấy và lẩm bẩm một lời cầu nguyện nào đó như một mụ già sùng đạo trong nhà thờ, rồi lại nắm tay hăm doạ một Thương đế thảm hại mà ta biết rõ là không hề có thật... Ngài có hiểu điều đó hay không? Còn tôi, chỉ có một điều duy nhất mà tôi không hiểu, làm sao... làm sao người ta không chết quách đi trong những lúc như vậy... làm sao đến sáng hôm sau người ta vẫn thức dậy, đứng lên, đi đánh răng, thắt cà vạt... làm sao ta còn có thể sống nổi một khi đã trải qua cái mà tôi đã trải qua lúc đó, khi người ta đã nhìn thấy như tôi đã nhìn thấy hơi thở của con người đầu tiên mà ta đấu tranh và chiến đấu vì con

người đó và ta muốn đem toàn bộ sức lực của tâm hồn mình ra sức giữ người đó lại... cái hơi thở đó cứ trôi tuột qua các kẽ ngón tay mình... vào cõi hư vô trôi mỗi lúc một nhanh, từng phút một, trong khi cái đầu óc nóng hầm hập của ta không tìm được cách gì để giữ lại sinh mạng cho con người mà mình yêu thương...

Đã thế quái ác thay, nỗi đau khổ của tôi càng tăng lên gấp bội vì điều này nữa... Trong khi tôi còn ở đầu giường bà ta - tôi đã tiêm cho bà ấy một mũi moóc-phin để làm dịu cơn đau và tôi nhìn bà ta nằm nghỉ với đôi má nóng bừng, nóng bừng và tái mét - vâng... trong khi tôi ngồi như vậy, tôi cảm thấy phía sau tôi hai con mắt không ngừng nhìn tôi chằm chằm, cái nhìn chằm chằm khủng khiếp. Người bồi ngồi xổm dưới đất, và lẩm bẩm cầu nguyện cái gì không rõ... Khi mắt tôi bắt gặp mắt hắn... không, không thể tả được điều đó... có cái gì thật là cầu khẩn, thật là biết ơn hiện rõ trong ánh mắt của hắn như cái nhìn của con chó trung thành và đồng thời hắn giơ tay về phía tôi như thể là Thượng đế... tôi, một kẻ bất lực đáng thương đã biết rằng hết hy vọng rồi... và có ý thức rằng giữa bản thân mình ở đây cũng vô ích như một con kiến loay hoay trên mặt đất... Ôi chao! Cái nhìn đó nó vò xé tôi biết bao, cái hy vọng cuồng tín đó, cái hy vọng mù quáng trông đợi ở trình độ khoa học của tôi... tôi muốn chửi rủa, chà đạp con người tội

nghiệp đó, hắn làm tôi đau khổ quá... vậy mà tôi lại cảm thấy hai chúng tôi gắn bó với nhau biết bao nhiêu vì tấm lòng yêu thương đối với bà ta... vì điều bí mật. Hắn ở ngay sau tôi đứng im như khúc gỗ thu mình lại như con thú rình mồi... Tôi vừa bảo hắn lấy một vật gì là hắn nhảy vội trên đôi chân đất đi lấy và run rẩy đưa cho tôi... nóng lòng chờ đợi, y như là vật đó nhất định phải chữa được. cứu được bà ta... Tôi biết hắn sẵn sàng rách các mạch máu ra để lấy máu tiếp cho bà ta... Người đàn bà ấy là như vậy đó, uy lực của bà ta đối với đàn ông là như vậy đó... thế mà tôi... không có khả năng cứu lấy dù chỉ là một chút máu cho bà ta... Ôi! Đêm ấy, cái đêm khủng khiếp ấy, cái đêm vô tận giữa sự sống và cái chết!

Đến gần sáng, bà ta còn tỉnh lại một lần nữa... bà ta mở mắt... đôi mắt không còn vẻ gì là kiêu kỳ lạnh lùng nữa, mà bây giờ bừng bừng cơn sốt... khi cặp mắt hơi mờ đi và ngõ ngang dò dẫm khắp gian phòng. Rồi bà ta nhìn tôi: có vẻ như suy nghĩ, có nhận ra tôi... và bỗng... tôi nhận thấy... bà ta nhớ ra... bởi vì sự sợ hãi, sự kháng cự... một vẻ gì... một vẻ gì như hàn học, như hãi hùng làm nét mặt bà ta căng ra... bà cựa quậy cánh tay như muốn chạy trốn... chạy cho xa, xa, thật xa tôi... tôi thấy bà ta nghĩ đến "điều đó"... đến cái lúc tôi chạy theo bà ta. Nhưng rồi sau khi suy nghĩ... bà ta nhìn tôi bình

tĩnh hơn, thở một cách khó nhọc... tôi cảm thấy bà ta muốn nói, nói điều gì đó... bàn tay bà ta bắt đầu cứng lại... bà ta như muốn ngồi dậy nhưng không đủ sức... Tôi giúp cho bà trấn tĩnh lại và cúi xuống gần... Lúc ấy, đôi mắt đau khổ của bà nhìn trân trân vào tôi một lúc lâu... cặp môi khẽ mấp máy... tiếng nói của bà ta chỉ còn là một âm thanh cuối cùng đang lịm tắt khi bà nói:

- Sẽ không một ai biết? Không một ai?

- Vâng, sẽ không một ai - Tôi nói hết sức cá quyết - Tôi cam đoan với bà ta như vậy. Nhưng mắt bà ta vẫn lộ vẻ lo ngại... cặp môi nóng bỏng vì sốt, bà còn cố thều thào thót lên mấy lời:

- Ông hãy thế với tôi đi... Không một ai biết cả... thế đi.

Tôi giơ tay lên như tuyên thệ. Bà ta nhìn tôi... cái nhìn không tả nổi, dịu dàng, ấm áp, biết ơn... thực sự biết ơn... bà còn muốn nói thêm điều gì nữa, nhưng khó khăn quá. Bà ta nằm duỗi dài một lúc lâu, mắt nhắm nghiền, hoàn toàn kiệt sức sau cố gắng đó.

Rồi cái việc ghê rợn, thảm khốc bắt đầu... suốt một giờ, một giờ khủng khiếp, bà ta còn chống chọi mãi đến sáng mới chấm dứt...

Anh ta ngừng kể. Tôi chỉ nhận ra điều đó khi trên boong tàu vang lên trong yên lặng một, hai, ba tiếng chuông rắn đanh: ba giờ sáng. Trăng đã mờ đi, nhưng một thứ ánh sáng khác màu vàng đã run rẩy chập chờn trong không trung và thỉnh thoảng làn gió hiu hiu thoảng qua. Nửa giờ, lại một giờ, ngày đã rạng, ánh sáng trong trèo đã xoá nhòa bình minh xám nhạt. Tôi thấy rõ nét mặt anh ta - lúc này bóng tối tỏa xuống đã bót dày đặc, bót tối đen ở góc chúng tôi ngồi - anh ta đã bỏ mũ ra, phía dưới cái đầu hói, nét mặt đau khổ của anh ta trông lại càng đáng sợ hơn nữa. Nhưng cặp kính lóe sáng đã quay lại phía tôi, người anh ta cứng lại và tiếng nói lại cất lên, chua chát và sắc sảo.

- Với bà ta thế là hết, nhưng đối với tôi thì chưa xong. Tôi ở một mình bên xác chết, và hơn nữa, một mình trong ngôi nhà xa lạ, một mình trong một thành phố không một sự bí mật nào giữ kín nổi, mà tôi... tôi lại phải giữ kín một điều bí mật... Vâng, ngài hãy hình dung cho rõ tình thế lúc ấy: một phụ nữ thuộc xã hội thượng lưu của xứ thuộc địa, khỏe mạnh hoàn toàn, mới chiều hôm trước còn dự cuộc khiêu vũ ở nhà ông thống đốc và rồi bây giờ chết đột ngột trên giường nhà mình... Cạnh bà ta là một ông thầy thuốc lạ, mà cứ cho là đầy tớ của bà ta tuồng như đã mời đến đi... Không có gia nhân nào trông thấy ông ta bước vào nhà, không ai biết ông ta từ đâu đến... bà ta được khiêng về trên một chiếc

cáng lúc ban đêm, rồi người ta đóng hết cửa lại... và sáng ra bà ta đã chết rồi... Mãi đến lúc ấy, người ta mới gọi gia nhân và bỗng chốc gian nhà đầy tiếng kêu la... trong nháy mắt, hàng xóm láng giềng đều rõ chuyện, cả thành phố đều biết tin... Và ở đây chỉ có một người gánh trách nhiệm giải thích mọi sự... đấy là tôi, một người xa lạ, thầy thuốc ở một trạm xa xôi... tình thế thú vị quá, phải không?.. Tôi biết rõ mỗi hiểm họa đang đe dọa tôi. May mà tôi còn có người ngồi ở bên cạnh, anh chàng tốt bụng hiểu được từng cái nhìn của tôi - anh ta cũng vậy, anh chàng da màu đó, ngu ngốc như một con vật, cũng hiểu là còn phải đương đầu với một cuộc đấu tranh khác. Tôi chỉ nói với anh ta: "Bà chủ muôn không một ai được biết những gì đã xảy ra". Mắt anh ta nhìn chòng chọc vào mặt tôi, đôi mắt ướt của con chó trung thành, nhưng lại lộ rõ sự quả quyết "yes, sir"⁽¹⁾, anh ta chỉ nói có thể. Nhưng anh ta đi lau sạch các vết máu trên sàn nhà, cố sắp xếp mọi thứ cho thật ngăn nắp - và chính lòng quả quyết của anh ta giúp tôi lấy lại sự cương quyết của mình.

Trong đời tôi chưa bao giờ tập trung được một nghị lực đến như vậy: cái nghị lực đó cũng không bao giờ trở lại với tôi nữa. Khi người ta đã mất hết, người ta đấu tranh như một kẻ tuyệt vọng để cứu

⁽¹⁾ "Thưa ông, vâng" - ND.

vết những cái cuối cùng còn sót lại - ở đây là lời trăng trối của bà ta, điều bí mật của bà ta. Tôi tiếp mọi người thật điem tĩnh, kể lại cho tất cả mọi người câu chuyện bịa đặt: người bồi được bà ta bảo đi mời thầy thuốc đã ngẫu nhiên gặp tôi trên đường như thế nào. Nhưng trong khi nói chuyện, cố làm ra vẻ bình tĩnh, tôi vẫn chờ... luôn luôn chờ đợi con người mà tất cả đều tuỳ thuộc vào ông ta... người thầy thuốc có trách nhiệm đến khám nghiệm tử thi trước khi chúng tôi có thể đóng chặt quan tài, giữ người chết và điều bí mật của bà ta trong đó. Hôm ấy là thứ năm... ngài đừng quên điều đó và thứ bảy chồng bà ta về.

Cuối cùng, lúc chín giờ, tôi được tin thầy thuốc của chính quyền đã đến. Tôi đã cho mời ông ta - ông ta là thượng cấp của tôi, đồng thời là địch thủ của tôi, đó chính là ông bác sĩ mà bà ta đã nói tới với thái độ rất đỗi khinh miệt, và đương nhiên, ông ta đã biết việc tôi xin thuyền chuyển. Mới thoát nhìn tôi đã cảm thấy ngay ông ta là kẻ thù của tôi. Nhưng chính vì vậy mà sức lực của tôi mạnh thêm.

Trong phòng đợi, ông ta đã hỏi tôi:

- Bà - Ông ta nói tên bà ta - Chết vào lúc mấy giờ?
- Lúc sáu giờ sáng.
- Bà ấy cho tìm ông lúc nào?
- Lúc mười một giờ đêm.
- Ông có biết tôi là thầy thuốc của bà ấy không?

- Có, nhưng thời gian gấp quá... vả lại... người quá cố cứ nhát mực cho tìm tôi. Bà ta cầm không được gọi thầy thuốc khác.

Ông ta nhìn tôi chăm chăm; khuôn mặt xanh xao và hơi phi thoảng ửng đỏ; tôi thấy ông ta đang nỗi sung. Đó chính là điều tôi cần - tất cả nghị lực của tôi được tung ra nhằm mục đích đi đến một quyết định nhanh chóng, bởi vì tôi biết rằng thần kinh của tôi không cầm cự được lâu hơn nữa. Ông ta toan trở lại với giọng hàn học, nhưng rồi lại nói bằng giọng hưng hờ:

- Nếu như ông nghĩ rằng ông có thể không cần đến tôi thì đâu sao theo pháp luật nghĩa vụ của tôi là khám nghiệm tử thi... và tìm hiểu cái chết đã xảy ra như thế nào?

Tôi không trả lời, cứ để ông ta tiến lên. Rồi tôi lùi lại khóa cửa và để chìa khóa lên bàn. Ông ta như ẩn cao đôi lông mày tỏ vẻ ngạc nhiên:

- Như thế nghĩa là thế nào?

Tôi thản nhiên ngồi trước mặt ông ta.

- Đây không phải là vấn đề xác định nguyên nhân cái chết... mà là... tìm một cớ khác. Người đàn bà này đã mời tôi đến chăm sóc cho bà ta... sau ca phẫu thuật tai hại... Tôi đã không cứu nổi bà ta, nhưng tôi đã hứa sẽ cứu vãn danh dự cho bà ta, tôi sẽ giữ lời hứa. Và tôi yêu cầu ông giúp đỡ tôi trong việc này.

Ông ta tròn mắt ngạc nhiên.

- Phải chăng bỗng dung ông muốn rằng - ông ta ấp úng - Tôi, một thầy thuốc của chính quyền lại dì lấp liếm ở đây một tội ác?

- Đúng, tôi muốn như vậy, tôi buộc lòng phải mong muốn như vậy.

- Để che giấu tội ác của ông, tôi sẽ phải...

- Tôi đã nói với ông là tôi không hề dụng đến người đàn bà này. Nếu không... nếu không tôi đã không còn ở đây trước mặt ông... nếu không tôi đã kết liễu đời tôi lâu rồi. Bà ta đã đền tội - nếu ông muốn gọi sự việc đó như vậy - mà thiên hạ không cần thiết gì về điều đó. Và bây giờ tôi sẽ không tha thứ nếu như danh dự người đàn bà này bị bôi nhọ một cách vô ích.

Giọng nói cương quyết của tôi chỉ tỏ làm ông ta thêm tức giận:

- Ông sẽ không dung thứ? A! Chắc là ông đã trở thành cấp trên của tôi... hay ít ra ông cũng tưởng là như vậy... vậy ông thử ra lệnh cho tôi đi... Tôi đã nghĩ ngay rằng đằng sau chuyện này hẳn phải có điều gì xấu xa bẩn thỉu người ta mới triệu được ông ra khỏi cái hang của ông... Bước khởi đầu của ông như thế thật là đẹp mắt... quả là một mẫu mực hay ho về sự hành nghề của ông... Nhưng bây giờ tôi sẽ tiến hành cuộc điều tra và ông có thể tin rằng một

bản tường trình ký tên tôi sẽ đúng sự thực. Không bao giờ tôi ký tên dưới một lời dối trá.

Tôi hoàn toàn bình tĩnh:

- Có chứ... trong trường hợp này ông sắp làm điều đó. Bởi vì nếu không, ông sẽ không thể yên ổn rời khỏi gian phòng này.

Tôi thò tay vào túi - tôi không mang theo khẩu súng ngắn. Ông ta rùng mình. Tôi tiến một bước về phía ông ta và nhìn ông ta.

- Ông nghe đây, tôi sẽ nói với ông hai tiếng... để khởi đi đến chuyện cục doan. Đời tôi không có nghĩa lý gì hết đối với bản thân tôi... đời một kẻ khác cũng chẳng hơn gì - tôi đã đến nước này... Điều duy nhất tôi cần là: giữ lời hứa làm sao cho cẩn do của cái chết này mãi mãi là điều bí mật... Ông nghe đây: tôi lấy danh dự nói với ông rằng, nếu ông chứng thực là người đàn bà này... bị chết đột ngột, tôi sẽ rời bỏ thành phố và vùng Ấn Độ ngay trong tuần lễ này... rằng nếu ông yêu cầu, tôi sẽ dùng súng tự sát ngay khi quan tài đã nằm trong lòng đất, mang theo cùng với tôi sự bảo đảm chắc chắn rằng không kẻ nào... ông hiểu chứ... không kẻ nào có thể còn phanh phui được sự việc. Đối với ông như thế là đủ, tôi nghĩ vậy - điều đó đối với ông phải là đủ lắm rồi.

Giọng nói của tôi hắn có vẻ gì dọa dẫm đáng sợ,

bởi vì vừa lúc đó tôi bất giác tiến về phía ông ta, ông ta đột nhiên lùi lại như bị uy hiếp bởi nỗi khủng khiếp làm mọi người chạy trốn trước một Amok lúc hắn vừa chạy vừa khoa dao găm lên một cách hung dữ... Và bỗng nhiên ông ta biến thành một con người khác... iu xiù và tê liệt, có thể nói như vậy... thái độ khăng khăng của ông ta biến mất hẳn. Để bày tỏ sự chống đỡ cuối cùng rất yếu ớt, ông ta thì thầm:

- Như vậy là lần đầu tiên trong đời, tôi sẽ ký một giấy xác nhận giả mạo... cuối cùng ông đã tìm được một cách... ông thừa biết như vậy là... Nhưng tôi không thể ngay lúc đầu...

- Chắc chắn là ông không thể - tôi nói để ông ta yên lòng hơn - (Nhanh lên! Nhanh lên! Mạch máu hai bên thái dương tôi giàn giật) - nhưng hiện giờ ông biết rằng ông sẽ không chỉ sỉ nhục một người còn sống mà còn phạm một điều kinh khủng đối với người đã chết, chắc chắn là ông không còn chần chừ gì nữa.

Ông ta gật đầu ưng thuận. Ông ta và tôi lại gần chiếc bàn. Trong vài phút bản xác nhận đã làm xong (đấy chính là văn bản sau đó đã được đăng trên báo, và theo đó thì cái chết là do chứng trụy tim). Rồi ông ta đứng dậy và nhìn tôi.

- Ông đi ngay trong tuần lễ này chứ?

- Tôi đã hứa với ông rồi mà.

Ông ta lại nhìn tôi. Tôi nhận thấy ông ta muốn tỏ ra cương quyết và thực tế:

- Tôi cho lấy quan tài ngay đây - ông ta nói để che giấu nỗi bối rối của mình.

Nhưng, ở tôi lúc ấy có một vẻ gì đáng lo ngại ghê gớm chẳng? Đột nhiên, ông ta giơ tay bắt tay tôi, tỏ ra thân tình một cách bất ngờ:

- Mong ông vượt qua được cảnh ngộ này - Ông ta nói.

Tôi không hiểu ông ta muốn nói gì. Tôi ốm chẳng? Hay là tôi điên? Tôi tiễn ông ta ra cửa, tôi mở cửa - nhưng tôi chỉ còn đủ sức đóng cửa lại sau lưng ông ta.

Tiếp đó, thái dương tôi lai giàn giật, tất cả đều chập chờn quay cuồng trước mặt tôi, và tôi đổ vật xuống n.gay trước giường của bà ta... như là... như là một Amok đến lúc kết thúc cuộc chạy, đã gục xuống, thần kinh rệu rã, bất tỉnh.



Anh ta lại ngừng lời. Tôi rùng mình: phải chăng đó là do làn gió sớm mai thổi nhẹ bên trên con tàu? Nhưng trên khuôn mặt đau đớn của anh

ta lúc này đã hiện lên lờ mờ, dưới ánh sáng ban ngày lại lộ rõ vẻ căng thẳng.

- Tôi nằm dài trên chiếc chiếu như vậy bao nhiêu lâu? Tôi không biết rõ. Sau đó, tôi cảm thấy có người chạm vào tôi. Tôi vùng trở dậy. Trước mặt tôi là người bồi, vẫn dút dát và tận tụy như mọi khi. Cặp mắt lo lắng của anh ta nhìn không chớp vào mắt tôi:

- Có người muốn vào... muốn gặp bà... - Anh ta nói.

- Không ai được vào cả.

- Thưa vâng... nhưng...

Cái nhìn của anh ta lộ vẻ sợ hãi. Anh ta muốn nói, nhưng lại không dám nói. Con vật trung thành đang đau khổ.

- Ai vậy?

Anh ta run run nhìn tôi như sợ bị đánh đòn.

Rồi anh ta nói - Không hề nêu một tên người nào... nhưng không biết từ đâu mà con người hạ đẳng loại này bỗng nhiên lại tỏ ra có ý thức đến như vậy, không biết từ đâu mà chỉ trong vài giây đồng hồ một thứ tình cảm âu yếm khó tả như thế lại làm cho con người hoàn toàn thiển cận như vậy linh lợi hẳn lên? - Anh ta nói - sợ sệt, hoàn toàn sợ sệt:

- Người ấy đây.

Tôi sững sốt, hiếu ngay, và lập tức háo hức, nôn nóng muốn biết con người ấy. Bởi vì, ngài thấy không, thật kỳ lạ... ở giữa tất cả những dàn vặt đó, trong cơn sốt của những ham muốn và khắc khoải đó, trong cuộc chạy đuổi điên rồ đó... tôi đã hoàn toàn quên "người ấy"... tôi đã quên rằng một người đàn ông khác có liên quan... người đã được người đàn bà này thương yêu, người đã được bà ta đắm đuối ban cho điều mà tôi bị chối từ... Hai mươi bốn giờ, mười hai giờ đồng hồ trước đây, có thể là tôi đã căm ghét anh ta, đã muốn xác anh ta... nhưng giờ đây... tôi không thể nói với ngài là tôi đã vội vã biết chừng nào muốn được gặp anh ta, yêu mến anh ta, bởi vì bà ấy đã yêu anh ta.

Tôi chỉ nhảy một bước là ra đến tận cửa. Tôi thấy một chàng sĩ quan trẻ mǎng tóc vàng hoe, ngượng ngập, mảnh dẻ và xanh xao. Anh ta có dáng vẻ như một cậu bé... ở tuổi thanh niên... dễ thương đến thế... và tôi cảm thấy ngay mối xúc động không thể tả được khi trông thấy anh ta cố gắng làm ra vẻ người lớn, tự tạo cho mình một phong độ và che giấu nỗi bối rối của mình. Tôi để ý thấy tay anh ta run lên khi đưa lên cạnh chiếc mũ kēpi... Tôi những muốn ôm chầm lấy anh ta... bởi vì đó là người hoàn toàn đúng như tôi thầm mong: cái người đã chiếm hữu được người đàn bà

này phải như vậy... Bà ta đã hiến thân không phải cho một kẻ chuyên đi quyến rũ đàn bà, một kẻ kiêu ngạo, không, mà là cho một chàng trai mới lớn, một người dịu dàng và trong trắng. Chàng trai tuổi đứng trước mặt tôi với thái độ hoàn toàn rụt rè. Cái nhìn tò mò của tôi, sự đón tiếp nồng nhiệt của tôi còn làm anh ta thêm bối rối; hàng ria mép nhỏ và thưa như lông tơ rung động đã để lộ rõ điều đó. Chàng trai này, người sĩ quan trẻ tuổi này, hẳn đã phải tự trấn tĩnh lầm mới khỏi òa lên khóc nức nở.

- Xin ông tha lỗi cho tôi - cuối cùng anh ta nói - tôi muốn được nhìn thấy... bà ấy... một lần cuối cùng.

Bất giác, ngoài ý định, tôi đưa tay lên vai con người xa lạ đó, dịu anh ta như dịu một bệnh nhân. Anh ta nhìn tôi ngạc nhiên và trong cặp mắt anh ta, tôi đọc rõ một tình cảm yêu thương và biết ơn không bờ bến... giây lát đó, chúng tôi đã hiểu rõ giữa hai chúng tôi có một sự gắn bó... chúng tôi cùng đi về phía người quá cố... Bà ta nằm đó, trăng toát trong tấm vải liệm trắng - tôi cảm thấy sự có mặt của tôi ở bên cạnh là điều đau khổ cho anh ta... tôi lùi lại để một mình anh bên bà ta...

Anh đến sát cạnh người đàn bà, chậm chạp, bước đi run rẩy và nặng nhọc, qua vai anh ta tôi thấy sự băng hoàng, nỗi đau xé lòng mà anh đang

phải chịu đựng... anh ta đi như là... như là một người vừa đi vừa đối mặt với trận cuồng phong... Và bỗng nhiên, anh quỳ sụp xuống trước giường... đúng như tôi đã quỳ xuống.

Tôi lập tức lao tới, nâng anh ta dậy và đặt anh ta ngồi lên một chiếc ghế. Anh ta không e thẹn nữa và nỗi đau khổ của anh thoát ra thành những tiếng nức nở. Tôi không thể nói được gì - chỉ bất giác đưa mấy ngón tay vuốt mái tóc vàng hoe mềm mại như tóc trẻ thơ của anh ta. Anh ta nắm lấy tay tôi... hết sức nhẹ nhàng, tuy nhiên vẫn để lộ nỗi lo lắng... và bỗng nhiên tôi cảm thấy anh ta tha thiết nhìn tôi:

- Bác sĩ ơi, xin ông hãy cho tôi biết sự thật - Anh ta lấp bấp - Có phải bà ấy tự sát hay không?

- Không - Tôi trả lời.

- Vậy thì một người nào đó... tôi nghĩ... một người nào đó đã gây nên cái chết này?

- Không - Tôi lại trả lời, mặc dầu tôi cảm thấy cần phải gào lên với anh ta: Tôi! Tôi! Tôi!... và anh nữa! Cả hai chúng ta!... Và tính ương ngạnh của bà ta, tính ương ngạnh tai hại của bà ta!

Nhưng tôi tự kìm lại được và nhắc một lần nữa:

- Không, không ai có lỗi trong vụ này. Đó là số phận của bà ta!

- Tôi không thể tin điều đó được, anh ta rên rỉ,

tôi không thể tin điều đó. Mới ngày hôm kia bà ta còn dự khiêu vũ, còn mỉm cười với tôi, vừa nhảy vừa ra hiệu cho tôi. Sao lại có thể nhu thế? Sao lại có thể xảy ra như vậy được?

Tôi bịa ra một câu chuyện dài dòng. Ngay cả với anh ta, tôi cũng không tiết lộ điều bí mật. Những ngày tiếp đó, chúng tôi chuyện trò với nhau như hai anh em, nét mặt chúng tôi có thể nói là tràn ngập ánh sáng của thứ tình cảm đã gắn bó chúng tôi với nhau... mà không thể thú nhận với nhau; nhưng chúng tôi cũng không vì vậy mà kém phần cảm thông rằng toàn bộ cuộc đời của hai chúng tôi đều gắn bó với người đàn bà này... Đã nhiều lần lời nói ứ nghẹn trong cổ, tôi thèm khát được nói hết với anh ta biết chừng nào; tuy nhiên, lúc đó tôi cắn chặt môi lại. Anh ta không hề biết bà ấy mang trong bụng đứa bé mà anh ta là người cha... rằng đứa con, đứa con thuộc về anh ta đó đáng lý ra tôi đã phải giết chết, và bây giờ bà ta đã mang nó xuống vực thẳm cùng với mình. Thế mà chúng tôi chỉ nói với nhau về người đàn bà ấy suốt trong những ngày tôi phải tạm lánh ở nhà anh ta... bởi vì tôi bỏ sót không kể với ngài điều đó - người ta đang lùng tôi, lúc chồng bà ta về đến nơi thì quan tài đã đầy nắp... lão ta không hề tin bản xác nhận... mọi người xì xào đù

thú chuyện... và lão ta đi lùng tôi. Nhưng tôi không thể chịu đựng nổi việc gặp gỡ người đàn ông này, con người mà tôi biết rằng vì hắn bà ta phải đau khổ... Tôi ẩn náu... trong bốn ngày không ra ngoài, cả hai chúng tôi đều không rời khỏi nhà... Để giúp tôi trốn thoát, người tình của bà ta đã đăng ký với một tên giả lấy vé tàu cho tôi... Như một tên ăn cắp, ban đêm tôi lén xuống thuyền để không ai nhận ra tôi... Tôi bỏ lại hết những gì tôi có... nhà cửa, công việc trong suốt bảy năm ròng, toàn bộ tài sản, mặc cho bất kỳ ai muốn lấy gì thì lấy... và nhà cầm quyền chắc chắn đã xoá tên tôi trong sổ nhân sự vì tôi đã bỏ nhiệm sở không xin phép... Nhưng tôi không thể sống thêm nữa trong ngôi nhà ấy, trong thành phố ấy, trong cái xứ sở nơi mà mọi cái đều gợi cho tôi nhớ đến bà ta... Như một tên ăn cắp, tôi bỏ trốn giữa ban đêm, chỉ để trốn bà ta, chỉ để quên đi...

Nhưng lúc tôi xuống tàu... ban đêm... lúc nửa đêm... anh bạn sĩ quan tiễn chân tôi... lúc ấy... lúc ấy... vừa đúng lúc họ đang dùng một cần cẩu nhỏ, kéo cái gì... hình chữ nhật và đen... chiếc quan tài của bà ta... ông nghe rõ chứ, chiếc quan tài của bà ta... Bà ta đã đuổi theo tôi đến tận đây, như tôi đã đuổi theo bà ta... và tôi đã chứng kiến cảnh tượng đó mà ngoài mặt phải vờ làm ra vẻ thờ ơ, bởi vì

chồng bà ta ở đó... Hắn sẽ theo cỗ quan tài đến tận nước Anh, tôi nghĩ vậy... Có thể về đây hắn sẽ cho khám nghiệm tử thi... hắn đã chiếm đoạt lại... bây giờ thì một lần nữa, bà ta lại thuộc về hắn... bà ta không còn là của chúng tôi nữa... của hai chúng tôi... Nhưng lúc nào tôi cũng ở đây... Tôi biết cách giữ gìn bí mật của bà ta, chống lại mọi mưu toan... chống lại tên vô lại mà bà ta đã phải trốn chạy hắn tìm đến cái chết. Hắn sẽ không biết gì hết. Không hề biết tí gì... bí mật của bà ta thuộc về tôi, chỉ mình tôi thôi...

Ngài có hiểu được không... hiểu được vì sao lúc này tôi không thể nhìn mặt mọi người... tôi không thể nghe tiếng cười của họ... những khi họ ve vãn nhau và quấn quýt với nhau từng cặp... quan tài bà ta đặt ở kia, trong đám hàng hóa, giữa những kiện chè và những quả dứa... Tôi không thể đến đây được vì cửa khóa... nhưng tôi biết, mọi giác quan của tôi đều gào thét đòi nó lại cho tôi, và tôi không quên nó lấy một giây... ngay cả khi dương cầm réo rắt và tôi nghe thấy họ nhảy tăng-gô...

Thật là ngu ngốc, biến cả cuộn sóng chúa đựng hàng triệu người chết, dưới mỗi tấc đất người ta dẫm lên đều có một xác chết thối rữa... thế mà tôi không thể... không thể chịu nổi những buổi khiêu vũ giả dối và tiếng vang của những chuỗi cười dâm

dật đến thế... Người đàn bà xấu số này, tôi vẫn nhìn thấy và biết bà ta đòi hỏi gì ở tôi... tôi biết lẩn, tôi còn một nghĩa vụ phải làm tròn... tôi vẫn chưa hết nợ... bí mật của bà ta còn chưa được cứu thoát... bà ta còn chưa buông tha tôi.



Một tiếng động vọng đến từ giữa con tàu, những bước chân kéo lê và lộp cộp; các thủy thủ bắt đầu rửa boong. Anh ta dẫy nẩy lên như bị bắt quả tang: trên nét mặt căng thẳng lúc này hiện lên nỗi lo âu. Anh ta đứng lên và thầm thì:

- Tôi đi đây... tôi đi đây...

Thật đau lòng khi phải thấy cái nhìn tuyệt vọng của anh ta, cặp mắt sưng húp và đỏ ngầu do uống nhiều hay khóc nhiều: tôi cảm thấy trong vẻ hả mình của anh ta có nỗi hổ thẹn, hổ thẹn quá chừng vì đêm qua đã không kìm néń được mà đi thổ lộ với tôi điều bí mật anh ta mang trong lòng.

Bất giác tôi nói với anh ta:

- Nếu anh cho phép, tôi sẽ đến thăm anh chiều nay tại căn buồng của anh...

Anh ta nhìn tôi - một cái nhếch mép nhạo báng, nghiệt ngã, trảng tráo làm lèn môi mím lại rồi anh

ta nói, có chút gì ma quái trong giọng nói của anh ta khiến cho tiếng nào cũng sai lạc đi:

- A ha... cái nghĩa vụ cứu giúp trú danh của ngài... a ha... với cái câu phương ngôn của ngài, ngài đã thôi thúc tôi phun ra hết. Nhưng tôi, thưa ngài tôi xin cảm ơn ngài: Ngài đừng tưởng rằng nỗi đau khổ của tôi được nhẹ bớt khi tôi đã phơi bầy hết tâm can trước mặt ngài. Đời tôi hỏng quá rồi không ai còn có thể cứu được nữa... tôi đã phục vụ một cách vô tích sự cho chính phủ Hà Lan đáng kính... khoản phụ cấp của tôi mất trắng, tôi trở về Âu châu nghèo như con chó... một con chó rên rỉ theo sau một cỗ quan tài. Một Amok lao đầu chạy trong cơn điên không thể không bị trừng phạt. Cuối cùng, sẽ có người đánh quy hǎn... và tôi cũng sắp đi đến điểm chót... Không, thưa ngài tôi xin cảm ơn nhā ý của ngài. Ở trong buồng, tôi còn có mấy bạn đồng hành... vài chai rượu Uýtky ngon luôn luôn an ủi tôi và cả người bạn cố tri của tôi mà rủi thay tôi đã không quay trở về kịp thời với nó, đấy là khẩu Brô-ninh chân thực của tôi: sự cứu giúp cuối cùng của nó còn công hiệu hơn mọi thứ chuyện phiếm... Tôi xin ngài, ngài đừng bận lòng... cái quyền duy nhất còn lại của con người phải chăng là được chết theo ý muốn... và hơn nữa, không phải chịu một sự giúp đỡ từ bên ngoài nó làm mình phiền muộn.

Anh ta nhìn tôi một lần nữa, vẻ mỉa mai... thậm chí là khiêu khích nữa; nhưng tôi hiểu điều đó, đó chỉ là bề ngoài cái bề ngoài che giấu sự tủi nhục, tủi nhục vô hạn. Rồi anh ta cúi đầu, quay lưng lại phía tôi, không chào, dáng đi nặng nề và rất chập chững, anh ta đi về phía các căn buồng, xuyên qua boong tàu từ lúc đó đã tràn ngập ánh sáng. Tôi không gặp lại anh ta nữa. Tôi đã hoài công tìm anh vào buổi chiều và ban đêm sau đó ở chỗ anh ta thường ngồi. Anh ta vẫn biệt tăm và tôi đã tưởng mình nằm mơ hay là ma quỷ hiện hình, nếu giữa lúc đó, một hành khách khác mang băng den ở tay không làm tôi chú ý; đó là một thương gia lớn người Hà Lan có bà vợ, theo người ta nói, chết vì bệnh nhiệt đới. Tôi thấy ông ta đi lại lánh xa mọi người, vẻ mặt nghiêm trang và phiền muộn: ý nghĩ rằng tôi biết rõ nỗi ưu tư sâu kín nhất của ông ta đã gây cho tôi một nỗi sợ hãi bí hiểm; khi ông ta đi qua, tôi quay mặt đi để khỏi để lộ qua cái nhìn là tôi biết hơn ông ta về điều đang làm ông ta đau khổ.



Ở bến cảng Naplø lúc ấy xảy ra một chuyện kỳ lạ mà tôi tin là phải tìm sự giải thích trong câu chuyện người khách lạ đã kể với tôi. Phần đông

hành khách đã rời bến, bản thân tôi cũng đến rạp hát và sau đó tới một quán cà phê sáng trưng của Via Roma. Khi chúng tôi đi ca nô về tàu, tôi ngạc nhiên thấy vài chiếc thuyền đốt đuốc và đèn đất đi vòng quanh tàu tìm kiếm, trong lúc ở bên trên, trong bóng tối của mạn tàu, những người hiến binh đi lại lại một cách bí ẩn. Tôi hỏi thủy thủ xem chuyện gì đã xảy ra. Anh ta lảng tránh câu hỏi của tôi bằng cách làm tôi hiểu ngay là anh được lệnh im lặng, và ngay cả ngày hôm sau, khi yên tĩnh đã trở lại và không còn một dấu vết gì về sự việc lôi thôi xảy ra, con tàu tiến về Giênh, người ta cũng không biết gì hơn. Chỉ mãi về sau, tôi mới được đọc trong những tờ nhật báo nước ý bài tường thuật hoang đường về cái gọi là tai nạn xảy ra ở bến cảng Naplô. Báo chí nói rằng đêm hôm đó người ta phải chuyển từ tàu sang ca nô một chiếc quan tài của một mệnh phụ ở xứ thuộc địa của Hà Lan và người ta đã chờ đến lúc trên tàu hết náo nhiệt để tránh cho hành khách khỏi phải chứng kiến cảnh tượng đó. Trong lúc, trước mặt người chồng, cô quan tài trượt theo chiếc thang bằng thừng, một vật nặng từ tầng trên của con tàu bỗng rơi xuống biển, kéo theo cả chiếc quan tài, cùng những người phu khiêng và ông chồng. Một tờ báo cả quyết rằng một người điên đã từ tầng cao trên lan can nhảy xổ vào chiếc thang; tờ khác nói là sợi dây thừng chịu đựng một trọng lượng

quá lớn đã bị đứt: dầu sao, công ty hàng hải hình như đã tìm mọi cách để giấu giếm sự thực. Nhờ những những chiếc ca nô và không phải là không chật vật, người ta đã vớt được những người phu khiêng và chồng người đàn bà xấu số bình an vô sự; trái lại, chiếc quan tài bằng chì đã trôi tuột xuống đáy biển thì không thể kéo lên được.

Một tin ngắn gọn khác cũng đồng thời được đăng trên báo cho biết người ta đã vớt được ở bến cảng xác một người đàn ông trạc tứ tuần. Tin này không hề làm dư luận quần chúng xôn xao. Không ai nghĩ rằng nó có thể có liên quan với câu chuyện hoang đường về chiếc quan tài; còn về phần tôi, vừa đọc xong mấy dòng ghi nhanh đó, tôi thấy hình như đãng sau tờ báo của tôi hiện lên bộ mặt nhợt nhạt và cặp kính lóe sáng của một bóng ma.

PHÙNG ĐÊ *dịch*

MỤC LỤC

※ Nỗi sợ	5
TRỊNH XUÂN HOÀNH <i>dịch</i>	
※ Điều bí mật khủng khiếp	74
THÁI HÀ <i>dịch</i>	
※ Bức thư của người đàn bà không quen	179
DƯƠNG TƯỜNG <i>dịch</i>	
※ Một truyện ngắn mùa hè	249
VŨ ĐÌNH BÌNH <i>dịch</i>	
※ Lêpôrella	268
THÁI HÀ <i>dịch</i>	
※ Amok hay là bệnh điên xứ Malaixia	311
PHÙNG ĐỆ <i>dịch</i>	

ĐIỀU BÍ MẬT KHỦNG KHIẾP

STEFAN ZWEIG

Ấn

NHÀ XUẤT BẢN HỘI NHÀ VĂN

65 Nguyễn Du – Hà Nội

Tel & Fax: 8.222.135

E-mail: nxbhoinhavan@hn.vnn.vn

Ấn

Chịu trách nhiệm xuất bản:

Nguyễn Phan Hách

Chịu trách nhiệm bản thảo:

Phạm Sông Hồng

Biên tập: ***PVHNN***

Vẽ bìa:

Sửa bản in: ***Kim Xuân***

In 600 cuốn, khổ 13,5x20,5 cm tại Xưởng in TC Tin học & Đời sống.
Số đăng ký KHXB 28-2005/CXB/119-74/HNV.
In xong và nộp lưu chiểu Quý I năm 2006.



Những tác phẩm kinh điển thế giới

S. Zweig

Truyện ngắn chọn lọc

Điều bí mật khủng khiếp

GIÁ: 45.000Đ